

**Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ  
Tòa Thánh Tây Ninh**

---



**Đức Hộ Pháp**

**LỜI THUYẾT ĐẠO  
CỦA ĐỨC HỘ PHÁP**

**QUYỂN V (1952) &  
QUYỂN VI (1953-1954-1955)**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại  
Ấn tổng năm 2023-Hoa Kỳ**

*“Đành rằng tìm ra mỗi Đạo là do nơi ba vị  
Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh, nhưng nếu  
không có Đức Hộ Pháp là người có sứ mạng đặc  
biệt về mặt bí pháp và có sẵn kiên tâm trì chí thì  
Đạo CAO ĐÀI cũng không thể lập thành.  
Đấng Chí Tôn đã cho ra đời nhà thông minh xuất  
chúng đó hầu sáng tạo cho đất nước Việt Nam một  
nền chánh giáo để nâng cao tinh thần của giòng  
giống Lạc Hồng ngang hàng với các nước trên  
mặt địa cầu về phương diện tín ngưỡng”.*  
Trích diễn văn của Đức Thượng Sanh  
Ngày 10 tháng 4 Bình Ngộ (dl. 29/5/1966)

**SÁCH BIỂU**  
**BOOK NOT FOR SALE**



**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**  
**Ấn hành lần thứ nhất**  
**Hoa Kỳ - 2023**

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
TÒA THÁNH TÂY NINH

---

LỜI THUYẾT ĐẠO  
CỦA  
ĐỨC HỘ PHÁP

Năm Nhâm Thìn (1952)  
QUYỂN NĂM

Hội Thánh Giữ Bản Quyền

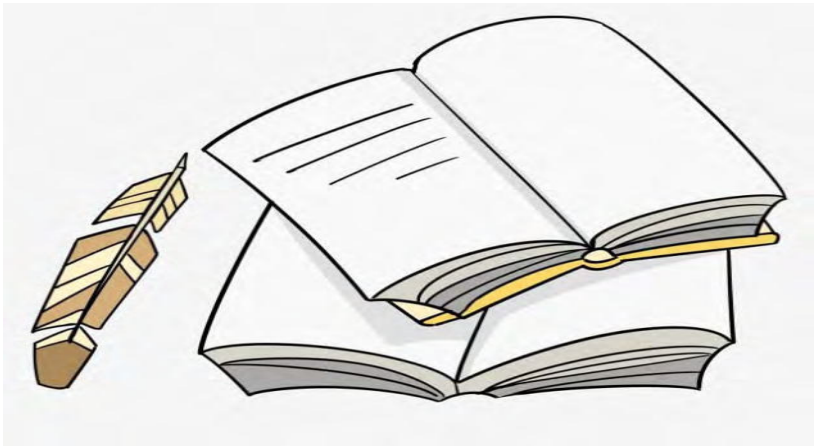
LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP  
Do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo

## MỤC LỤC

### Quyển 5: Năm Nhâm Thìn (1952)

01. Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm Nhâm Thìn (1952)
02. Mục Lục năm Nhâm Thìn
04. Thánh Thơ của Đức Thượng Sanh
05. Lời tựa của Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức
06. Lời Trần Thuyết của Ban Túc Ký
08. Lễ vía Đức Chí Tôn: Đức Chí Tôn là ai?
10. Trong dịp Lễ Xuất Quân Q.Đ.C.Đ, ngõ lời cùng các chiến sĩ Cao Đài.
12. Lễ Thượng Ngươn : Thiệt phận của chúng ta đối với đạo nghĩa.
14. Lễ vía Đức Thái Thượng - Kỷ niệm của Đạo Giáo - Chử Tu.
18. Vía Đức Quan Âm, Đức Hộ Pháp hành pháp trong thời cúng đàn.
21. Hội về vấn đề Phạm Phủ Từ.
24. Vía Đức Cao Thượng Phẩm - Giá trị Tam Bửu là gì?
27. Vía Đức Cao Thượng Phẩm- Khổ và công lao vĩ đại của Ngài Cao Thượng Phẩm để lại.
29. Vận mạng nhân loại quốc tế.
33. Khai Ngươn và chuyển thế.
36. Ngày vía Đức Phật Thích Ca và Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh.
39. Kỷ niệm ngày qui liễu của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh  
Nhắc lại Công lao và Tài sản của Bà.
42. Cái thiệt phận của chúng ta đối với vận linh.
45. Quân Đội Cao Đài thiết tiệc mừng ngày sinh nhật Đức Hộ Pháp- Bài đáp từ của Đức Ngài.
47. Chử Tu.
52. Hai chữ “ Tín Ngưỡng”.
56. Sự khó khăn của đạo tâm.
59. Về luật Nhơn quả.
62. Tam dục: Thê dục, Trí dục và Đức dục.

65. Nên lập giá trị cho chức sắc hàm phong.  
69. Vía Đức Quan Thánh Đế Quân  
-Quyển hành Tam Trấn Oai Nghiêm  
73. Hành Phép Xác cho Ông Thừa Sứ Phạm Ngọc Trấn.  
75. Lễ Trung Nguơn là ngày cầu nguyện cho các đấng linh hồn.  
78. Hội Yến Diêu Trì Kim Mẫu tức là Đại Từ Mẫu.  
80. Lễ Hội Yến Diêu Trì Cung.  
82. Lễ hiệp hội cùng Đức Diêu Trì Kim Mẫu.  
85. Vía Đức Lý Giáo Tông là anh cả Thiêng Liêng của chúng ta đó vậy.  
88. Vía Đức Khổng Tử - Triết lý Đạo của Ngài.  
91. Hai bài thi của Thất Nương và Bát Nương lúc ban sơ mới khai Đạo.  
95. Câu cổ ngữ : “ Nhứt tâm nhứt đức”.  
98. Tôn giáo đối với nền văn minh của thời đại.  
101. Ngày mai là ngày vía Đức Quyển Giáo Tông Thượng Trung Nhựt  
106. Nền tôn giáo của Đức Chí Tôn lại thêm một tuổi nữa, tức là 28 tuổi.  
109. Năng lực phi thường của đức tin.  
111. Lược giải về Ngũ Chi Đại Đạo : Phật Đạo, Tiên Đạo, Thánh Đạo, Thần Đạo và Nhơn Đạo  
116. Lễ rước Chư Thánh đáo Tân niên.



## THÁNH THƠ CỦA THƯỢNG SANH

Hiệp Thiên Đài      ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ  
Văn Phòng              (Tứ Thập Ngũ Niên)  
Thượng Sanh          TÒA THÁNH TÂY NINH

\* \* \*

Số: 121/TS

**Thượng Sanh**

Chương Quản Hiệp Thiên Đài

**Kính gửi: Hiền Huynh Hiến Pháp**

Chương Quản Bộ Pháp Chánh

Tham chiếu: Quý Thánh thơ số 16/ĐS ngày 12-6-1970.

Kính Hiền Huynh,

Theo đề nghị của Hiền Huynh tôi chấp thuận cho Ban Đạo Sự xuất bản để phổ biến những Bài Thuyết Đạo tại Tòa Thánh của Đức Hộ Pháp từ năm 1946 đến năm 1955.

Những bài giảng được chọn để ấn hành phải có sự kiểm duyệt của Ban Kiểm Duyệt Kinh Sách.

Nay kính,

TÒA THÁNH, ngày 14 tháng 5 năm Canh Tuất.

(dl. 17-6-1970)

**Thượng Sanh**

*(Ấn ký)*

## LỜI TỰA

Những bài Thuyết Đạo trong quyển sách này là lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp, một vị Giáo Chủ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, một bậc vĩ nhân của thế hệ, nên một Ủy Ban sưu tầm và biên tập thành lập có Đức Thượng Sanh chấp thuận, để xúc tiến việc sưu tầm biên tập và ấn tống các bài Thuyết Đạo ấy. Nay cuộc sưu tầm và biên tập đã có kết quả mỹ mãn, nên Ủy Ban đem ra ấn tống cho toàn Đạo được thưởng thức lời vàng tiếng ngọc nói trên.

Trong Ban Đạo Sử của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã có sẵn một Thư Viện tàng trữ các loại Kinh Sách cổ kim và Đông Tây cho các nhà khảo cứu và toàn Đạo có thêm tài liệu. Những quyển “Lời Thuyết Đạo” của Đức Hộ Pháp cũng sẽ lưu trữ vào Thư Viện này để chư đọc giả đến xem.

Đức Hộ Pháp là một trong các vị tiền bối khai sáng nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, đã thực hiện trước hết chủ thuyết Tam Lập: “Lập đức, lập công, lập ngôn”.

Về lập đức, thì Đức Ngài là người đầu tiên đã nghe theo tiếng gọi thiêng liêng mà khai sáng mỗi Đạo cho toàn sanh chúng được chung hưởng hồng ân của Đức Chí Tôn, Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Về lập công, thì Đức Ngài vừa lập đức vừa lập công trong việc khai sáng. Từ cái không mà làm ra cái có, bắt gió nắn hình tạo thành một đại nghiệp Đạo ở cõi thế này. Nếu Ngài không phải là một đại đức thì làm sao thành công được?

Về lập ngôn, thì Đức Ngài lưu lại lời vàng tiếng ngọc trong các bài Thuyết Đạo mà chúng ta đang thưởng thức và còn nhiều lời giáo huấn cao siêu khác nữa mà chư quý đọc giả và toàn Đạo nên lưu ý.

Nhơn danh Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài kiêm Trưởng Ban Đạo Sử, tôi xin trân trọng giới thiệu cùng đọc giả bốn phương quyển sách quý giá này đáng được lưu niệm mãi mãi.

Trân trọng kính chào.

**Hiến Pháp TRƯỞNG HỮU ĐỨC.**

## LỜI TRẦN THUYẾT CỦA BAN TỐC KÝ

Mỗi lần ly loạn là mỗi lần thư tịch bị làm môi cho binh lửa.

Nhìn vào lịch sử, những vụ “Phản Thư”, những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ: Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền cướp đến phá. Do đó chúng tôi quyết định quây ra làm nhiều bản để gửi đến và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một mai thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc “Phản Thư” lại diễn thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn.

Đây không phải là việc làm của cá nhân hay một đoàn thể nhưng là một sự đóng góp chung của những người vô danh, nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong khi quyển tài liệu này đến tay quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà phải lao tâm kiệt sức hóa ra người thiên cổ.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bão trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban bố phước lành sớm gặp dịp may để thực hiện hoài bão ấy.



Ngày nay chân trời đã rộng tỏ, ý nguyện đã đắc thành.

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp.

Từ đây bản quyền này sẽ tùy thuộc hoàn toàn của Hội Thánh. Kính xin Hội Thánh kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức Hộ Pháp, đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày rằm tháng 6 năm Bính Ngọ (1966)

### BAN TÓC KÝ



## 01. LỄ VÍA ĐỨC CHÍ TÔN - ĐỨC CHÍ TÔN LÀ AI?

*Đền Thánh đêm 08/01 Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay là đêm lễ vía Đức Chí Tôn. Đức Chí Tôn là ai? ...  
...? Bàn Đạo sẽ nói, nhưng Bàn Đạo cốt yếu nhắc lại đây là nhắc  
cho con cái của Ngài để đức tin nơi Ngài đặng siêu rồi.

Đức Chí Tôn chúng ta đã gọi là Ngọc Hoàng Thượng  
Đế; Đấng Thượng Đế đầu cho các nước, các sắc dân tộc trên mặt  
địa cầu này có đặt tên của Ngài khác nhau, nhưng Đấng làm chủ  
quyền tạo đoan Càn Khôn Vũ Trụ, tạo đoan thi hài và hồn phách  
của ta, Đấng ấy là Đấng vô đối mà con người bao giờ cũng gọi  
tâm hồn nơi Ngài. Thừa dịp ấy Bàn Đạo thuyết vì có nào con  
người vẫn từ tạo thiên lập địa đến giờ có tâm tâm Đạo, tiếng tầm  
Đạo là tầm cái gì chớ? Họ có biết chữ Đạo ấy, họ đặt tên là gì  
chăng? Thật sự ra họ tầm Nguơn lý đã sản xuất ra họ, hay là cái  
năng lực chủ quyền đã tạo dựng nên hình hài và tâm hồn của họ.  
Bàn Đạo đã thuyết chữ Đạo là thế nào cả thầy đều nghe và hiểu  
không cần lập lại.

Thật sự ra, con người có tâm tâm Đạo ấy mà chi Bàn Đạo  
xin giải rõ: Vả chẳng chúng ta đã sanh ra cõi thế gian này, chúng  
ta tự biết rằng: Nếu chủ quyền nơi ta buộc ta phải sống đặng nuôi  
cái hình hài xác thịt này, sống nơi cõi này chịu đau đớn khổ não  
mọi đường thì chúng ta chẳng hề khi nào khứng chịu mà chớ!!  
Vì có cho nên chúng ta đặng, ruổi sanh, chúng ta đã biết có chủ  
quyền, có đủ năng lực cầm linh hồn chúng ta đã có nơi mặt thế  
gian này, nhưng lại chịu đau khổ ấy, chúng ta muốn hiểu giá trị  
ấy đối với Đạo vì có gì . . .? Tìm hiểu giá trị ấy đặng chi? Đặng  
an ủi tâm hồn của ta đồng sanh chịu trong “Tứ Diệu Đề” Chơn Lý  
của nhà Phật đã đề và chúng ta đã nhìn, chúng ta không chối cãi.  
Chúng ta đau khổ, chúng ta không biết gọi nơi ai, bạn đồng sanh  
của ta thay vì biết cái khổ ấy mà tội nghiệp cho ta, yêu ái ta tầm  
phương an ủi ta. Trái ngược lại, trong cảnh khổ ấy, bạn đồng khổ  
của ta không biết thương ta, ta nên tìm phương an ủi.

Bây giờ chúng ta kiếm ai? Đặng gọi cái đau khổ ấy, kiếm ai có năng lực đặng an ủi ta. Để dấu hỏi tức nhiên phải trả lời: Đấng đã tạo sanh ra ta, ta không biết mà ta đã hiểu rằng Đấng Tối Linh cầm quyền cả càn khôn vũ trụ. Chúng ta quả quyết rằng Đấng ấy đã sanh ra ta và đã tạo đoan cả hình hài và linh hồn của chúng ta đó vậy. Chúng ta đã biết chúng ta có một phương thể mà thôi, chúng ta không hiểu nguyên do thể nào chúng ta đã sanh ra đây, chúng ta vẫn khổ, chúng ta tìm người sanh ta đặng gọi tâm hồn ta và nếu quả nhiên Đấng ấy đã có hiển nhiên như tâm linh của ta đã định, Đấng ấy sẽ có phận sự an ủi ta, bởi Đấng ấy đã sanh ta làm chủ ta; làm chúa ta, làm chúa chẳng phải làm chúa xác thịt mà thôi, có quyền năng kèm thúc ta trừng phạt ta, có quyền diệt thi hài này đim linh hồn ta xuống địa ngục. Đấng ấy quyền năng như thế, chúng ta còn tuyển chọn nơi ai khác hơn Ngài đặng ta gọi tâm hồn ta chẳng?

Ấy vậy, nếu Đấng ấy theo cái tâm phàm của đời đã biếm nhẽ, đã chối cãi, nếu quả nhiên Đấng ấy có hay là không có, mà ta gọi cho Đấng Tạo Đoan cái linh tâm của ta chịu khổ não nơi trần này đau đớn quá đỗi, không ai bình vực, không ai an ủi, ta cứ gọi lúng cho Đấng đó mà ta quả quyết rằng: Người đó làm chủ ta, ta gọi cho Người đó, có thể đem chủ quyền của mình có năng lực, có quyền hành định phương pháp an ủi tâm hồn ta đặng.

Ấy vậy ta gọi tâm hồn ta cho Đấng đó tức nhiên ta tầm Đạo đó vậy.



## **02. TRONG DỊP LỄ XUẤT QUÂN Q.Đ.C.Đ. NGỎ LỜI CÙNG CÁC CHIẾN SỸ CAO ĐÀI.**

*Đại Đồng Xã ngày 08/01 Nhâm Thìn (1952)*

Bản Đạo xin để lời chào cả các Quan Khách đã đến dự cái lễ này làm cho nó càng thêm long trọng. Bản Đạo xin kiếu lỗi cùng các Ngài giờ phút này, Bản Đạo có nhiều điều cần yếu để tỏ cùng các Chiến Sỹ Cao Đài, tức nhiên các phần tử thanh niên của Đạo. Bản Đạo xin để lời kiếu lỗi, và cho phép Bản Đạo nói chuyện cùng các con cái của Bản Đạo tức nhiên cùng các chiến sỹ trong giờ phút nghiêm trọng này.

Các con, Thầy đã thường nói với các con rằng: Không có một hạnh phúc của một ông Cha hay một ông Thầy nào hơn là ngó thấy trước mắt cái nên của các con, các trò, cái sợ nên ấy Bản Đạo đã vinh hiển và Bản Đạo để lời cảm ơn toàn thể các con đó vậy. Các con cũng đã biết đạo đức nó không thuộc về một cái gia nghiệp, một cái xã hội nào, dân tộc nào, mà nó là của cái chung của toàn thể Nhơn loại. Đạo Cao Đài của các con nó cũng thế, nó đã lấy cả tính thần đạo đức từ ngày có Nhơn loại đến giờ, đặng nó làm thành một cái tinh túy, cốt yếu để dung hòa tâm lý của Nhơn loại.

Tại sao có cái chung hợp đương nhiên bây giờ? Các con cũng đã ngó thấy, vì một điều không có đồng chánh kiến mà Nhơn loại đã phân rẽ nhau, thù nghịch lẫn nhau.

Hỏi giờ phút này thiên hạ đã tìm gì? Kiếm gì? Có một mục đích cao thượng là họ đã thấy rằng: Đại gia đình Nhơn loại duy có một và cần yếu là phải làm thế nào cho Nhơn loại hiệp lại làm một gia đình, tức nhiên là sự đeo đuổi của toàn thể xã hội Nhơn quần giờ phút này, nhưt là của Liên Hiệp Quốc, đại gia đình thế giới họ cố làm một điều này là họ làm cho Nhơn loại trên mặt địa cầu, các chủng tộc không phân biệt màu da sắc tóc, không phân biệt gì tư tưởng đạo giáo hiệp lại làm một cùng nhau đặng

thành một khối đại gia đình như loại mà thôi, vì cơ cho nên chúng ta đã ngộ thấy, họ đã dong ruổi đến một nẻo chánh đáng là vạn quốc hiệp đồng mới có lập ra Hội Quốc Liên đó vậy.

Xã hội của các con là một xã hội của bá tánh của quốc gia. Lời Đức Hoàng Đế Bảo Đại đã nói: Ngài cố đem cái văn minh tối cổ của Tổ Phụ các con làm căn bản đặng có phương thế hiệp các con lại làm đại gia đình của Tổ Quốc các con ở trong nòi giống Việt Nam, tức nhiên ở trong bá tánh ấy; các con là anh em cốt nhục chung của Ngài đề xướng danh nghĩa ấy, đặng từ từ làm cho nòi giống Việt Nam sẽ là một phần tử của Đạo, đem như loại đến cái cảnh cốt nhục cùng nhau và làm cho toàn thể như loại đi đến đại đồng thế giới. Duy có phương pháp ấy mới mong cho như loại đặng hưởng hoà bình.

Tình thân không có thống nhứt lại với nhau, không đồng tâm, đồng chí với nhau, không có đồng quyền, đồng bậc với nhau, nên buộc họ tương tranh. Cái cuộc chiến đấu nó đã gieo rắc cho như loại chịu thống khổ thì mỗi các con cũng đã ngộ thấy Thầy vì chủ hướng của Đức Quốc Trưởng Bảo Đại, Thầy cũng mong các con có thể lấy nó làm môi giới cho toàn thể nòi giống của các con hiểu biết rằng cái đại gia đình của quốc gia, các con có thể một ngày kia sẽ hiệp với đại gia đình như loại, đặng dìu dẫn họ đến cảnh đại đồng hoà bình thế giới.

Bần Đạo ngộ thấy cái sở năng của các con, Bần Đạo đã vinh hiển hạnh phúc thay, cái tình tứ của các con đã đối lại cùng đồng bào của các con thì có thể Bần Đạo nói rằng: Bần Đạo không thất vọng vì tương lai phận sự cốt yếu nhứt, Bần Đạo hứa hẹn và mong ước để nơi các con thật hiện cho toàn thể như loại đặng hoà bình đó vậy.

### 03. LỄ THƯỢNG NGUON, ĐỀ: THIỆT PHẬN CỦA CHÚNG TA ĐỐI VỚI ĐẠO NGHĨA.

*Đền Thánh đêm 14/01 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm nay là ngày Rằm Thượng Nguon, thừa dịp Nguon trọng hệ đối với các Đấng linh hồn tiền vãng, hậu vãng, nên Bản Đạo giảng cái đề Thiệt phận của chúng ta đối với đạo nghĩa, là đối với toàn thể nhơn loại nơi mặt địa cầu này.

Vả chẳng chúng ta, mỗi cá nhân đều đặng một quyền vinh diệu tức nhiên là cái quyền làm phần tử của nhơn loại. Ta là một phần tử, nói rõ ra tức nhiên ta là một phần trong hai ngàn năm trăm triệu con người ở mặt địa cầu này. Muốn biết cái thiệt phận của chúng ta đối với hai ngàn năm trăm triệu con người ở mặt địa cầu này mà chúng ta gọi là Đòi ấy, chúng ta ít nữa cũng phải biết Đòi là gì? Rồi mới định phận của mình đối với họ trong mục thước chuẩn thẳng, đặc phận của mình, nếu mình không biết giá trị của toàn thể nhơn loại, e cho chính mình không biết cái giá trị của mình nữa mà chớ. Đức Chí Tôn đã để trong lòng dạ của Ngài, nên Ngài đem Thánh Giáo đến lập chơn truyền của Ngài, cốt yếu Ngài đến đặng lập thiệt vị cho con cái của Ngài. Cái thiệt vị con cái của Ngài từ Thượng cổ đến giờ, nhơn loại đã hiểu mấy may chút ít. Nhứt là văn minh Á Đông của chúng ta đã để một tiếng rất nên hữu duyên và hữu vị, đã nói toàn thể nhơn loại trên mặt địa cầu này gọi là Thiên hạ, nói rõ ra cái tên ấy là Ông Trời dưới, Thiên là Trời, Hạ là dưới, Ông Trời dưới nghĩa là kẻ Ông Trời trên, Thiên hạ ấy nó đã tỏ ra cho thấy cái đặc phận của loài người trên mặt địa cầu này.

Đức Chí Tôn muốn dành để cho họ phẩm vị gì? Và phận sự của họ phải làm gì? Từ tạo Thiên lập Địa đến giờ chúng ta đã rõ được nguồn sử của nhơn loại tiềm tàng khảo cứu, chúng ta đã ngó thấy tinh thần của con người, dầu ai có muốn chối cãi tinh thần ấy chủ quyền của cái sống họ cũng không được. Tại sao? Tại họ đã thọ lãnh cái điểm linh về tinh thần của họ nơi Đấng Tối Linh kia, Đấng Tối Linh ấy ban cho họ muốn cho nhơn loại từ từ

đi từ phẩm vị con người đạt cho đến quyền năng, đạt cho tới cái địa vị làm Trời hữu hình tại thế này đó vậy. Chúng ta đã gọi Đức Chí Tôn dành để phận sự họ làm Trời hữu hình tại thế này, cái phận sự ấy thế nào Bần Đạo không cần minh tả cả thầy con cái của Ngài tầm hiểu, mình đã gọi Đấng tạo Thiên lập Địa làm Chúa cả Càn Khôn Vũ Trụ là chủ, là Trời, là Chúa Tể của Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật vinh vang cao trọng quyền năng vô đối ấy, nó ra thế nào thì Bần Đạo nói quả quyết rằng Ông Trời con tức nhiên Ông Trời dưới cũng quyền năng như thế ấy. Bởi vì Đức Chí Tôn tức nhiên Đấng Tạo Hoá Càn Khôn Vũ Trụ muốn cho họ thế ấy, và ban quyền cho họ đoạt đăng địa vị thế ấy, nói rõ ra cái giá trị của toàn thể Nhơn loại là Ông Trời hữu hình tại thế này đó vậy. Khi chúng ta đã nhìn quyền của họ, nhìn tước của họ, chúng ta tự biết phận của chúng ta, chúng ta chỉ biết làm tôi, chỉ biết phụng sự cho Đấng ấy mà thôi, chớ không mong mỗi gì làm chúa của họ đăng, biết bao nhiêu kẻ mon men muốn làm chúa toàn thể Nhơn loại trên mặt địa cầu này với võ khí, với phương pháp hung bạo tàn ác, chiếm thâu những kẻ yếu hèn bạc nhược để họ sai làm tôi mọi cho họ bất quá là một phần thiểu số kia mà thôi, nếu toàn thể Nhơn loại mà họ muốn làm chúa thế ấy, thì người Chúa của họ có thể định sống chết của họ mà chớ.

Chúng ta đã ngó thấy ở nơi mặt địa cầu này không màu da nước tóc nào khác nhau, trong hàng phẩm Nhơn loại kia là anh em đồng sinh của ta, cả thầy Nhơn loại trên mặt địa cầu này là đại gia đình, là anh em cốt nhục của ta, chúng ta không có quyền làm chúa, chỉ biết làm tôi làm tớ họ theo Thánh ý của Đức Chí Tôn muốn mà thôi. Ngày giờ nào không lấy Luật Thương Yêu, thiên nhiên của Đức Chí Tôn để trong tâm não của họ, thì họ chưa hề có can đảm làm phận sự tôi tớ của họ mà phụng sự Nhơn loại một cách đặc lực, một cách vui vẻ, một cách hữu hạnh, hữu phước, một cách làm cho mình có thể chung lại với nhau đăng hưởng hòa bình yêu ái của toàn Nhơn loại nơi mặt địa cầu này. Muốn làm Chúa thời phải thiết hiện hòa bình tâm lý trước đã và hòa bình hình chất sau. Nhưng chỉ có Đức Thương Yêu của Đức Chí Tôn để nơi tâm khảm của chúng ta làm khí cụ, làm môi giới diu dặt và nâng đỡ họ, thì họ mới có thể hưởng cái hạnh phúc ấy mà thôi.

## 04. LỄ VÍA ĐỨC THÁI THƯỢNG - KỶ NIỆM CỦA ĐẠO GIÁO - CHỮ TU.

*Đền Thánh đêm 14/02 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm nay là ngày lễ của Đức Thái Thượng, tức là ngày kỷ niệm của Đạo Giáo. Bản Đạo như dịp ngày Vía của Ngài, Bản Đạo tiếp giảng chữ Tu mà ông Truyền Trọng Trần đã giảng bữa hôm trước. Đề mục còn sơ sót song đến cái đích đề mục ấy nói lại trúng, khi nói kết luận ông đã nói rằng: Duy có Tu mới có thể đi dắt như loại đi đến mục đích đại đồng thế giới, đem hòa bình toàn thiên hạ, đây là trúng. Nói về chữ Tu thuyết nó vẫn còn sơ sót rất nhiều.

Chữ Tu chúng ta đã ngó thấy thiên hạ phân ra hai chủ hướng về siêu hình, chủ hướng về siêu vật, tức nhiên cái thuyết Duy Vật và Duy Tâm nó thường phản kháng cùng nhau, buổi này do nơi đâu mà sản xuất cái thuyết Cộng Sản và sản xuất cái thuyết Xã Hội của toàn thể như loại nơi mặt địa cầu này.

Ấy vậy, Bản Đạo thừa dịp ấy giải rõ chữ Tu và tầm chủ hướng của như loại, phải đề trong mục đích nào, ấy là một cái đề chúng ta có thể nói từ Thượng Cổ đến giờ, tiền nhân, Chư Hiền, Chư Thánh, Chư Tiên, Chư Phật đã lập giáo và đã viết ra không biết bao nhiêu điển luật kinh sách, mà nói không hết, giải không cùng, hướng chỉ đứng trên giảng đài này, lấy đề mục ấy mà nói không bao giờ đủ đặng.

Bản Đạo xin lấy cái tinh túy của nó giải rõ ra mà thôi. Duy Tâm thế nào, Duy Vật thế nào? Tầm nguyên lý coi nó do ở đâu xuất hiện, hai lý thuyết ấy. Theo Kinh nhà Phật ta đã nghe rõ rằng loài người có nơi mặt địa cầu này một trăm tám mươi ba triệu năm. Duy luận định nguyên lý của nó, có trong năm chục triệu năm mà thôi, bỗ căn của loài người nó có tánh vật của nó sanh trong vạn vật, cũng như con vật kia vậy, duy trong tánh vật



của nó, có Đức Chí Tôn đến định Thiên mạng của nó, nó có hai phần, hai đặc tánh. Tánh thú và tánh Trời.

Bây giờ luận về tánh thú của nó thì nó cũng như con thú kia vậy. Tánh của nó buộc nó dối phải cần kiếm ăn, lạnh rách phải kiếm mặc, nó khổ nó phải kiếm phương làm cho nó hạnh phúc, nó khó khăn, nó phải làm cho nó sung sướng cái phạm nghiệp của nó, thích cái gì phải kiếm phương thế nào làm cho nó thỏa thích, thỏa thích ấy là cái tánh thú dục nó vậy.

Huống chi nó sanh nơi thế gian này chịu trong luật định của nó là tứ khổ, thì bây giờ nó phải tìm phương kiếm thế thoát khổ choặng; thoát khổ và tìm hạnh phúc với hình thể thì chẳng hề buổi nào tìm được, chẳng khi nào thấy hưởng được hạnh phúc do nơi hình thể mà nó chịu khổ, tức nhiên tánh thú của nó cốt yếu đến đặng chịu khổ, mà nó muốn thoát khổ, ấy là nó nghịch lại tánh đức luật định thiêng liêng của nó.

Ấy vậy, khi nó còn tánh thú, nó muốn làm sao thỏa mãn, hề thỏa mãn thú tánh của nó, thì nhân cách của nó bị hủy diệt, nhân cách không thể bảo thủ được cho lâu, thiên mạng nó không có phương bảo thủ, tâm linh của nó không có phương làm chủ nó đặng, thì nó phải trở nên con vật mà thôi. Vì có cho nên các Đạo Giáo, các triết lý cốt yếu tìm phương nào dung hòa tánh thú của nó, cho phù hợp với chơn mạng của nó, tức nhiên làm phương nào bảo trọng sống thú của nó, phù hợp với nhân cách đó vậy. Muốn cho đặng thế ấy, phải giải quyết cái khổ của nó, nó muốn thoát khổ có một đường tồn tâm mà thôi, tồn tâm tức nhiên một thiện pháp giữ Thiên mạng đó vậy.

Ấy vậy làm chủ cái tánh thú đặng bảo trọng Thiên mạng, tức nhiên phải dôi mài sửa đổi luyện cả tinh thần và hình chất của mình thoát khỏi tánh thú, đặng bảo tồn nhân cách, tức nhiên bảo tồn Thiên mạng của mình gọi là Tu. Chữ Tu cốt yếu là để trau dồi cho đặng thoát cái tánh thú, bảo vệ nhân cách của mình đó vậy.

Theo cách vật trí tri, bây giờ luận về siêu hình thì chúng ta đã ngó thấy, hề khi nó thức, con vật này khi nó thức, nó tìm sống trong vạn vật, nó cùng lẽ sống trong vạn vật. Luật của vạn vật

buộc nó phải đi kiếm ăn, kiếm sống đặng bảo trọng sanh mạng của nó, theo trong thể pháp về cái thú tánh của nó, muốn thoát được tánh thú ấy, bởi vì nó hung hăng bạo ngược, mạnh mẽ, cừ khôi phản trắc vô cùng vô lối, có nhiều khi thiên tánh, tức nhiên thiên mạng không thể gì điều khiển nó được, người ta thấy có nhiều khi không thể gì người ta thắng nổi thú tánh của nó, nên tìm con đường siêu hình, nó thức thì nó rất hăm hở dữ tợn hung hăng đủ thứ hết thảy đặng bảo vệ sanh mạng. Khi nó ngủ, tức nhiên khi nó nằm ra bình tĩnh hết dữ, nó bình định được cả tánh chất nó bớt dữ, tức nhiên cũng như chúng ta khi còn thức, lo tìm muôn phương ngàn kế đặng bảo thủ sanh mạng của chúng ta, bảo thủ hạnh phúc của chúng ta nơi thế gian này, mà thật ra kiếm hạnh phúc ấy trong giấc chiêm bao của chúng ta mà thôi. Khi chúng ta ngủ mới được an ủi, ta thức bao giờ tinh thần cũng khổ não, vì thức ấy trong thuyết siêu hình mới xuất hiện ra hai lý thuyết tương đương ấy. Từ Thượng Cổ đến giờ có thuyết nào giải rõ nó chưa. Chúng ta đã ngó thấy rất ít, chúng ta định trước, chúng ta đã thấy cái thuyết “Tánh mạng song tu” rõ rệt, ta có thể nói hai cái thuyết ấy như lý thuyết Pythagore và Đức Chí Tôn, Pythagore lấy cách vật trí tri làm căn bản đặng đi đến siêu hình, văn từ cách vật trí tri đến siêu hình, còn Đức Phật Thích Ca lấy siêu hình làm căn bản diu dắt cách vật. Hai lý thuyết ấy đương đầu với nhau, mà đã thấy thật sự thì Pythagore không khi nào cầm lấy nó, nó không có vật, nó không có hình, nó cho rằng cái sống của vạn vật nơi mặt thế gian này do nơi vô hình xuất hiện, tức nhiên siêu hình kia làm căn bản của cách vật trí tri, mà nếu không có cách vật trí tri đứng chung đó, chẳng hề khi nào chúng ta thấy hai bên tương hội cùng nhau, vì vậy Ngài để chữ Dyade, hỏi trua Bàn Đạo đã triết lý hai chữ ấy mà hầu hết người Việt Nam dịch chưa rõ. Bàn Đạo nghe chữ Dyade tưởng rằng chúng ta có dịp đem cái siêu hình tả ra, tức nhiên đem chữ Dyade đến cùng Ngài, chữ đó giải không ra.

Ấy vậy, cái lời của Chí Tôn để trên mặt thế gian này có hai phương pháp, siêu hình cũng trong đây, mà siêu vật cũng trong cửa Đạo này. Tại sao? Tại vì có một Đạo Giáo Ngài đến

một thân Ngài mà thôi. Cả con cái của Ngài đã cho đầu kiếp dưới thế gian này trước, rồi Ngài mới đến sau, Ngài chung hiệp lại làm Thánh Thể của Ngài, Ngài biểu nó dâng Tam Bửu là dâng xác thịt, trí não, dâng cả tâm hồn tức nhiên dâng cả sanh mạng của nó cho Ngài để làm chữ Khí, rồi Ngài trả chữ Khí của Càn Khôn Vũ Trụ, tức nhiên cái sống của nhơn loại đi đến mục đích chữ Tu, Ngài biểu cả toàn thể dâng xác thịt cho Ngài, Ngài trả lộn lại cái sống của Càn Khôn Vũ Trụ, trong mình nó sống dậy mà làm Thánh Thể của Ngài. Chúng ta tưởng tượng một ngày kia, toàn cả nhơn sanh đứng làm phần tử Thánh Thể của Ngài phụng sự cho Vạn Linh, tức nhiên phụng sự cho nhơn loại, hiệp trí não tâm hồn dâng cho Ngài hết, còn trở lực nào ngăn cản nữa, nhơn loại sẽ đến một cái tối trọng và thiên hạ nhứt gia như Đức Chí Tôn đã muốn.



*Đức Thái Thượng Lão Quân*

## 05. VÍA ĐỨC PHẬT QUAN ÂM, ĐỨC HỘ PHÁP HÀNH PHÁP TRONG THỜI CÚNG ĐÀN.

*Đền Thánh đêm 18 /02 năm Nhâm Thìn (1952)*

Mỗi kỳ Đại Đàn kể từ 12 giờ cho đến 2 giờ, trong 2 giờ đồng hồ nếu mấy người mặc một bộ đồ võ phục như vậy, có buộc dây như tôi, chịu thử như tôi coi ra sao mấy người biết. Từ lúc mới vô dĩ chí cho tới mãn lễ, không có lúc nào ở không, luôn luôn hành pháp không nghỉ, tới xong lễ lại lên giảng đài giáo Đạo cho con cái Đức Chí Tôn, nếu ngày kia có tuổi thêm chút nữa, chắc làm không nổi, không thể đứng nổi, chịu không nổi nữa.

Hạng nhứt dòm trở lại thấy họ làm biếng đi cúng, thấy nó nào nề làm sao! Thối chí làm sao! Bàn Đạo cho hay lần này là lần chót, ngày giờ nào có Đại lễ như vậy, Bàn Đạo ngó thấy trước mắt nếu còn sự biếng nhác của con cái Đức Chí Tôn, Bàn Đạo không thuyết Đạo nữa, lần này là lần chót!

Đêm nay Bàn Đạo thuyết cái đề rất trọng yếu là: Con người đi tìm Đạo, hay Đạo đi tìm người? Từ Thượng Cổ đến giờ đã lắm người tự nhiên biết rằng: Cả cái khuôn luật thiên nhiên của tạo đon thể nào là Thánh ý của Đức Đại Từ Phụ cũng đã định vậy. Luật thiên nhiên của tạo đon buộc chúng ta phải nhìn nhận cái khuôn luật tối yếu, tối trọng của Ngài. Trong vạn vật hữu sinh chúng ta thấy chúng ta đứng đầu hơn hết, vì chúng ta linh hơn vạn vật. Vì có cho nên khi chúng ta còn thiếu niên chúng ta chưa đủ trí thức, chúng ta vẫn thường theo một khuôn luật là tìm sống thôi. Bởi phương bảo vệ cái sống của mình là khuôn luật thiên nhiên đã định vậy, hễ khi nào chúng ta tìm sống tức nhiên chúng ta làm thế nào cho chúng ta sống được. Tức nhiên chúng ta không chịu nhịn sống cho ai hết, nói rõ ra cái tấn tuồng tranh sống mà Bàn Đạo đã thuyết cái yếu lý của toàn thể hơn loại trên mặt địa cầu này, để định vận mạng tương lai của họ, cái yếu lý ấy hệ trọng hơn hết. Hễ nhượng sống thì còn tồn tại với nhau, mà tranh sống thì tức nhiên tự diệt với nhau vậy.

Ấy vậy, chúng ta tìm Đạo là gì? Là chúng ta thoát ly cho

đặng cái thú tánh, để bảo tồn cái thiên mạng của mình. Dầu cá nhân của chúng ta, dầu toàn thể như loại cũng vậy, duy chịu có khuôn luật ấy mà thôi.

Kỳ trước Bàn Đạo đã thuyết hai cái cơ thể: Nhục thể và Linh hồn của chúng ta tức nhiên là cái nguồn linh của chúng ta vậy. Nó phải tương liên mật thiết với nhau, đặng nó điều độ diu dẫn trên con đường Tu, tức nhiên trong con đường Đạo của chúng ta là tánh và mạng phải song tu, ta phải biết cái tánh của ta vẫn còn cái thú tánh của nó, trong xác thịt thú này, ta tìm phương nào cho thoát ly nó, đừng chịu quyền năng của nó ràng buộc, ta phải đạt cho được cái tinh thần thiêng liêng vô đối đó. Chúng ta đồng thể cùng Đấng Chí Linh tức nhiên đồng thể cùng Đạo. Đạo là cơ quan mà toàn thể như loại từ Thượng Cổ đến giờ, tìm kiếm đó vậy. Họ tìm Đạo là tìm gì? Họ tìm Đạo đặng đạt được chơn pháp giải thoát kiếp sinh của họ. Nhà Phật tìm phương chước đặng diệt quả kiếp của mình, đặng đạt cơ siêu thoát. Đạt cơ siêu thoát đặng làm gì? Đặng lập vị Thần, Thánh, Tiên, Phật và có phương thể đồng thể cùng Đức Chí Tôn đặng cầm quyền tạo đoan của Càn Khôn Vũ Trụ, ấy là mơ vọng của toàn thể như loại từ xưa đến nay đi tìm Đạo là vậy đấy.

Hỏi từ trước đến giờ họ đã tìm đặng hay chẳng? Ta để dấu hỏi mơ hồ. Những Đấng đã đạt Đạo, chúng ta chắc hay không, duy mấy vị Giáo Chủ mà thôi. Còn các môn đệ của các Ngài, sau khi các Ngài đã qui liễu; chúng ta để dấu hỏi họ đã đạt vị được như vậy hay chẳng? Chắc cả thầy đều để dấu hỏi mơ hồ hết. Giờ phút này chính mình Bàn Đạo đứng tại giảng đài này, là người để đức tin vững chắc hơn toàn thể như loại. Mà chính mình Bàn Đạo phải để dấu hỏi mơ hồ này, thì tưởng chưa có ai đạt cơ siêu thoát đặng.

Ấy vậy, đạt siêu cơ thoát đặng chi? Đặng đạt phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật và cả phẩm vị Trời nữa, có phải như vậy chẳng? Hết thầy đều nhìn nhận là phải vậy. Mà giờ phút này Đấng cầm quyền cả Càn Khôn Vũ Trụ, làm Chúa cả Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, Ngài đến cùng ta đem cái địa vị của Ngài để trong mình của mỗi đứa, tức là Ngôi Chí Thánh của Ngài. Ngài

đến lấy cả hình xác của chúng ta đặng làm phần tử Thánh Thể của Ngài. Phải chăng nếu chúng ta lấy cái triết lý chọn lý ấy tìm tòi, chúng ta thấy rằng: Ông Trời đến ở cùng ta, ta là ông Trời tại thế này, cứu phẩm Thần Tiên ở trong Thánh Thể của Ngài; Thần, Thánh, Tiên, Phật Ngài đem để trong tay của chúng ta cả thảy. Lý do là Đạo đến tìm ta, chứ ta không có tìm Đạo. Thượng Cổ không biết chừng nhiều Đấng đã muốn trông thấy như ta đã trông thấy, và họ muốn đặng như ta đã đặng hôm nay, nhưng họ chưa đặng mà chúng ta đã đặng.

Ấy vậy Bần Đạo quả quyết rằng, xưa kia thiên hạ tìm Đạo một cách khó khăn mà giờ phút này ta lại thấy Đạo đến tìm ta.

Hồi chiều mấy anh em chúng tôi có ngồi luận Đạo với nhau, đang nhắc Ngài. Đức Chí Tôn mới đến Ngài có than rằng:

*“Cười khan mà khóc bởi thương bầy,  
Chẳng mất một con nghiệt cả bầy;  
Biết phận già không chờ chống gậy,  
Nương theo con dại mới ra vây”.*

Ông thấy mình tội tình quá lẽ, nhơn loại con cái của Ông đã sa ngã, đã tội chường quá nhiều, chính mình Ông cầm gậy đến ở cùng con cái của Ông. Một là tìm phương giải tội cho nó. Hai là tìm phương đem quyền pháp cơ quan siêu thoát đến trong tay nó. Nếu toàn thể con cái từ Tín Đồ dĩ chí Thiên Phong Chức Sắc không có đạt vị đặng, dám chắc khi trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống cái hổ nhục chẳng thế gì chúng ta thấy đặng các bạn của chúng ta đang tiếp chúng ta nơi cửa Hư Linh đó vậy, và lẽ sao đạt không đặng không có gì tệ mạt hơn.

## 06. HỘI VỀ VẤN ĐỀ PHẠM PHỦ TỪ.

*Trí giác Cung ngày 25 /02 năm Nhâm Thìn (1952)*

Ngày hôm nay Bàn Đạo vào hội đây chẳng phải lấy danh thể Hộ Pháp, chỉ lấy danh thể Phạm Công Tắc mà thôi. Bàn Đạo đến giữa Tông Đường của Bàn Đạo, lấy một tình anh em cốt nhục mà thôi.

Chỉ định về Đạo, Phạm Phủ Từ cốt yếu là do ông anh thứ bảy của Bàn Đạo và chị thứ sáu của Bàn Đạo đề xướng, Bàn Đạo đề trọn quyền cho hai người ấy, chúng ta có thể gọi là đàn anh chị, phần niên kỷ, phần tâm đức đổi lại Tông Đường ta thế nào, Bàn Đạo giải quyết đề trọn tín nhiệm trong hai người ấy, thiết hiện cho được một Đạo Nhơn Luân của chúng ta. Chữ hiếu là đứng đầu hết không trọn hiếu không thể gì làm mọi điều khác được, chúng ta muốn có một nghiệp Đạo của mình cho đặng tận thiện tận mỹ vĩ đại, có thể nói rằng ta muốn cho danh thể tồn tại nơi mặt thế này bền bỉ lâu dài; đại nghiệp thiết của chúng ta là đây. Về nghiệp đạo đức tinh thần các bậc tiền bối của ta có nói rằng: “Lập thân hành đạo dương danh ư hậu thế”, ta có thể làm Đạo lập thân danh ta được mà phải có hiếu trước đã, do trọn hiếu mới làm được vậy. Hiếu là căn bản đầu tiên hơn hết. Phạm Phủ Từ chúng ta mà tạo dựng được có nhiều điều ích lợi một trong Tông Phạm ta còn ở rải rác khắp nơi; cả thầy đều biết rằng dòng Phạm Vi, dòng Phạm Đăng, tưởng không ai còn lạ gì. Dòng họ Phạm ấy đã có phủ thờ tại kinh đô Triều Nam ta bây giờ, thì trong kiến Phạm của chúng ta từ Nam chí Bắc rải rác rất nhiều. Chúng ta không kể Tông Đường chúng ta do nơi Bắc Việt, tức nhiên do nơi bên Tàu sản xuất ra. Tông Đường của chúng ta còn nơi Bắc Tam Tỉnh tức nhiên nước Tàu máu mủ của chúng ta còn trong đấy.

Tạo Phạm Phủ Từ chẳng phải riêng trong cửa Đạo hay nội trong nước Việt Nam mà thôi. Chúng ta có thể ngó tới Bắc Việt, ngó tới Trung Hoa, Tông Đường của ta ở mé biển nữa thành thử một cơ quan vĩ đại. Miếng gạch đầu tiên chúng ta để đây chẳng qua một cục gạch đầu tiên mà thôi, Bàn Đạo dám chắc

tương lai phủ thờ, giờ phút này nếu như quả chúng ta tin rằng đặc ân Đức Chí Tôn ban thưởng, trong Tông Chi máu mủ của chúng ta lại xuất hiện ra một người cầm giềng mối Đạo, một người có thể nắm trọn cả cửa Đạo là một nền Đạo Tổ Tiên nước Việt Nam để lại, tối cổ, con người đủ biết đặc ân cao trọng quý hóa chẳng cần khoe khoang.

Tông Đường họ Phạm không thiết hiện ra được thống nhứt cả Tông Đường lại, đem chữ hiệu đăng nêu lên cho cả thầy bá tộc kia coi gương làm theo. Bàn Đạo dám chắc một điều chúng ta dở quá, chúng ta thất phạm đối với Thế Đạo chúng ta mà chớ, có sang cả, vinh hiển, cao trọng một mớ anh em, còn phần nhiều nghèo hèn, khó khăn khổ não, chúng ta không thể chối được. Nếu chúng ta tạo Phạm Phủ Từ là nhà chung của họ trong thời kỳ này, đăng sau con cháu của dòng họ chúng ta nó đã có một đại nghiệp đăng làm trụ cột cho nó. Nó thấy Tông Đường của nó không hèn hạ, nó tự an ủi tự nắm phần sống một cách chơn chánh quý hóa không đến nỗi sa đọa thấp hèn. Cả Tông Đường chúng ta khỏi khổ nhục trông thấy nó vô nhân nghĩa. Được đại nghiệp này để gì nó bỏ Đạo, dám chắc không khi nào miếng gạch đầu tiên này thất bại bao giờ, tôi dám chắc như thế và toàn cả Tông Đường ta trông mong lẽ đó lắm. Biết Đạo, chúng ta làm đây vì hiếu mà làm và thật hành đại nghĩa đối với cột nhục Tông Đường chúng ta.

Ấy vậy giờ phút này chúng ta vì hiếu nghĩa mà làm. Hiếu nghĩa là đầu hết của các mối Đạo đó, hiếu nghĩa mà thiết hiện không đăng, đứng trong cửa Đạo cũng như hình gỗ, dám chắc không bao giờ hữu dụng được. Đứng trong cửa Đạo bền vững hay chẳng là do trường học trong Phủ Thờ này. Trường học đầu tiên vô trường học Đạo lập thân danh để lại hậu thế, diu dẫn Tông Đường vinh quang vô tận, Đức Chí Tôn đã có ban rồi. Chúng ta có thể đối với nhau cho bền vững, nắm cả ân điển Thiên liêng đặc biệt của Ngài ban cho trong cửa họ Phạm, nắm vững chắc hạnh phúc đời đời, được hạnh phúc biết bao nhiêu mà nói. Hạnh phúc Tông Đường biết bao nhiêu to lắm, làm cho cả thầy đều thấy, trong bá tộc kia làm theo, hay, hay là dở, mấy em vẽ nét mực đầu tiên đi.



Ấy vậy, giờ phút này mấy em Tông Đường của bá Tộc làm dở cả, cả thầy đều dở, chẳng có Phủ Thờ, thờ Tông Tổ của mình mãi mãi không cùng. Cho tới giờ phút này mấy em coi thiên hạ đảo ngược, nhưng cả cái khuôn khổ Tông Đường bên Tàu vẫn giữ nguyên vẹn một cách vững bền không lay động gì hết, thấy có Đạo, thấy Đạo một cách đạo tâm. Kiến họ Phạm đã vững chắc vì thấy kỹ trong khuôn khổ Tông Đường trọn nghĩa bền vững không xao xuyên, thì không lực lượng gì hủy diệt dòng họ này được.

Từ trước đến giờ Đạo Cao Đài lấy Tông Đường làm nền móng cho Đạo Cao Đài, từ đây sẽ càng mạnh mẽ hơn nữa, sẽ càng cao trọng hơn nữa. Không vì Đạo mà vì Tông Đường ta tạo dựng rồi bá Tộc kia cũng làm, ngày kia ai không Đạo họ cũng về Tộc họ. Luôn dịp mấy em tạo Phủ Thờ này công nghiệp mấy em đối với Đạo Cao Đài một cách gián tiếp đó vậy, mấy em không thất Đạo, một gương vĩ đại đối với Đạo mà chớ.

Một điều cốt yếu hết thầy đề trọn quyền cho mấy em bàn tính công cử với nhau, kể từ hôm nay chúng ta hội với nhau trong gia đình này, gia phổ của mình khai nạp, mỗi người đến nạp gia phổ đem vào cuốn Livrét chung.



*Trí Giác Cung ( Địa Linh Động)*

## 07. VÍA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM GIÁ TRỊ TAM BỮU LÀ GÌ ?

*Đền Thánh đêm 30/02 năm Nhâm Thìn (25/3/1952)*

Đêm nay nhân dịp vía của Đức Cao Thượng Phẩm, Bàn Đạo giảng nghĩa lý cái giá trị Tam Bửu là gì? Sẽ chỉ rõ Hội Thánh đối với Đức Chí Tôn là gì?

Vả chẳng từ Thượng Cổ tới giờ, loài người bao giờ cũng thờ Đấng Tạo Hoá ra Càn Khôn Vũ Trụ. Tuy lúc Thượng Cổ tâm đức của loài người vẫn đơn sơ, họ chỉ tưởng niệm một điều là họ biết thờ cái Đấng đã tạo đản ra Càn Khôn Vũ Trụ. Họ đồng sống trong ấy, họ chỉ nhìn nhận cái quyền lực ấy mà thôi. Khi ấy họ không biết người của Đức Chí Tôn là gì? Mãi tới sau mới có Đấng đã nói rõ, chỉ hình rõ rệt Đại Từ Phụ của Vạn Linh là Đức Chí Tôn, Đấng đã vạch rõ ra đã thiết hình ảnh của Ngài là Đức Chúa Jésus Christ. Trong tam bửu nó hình trạng những vật quý hoá của loài người đã hiến dâng cho Đức Chí Tôn đó vậy.

Trước kia, hồi buổi ban sơ thì con người chỉ dùng các lễ vật mà họ gọi là quý trọng hơn hết dâng cho Đấng ấy, mà lễ dâng của họ không có xa hơn nghĩa lý tam bửu, Bàn Đạo sẽ giảng rõ tỹ như: Lúc Thượng Cổ người ta đã dâng cho Đức Chí Tôn đã có những gì? Cái vật dâng cho Đức Chí Tôn buổi Thượng Cổ họ dâng sanh mạng con người cho Đấng ấy. Khi nhơn loại bị khốn khổ, bị tai nạn bất cứ trong quốc gia nào họ dùng cho đến sanh mạng, tức dùng con người làm tế vật dâng hiến cho Đức Chí Tôn. Tới chút nữa, nghĩa là tinh thần loài người tiến triển đến một mức nữa, họ dùng cái vật lựa chọn quý hoá, đồng thể với sanh mạng của con người dâng dâng cho Đức Chí Tôn, tức nhiên họ dâng Tam sinh. Khi ta đã xem tế Nam Giao, từ Thượng Cổ nhà Vua dâng cho Đức Chí Tôn ba cái vật là: Trâu, heo, và dê gọi là Tam sinh. Ngày hôm nay sau Đức Chí Tôn đối lại với Đạo Thiên Chúa, không dâng Tam sinh là sanh mạng của con vật nữa, mà chính mình Đức Chúa Jésus Christ dâng cái xác thịt của Ngài làm con tế vật cho Đức Chí Tôn, tức nhiên Ngài nói rằng Ngài chịu khổ hình là chết trên cây Thánh Giá cốt yếu làm con tế vật dâng

dâng cho Đức Chí Tôn để cứu rỗi tội tình nhơn loại. Chúng ta đã ngó thấy từ thủ tinh thần của loài người tiến triển tới mức văn minh của họ, thì cái vật phụng thờ, cung hiến dâng lễ vật cho Đức Chí Tôn vẫn khác. Ngày hôm nay Đức Chí Tôn đến, Ngài biểu chúng ta dâng cho Ngài ba món gọi là Tam Bửu là: Tinh, Khí, Thần Ngài thế nó là Bông, là Rượu, là Trà, Bàn Đạo tưởng nếu lấy vật ấy mà tưởng tượng thì nó không nghĩa lý gì hết. Ôi! Biết bao nhiêu quý hoá, nếu cả thầy con cái của Ngài biết Đức Chí Tôn muốn dâng cho Ngài cái gì thì của dâng ấy quý hoá không thể nói. Tinh, là Ngài biểu dâng hình thể của ta tức nhiên dâng xác thịt ta nghĩa là dâng cái sống của ta nơi mặt thể gian này, dâng cho Ngài làm khí cụ, dâng Ngài phụng sự cho con cái của Ngài, nó thuộc về Tinh, tức nhiên Bông đó vậy, phải dâng cho Ngài cái hình xác chúng ta cho đẹp đẽ, cho trong sạch, cho thơm tho, cho quý hoá như Bông kia mới được. Tưởng tượng Ngài muốn cho chúng ta trong sạch như vậy là vì Ngài mong con cái của Ngài biết thương yêu lẫn nhau, rồi lại tự mình tu tâm dưỡng tánh thể nào cho đẹp đẽ mỹ miều, như Bông kia dâng xứng đáng làm Thánh Thể của Ngài dâng phụng sự cho con cái của Ngài.

Giờ nói về Rượu, Ngài thế cái chơn thần của ta tức nhiên thể cái trí thức cái khôn ngoan của ta về chơn thần, tượng ảnh trí thức khôn ngoan tức nhiên Ngài biểu cả trí não con cái của Ngài phải dâng trọn cho Ngài dâng làm khí cụ. Giờ phút nào toàn thể con cái của Ngài có trí óc khôn ngoan dâng phụng sự cho nhơn loại thay thế cho Đại Từ Phụ mà nói rằng: Chúng tôi không biết làm gì ngoài phận sự thiêng liêng của Đức Chí Tôn giao phó. Ngày giờ nào toàn thể con cái của Ngài biết nói như thế đó, thì ôi! Hiến cho Đức Chí Tôn một vật quý hoá không thể nói gì được.

Nói về Trà, Ngài thế Trà là tâm hồn tức nhiên Ngài biểu cả tâm hồn của ta hiệp lại làm một khối với nhau. Giờ phút nào toàn thể con cái của Ngài hiệp cả tâm hồn làm một, cái tâm hồn này sẽ làm tâm hồn của mặt địa cầu này, cho trái đất này, nó sẽ làm tâm hồn của toàn thể nhơn loại. Ngày giờ nào cả toàn thể con cái của Ngài tượng ảnh tâm hồn cho toàn thể nhơn loại được, thì ngày giờ ấy có thể Thánh Thể của Ngài mới phụng sự cho Vạn

Linh tức nhiên con cái của Ngài hạnh phúc được. Chỉ ngày ấy mới có thể nói rằng: Nhơn loại hưởng được hồng ân đặc biệt của Ngài, mà hưởng được hồng ân đặc biệt của Ngài thì ngày ấy mới mong hưởng được hòa bình và đại đồng thế giới. Bây giờ Tam bửu ở trong Hội Thánh, cả toàn thể anh em, chị em chúng ta đây là Tinh là Hình Thể của Ngài tại thế này. Hình thể của Đức Chí Tôn là trong ta đây hết. Ngày giờ khối trí thức của toàn thể nhơn loại tượng hình ra mà nói biết rằng Đạo duy nhất là Đạo Trời với Đạo Người hiệp làm một. Giờ phút nào cả toàn thể nhơn loại biết mình đến đây có phận sự để tô điểm kiếp sống của nhơn loại cho đặng hạnh phúc, đặng bảo trọng sanh mạng của toàn thể vạn linh cho đặng hạnh phúc. Giờ phút nào có cái đấy thì mới tượng ảnh ra Khí của mặt địa cầu này.

Nói đến tinh thần Bát Quái Đài nghĩa là cái Hồn, tức nhiên hồn chúng ta đã ngộ thấy rằng con người sinh nở nơi thế gian này nếu ba món báu ấy mà không có thì xác thịt nhơn loại cũng thế, vật chất cũng thế, toàn thể nhơn loại cũng thế, nếu nói rằng có xác thịt không có hồn, hay có hồn không có trí thức bảo vệ sống còn của mình thì chúng ta đã ngộ thấy tận tường đó rồi, người không hồn ngơ ngáo ngáo, người có hồn không có trí thức chẳng hề khi nào định mạng được. Ông Pythagore nói Dyade là phải điều hòa nhau, ta tu cốt yếu làm cho ba món ấy điều hòa. Giờ phút này chúng ta hãy tưởng tượng rằng trước khi muốn điều hòa, cả Hội Thánh dâng cho Đức Chí Tôn, cả toàn thể con cái của Ngài dâng cho Ngài một chí hướng, một hy sinh mà thôi. Toàn thể con cái của Ngài hy sinh phụng sự Vạn Linh, tức nhiên phụng sự cho toàn thể nhơn loại. Biết đặng, hiểu đặng hạnh phúc mình do nơi sống chung cùng nhau, nhượng sống cho nhau, tạo hạnh phúc cho nhau. Giờ phút nào thiên hạ khôn ngoan định vận mạng cho mình như Đức Chí Tôn đã định cho ta phù hợp với chữ Khí, tức nhiên chữ Khí là báu vật chúng ta dâng cho Đức Chí Tôn mới thành tựu. Ngày giờ nào thành tựu nơi Bát Quái Đài, quyền năng thiêng liêng kia mới đủ năng lực day trở thiên thơ tạo hạnh phúc cho toàn nhơn loại trên mặt địa cầu này. Duy có giờ phút ấy, nhơn loại sẽ hưởng đặng hòa bình và đại đồng thiên hạ mà thôi.

## 08. VÍA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM - KHỔ NHỌC VÀ CÔNG LAO VĨ ĐẠI CỦA NGÀI CAO THƯỢNG PHẨM ĐỂ LẠI.

*Tại Tháp Đức Cao Thượng Phẩm, ngày 01/03  
năm Nhâm Thìn (1952)*

Mỗi năm đến ngày kỷ niệm của Đức Cao Thượng Phẩm, chắc cả thầy những em út, anh chị người nào cũng đã biết Ngài, tưởng cũng có một cái tình cảm nồng nàn, nhứt là Bàn Đạo là bạn đồng khổ của Ngài, bạn thiếu niên, bạn đường đời, bạn cửa Đạo, một kiếp người đối với kiếp sống của Bàn Đạo có tình cảm mật thiết không thể tả được, đứng trước bàn vong linh của Ngài, dám chắc cả thầy mấy em đều khác, còn Bàn Đạo vẫn khác. Ôi! Biết bao nhiêu những di tích của Ngài để lụng lại trần trề không thể tả cho hết, cái tình tri âm, tri kỷ với nhau trọn một đời biết tâm đức, biết tình cảm, biết tài năng với nhau trọn một kiếp, nếu có người bạn nào mà Ngài đã gọi cái tâm tình trọn vẹn hết, Bàn Đạo tưởng có lẽ Bàn Đạo là một người trong đấy.

Một người tài tử, cái lần yêu nước vô cùng của Ngài thì đã chán biết, bởi cái tình cảm như thế, cái tâm ái quốc phải là hơn ai mới được, cái đặc sắc hơn hết là Ngài có tình cảm đối với nước nhà, đối nòi giống của Ngài, cũng như Bàn Đạo biết một đặc tính với một tinh thần của một người tài tử.

Một người yêu nước là riêng, về con người của Ngài, có cái cảm kích đối với nòi giống Việt Nam là một việc khác, chẳng khác nào như ta đã ngó thấy, một kẻ tài nhân kia nhất thời mà mình yêu ái kính phục, chẳng khác nào như ta đã ngó thấy trước mắt những người đạt đặng hạnh phúc danh vị bị suy sụp, chúng ta thương vì tội nghiệp cái tình cảm của Ngài đối lụng lại với quốc dân Việt Nam, đối lại với nước nhà của Ngài buổi nọ vậy.

Ôi! Biết bao nhiêu trong thời buổi lệ thuộc, Ngài ngó trước mắt Ngài, đồng bào của Ngài, nước nhà của Ngài dám chắc

rằng riêng biệt ra, đừng ai ngó thấy trong cảnh tối tăm, tịch mịch, thì bao nhiêu giọt lệ của Ngài đã đổ.

Vì cơ cho nên buổi khai Đạo rồi Đấng quyền năng tối linh ấy đã đến, Ngài đem cả tâm tình ấy, Ngài gọi cho Đấng đó, cũng như Bản Đạo đã gọi chỉ cầu nguyện một điều là xin quyền năng vô đối ấy, đem cái cân công bình thiêng liêng để nơi mặt thế, cho có mực thước một chút, nhưt là ái truat đến những kẻ khổ não về tinh thần, kẻ chịu được là vô luận, những người chịu không nổi xin có một thế là an ủi.

Nếu toàn thể quốc dân Việt Nam biết rằng, tinh thần chịu lệ thuộc không nổi, chỉ cầu nguyện một điều là một phương an ủi của Đấng ấy.



*Đức Cao Thượng Phẩm*

## 09. VẬN MẠNG CỦA NHÂN LOẠI QUỐC TẾ

*Đền Thánh đêm 04/3 năm Nhâm Thìn (9/4/1952) (\*)*

Đêm nay Bàn Đạo giảng về cái vận mạng của nhân loại quốc tế, tiếc rằng mỗi khi lên giảng đài, không có đủ ngày giờ để giảng, bất kỳ cái đề nào cũng phải thúc nhật lại, lấy cái tinh túy của nó mà thôi, thành thử các đề đã giảng từ thử đến giờ, chưa có một cái đề nào để thuyết cho nó cùng lý. Đêm nay, giảng có hơi nhiều một chút, nghe có một Bàn Đạo xin kiếu lỗi, Bàn Đạo giảng về cái khủng bách tinh thần của nhơn loại đương giờ buổi nay, sẽ đưa thiên hạ đến đâu?

Bàn Đạo mới đọc trong nhật trình, thấy có một hội nghị của Bác Sĩ Quốc Tế, nhứt là các vị lo đặc điểm về tinh thần của con người thì hội hiệp với nhau, rồi họ đề nghị các vị Quốc Trưởng của các xã hội, nhứt là của các liệt cường, phải giải phẫu để coi họ là người bình tĩnh hay là người điên cuồng. Điều ấy Bàn Đạo nghĩ lại rất nên sâu sắc, nghĩa là chúng ta thử nghĩ những bậc tài nhân theo lời của các Bác Sĩ đã nói, cái trí não của kẻ nào cao kỳ bao nhiêu, tài năng bao nhiêu, họ lại gần cái cảnh điên của họ chừng nấy, nói rõ kẻ càng khôn chừng nào, lại gần đến cảnh điên của họ chừng nấy. Chúng ta thử xét giá trị một vị Quốc Trưởng, một liệt cường trong các liệt cường kia, tình trạng đương ở trong một địa vị, một lập trường khất khe, sự khất khe ấy là thế này, nếu chúng ta không đủ phương thế không đủ tài năng bảo vệ độc lập cho nòi giống. Chúng khỏi bị lệ thuộc tôi đòi chinh phục thì chúng ta phải có một võ lực cho cường liệt, nghĩa là phải tạo ra một binh lực thiết liệt cường mạnh mẽ, chúng ta phải có đủ phương pháp, có đủ võ khí tối tân đặng bảo thủ cái độc lập ấy mới được, mà hại thay hễ yếu thế lại chịu nạn thiên hạ chinh phục, còn tạo ra một lực lượng liệt cường đương đầu với thiên hạ, tức nhiên mình khêu khích, hễ khêu khích thì có kẻ thù hận mình, oán ghét mình, như vậy thì tự chính mình đang gây hấn, mà hễ gây hấn tức nhiên phải có giặc giã chiến tranh tàn sát với nhau. Tình trạng ấy họ kiếm con đường Trung Dung Đạo của họ đặng

họ đi đến mức hòa bình, nhưng họ kiếm mãi mà không được, vì lập trường của họ bây giờ thì ai cũng nói, tôi phải trụ các võ lực của tôi lại để có đủ năng lực bảo vệ độc lập nước nhà. Đảng kia cũng nói như thế, các liệt cường nào cũng nói như thế, mà hại thay, hễ càng tạo cái võ khí ấy nhiều chừng nào, thì sự tự sát thiên hạ lại nhiều chừng nấy, biểu sao các vị Bác Sĩ về siêu hình học, tức nhiên tinh thần học của họ không để vấn đề ấy là trọng hệ.

Bây giờ Bàn Đạo thuyết đến đây, con cái của Đức Chí Tôn sẽ ngó thấy, như loại giờ phút này sẽ đi về đâu? Lấy theo khoa học mà nói, thì tại nơi não óc của ta nó có cái đường gân gọi (nerf de l' intelligence), thuyết ấy khoa học đã tầm được, Bàn Đạo thuyết rằng khoa học ngày hôm nay tầm một điều, mà Đạo Pháp đã tầm và có sẵn rồi.

Cái ấy định mạng sanh của con người nó là trung tâm điểm của cả cơ thể, khôn ngoan hiền hách của kiếp sống con người, mà là nó ở ngay Nê hoàn cung, tức nhiên nó ở ngay mở ác đũa con nít, cho nên con nít đầu nó mới sơ sanh đã mềm, lớn lên mới cứng. Tại sao mềm? Tại ở trong khiêu ấy có ba hột tối thiểu nó té nhuyễn đến nỗi con mắt chúng không thấy được, nhưng dùng kiến hiển vi mới trông thấy nó rõ ràng được, ba hột ấy nó không phải là vật chất, mà cũng không phải là khí chất, ba hột té nhuyễn như thể hột mè nhỏ vậy thôi, xoay chuyển bên mặt qua trái, một hột dương hai hột âm, nó xoay chuyển cả với nhau mới sanh ra điện lực, mà điện lực ấy ngay chỗ đấy, là cái linh hồn của chúng ta tương liên với chơn thần, nó tương liên với xác thịt ta, nó là cái khiêu khôn ngoan của con người, do tại chỗ khiêu ấy, chơn linh của chúng ta điều khiển cả hình xác. Trí khôn ngoan ấy nó phải đi một chiều và nó đi có mực thước có độ lượng, hễ nó ngừng lại thì cái trí phải mờ ám (đương chạy vụt ngừng kẻ đó cái trí nào mờ ám không sáng suốt không thông minh) mà nó vận hành nhiều chừng nào cái trí hoạt bát của con người nhiều chừng nấy, mà hễ nó đi quá độ lực thì con người trở lại điên khùng ngay đại.

Ấy vậy cái kẻ tài nhân khôn ngoan đáo để đó nó gần cái mức khùng điên đại, đi quá độ lượng tức nhiên nó phải điên phải



ngây, chúng ta ngó thấy cái tình trạng các bực học nhiều, chúng ta nghe trước ông cha của chúng ta thường nói, các nhà đa văn quảng kiến hay khùng (xưa kêu là điên chữ) tình trạng nó như vậy. Kẻ tài nhân đáo đề trên mặt thế này đến gần mức điên của nó, cái chỗ tài nhân của họ bước qua mức điên dễ dàng, tới chút xiu nữa thì điên ngay, chỗ mà khoa học đã nói bây giờ, Đạo giáo chúng ta gọi là Huệ khiếu, ấy là cái khiếu mà trước kia không thể tả. Chính khoa học đã tầm chỗ đó là địa điểm trọng yếu của Linh hồn con người; bên Thiên môn, tức nhiên bên Đạo Phật phải đốt nó gọi là Tam muội hỏa đặng cho nó ngừng bớt lại, đừng chạy quá mức của nó, mà chạy có mực thước.

Đức Chí Tôn mở khiếu cho chúng ta, mở khiếu đặng định chuẩn thẳng đùng quá sức vận hành của nó. Đạo pháp có Đức Lão Tử biểu chúng ta phải tịnh đặng nhập vào cái cảnh bất nhập, tức nhiên là hư vô, cốt yếu cho ba hột ấy chạy vào cho có mực thước, nó chạy dụi dàng đùng cho loạn, đùng cho quá sức của nó, loạn tức nhiên điên, như cái máy trâu thanh nếu chúng ta mở quá sức của nó thì nó hư, phải để cho hột đó chạy vừa chừng, đặng cho cái chơn linh của chúng ta có phương thế điều khiển cả hình xác chúng ta trong mực thước khuôn khổ luật định của nó không quá mức. Chúng ta dư biết rằng xác thịt chúng ta sống do nơi trái tim, chơn thần chúng ta sống do nơi Huệ quang khiếu, chơn linh chúng ta sống do nơi Càn Khôn Vũ Trụ. Vì có cho nên linh hồn chúng ta tương liên mãi mãi với Càn Khôn Vũ Trụ mà thôi, không thể thúc phược ở mãi trong xác thịt nó ở ngoài thể nó tương liên cả Càn Khôn Vũ Trụ điều khiển cả cái sống của ta. Ấy vậy, giờ phút này thiên hạ đã đợi mong cả toàn thể Nhơn loại đương khùng bách tinh thần, họ đợi mong một Đấng Chơn Linh cao trọng hơn đặng điều khiển cả tâm hồn Nhơn loại, mà Đấng ấy không dùng theo phương pháp Đạo giáo, mà định chuẩn thẳng cho chơn linh đủ phương thế điều khiển cả vận hành cái sống hiện tại của Nhơn loại trên mặt địa cầu này, sống về hình thể, tuy phải kiếm sống, sống như con vật thì họ chỉ biết ăn mà sống, mặc mà lành, hai cái đó sẽ xô đuổi họ đi đến một trường hợp tranh sống với nhau, đặng tự diệt với nhau.

Nếu giờ phút này thiên hạ đừng cho ta dị đoan, chúng ta có thể nói Đức Chí Tôn biết tình trạng nhơn loại đã tạo đến mức tự diệt nhau, nên Ngài đến tạo nền Chơn giáo của Ngài, tức nhiên Đạo Cao Đài cho nhơn loại gìn giữ phần hồn đặng định chuẩn thẳng cái sống của họ đừng cho nó đến cái cảnh điên của nó, mà họ đến cảnh điên tức nhiên đến cảnh tự diệt.

Đức Chí Tôn đến đặng cho hườn thuốc phục sinh đặng cho nhơn loại sống lại là đạo đức tinh thần của Đức Chí Tôn tạo cho họ, Đạo Cao Đài chính là cái sống linh hồn nhơn loại, bảo vệ tánh mạng tức nhiên chơn thân của họ, đặng họ tránh cái nạn tiêu diệt.



*Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc*

## 10. KHAI NGUỒN VÀ CHUYỂN THỂ.

*Đền Thánh đêm 29/3 năm Nhâm Thìn (23/4/1952)*

Đêm nay Bàn Đạo giảng về khai nguồn và chuyển thể. Từ khi Đức Chí Tôn đến, Ngài dùng hai tiếng ấy, Ngài nói với cả con cái của Ngài, mà sự thật ra ngày giờ Ngài đến, nghĩa lý trọng yếu hơn hết cũng chỉ là Khai Nguồn và Chuyển Thể.

Bàn Đạo đã giảng rằng: Thời kỳ tam chuyển Hạ nguồn đã mãn, khởi đầu tứ chuyển Thượng nguồn. Bàn Đạo lại có đoán rằng: Mỗi một chuyển là 61 triệu năm, nếu trong 61 triệu năm chia làm ba, thì mỗi nguồn niên nó phải hai triệu ba trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm ba mươi ba năm (20.333.333 năm). Tại sao Ngài đến? Tưởng nếu không phải Đức Chí Tôn đến lập Giáo thì cái quyền năng chuyển thể với khai nguồn ấy chưa có một Vị Phật nào đủ quyền làm được. Trọng yếu hơn hết hễ khai nguồn chuyển thể tức nhiên phải có tạo Tân Dân, hết thấy đều nghe ở trong Đại Học nói hai tiếng Tân Dân ấy, tưởng đâu dễ dàng lắm, mà nó là một điều mắc mỏ hơn hết. Nếu chúng ta mở Đạo Sử ra mà xem, trong các nền Tôn Giáo đã lưu lại, về bên nhà Phật của chúng ta, thì ta ngó thấy từ tạo Thiên lập Địa dĩ chí tới ngày có loài người chia ra không biết mấy lần Tân Dân.

Tưởng khi hồi lúc ban sơ ấy Đức Chí Tôn đến đặng tạo nhơn hình của chúng ta, hồi buổi đó thì phàm xác tục của ta vẫn đơn sơ, nó là con vật, nên hồi Tân Dân buổi đó là một hạng dã nhơn, hạng dã nhơn mà ta đã ngó thấy, giờ phút này chúng ta ngó thấy nòi giống đó còn tồn tại là bọn người Mường Mán, Mọi ở trên núi đó, chúng ta ngó thấy họ còn lạc hậu giống như dã nhơn nhưng rồi họ còn tiến triển lên nữa, giờ phút này họ tiến triển lên đã khá lắm rồi, không còn dã man như buổi ban sơ kia vậy.

Kế tiếp hạng dã nhơn người Pháp dịch là L'emuriens (Hắc Chủng) tức là nước Ấn Độ bây giờ, chúng ta đã ngó thấy nó có điều hay ho hơn hết là vị Manou. Hắc chủng ban sơ đến tạo dựng sắc dân ấy là Đức Brahma, Ngài chẳng phải đến đặng tạo dựng Hắc chủng mà thôi, mà chính mình Ngài đến, Đức Chí Tôn đã tái kiếp làm Brahma đặng giáo Đạo cho loài người. Từ buổi ấy

các sắc dân Hắc chủng tiến triển lên nữa, chúng ta thấy có giống dân màu da xám xám cũng như thứ dân Cachemire đó vậy (Ấn Độ) sắc dân đỏ da của họ có hơi trắng trắng rồi đấy, tiến triển lên nữa. Lần này thì Đức Civa đến càng ngày họ càng tiến triển lần lên, họ làm như giống dân gọi là Thanh nhơn đó, nước da của họ xanh, hễ nước da xanh đến thì Đức Kristna Vishnou đến. Chúng ta ngó thấy sắc dân ấy, họ hạnh phúc biết bao, bởi chính nhờ cái tiến triển của họ ba bậc, thì Đức Chí Tôn đến với ba danh hiệu khác nhau, vì thế giờ phút này chúng ta ngó thấy sắc dân Ấn Độ vẫn còn giữ đạo đức về Phật giáo của họ một cách bền vững chắc chắn và Bàn Đạo đứng tại Toà giảng này mà nói rằng: Nếu có sắc dân nào có phương pháp bảo thủ loài người thật vững chắc, Bàn Đạo dám quả quyết rằng: Duy chỉ có dân Ấn Độ mà thôi.

Kể tiếp nữa, kể dân Thanh nhơn ấy thì ta lại thấy Tân Dân Xích nhơn, tức nhiên sắc dân Atlantéen, cái sắc dân Xích nhơn ấy, chúng ta còn thấy lưu tích lại là nước Egypte và tất cả các sắc dân ở bên thế giới mới cả toàn cầu kêu họ là Peau Rouge, sắc dân da đỏ, người ta lầm tưởng rằng dân đó giống như dân Ấn Độ. Dân Xích Chủng vì nước da họ đỏ tương tự như người Ấn nên họ kêu là Indien. Sắc dân Xích Chủng là sắc dân Atlantéen họ làm chúa nhơn loại một thời. Bàn Đạo nói rằng họ đã thâm hoạch được một nền văn minh quá cao siêu quá huyền bí, nhưng lại có một điều họ đã lãnh sứ mạng nơi Đức Chí Tôn làm đàn anh dìu dắt các chủng tộc lạc hậu, hay là tạo dựng hạnh phúc cho các sắc dân lạc hậu, họ không làm. Trái ngược lại họ dùng cái cường lực, dùng văn minh cao trọng của họ đó, họ lệ thuộc các sắc dân lạc hậu, họ buộc các sắc dân lạc hậu ấy làm nô lệ cho họ. Vì có cho nên họ đã bị biếm đã chẳng phải bị biếm mà thôi, mà còn bị Thiên Điều tiêu diệt cả quốc thể của họ, tức nhiên toàn thể sắc dân Atlantéen đã bị Hồng thủy trận kêu là “Le Déluge” tiêu diệt cả địa giới của họ, hoàng triều của họ thành ra cái biển Đại Tây Dương kêu là Océan Atlantique bây giờ.

Qua sắc dân Xích Chủng ấy, tới sắc dân Huỳnh Chủng là sắc dân chúng ta đang ở trong nòi giống ấy, trong Đạo Sứ gọi là “Touranien” Huỳnh Chủng cũng vậy, cũng lãnh sứ mạng dìu dắt

các sắc dân lạc hậu nên họ mới khôn ngoan, bởi chính mình họ là sắc dân đến bảo tồn trí thức tinh thần nhơn loại, làm anh diu dắt đàn em, tức nhiên làm môi giới đặng giáo hóa nhơn loại họ không làm. Cũng tẩn tuồng cũ đây, cũng như dân Xích Chung kia vậy, cũng lệ thuộc các sắc dân lạc hậu, cũng giết chóc, cũng dùng cường lực đặng tiêu diệt các sắc dân lạc hậu, làm chúa hay làm bá chủ của nhơn loại. Vì có cho nên họ đã bị Thiên Điều. Hai thay buổi ấy cái văn minh đã đạt đến một mức cao trọng, trận giặc cuối cùng làm cho họ tiêu diệt là Phong Thần Bảng, đạt đến mức văn minh tối yếu, tối trọng đến Phong Thần Bảng là cùng. Rồi do nơi họ, do nòi Huỳnh Chung mới sản xuất ra Bạch Chung gọi là Aryens. Bạch Chung giờ phút này, đương làm chúa thiên hạ vì văn minh của họ đến mức cao thượng, cũng như các chủng tộc kia vậy, đã đạt đến một nền văn minh khoa học tối yếu, tối trọng, huyền vi vô biên. Chúng ta giở lịch sử ra xem nhận thấy nhơn loại đã tạo từ trước, họ đã đạt đặng giống tương trợ nhau không xa không gần, bất quá đổi thay chút đỉnh, nhưng mà cũng trong một khuôn khổ mà thôi. Hai thay cũng vậy nữa, cũng ỷ tài lực mạnh mẽ nương nơi cái quyền lực khoa học ấy, mà lệ thuộc nhơn loại trên mặt địa cầu này. Họ cũng bị Thiên Điều và đương bị Thiên Điều đây, mà hễ sắc dân ấy tiêu diệt phải có sắc dân mới, tức nhiên sắc dân Thần Thông Nhơn, sắc dân mà Đức Chí Tôn nói rằng:

*Chùng nào Đất dậy Trời thay xác,  
Chư Phật, Thánh, Tiên xuống ở trần.*

Lẫn lộn mình với hình thể của các Đấng kia Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến thế này. Vậy Đức Chí Tôn đến thế này. Vậy Đức Chí Tôn đến tạo Tân Dân kỳ này, cốt yếu tạo hình thể cho các sắc dân mới. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến cùng ta, đến đặng tạo dựng nơi mặt địa cầu này, đến đặng tạo dựng tinh thần và hình thể nhơn loại trở lại như Thánh ý của Đức Chí Tôn đã định. Vì có cho nên chính mình Ngài đến đặng khai nguơn và chính mình Ngài đến đặng tạo Tân Dân ấy, không phải quyền năng của Ngài thì không có vị Phật nào làm đặng. Vì có cho nên Đức Chí Tôn đến cùng ta là lẽ ấy.

## 11. NGÀY VÍA ĐỨC PHẬT THÍCH CA VÀ BÀ NỮ ĐÀU SƯ LÂM HƯƠNG THANH.

*Đền Thánh đêm 07/4 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay là đêm cầu nguyện về ngày vía của Đức Phật Thích Ca và Bà Nữ Đầu Sư, vía Bà Nữ Đầu Sư trùng với Đức Phật Thích Ca. Nếu như chúng ta tin về đạo đức, chúng ta nói rằng có thể tin về mê tín, thì Bàn Đạo nói rằng: Không có ai thương yêu Đức Phật Thích Ca trong kiếp sống của mình hơn là Bà Nữ Đầu Sư, trong một đời của Bà, Bàn Đạo tưởng thiết là một người giữ Đạo, Bà chỉ giữ Đạo của Đức Phật Thích Ca mà thôi. Khi Đức Chí Tôn đến mở Đạo, Bà theo chân của Đức Chí Tôn đã đành, không ai đại khờ gì khi người đã có tâm Đạo mà còn mơ hồ e lệ sự chọn lựa của mình, nhưng Đức Chí Tôn là khác, mà kính trọng thờ phượng Đức Thích Ca đối với Bà Nữ Đầu Sư là khác, huống chi trọn cái gia đình từ mẹ dĩ chí Bà đều thờ phượng một cách rất tôn nghiêm, dám chắc phần nhiều không có ai thờ phượng được như cả gia tộc của Bà đã thờ phượng Đức Thích Ca.

Luận tới đây tôi nghĩ ngày này đáng lẽ nếu nói rằng nước Việt Nam chúng tộc ta có thể thờ Đức Phật Thích Ca nhiều hơn hết, nhưng đến Đại Lễ này nếu không tưởng niệm đến Đức Thích Ca đi nữa là cũng còn đơai đến tinh của Bà Nữ Đầu Sư mà dòm lại Phái Nữ trong Đại Lễ thấy lơ thơ, có phải vô tình chăng? Hay là Đạo của Phật Thích Ca và công nghiệp của Bà Nữ Đầu Sư bị có cơn mưa rồi lạnh ngắt, đã lạnh trước rồi bị trận mưa nữa nó lạnh luôn.

Bàn Đạo xin nói thật, Đức Phật Thích Ca, dầu sự trị thế của Ngài đã hết, chúng ta chỉ nói là hết thôi. Hai ngàn năm trăm năm (2.500) lập Đạo trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống kia, Môn đệ của Ngài nhiều lắm, các người đừng tưởng Ông già ăn mày ấy không đủ quyền năng, mà các người khi dễ. Nội cái Bình Bát Vu của Ông đựng cả chơn hồn trong Càn Khôn Vũ Trụ, Ông ăn mày tại thế này vậy mà ngôi vị Cực Lạc Thế Giới của Ông các người xin một phẩm Liên Hoa, Ông có thể cho, là một người không nên khi dễ, không nên ngؤi lạnh với người đó, bởi vì Môn đệ của

Ngài trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống nhiều lắm.

Bà Nữ Đầu Sư hồi còn tại thế này cũng vậy, hay về cõi Thiêng Liêng cũng vậy thương em lắm, thương phái nữ lắm, Bà binh vực bảo trọng từ khi mới mở Đạo, biết bao phen Đức Lý Giáo Tông đã phẫn nộ, chính mình Bàn Đạo cũng không thể binh vực được mà còn có thể ghét nữa mà chớ. Duy có một mình chị binh vực bảo trọng phái nữ còn tồn tại đến ngày nay, bằng không thì bị phế rồi, bị Đức Lý phế rồi đó.

Bàn Đạo nói thật mấy chị, Ôi! Không phải kiếp sanh dễ gì ngộ Đạo, Bàn Đạo đã chán biết khó khăn kiếp sống của mình tại thế bao giờ cũng vậy, nó làm cho mình nặng nề khổ não về tinh thần, nhưng chúng ta đem lên mặt cân thiêng liêng, chúng ta lấy trí khôn ngoan để suy đoán cho cùng, chúng ta phải lấy trí khôn ngoan công chánh mà phán đoán, phần nào xác là xác, phần nào hồn là hồn, cái xác thịt nó không phải ở đây cho đến lúc tận thế đã nghe. Kiếp sống tại thế gian này của mấy người không mấy lát, cao trọng cần yếu hay chẳng là phần hồn, đừng sa xuống Địa Ngục đừng xuống đó là hơn hết. Xuống cửa đó rồi khó giải thoát lắm, khó giải thoát lắm đã nghe. Còn phần xác thì xác, hồn là hồn, mình lấy cái trí não của mình, lấy cái trung dung của mình làm sao cho Đạo có công chánh, hòa bình, xác cũng vậy, hồn cũng vậy. Chính cầm cân giữ mực thước làm sao cho xác thế nào, thì phần hồn kia cũng vậy, đừng trọng bên này, phụ bên kia, là khôn ngoan hơn hết.

Còn một cái trọng yếu hơn nữa là phải nhớ luôn luôn phụng sự Đức Chí Tôn, công nghiệp ấy không bao giờ mất, bởi Ông già đó chẳng chịu thiếu nợ ai hết, trái lại nếu chúng ta có phương thế lập vị chúng ta rồi mà chúng ta còn dư thừa công nghiệp đối với Ngài. Nhớ lại trong Cửu Huyền Thất Tổ của ta chưa chắc họ đều siêu thoát đặng, để chút của cải ấy đặng độ họ, tội nghiệp biết đâu trong Cửu Huyền Thất Tổ của mỗi đứa ta lại không có người ở dưới Phong Đô, rán tiện tận chút đỉnh cho có của cải Thiêng Liêng cho họ hưởng mới khỏi uổng kiếp sanh của mình. Đức Chí Tôn có nói:

*“Đài Vân Quan Võ để Phong Thân,  
Còn của Thầy đây để nhắc cân,  
Muôn đức ngàn lành không sót một,  
Bao nhiêu công quả bấy nhiêu phần”.*

Đấng đó không biết thiếu nợ ai hết và đã nói chẳng hề khi nào sai lời. Đã ngộ Đạo, đã biết Đạo, đã theo chân Đức Chí Tôn mà không biết tự mình tìm phương giải thoát, dầu chúng ta không mong mỗi cứu độ Cửu Huyền Thất Tổ đi nữa, cũng mong mỗi tự giải thoát cho mình là trọng yếu hơn hết, biết Đạo mà nguội lạnh tốt hơn hết đừng có ở trong cửa Đạo, tốt hơn đừng ngồi trong cửa Đạo, ngồi nữa thêm tội không ích gì. Thử chúng ta để dấu hỏi chúng ta tu đây trông mong cái gì? Đừng như kẻ mờ hồ kia mà Đức Chí Tôn đã để :

*“Ngồi lì mà đợi Lý Ngưng Vương,  
Biểu xuống thuyền Tiên nói chệt lờn.  
Co căng muốn vào rồi lại thụt,  
Biểu thương sao đặng buộc người thương?”*

Thử xét lộn lại một ngày kia, mấy người về cõi Thiêng Liêng mà ngó thấy tôi đứng giữa không trung đó, mấy người kêu tôi biểu Ông cứu độ tôi, vì hồi đó tôi có gặp Ông tại thế, thì bây giờ Ông cứu độ tôi với - tình trạng đó tôi biết trả lời với mấy người làm sao chớ? Có thể một ngày kia tôi sẽ dăng sớ cho Đức Lý lập một hình phạt, hình phạt của tôi ngộ nghĩnh lắm: Không cho phái nữ đi vô Đền Thánh một thời gian, hành lễ ngoài sân một thời gian, bằng xin không được nữa, thì không khi nào lên Chức Sắc Thiên Phong được với tôi mà chớ.



## 12. KỶ NIỆM NGÀY QUI LIỄU CỦA BÀ NỮ ĐÀU SƯ LÂM HƯƠNG THANH - NHẮC LẠI CÔNG LAO VÀ TÀI SẢN CỦA BÀ.

*Tại Tháp Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh ngày 08 /4 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm nay toàn thể mấy em Nam, Nữ đến kỷ niệm ngày qui liễu của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh.

Nhắc lại hai mươi mấy năm trước, hai mươi sáu năm chúng ta hội hiệp với nhau thế nào, ngày hôm nay kẻ còn người mất, dầu ai có gan sắt đá cũng phải nã nề. Luật thiên nhiên định vậy, duy có một điều hạnh phúc cho kiếp sống của chúng ta chỉ về thiêng liêng thấy cả toàn thể em út đã nối chí đặng giữ nghiệp Đạo, nếu có hưởng đặng may mắn hạnh phúc chẳng chỉ có bao nhiêu đấy mà thôi. Ôi! Biết bao nhiêu khổ não, truan chuyên thương em, mà điều chẳng qua liễu Đạo của chị cái chết của chị trong đầu óc em biết sao mà nói, tưởng tượng quả quyết rằng vì chị bị cường quyền khảo quá thế, một người đa tình đa cảm như chị chúng đã khảo duyệt với một phương pháp ấy không thể nào sống đặng. Đương khi bịnh chúng dất đi hầu Tòa, dẫn ra dẫn vô đến nỗi khi trong Tòa ra rồi chị nói rằng: Không có chết giắc tại đó mà thôi, về tới nhà bịnh làm cho tới chết, mà chết phải chăng cái việc nghi ngờ của em không phải là mờ hồ, thì em dám lộng ngôn nói rằng chị đã tử vì Đạo là không quá lời. Em đã làm Hộ Pháp chỉ ân hận một điều: Chị giàu sang tưởng nơi mặt thế này, người nào có thể nói với thiên hạ rằng: Trong kiếp sanh tôi giàu sang, nào ruộng đất, lầu đài ngọc ngà châu báu, không có món gì mà chị không có, chỉ tiếc một điều là của cái ấy không để nơi nào nó phải để. Nếu giờ phút này Bàn Đạo nói: Người chị của ta có ân hận chẳng là chỉ có bao nhiêu đó mà thôi.

Bàn Đạo nhớ lại khi khởi cất Đền Thánh thì đã ba phen thân của tín đồ thân của nhơn sanh, đặng cất Tòa Thánh cất không nổi. Tới ngày khởi cất, ngày Bàn Đạo nhất định cất, có 13 ngàn đồng buổi đó không phải để, mở trong tủ ra chỉ còn: 1\$46. Cất

Toà Thánh trong lúc thời thế nguy ngập, người ta bắt tín nhiệm chạy tiền không ra, không biết làm thế nào khởi đương ra cho mạnh mẽ đặng thâu tín nhiệm thiên hạ lại. Túng tiền, Bàn Đạo phải đến tại Vũng Liêm, tưởng đâu chị có dư giả mới đến, con người như thế này không đến nước túng thiếu quá lẽ. Xuống tới dưới, tới chừng khi hỏi chị đặng mượn số tiền về khởi công cất Tòa Thánh, chị dắt đi xuống chỉ mấy kho lúa đầy nhóc hết, mà lúa 0\$20 một gia, hỏi đời đương khoản bách từ Á tới Âu. No thì no triệu, bán lúa nếu có thể với giá bây giờ dầu 10 triệu trả cũng được. Một gia có 0\$20 tiền chị đó em. Ôi! Lúa có 0\$20 có chết được không, Qua nói thiệt với em trong mình Qua không còn gì hết. Ngồi suy nghĩ một hồi, vô mở tủ sắt lấy ra một hòm sắt lớn đầy vàng hết, từ Bà Cự dĩ chí gia đình đều để đồ kỷ niệm trong ấy, hột xoàn nhiều hơn hết, đem hòm ấy đưa cho em đi cầm, thời buổi khoản bách này ngoài 90 ngàn tới 100 ngàn đặng khởi công cất Tòa Thánh thì được rồi, nhưng một ngày kia tới chừng trả rồi mới làm sao; lấy cầm thì được tới chừng chuộc thì tiền đâu, biết chuộc đặng hay không? Nói như vậy rồi cười với nhau mà thôi. Chị nói trên có huyền linh của Đức Chí Tôn dưới có cả đức tin con cái của Ngài, Nam cũng thế, Nữ cũng thế, đâu em về cất búng coi, không cần lấy đồ này, cứ tin Đức Chí Tôn, em làm lúng cái coi được hay không. Bàn Đạo về với hai bàn tay trắng làm đến thành Cái đức tin mạnh mẽ như thế đó, nếu giờ phút này chị còn, chị ngó thấy thời cuộc này, không thể gì chị tưởng tượng có cái cảnh này được.

Bên Phái Nữ hạng nhứt mấy người còn sống tại thế, mấy người còn sống thấy cái đại nghiệp Thiên Liêng của Đức Chí Tôn đã tạo cho mấy người, mấy người đã được hưởng, hễ khi trong tâm của mình không đủ đức tin, tin nơi mình định vận mạng mình, cho Đạo, cho nòi giống, nếu nói là tôi vô phước không thể gì vô phước hơn người đó, bởi gì người đó không thấy được như tôi, dầu chị giờ phút này ôm Bình Bát Vu đi xin như Đức Thích Ca độ Đời, dám chắc chị không từ cầm Bình Bát Vu hành khát đặng hành Đạo như Đức Phật Tổ, không khi nào chôi từ và lấy làm hạnh phúc đặng làm điều ấy. Thử nghĩ như thế đó, cả toàn thể

phái nữ, mấy chị phái nữ, mấy chị lớn kia: Kể qua đời, người già yếu, nổi chí đặng hay chẳng là đàn em. Bao giờ họ thấy Thiêng Liêng Vị họ cũng làm, làm mà dòm lộn lại coi đàn em nó có kể chí mình hay không? Nổi chí đặng gìn giữ đại nghiệp Thiêng Liêng này hay chẳng? Mặc dầu có mất chút ít mà có kế nghiệp đặng khỏi tuyệt tự, thì Bàn Đạo dám chắc họ không hưởng được hạnh phúc nào bằng.



*Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh*

### 13. CÁI THIỆT PHẬN CỦA CHÚNG TA ĐỐI VỚI VẠN LINH.

*Đền Thánh đêm 14/4 năm Nhâm Thìn (07/5/1952)*

Đêm nay Bàn Đạo xin giảng cái thiệt phận của chúng ta đối với Vạn Linh, tức nhiên cái thiệt phận của chúng ta đối với bạn đồng sinh của chúng ta. Phải chăng chúng ta khổ vì cái sống của chúng ta mỗi ngày, hễ còn ngày nào sống, chúng ta vẫn bị khuôn luật bảo vệ sống còn ấy, nó làm cho chúng ta phải phai lợt một tâm tình của chúng ta đối với bạn đồng sinh của chúng ta, nghĩa là vì chúng ta đã quá khổ, chúng ta đã vô tình với bạn chúng ta đó vậy.

Chúng ta thử đề cái trí não bình tĩnh một lúc cũng như các thi gia, các văn sĩ kia đề rảnh rang cái trí của mình giây phút dòm cả vạn vật đồng sinh với ta, rồi chúng ta tìm tòi hiểu cái khuôn Luật Thiên Nhiên kia đã định phận cho họ thế nào? Thì ta biết cái định phận của ta thế ấy. Vạn vật đồng sinh với ta tức nhiên bạn đồng sanh với ta trên mặt thế này, nó có cái khuôn luật hiệp quần. Hiệp quần cốt yếu để bảo thủ cái sanh mạng của mình với một năng lực đa số, tức nhiên cái năng lực mạnh mẽ hơn cái năng lực cá nhân mình, dầu cho ong kiến hay các thú vật, hiển nhiên trước mắt của chúng ta đã ngó thấy cái khuôn luật ấy nó buộc mình phải sống hiệp quần với nhau mà thôi. Chẳng như có cái tình cảnh éo le mà họ phải lia cái đoàn thể của họ, nó tỏ ra trước mắt ta ngó thấy cái tình trạng buồn thảm thế nào?

Các nhà thi gia khi cầm cây bút để tinh thần thi sĩ của mình dòm vạn vật ngó thấy cái cảnh tượng ấy, nó làm cho họ cảm kích thế nào. Chúng ta thử thấy một buổi chiều kia trời hầu khuất, vạn vật đìu hiu, giữa không trung một con nhạn lạc nào nó bay vờ vẩn một mình, đời nó chích đôi lia bạn không có đoàn thể gì cái tâm hồn của ta nó cảm kích thế nào? Đau đớn cho tình trạng con vật đó biết bao nhiêu mà nói. Trước mắt chúng ta đã ngó thấy con kiến, thử thấy một con kiến đã chết, đàn kiến cốt yếu cả ngày lo ăn, duy có kiếm sống kiếm ăn mà thôi, có một con kiến chết giữa đường, nó liền bỏ phận kiếm ăn ấy, phận sự vĩ đại trọng hệ

vác con kiến ấy về ổ.

Chúng ta muốn thí nghiệm, bắt một con ong trong một ổ ong liêng vô trong cái mành mành của con nhện cho dính, thì thấy một bầy kia nhẩy vô dính cả bầy cả lũ, cốt yếu đến giải vây cho bạn, đến nước nhào vô không còn năng lực nào cản nổi, đã quá đông thì sẽ tiêu dứt mành nhện ấy, đặng cứu bạn.

Con chim ở trên Trời, loài người đã khôn ngoan bắt một con bạn của nó cột cẳng hay xỏ mũi cho dính trong bầy đặng gài, nó nhảy nha nhẩy nhót, những con kia thấy cảnh thương tâm, nó xuống chịu khổ với bạn, nên mới bị bắt.

Chúng ta ngó thấy vạn vật vậy, hỏi vạn vật đã đối với nhau dường ấy, thiên luật định vạn vật đối với nhau như thế. Còn ta đây. Hỏi ta đối với bạn đồng sinh của ta thế nào? Đối với vạn vật chúng ta có biết đau đớn khổ não của họ chăng? Đối với bạn đồng sinh của chúng ta, bạn loài người của chúng ta, ta biết có đau thắm, có sầu tủi khổ não của họ chăng, biết tình trạng của họ sống thế nào? Bạn khổ ta biết được định được cả cái khối đau đớn trong thân thể của họ, trong tâm hồn của họ; đối với vạn vật ta thấy cảnh thê lương như thế. Còn trong Đạo đối với bạn đồng sinh, bạn người của ta đây một kiếp sống trọn vẹn chung cùng với họ, chia đau sót thắm, tình trạng họ như ta, hễ họ khổ thế nào ta khổ thế đó. Rồi thử chúng ta làm bộ để dấu hỏi thiệt phận của chúng ta đối với họ thế nào?

Hại thay! Trong vạn vật dầu cho thú cầm côn trùng đi nữa cũng như quả kiếp con người. Nó có nguyên vật, hóa vật, quý vật như người vậy. Nó cũng bị quả kiếp vậy. Trong khi quả kiếp ấy, khuôn luật quả kiếp ấy, nó có thể để chúng ta biết rằng: Con người của ta duy có tu, chơn tu của mình có thể đầu kiếp lên trong cảnh hiền lành chất phác, còn những kẻ không tu thì hung hăng bạo ngược. Con vật kia cũng thế, hễ nó có thiện căn của nó, nó hiền lương, kêu là lương vật. Bởi như thế có quả kiếp thì nó phải vay trả với nhau thành ra ác vật, chẳng phải vì ác vật ấy mà ta bỏ qua lãnh đạm với bạn đồng sinh của ta, chúng sẽ để câu hỏi: Ngài thật hiền lương a! Ngài thương vạn vật, như con cọp, như beo, thú kia, Ngài định phận nó như thế nào? Bản Đạo nói nó đã

bị quả kiếp, một ác kiếp của nó, nó đối với con vật ác nghiệt lắm, nó đối với con vật thể nào thầy kể nó, ta duy có biết thương quả kiếp yêu nghiệt của nó, đau đớn cho nó. Chúng ta không thể cừ hận oán ghét tàn sát nó. Cũng như loài người, còn người kia sẽ hỏi Ngài, có tình cảm đối với tất cả kẻ hiền lương như đức, kẻ hung bạo tàn ác kia đã giết người cướp của, tàn sát thiên hạ kia có tình cảm với họ, đồng với tình cảm kẻ thiện lương kia chăng? Chắc Bản Đạo cũng trả lời như thế ấy. Vì quả kiếp nó tàn ác: Con đường đi lên nó không đi, nó đi xuống mang thú hình, thì ta thầy kể nó. Ta chỉ biết đau đớn tủi hổ dùm cho nó vậy thôi, ta chỉ biết khóc với giọt huyết lệ của ta với nó mà thôi, chớ chúng ta không có quyền oán ghét nó, bởi kiếp sống nó đau khổ như kiếp sống của ta. Lời tục ta có nói:

Đồng bệnh tương thân.

Đồng khí tương cầu.

Của nó thế nào ta thế ấy, đau khổ nó thế nào ta thế ấy, không quyền ghét bỏ tàn sát nó. Đó là thiệt phận của ta đó vậy.



*Tín đồ Cao Đài tham dự ngày lễ Hoàng Khai Đại Đạo*

## 14. QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI THIẾT TIỆC MỪNG NGÀY SINH NHẬT ĐỨC HỘ PHÁP - BÀI ĐÁP TỪ CỦA ĐỨC NGÀI.

*Trí Huệ Cung, ngày 05/6 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm nay Quân Đội thiết tiệc mừng Bàn Đạo thêm một tuổi thọ nữa, hồi trong một kiếp sanh của Bàn Đạo đã hưởng đặc ân của Đạo, Chí Tôn ban cho là dưới mắt thấy hạnh phúc của toàn thể con cái của Ngài thật hiện vậy.

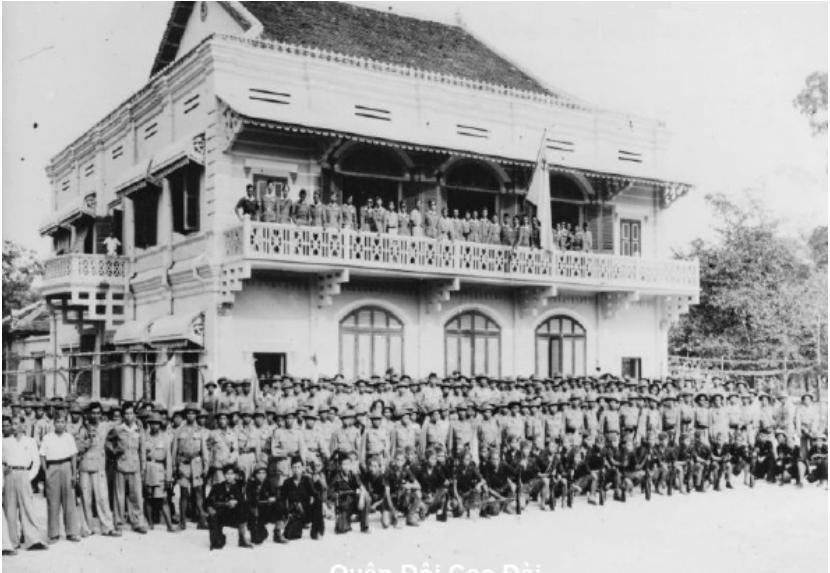
Bây giờ chính mình Bàn Đạo ở đây đã hưởng được cái vui nhưt hơn hết là cái đại nghĩa của Bàn Đạo đã để trong trí não của toàn thể Môn đệ, nhưt là các chiến binh, cái sống của Bàn Đạo duy có mục đích làm sứ mạng thế nào gây tình Nhân ái cho toàn thể nhơn loại, đặng đem họ đi một nơi hạnh phúc tối yếu, tối trọng, là đại đồng thiên hạ đó vậy. Cái sứ mạng Thiêng Liêng của Bàn Đạo có bao nhiêu đầy mà thôi, vì có cho nên cả sự hy sinh của các chiến binh Cao Đài, tức nhiên của toàn thể con cái của Đạo, Bàn Đạo thú thật mỗi một giọt máu, một nắm xương con cái của Đạo hy sinh cho đại nghĩa, là một giọt huyết lệ của Bàn Đạo, cái hy sinh ấy là giá trị danh thể của Đạo.

Chúng tộc của chúng ta đã không hiểu nhân ái, thiếu nhơn nghĩa đạo đức, thiên hạ đã quên hẳn nhân đạo của mình mới có cảnh tượng ngày nay, nếu cả toàn thể thiên hạ mà đặng hòa bình hạnh phúc thì giọt máu của thanh niên Cao Đài khỏi phải đổ dưới bóng cờ Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng, chiến binh Cao Đài làm cho đặng cả ba điều ấy, có thể mới là hy sinh.

Bàn Đạo đã thường nói: Không có hy sinh nào cao thượng hơn là dám hy sinh tính mạng của mình cho kẻ khác, không có cái hy sinh cao thượng hơn là hy sinh mình đặng bảo thủ nhơn nghĩa, đặng làm cho tiêu diệt cả cường quyền hai cái hy sinh cao thượng ấy, nếu nói rằng: Quân đội Cao Đài đã thực hiện được, thì Bàn Đạo cũng có thể nói rằng thật vậy.

Ấy vậy cái thực hiện đó đã làm nên danh thể cho Đạo đó, sự hy sinh của toàn thể chiến binh Cao Đài giờ phút này Bàn Đạo đề lời cảm ơn toàn thể con cái của Đạo đã hy sinh một cách sang

trọng, một cách vô đối cho toàn thể chủng tộc Việt Nam, có lẽ sự hy sinh ấy, sẽ làm môi giới cho toàn thiên hạ, các sắc dân trên mặt địa cầu này đi đến cảnh hòa bình đại đồng thế giới.



*Quân đội Cao Đài thiết tiệc mừng sinh nhật Đức Hộ Pháp*



## 15. CHỮ TU.

*Đền Thánh đêm 14/5 năm Nhâm Thìn (06/6/1952)*

Đêm nay Bàn Đạo xin bắt chước các bạn đã lên giảng đài từ thử đến giờ giảng chữ tu.

Chữ tu tiếng Phạn gọi là Dyana, người Miên tức nhiên người Tàn Nhon nói trại lại một chút Xaxona. Tiếng Pháp hay tiếng bên Âu Châu Se perfectioner nghĩa là Rendre parfait ou plus parfait có nghĩa là làm thế nào cho mình đặng tận thiện tận mỹ. Tiếng tu nó bao quát như thế, thiên kinh vạn điển tiếng của các Tôn Giáo đã để lại duy chỉ trong một chữ đày mà thôi; thành thử chẳng phải đứng trên giảng đài mà giảng chữ tu ấy cho cùng lý được, như là Bàn Đạo có thể lấy cái tinh túy của nó để ra, dầu không trọn vẹn, nhưng cả thể toàn thể con cái của Đức Chí Tôn để ý, định trí cho lắng nghe và hiểu.

Vả chẳng khuôn Luật Thiên Nhiên của Tạo Hóa nó buộc cho các Đấng linh hồn dầu vật loại, phải trau mình thế nào đặng đoạt cho đến nhơn phẩm của mình, rồi khi đã đứng địa vị làm người, mình phải dồi mài, sửa cái thế nào đặng đi từ từ đặng đoạt đến Phật Vị.

Chúng ta sanh nơi đây rồi chết, rồi tái sanh lại đặng mỗi kiếp sanh của chúng ta tu, tu đặng từ từ bước lên Thiêng Liêng Vị của mình. Tu nhơn phẩm đoạt đến địa vị tối cao tối trọng là Phật Vị đó vậy.

Trong phương tu của chúng ta buổi nào cũng tu, vừa trong lòng mẹ ra khỏi thì đã tu rồi.

Tu là gì?

Đứa con nít nó không biết nói, không biết gì hết, không biết làm sao đặng mẹ nó cho bú, hề nó khát sữa nó có phương pháp là nó khóc, nó tìm phương làm cho mẹ nó hiểu, tức nhiên nó tu đó. Rồi khi nó biết cha biết mẹ, biết thương cha mến mẹ, cái đó cũng cái tu của nó nữa. Khi nó có em biết thương em, cái tu nó đấy. Khi trí khôn ngoan hơn chút nó vô trường học, mỗi ngày học

được mấy chữ, Thầy kể rằng học đặng thấu đạt được cái hay cái biết là tu đó; lớn hơn chút nữa có trí khôn ngoan, nó kiếm phương thế làm sao cho nó hay hơn bạn nó, ham làm giỏi hơn bạn, nó biết tranh đua tức nhiên nó tu đấy. Khi nó biết khôn ngoan rồi hiểu rằng tôi phải học cho hay hơn thiên hạ trong xã hội nhơn quần, nó kiếm thế nào học hiểu cho nhiều đương đầu, đặng sống cùng xã hội, tu đấy. Khi nó có tuổi, trong tuổi trướng nước đó đến tuổi khôn ngoan hơn nữa, nó biết lựa chọn một người bạn trăm năm là vợ của nó, ấy là nó tu đấy. Đối cùng xã hội nhơn quần nó kiếm phương pháp thế nào đứng trong xã hội cho có địa vị của nó, nó nong nả đừng cho nó quá hèn, mỗi ngày nó kiếm thế tiến triển hay ho thêm mãi, tu đó.

À, cái tu từ khi mới thơ sinh lọt lòng mẹ đặng làm người, nó tu về Nhơn Đạo, tức là tu thân. Cái tu thân gọi rằng tu thân là chi? Là nó phải biết cái tu thân ấy mới có phương thế lập công cùng xã hội nhơn quần. Nó lập công làm thế nào cho toàn cả nhơn loại trên mặt địa cầu này đặng hạnh phúc, nếu như nó có phương thế làm nên cái công nghiệp vĩ đại ấy là tu thân của nó đấy.

Bây giờ Bàn Đạo mới thuyết cái phương tu trong chơn truyền của Đức Chí Tôn đã để nơi cửa Đạo này. Chúng ta dùng Tam Bửu mỗi ngày chúng ta cầu nguyện Đức Chí Tôn đặng dâng hiến ba của báu ấy. Bàn Đạo thuyết tu về Tinh, tu về Thần, đặng lập công, tức nhiên mình thờ phượng cái Tinh của mình, báu đầu tiên của mình là thân thể mình. Bây giờ ta chỉ nói với một kẻ ngu muội hay là khùng kia cũng vậy, mà mình biết nó khùng mà nó cũng biết nó là khùng, nhưng ta điếm mặt nó nói, mày điên, mày khùng thì nó giận dữ ngay đa và tức mình lắm. Cái giận ấy là trong tinh thần của nó có khuôn luật thiên nhiên bảo nó phải tu, đừng để nó ngu, mà hễ ai nói nó ngu tức nhiên làm nó phạm luật thiên nhiên ấy, nên nó không chịu, nó tức giận lắm, dầu cho nó đã thiệt ngu.

Huống chi con người sanh ra nơi cõi này, Đức Chí Tôn đã ban cho một cái ân đặc biệt hễ khi nào trong lòng mẹ đã xuất hiện ra thì trong cái tinh thần thiên nhiên của ta nó đã có cái quyền năng đạt được cả cái hiểu biết của nhơn loại, dầu cho Thượng

Cổ, Trung Cổ nó cũng tự nhiên am hiểu cho được mới thôi. Cả cái tinh thần của nó đây có đủ quyền năng đạt đặng khối bao quát thiên nhiên về tinh thần trí não của loài người.

Từ khi loài người đã có nơi mặt thế này, đều muốn thoát ly cái thú tánh của họ. Hễ thoát ly đặng cái thú tánh ấy tức nhiên họ sẽ định tâm sáng suốt thành ra một vị Thánh tại thế gian này. Chúng ta đã ngó thấy biết bao vị Thánh sống xuất hiện trong loài người từ thử đến giờ, huyền bí vô biên của tạo đóa là do nơi đó.

Ấy vậy cái khuôn luật thiên nhiên kia bảo ta phải tu trí, nếu chúng ngu xuẩn, mê muội thì bao giờ cũng phải chịu làm tôi đòi nô lệ trong kiếp sống của ta, chúng ta vẫn ngó thấy một đũa con nít mà nó vẫn kiếm phương thế đặng hiểu mọi điều thiên hạ đã biết, nó không biết nó hỏi, vẫn nạn cho biết, ấy cái khuôn luật thiên nhiên biểu nó tu trí. Tu trí đặng chi? Đặng đủ khôn ngoan, tu hạnh đức hay hạnh kiểm của mình, rồi mới tu ngôn ngữ của mình, tu trí đặng lập ngôn tại thế gian này, tức nhiên tu về khí đó vậy.

Bây giờ tới tu tâm, hễ khi nào chúng ta đầy đủ trí thức, tâm ta mới sáng suốt, khi tâm đã sáng suốt thì biết rằng: Cảnh tượng kiếp sống của chúng ta đây cả thảy đều là mộng ảo, dầu cho cái ý sống hay cái thân của ta đây cũng là mộng ảo, con vật thân thể đã thế nào, thì thân thể ta cũng thế ấy. Con vật chết như thế nào thì chúng ta cũng chết tương tự như thế đó, không khác. Đã biết kiếp sống của chúng ta là mộng ảo thì chúng ta cần phải tìm gì mà chớ. Tìm cái chi cho bền vững chắc chắn hơn, tức nhiên cái thiên lương của chúng ta, là căn bản là linh hồn của chúng ta. Ta đã hiểu được cái chơn linh của chúng ta nó bất di bất dịch, nó tồn tại mãi mãi nơi cõi Hằng Sống, biết được cái sống ấy là hằng sống thì ta phải tô điểm nó, gìn giữ nó cho được trường tồn đẹp đẽ.

Trước các tôn giáo nhưt là nhà Phật, chưa có danh từ thiên lương là gì, và tiếng linh hồn mà thiên hạ đã để lấy chữ tâm mà tượng trưng ấy, thì nó vẫn là bóng dáng chớ không phải thiết tướng. Lấy chữ tâm là bất quá nói cái trí của chúng ta do tinh thần căn bản, nên lấy chữ tâm thay thế cho tinh thần, chớ chưa phải

thật tướng tinh thần.

Ấy vậy, khi chúng ta đã qua khỏi tu trí, mới tới giai đoạn tu tâm, thì tu tâm ấy nó buộc chúng ta phải xem xét quan sát cả hành tàng kiếp sống của các bậc Thánh Nhơn, Hiền Triết, lời nói và việc làm của các vị Phật hay các vị Tiên đã lưu lại tại thế này, chúng ta mới lấy nó làm căn bản, đặt kiếm một khuôn khổ, một phương pháp đặc biệt của mình để làm phương tu của mình.

Các bạn cả thấy đều biết sự tu tâm nó chẳng phải để một cái tình cảm đối với vạn vật hay như loại nơi mặt địa cầu này, mà nó còn dắt ta đi, đi mãi con đường đi của nó vô biên vô tận, bởi nó lấy Càn Khôn Vũ Trụ làm phương tu của nó. Nó lấy Càn Khôn Vũ Trụ làm nhà, làm căn bản của nó; cho nên trí của ta đối lại tâm ta, nó lại không vừa, vì danh của tâm nó còn cao vọng hơn nữa, nó còn vô tận vô biên hơn nữa. Nơi cảnh vô hình thế nào thì chữ tâm cũng thế ấy, không ai biết rõ. Do chữ tâm mà Đức Chí Tôn để cái tình yêu ái, cái thương với cái công chánh, hai cái đó là hình trạng thay thế chữ Tâm mới thiết tướng của nó mà thôi. Còn ngoài ra nữa nó liên hệ và liên quan với cả Phật tánh, Thiên tánh nữa kia. Muốn đến con đường liên hệ với Thiên tánh, Phật tánh nó có một cái cửa là cửa tịch tịch, cái cửa ấy ở thế gian này thiên hạ muốn lắm, mà phần nhiều đi chưa tới, là cửa Hư Vô tịch diệt trong cảnh Thiêng Liêng kia đó vậy.

Đạo Cao Đài giờ phút này còn thiếu cái đó, tức là Đạo Cao Đài còn thiếu tu tâm vậy. Nếu tu tâm mà thật hiện đặng là “Ái truat thương sanh”, hành vi của Thánh Thể của Ngài phụng sự cho Vạn Linh là tu tâm đó.

Nhưng cái tâm mà diễn ra bao nhiêu đây không phải đủ nó còn nữa còn vô ngần vô tận, cả kiếp sanh này chúng ta không có cái năng lực để tạo nó. Ta chỉ nhờ hồng phúc mới tạo nó đặng, nên ta cần nó lắm. Nếu chưa đặng chúng ta không thể nói rằng: Con đường của chúng ta thật hiện còn đi xa vời hơn nữa. Bởi vì phụng sự vạn linh Đức Chí Tôn đã để là cốt yếu. Ngài nói rằng: Nếu biết phụng sự Vạn Linh các con mới bước vô con đường tu tâm của các con, mà nói các con chưa tu tâm, bởi cả hình trạng

vô biên các con chưa theo dõi, dầu cho các con đặng chữ Từ Bi, Bác Ái và Công Chánh thì cũng chưa đủ gì hết. Ấy, tu tâm ấy mới gọi là tu tâm. Hễ có tâm mới có phương thế lập Đức. Đức Chí Tôn dạy chúng ta phụng sự Vạn Linh cốt yếu biểu chúng ta rón tu tâm, tu tâm chúng ta mới đổi lại cái quyền năng tinh thần của tâm lý, đặng lập Đức là Tam Lập đó vậy, vì nó liên hệ với nhau như thế đấy.

Cả những lời Bàn Đạo, thuyết từ nầy giờ có thể viết ra một quyển sách mà nói lại có bao nhiêu, về rồi suy nghĩ kiếm hiểu ở trong trần trề ý vị.



*Thực hành chữ Tu  
Hàng ngàn tín đồ Cao Đài dâng lễ Đức Chí Tôn*

## 16. HAI CHỮ “TÍN NGƯỠNG”.

*Đền Thánh đêm 14/5 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay Bản Đạo giảng hai chữ “Tín Ngưỡng”.

Tín ngưỡng - Tiếng ngưỡng ấy Đức Đại Từ Phụ đã có nói Nguồn, thiết tiếng Việt Nam gọi là Nguồn bị cấm tự nghĩa là tên một vị Đế Vương trào nào đó, rồi mình sửa cái đọc trại lại thành ra chữ Ngưỡng (Thói tục ấy của nhà Nam không chỉ là lạ).

Tín là tin, Ngưỡng là cậy, tín ngưỡng tức nhiên là tin cậy, tiếng Việt chúng ta đã nói từ xưa đến giờ. Ngày xưa thời phong kiến danh từ tín ngưỡng có nghĩa là: “Tin cậy với sự thành kính một Đế Vương hào kiệt nào?”

Chữ tin ấy trong Đạo Giáo đã tôn trọng coi nó là yếu trọng vô cùng nên để cho nó là một cái đức, gọi là đức tin. Cái đức tin Bản Đạo có dịp viết ra cho Chánh Phủ Pháp buổi nọ biết, sự tin của đức tin ấy. Bao giờ con người cũng phải có, nếu không có tức nhiên con người đó chẳng hề khi nào làm phận sự con người cho đúng đặng và cũng nói rằng không thể nào làm người nên đặng mà chớ.

Đức Tin chia ra hai giai đoạn, hai hình thức là: Tha tín và Tự tín. Tha tín là mình tin người, hay là, có những phương pháp nào tin người chủ định cho mình, buộc mình phải tin gọi là Tha tín. Còn Tự tín là ta biết lấy ta, ta hiểu sở năng của ta, ta tin lấy ta gọi là Tự tín. Con người bao giờ cũng đi trong hai giai đoạn ấy.

Khi thụ sinh chúng ta phải học, học phải hỏi, hỏi phải tin, phải biết quan tiền dữ hậu, tiên học nhi hậu hành. Học cốt yếu để thâm đoạt cái Tha tín ấy, đặng giới mài hay là tạo dựng cho mình cái Tự tín của ta. Từ cổ chí kim Tiên Nho của chúng ta đã có nói: Quan tiền dữ hậu, ấy là một phương pháp của mình tạo Tha tín của mình đó vậy. Dầu bực Thánh Nhơn, dầu bực Phật cũng không qua khỏi khuôn luật ấy. Bản Đạo đã chỉ rõ điều ấy.

Nếu Đức Phật Thích Ca không có cái Tha tín nơi các giáo lý trước là Ba La Môn Giáo tức là Brahmanisme hay là Civaisme

hay là Đạo của Krishna Vishnou, thì Bản Đạo dám quả quyết rằng: Dầu Ngài có đạt đặng giáo lý của Ngài, thì Ngài cũng chưa có biết phương pháp truyền giáo ra thế nào, hay Ngài chưa định đi truyền giáo mà chớ. Bởi cái phương pháp truyền giáo trước kia cho Ngài một bài học, đặng Ngài truyền chơn lý của Ngài cho toàn nhơn loại đều hưởng đó vậy.

Đạo của Đức Lão Tử cũng thế. Tự tín là Ngài đạt được giáo lý của Ngài về căn nguyên, vũ trụ mà sanh tồn, Ngài gọi tên là Đạo, còn do nơi Tha tín Ngài mới truyền giáo.

Đức Chúa Jêsus Christ thâm đoạt cơ giải tội cho thiên hạ, Ngài có phương thế Ngài biết rằng: Ngài phải trả cái ơn cho Đức Chí Tôn, cái ơn sanh thành dưỡng dục của Ngài và toàn nhơn loại, Ngài làm con tể vật đặng cứu rỗi tội tình nghiệp chướng của chúng sanh tức nhiên là tội Tổ Tông ở bên Thánh Giáo đã nói; còn ta, ta lại hiểu rằng, Ngài cốt yếu giải nợ để cho tinh thần khỏi làm tội mọi cho con thú, là thú chất vật hình của mình. Ngài làm con tể vật Ngài dâng cho Đức Chí Tôn, đặng Đức Chí Tôn nhìn nhơn loại là con cái của Ngài, chớ không nhìn nó là con thú nữa. Đạt Bí Pháp ấy do nơi Tự tín của Ngài, còn truyền giáo của Ngài, Ngài học của Moise và các tay Giáo Chủ trước Ngài, đã lập giáo. Cái truyền giáo của Đức Chúa Jêsus Christ là do nơi Tha tín, còn cái chơn truyền Bí Pháp là do nơi Tự tín của Ngài. Dầu Tiên Giáo cũng vậy, nếu không có Đức Hồng Quân Giáo Chủ đã truyền giáo thì Đức Lão Tử cũng chưa biết phải truyền bá Tiên Giáo của Ngài cho nhơn loại là thế nào mà chớ.

Cả thầy bao giờ loài người ở nơi thế gian này cũng phải học, có học rồi mới hành. Tiên học nhi hậu hành. Không ai sanh ra dưới đất này là khi lọt lòng mẹ mà tự biết được. Đức Khổng Tử có nói: Bất học nhi tri, phi thánh nhi hà. Ngài chỉ biết nói rằng: “Dầu cho Thiên kinh vạn điển bất vị nhi giáo nhơn nhưt ngôn thi thiện”, Dầu cho Thiên Kinh vạn điển không bằng dạy người một lời lành. Thiên hạ đã để nơi thế gian này hai ngàn triệu cuốn sách mà ở trong đó chỉ tổng số có một điều là: Kiếm phương pháp dạy người đặng lành; từ thử tới giờ khuôn luật ấy vẫn một mà thôi.

Hỏi, Đức Chí Tôn đã đến chung hiệp cùng ta đem nên

chơn giáo của Ngài để trong Thánh Thể của Ngài, để trong cửa Thánh bây giờ đây, ta để dấu hỏi, Ngài muốn tìm gì? Thật sự Ngài tìm lành, Ngài muốn cho con cái của Ngài lành, sự hung bạo của thế gian đã quá lắm rồi. Ngài đến Ngài trồng giống lành, đặng làm hoàn thuốc cứu loài người, là hoàn thuốc cứu khổ. Bản Đạo nói: Ngày giờ nào cả con cái của Ngài biết Tha tín và Tự tín là lấy cả gương mẫu của tiền nhân chúng ta, bực hiền triết Thánh Nhơn, thâm đoạt cho đặng cả tinh thần, cả hành tàng của họ, đặng tạo dựng Tự tín của mình. Tha tín ấy cả đầu óc Nam cũng thế Nữ cũng thế, như là Thánh Thể của Ngài chiếm đoạt cho đặng cái Bí Pháp ấy. Đức Chí Tôn muốn thế, tức là một phương pháp cạy người tạo dựng Thánh đức cho con cái của Ngài, hầu làm khí cụ nhiệm mầu độ rỗi Vạn Linh sanh chúng.

Bản Đạo giảng rằng: Nếu chơn giáo của Ngài là một khối lành vô đối của thế gian đương mơ vọng, đương khao khát đặng hưởng lấy nó. Hưởng cho đặng nó, đặng bảo vệ sanh mạng của mình. Nếu khối lành này, không hiện tượng được thì sự hung bạo của nhơn loại sẽ xô đẩy họ đi đến con đường tận diệt mà chớ.

Ấy vậy, trước khi muốn làm sứ mạng Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã giao phó cho ta, cái sứ mạng ấy trọng yếu thế nào Bản Đạo không cần phải nói, cả toàn thể con cái của Ngài trước qua sau đến, không biết chừng Thánh Thể của Ngài nó phải còn tồn tại mãi mãi, mới đặng chắc chắn vững bền khối lành của Ngài, ấy sẽ làm hoàn thuốc phục sanh cho thiên hạ. Muốn đặng thế ấy thì ít ra con cái của Ngài phải thâm đoạt cho được cái Tha tín của nhơn loại hay biết lành của họ, biết ác của họ, đặng tạo dựng tự tín của mình; tự tín đặng có thể tìm nên giải pháp đặng cứu vãn sanh mạng của họ, giờ phút nào hiện tượng được cái đức tin ấy, mà toàn thể Thánh Thể của Ngài phải đạt cho kỳ đặng mới có đủ năng lực cứu vãn toàn thể sanh mạng của nhơn loại, tức nhiên con cái của Đức Chí Tôn đó vậy.

Ngày giờ nào khối Tự tín trong cửa Đạo này chưa thành lập, thì nòi giống Việt Nam phải chịu tai nạn tương tàn trước nhưt hơn hết, trước các chủng tộc khác, chịu một thứ tai nạn khổ não, nếu không có phương pháp giải quyết được vì chính quốc



dân Việt Nam đương làm cơ khí cho Đức Chí Tôn tạo dựng đức tin ấy. Ngày giờ này sẽ làm cho nòi giống Việt Nam tuyệt chủng trước, rồi thiên hạ sẽ tuyệt chủng sau, nếu cơ quan cứu khổ không thành, Đạo phải cố gắng mới đặng, Bản Đạo cho hay rằng: Thành tựu hay chẳng là do nơi tâm hồn thiên lương của con cái Đức Chí Tôn đào tạo, tâm hồn Thánh của Ngài đã tạo dựng từ trước. Bản Đạo gói gắm cả khối lành ấy trong tay toàn thể con cái của Ngài, cả Nam và Nữ làm phương châm giải khổ và gây hạnh phúc cho toàn nhơn loại.



*Tín ngưỡng thờ cúng Đức Chí Tôn*

## 17. SỰ KHÓ KHĂN CỦA ĐẠO TÂM.

*Đền Thánh đêm 29/5 năm Nhâm Thìn (21/6/1952)*

Đêm nay Bàn Đạo giảng về sự khó khăn của Đạo tâm, chúng ta phải đương đầu với Phạm tánh. Tiếng Đạo tâm Bàn Đạo đã giải rõ, Tiên Nho chúng ta khi trước không có lấy tiếng chi mà tả được cái huyền bí Tạo Đoan nên đã dùng tiếng “Tâm” chỉ vật vô hình ấy gọi là: “Cường danh viết Đạo”. Mượn danh ấy đặt chỉ vật vô hình mà thôi, thật sự Đức Chí Tôn đã đến giải rằng chữ “Tâm” thiên hạ đã dùng để chỉ cái Nguồn linh của chúng ta đó vậy.

Cái Nguồn linh là Tâm thuộc về Đạo, là cả cơ quan tạo đoan của Càn Khôn Vũ Trụ, cái bí mật đã sanh sanh hóa hóa, vạn linh tức là nguyên linh của chúng ta, đời cũng huyền bí của Càn Khôn Vũ Trụ, hễ chúng ta đã nói rằng: Nguồn linh của chúng ta thì hai tiếng Nguồn linh ấy, chúng ta đã tầm hiểu do Đấng Chí Linh sản xuất, mà xuất nơi Đấng Chí Linh tức nhiên nó là một phần tử vạn linh và nó đã xuất hiện trong Chí Linh mà ra, tức nhiên cả cơ quan Tạo đoan của Càn Khôn Vũ Trụ nó đã có một phần tử nơi đấy. Hễ chúng ta đã nói rằng nó có thể suy đoán cơ thể chủ quyền của Càn Khôn Vũ Trụ, thì chúng ta có thể nói rằng: Nó có thể làm chủ cả cơ thể tạo đoan nơi mặt địa cầu này. Càn Khôn Vũ Trụ vĩ đại thế nào thì cái nguyên linh của ta nó cũng phải đạt dạng nguồn linh nó mới chịu, vì cơ cho nên Bàn Đạo đã thường nói cái tương lai của loài người họ sẽ đi đến mục đích làm chủ tạo đoan Càn Khôn Vũ Trụ nơi mặt thể hữu hình này, hay họ sẽ làm Ông Trời tại thế này đó vậy. Hễ nói rằng có tánh chất Càn Khôn Vũ Trụ thì phải quảng đại bao la, có thể tạo đoan vĩ đại thế nào thì nguồn linh của chúng ta phải vĩ đại như thế ấy, Càn Khôn Vũ Trụ huyền bí thế nào, cái nguồn linh của chúng ta phải nương theo huyền bí ấy thế đấy.

Bởi vậy cho nên, nó tự biết phạm vi nó là Trời, nó thấy cả sự đau khổ của nhơn loại đã chịu, nó đã biết cái đau khổ của nó, mà nó hoài bão cảm cảnh yêu đương kính trọng cái khổ của thiên

hạ, khổ của toàn thể nhơn loại, nó đã biết cái sống của nó rằng khổ, nó phải thương cái sống của thiên hạ, nó biết cái giả của nó khổ, nó phải thương cái giả của thiên hạ, nó biết bệnh của nó là khổ, nó phải thương cái bệnh của thiên hạ, nó biết cái chết của nó là khổ nó phải thương cái chết của thiên hạ.

Cái tánh chất Nguơn linh của chúng ta, tức nhiên Đạo Tâm của chúng ta đây vậy, nó phải quyền năng chủ định của nó, nó phải có quyền năng làm chúa cái sở năng của nó, nó có thể cải được cái quyền lực của quả kiếp Luân hồi, nó có thể sửa cải đặng đạt cơ giải thoát đặng định chủ lấy nó. Ấy vậy cái Đạo Tâm của ta là thế đấy.

Bao giờ phạm tánh là vật tánh vẫn hoài bão tánh chất thú của nó, mỗi sự chi làm cho nó phải ham muốn, vừa ý thích của nó theo cái năng lực của nó mạnh mẽ thế nào nó thấy được sắc đẹp nó ham, nó mê. Nó nghe được một tiếng thanh tao nó biết muốn nó biết mê mẫn, nó nghe được mùi vị thơm tho ngon ngọt nó biết ham ăn, ham ngủi, nó thấy một cái địa vị sang trọng, nó biết giục tâm chiếm đoạt cho đặng, rồi nó dùng đủ phương pháp đòi hỏi cả tinh thần nó đem ra thi thố mưu thuẫn đoạt được sở vọng nó, nó ham muốn phú quý, giàu sang trên mặt địa cầu này, cái vật hình dù đã làm cho nó kích thích, nó lấy cả tinh thần làm năng lực nó làm sao đạt đặng, có nhiều khi trước cảnh ngộ ấy, chúng ta ngó thấy đời đạo đang tương đối cùng nhau. Một bên Đạo tâm giải quyết thắng Phạm tánh, mà hại thay! Không thể dễ gì thắng.

Tiên Nho của chúng ta đã nói trước một đạo binh có thể thắng một trận giặc muôn binh kia, mà ta thắng với phạm tánh của ta rất khó, không thể đoán đặng. Nếu chúng ta thắng được phạm tánh chúng ta, cái Đạo tâm chúng ta đủ năng lực thắng đặng tức nhiên là cái cơ quan tự giác chúng ta đạt đặng.

Đạt được năng lực tự giác ta, ta mới có thể giác thiên hạ, tức nhiên thức tỉnh toàn thể thiên hạ tự giác, giác nhi giác tha là thế ấy. Phương pháp tự giác nhà Phật, Đức Chúa Jésus Christ hay các vị Giáo Chủ đã tìm cái bí quyết ấy chuyển cả các bí mật của các nền Tôn Giáo. Chử tu ta để dấu hỏi, cái thực hành tiếng tu của thiên hạ đã tìm cái cơ quan tự giác ấy họ đã đặng chưa, cả thầy

chúng ta đều để dấu hỏi mờ mờ, nếu toàn thể thiên hạ đạt đặng cơ quan bí pháp tự giác ấy, thì Bàn Đạo dám chắc nơi thế gian này cả thầy thiên hạ là Thánh, mà giờ phút này họ Phàm, thì Bàn Đạo nói có một phần thiếu số đạt đặng chớ không phải cả toàn thể thiên hạ đạt đặng.

Đức Chí Tôn đã đến, Ngài chỉ Bí Pháp có một điều là: Các con không cần tìm kiếm triết lý cao siêu hơn nữa, các con tìm kiếm cái sống của toàn thể bạn đồng sinh của các con, rồi kính trọng phụng sự cái sống ấy. Hễ các con tận tâm phụng sự cái sống của Vạn Linh, thì cơ quan giải thoát của các con, Thầy đã để nơi tay của các con đó vậy.



*Phật tức Tâm, Tâm tức Phật*

## 18. VỀ LUẬT NHƠN QUẢ.

*Đền Thánh đêm 30/5 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay Bản Đạo giảng về luật nhân quả.

Hai chữ nhân quả là danh từ mà Tiên Nho đã đề: Chữ nhân quả. Nhân theo nghĩa chánh của nó là chỉnh lại hay dò lại. Nói luôn theo chữ quả thì chữ nhân ấy đồng khuôn chữ đại. Quả là chắc chắn mạnh mẽ, chúng ta thường hay dùng tiếng quả quyết lắm, dùng chữ quả quyết hay là mạnh mẽ chẳng hạn.

Chữ nhân quả dịch ra nghĩa lý tiếng Phạn là tiếng Karma, thiệt tiếng Phạn có nghĩa là làm cái chi phải trả cái nấy, phải bồi thường, ta có thể hiểu nó là khuôn luật “vay trả” đó vậy.

Khuôn luật ấy huyền bí vô cùng, tại liên hệ với chữ Karma. Quyền Chí Tôn tiếng Phạn đề “Boudha, Shama, Saya”. Tức nhiên câu niệm của chúng ta: Phật, Pháp, Tăng. Tiếng Karma liên hệ với Pháp như thế ấy, có định luật thiêng liêng của nó, vì không thể lấy trí khôn ngoan của chúng ta mà suy đoán luận biện cho đặng. Chúng ta thấy cũng như cả toàn thể từ xưa đến giờ dầu cho bực Thánh Nhân Hiền Triết ta để con mắt quan sát tiềm tàng thấy khuôn luật ấy nó vô hình mà nó quả quyết làm sao, chắc chắn làm sao. Người ta kiếm tìm khuôn luật ấy thì thấy rằng: Có một quyền năng vô đối là quyền năng của Đức Chí Tôn, tức nhiên Đấng tự hữu kia để trong tay Đấng đó mới có thể cầm quyền về khuôn luật đó mà thôi.

Bởi sự quan sát ta thấy luật nhơn quả ấy về cá nhân cũng thế, gia đình cũng thế, xã hội cũng thế, mà nói chung toàn thể nhân quần trên mặt địa cầu này cũng thế. Nhân quả ấy, người ta đã tìm hiểu thấu đáo, hễ càng tìm tòi càng thấy kinh khủng làm sao.

Tỉ như một gia đình, trong một cơ quan tạo dựng gia đình ấy, nó do nơi ác hành tạo dựng, thì gia đình ấy chẳng hề tồn tại. Một xã hội nào, một quốc dân nào do nơi ác mà hành mà tạo nghiệp, thì xã hội đó, quốc dân đó không bao giờ bền vững. Nếu chúng ta không nói quả quyết rằng nó sẽ bị tiêu diệt mà chớ.

Nhơn quần và cả nhơn loại giờ phút này chúng ta thấy quả quyết làm sao không thể gì luận được.

Luận về nhơn quả cá nhân ta hay một đại nghiệp ta nói: Ti như Tần Thủy Hoàng, muốn đem văn hiến của Ân thay thế văn hiến Nho dám dang tay khi Nho, đốt sách chôn học trò, tưởng thi hành thủ đoạn ấy tiêu diệt nhà Nho được, chúng ta thấy nhà Nho vẫn còn, còn cơ nghiệp của Tần đã tiêu diệt, Bàn Đạo không nói cả cơ nghiệp của Tần mà thôi, mà cả cá nhân của Tần Thủy Hoàng cũng vậy. Ngài Sở Bá Vương vô lấy Ly Sơn rồi biết Tần Thủy Hoàng chôn nhiều vật báu, khi đào lên thì của báu ấy đã tiêu hủy. Chúng ta tưởng coi có một đại cơ nghiệp của nhà Hớn, Hớn Bái Công đã lấy tính đức lập nghiệp, lấy nhơn nghĩa làm căn bản tới 800 năm, khi đến nạn diệt tận rồi cũng còn Hớn Hiến Đế nối nghiệp, qua Hớn Chiêu Liệt tức nhiên Lưu Bị biết khí số nhà Hớn đã mãn, muốn kiếm phương kéo dài mảy mún, tức nhiên để lại cho Hậu Chúa một đôi giáp quý vô cùng, Ngài nói với Hậu Chúa tức nhiên Á Đẩu rằng :

Vật dĩ ác tiêu nhi vi chi,  
Vật dĩ thiện tiêu nhi bất vi.

Nghĩa là đừng vì ác nhỏ mà làm và cũng đừng vì thiện nhỏ mà không làm. Về cá nhân hay xã hội đều đứng trong khuôn luật ấy cả.

Bây giờ nói về Tôn Giáo, thì Đức Phật Thích Ca cảm Bình Bát Vu đi xin ăn đặng nuôi kẻ nghèo nàn đói khó nói “Cấp cô độc viên” mà cái Đạo của Ngài tới 2.500 năm vẫn còn bền vững, nó vẫn giàu có cả văn minh Phật Giáo đã truyền bá toàn cõi Á Đông này, nếu chúng ta thấy của cải vô biên vô tận của nó, chúng ta không thể gì tính toán được (vô toán).

Thêm nữa Đáng chịu khổ nhục đi ăn xin từ bữa, chịu hèn hạ ấy lại còn bị chúng bắt đóng đinh trên cây Thập Tự Giá “Lên án là kẻ côn đồ” kẻ hung bạo, cướp bóc. Đáng ấy đã tạo Đạo của Ngài. Giờ phút này nếu cả toàn mặt địa cầu này cũng chưa có ai sang cả cho bằng.

Nhơn quả của một người tạo nghiệp hay nhơn quả của vị

tạo Đạo; hai cái đó trọng yếu vô cùng không thể gì luận được.

Nãy giờ nói của người ta, bây giờ mình phải nói tới của mình. Đức Chí Tôn nói với môn đệ của Ngài, Ngài lấy kẻ nghèo khó, hạng nhứt là Ngài đến với một quốc dân hèn hạ, quốc dân còn bị lệ thuộc của người, làm tôi đòi thiên hạ, Ngài lấy phần tử ấy làm Thánh Thể của Ngài mà tạo nên Chơn Giáo, Ngài lấy quốc dân nô lệ trong giờ phút tạo nghiệp của Đạo.

Cả con cái của Ngài tạo dựng nên hình tướng của nó, không cướp bóc của ai không cầu lụy ai cho mình mà làm cái nhân ấy quý báu làm sao, lại nữa người tượng trưng lấy nó, cơ thể hữu hình là người chủ quyền lo tạo dựng nó, thân phải hèn hạ truân chuyên, bị thiên hạ áp bức đè nén hiếp đến nỗi thân của họ bị đồ lưu, tù tội, cái nhục nhã hèn hạ của họ, ngày nay đem vô luật nhân quả thế nào? Thì toàn thể con cái của Đức Chí Tôn luận lại thì hiểu.

**Luật gì  
cũng lách được  
Nhưng luật  
NHÂN QUẢ  
đố ai mà lách được**

## 19. TAM DỤC: THỂ DỤC, TRÍ DỤC VÀ ĐỨC DỤC. *Đền Thánh đêm 14/6 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay Bàn Đạo giảng về Tam dục, dục đây là lấy chữ dục tức nhiên là nuôi.

Vả chẳng trong kiếp sống của chúng ta nơi thế gian này, chỉ chúng ta có ba món cần ích đặng định mạng của chúng ta, sống nơi mặt thế này ba món trọng yếu ấy nó phải nuôi dưỡng ta như : Đói khát chúng ta phải ăn, phải có nó mới sống. Ba món ấy là: Thể dục, Trí dục và Đức dục. Chúng ta nói chữ dục tức nhiên chúng ta có thể nói rằng dưỡng dục. Ba món ấy có ba chủ quyền của nó đặc biệt, thân thể chúng ta đã nên người đây, đương sống đây chúng ta thọ ân vô biên vô tận trong kiếp sinh của ta là cha là mẹ. Nếu hai Đấng ấy không có dưỡng dục ta, thì ta đã chết, đã tiêu xác hòi nào rồi. Điều ấy Bàn Đạo không cần phải minh biện rõ rệt cho lắm, cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy có con có hiếu điều ấy. Bởi thế Tiên Nho chúng ta đã có nói: “Dưỡng tử phương tri phụ mẫu ân”. Chúng ta có nuôi con mới biết được ơn cha mẹ đã sanh thành dưỡng dục.

Ấy vậy quyền năng dưỡng dục về thể dục ta, đó thuộc chủ quyền cha và mẹ ta, nếu không có nhờ mớm cơm vú sữa thì thân ta ngày hôm nay không được làm người đây, thử lãnh đạm đi, thì hải phạm tục đã bị tiêu hủy rồi, không tiêu hủy về phương diện này, cũng tiêu hủy về phương diện khác, đừng nói chi không có nuôi dưỡng chăm nom săn sóc thì phạm chúng ta, thử nghĩ coi chúng ta có thể sống được hay chẳng. Điều ấy cả thầy đều ngó thấy dễ dàng không cần phải luận.

Trí dục, trí của chúng ta đã khôn ngoan tài tình, hễ có trí thì có tài mà ai cần dùng tài của chúng ta và ta lấy trí ấy nơi đâu mà đặng, tức nhiên ta phải nhớ đồng sống cùng xã hội nhơn quần, tức nhiên đồng sống cùng chủng tộc, ta mới có thể mở mang trí lực được. Có đồng sống với họ, họ mới mở quyền sách đời cho ta đủ khôn ngoan tài đức, ta mới đồng sống với họ đặng. Thảng như chúng ta thiếu, Bàn Đạo nói thiếu, Bàn Đạo quả quyết duyên có hiển nhiên rằng: Thử bỏ xã hội nhơn quần chúng ta lên non



cao rừng rậm chúng ta ở từ thuở bé xuân, thì con người chúng ta sự khôn ngoan sẽ thiếu kém, trí thức chúng ta không thể mở mang rộng rãi hoạt bát như chúng ta đã đồng sống trong xã hội nhơn quần. Mà xã hội nhơn quần cần yếu chúng ta có trí tài đặng chi? Đặng chúng ta mới có phương thế giúp ích cho họ, nếu không đủ trí tài thì chúng ta sẽ làm một con vật mà thôi, làm một vật ăn bám của xã hội nhơn quần không có hữu ích gì hết. Bàn Đạo nói đây cả thầy con cái của Đức Chí Tôn ngó thấy một người ngơ ngơ không đủ trí, ngu xuẩn thì bao giờ họ cũng chỉ làm bậy làm quấy, không thể gì biểu họ làm điều phải với hay cho đặng. Hạng nhứt xã hội nhơn quần sợ cái đó hơn hết, nên cần nhứt họ phải giáo hóa mở mang trí lự toàn thể quốc dân của họ. Ấy vậy lập trường họ viết sách, họ luận biện họ thuyết cả lý do chia sống của chúng ta, họ đem cả phương pháp tạo cho đặng trí tài ấy hầu giúp ích cho sự sống cùng toàn thể chủng tộc của họ.

Ấy vậy về trí dục là về phần của xã hội nhơn quần, nói trắng ra thuộc về phận sự tối yếu tối trọng của quốc gia xã hội của nhà nước.

Bây giờ tới đức dục phải lập đức, họ có kiếm nơi nào không được hay chẳng, không phải do quyền thiêng liêng mà có, chúng ta tự tạo lấy mà có, chớ không hề xin ai đặng, chưa xin ai mà đặng. Nơi mặt thế này thì bao giờ cũng tranh sống thì chẳng hề khi nào chúng ta định quyết họ đã lập đức, với sự tranh đấu kịch liệt của họ, mà họ đã lập đức đặng, chữ đức ấy thiên hạ đã nói khẩu thuyết rất nhiều, mà thiết tưởng của họ tưởng cả phần đồng xã hội nhơn quần nơi mặt thế này, giờ phút này Bàn Đạo đứng tại tòa giảng nói rằng: Chưa biết kiếm nơi nào cho đặng phương pháp lập đức ấy, chưa biết nơi đâu mà họ tìm.

Nếu xã hội nhơn quần mà có đức, cả toàn nhơn loại mà có đức, thì trường tương tàn tương sát kia đương náo nhiệt không thể có được, bị họ thiếu đức ấy, mà thiên hạ đã điên đảo, thiên hạ đã thống khổ tương tàn tương sát với nhau, không buổi nào trên mặt thế gian này đặng hòa bình, là thiên hạ do thiếu đức. Tiên Nho của chúng ta đã có giáo hóa dân mà thôi, nói một câu rất hay: “Tích kim dĩ di tử tôn, tử tôn vị tất năng thủ; tích thơ dĩ di tử

tôn, tử tôn vị tất năng đọc; bất như tích âm đức, ư minh minh chi trung dĩ di tử tôn trường cửu chi kế”. Nghĩa là: Chúng ta để vàng cho con chưa biết con giữ gìn còn hay chẳng, chúng ta để sách cho con cốt yếu mong cho nó làm quan, trên thiên hạ, khôn hơn thiên hạ, giỏi hơn thiên hạ, trí tài hơn thiên hạ, chưa biết nó đọc hay chẳng, chẳng bằng chứa đức lại nó vẫn còn tồn tại mãi thôi.

Lập đức, bây giờ chúng ta để dấu hỏi đức ấy tìm đâu mà có? Bàn Đạo lại giải nghĩa quả quyết rằng: Ngoài cửa tinh thần đạo đức ở đâu mà có được món ăn thiêng liêng ấy, duy có trong cửa Đạo Cao Đài này mà thôi. Bàn Đạo lại còn nói quả quyết rằng: Bất kỳ Tôn Giáo nào giúp cho ta đạt đặng cái đức, nên chon giáo ấy gọi là chon. Nhưng bất kỳ Tôn Giáo nào dầu họ đem lý thuyết cao siêu bao nhiêu mà giục nhơn sanh tàn ác vô lương thất đức, thì nên tôn giáo ấy bất quá là giả Đạo. Chúng ta thử nghĩ lại coi cửa Đạo Cao Đài chúng ta, Đức Chí Tôn lấy triết lý nó là gì, thử coi chúng ta lập đức được hay không suy đoán coi? Ông đến Ông tuyên chon lương sanh làm Thánh Thể của Ông, mà phụng sự cho nhơn loại đương thống khổ, tưởng không nên chon giáo nào tu tâm có năng lực hơn phương pháp ấy.



*Lập Đức - Tu Thân là con đường đưa đến hoàn thiện*

## 20. NÊN LẬP GIÁ TRỊ CHO CHỨC SẮC HÀM PHONG.

*Hội Thánh Phước Thiện ngày 17-6 Nhâm Thìn (1952)*

Trước khi mở hội, Bản Đạo xin đề đôi lời tâm huyết nói cùng Chư Chức Sắc Hàm Phong những điều làm cho Chí Tôn vui lòng hơn hết.

Từ thử đến giờ Hội Thánh vì công nghiệp nên cho những Chức Sắc niên kỷ quá lục tuần đặng vào hàng phẩm Hàm Phong hầu an dưỡng lúc tuổi già, gọi là hội hưu dưỡng lão, một điều Hội Thánh thương tâm hơn hết, là thấy toàn Đạo xem Chức Sắc này dường như vô giá trị, còn kéo lê ngay nhẹ thể hơn Tín đồ, bởi có vì nét công bình của Chí Tôn, thấy con cái Thầy chịu khó nhọc trong buổi ban sơ, nên đến lập giá trị cho Chức Sắc Hàm Phong, cốt yếu là muốn cho Hội Thánh nhìn nhận các công nghiệp ấy đặng để cho đoàn hậu tấn noi gương, kéo chúng nó quên mây anh mấy chị thành ra thất lễ nghĩa, và Hội Thánh cũng vì công lý và quyền hành Chí Tôn ban cho mấy anh mấy chị tức là quyền sở hữu của mỗi người nên mới lập được trong Hội Thánh Hàm Phong, có Ban Ủy Viên để bảo hộ cho Chức Sắc Hàm Phong vậy.

Vả chẳng Chí Tôn đến lập Đạo Cao Đài, chẳng cần nhắc đi nhắc lại mấy Anh mấy Chị cũng hiểu nghĩa là Ngài đến lập Đền Thờ cao trọng của Ngài tại mặt thế này, mấy anh mấy chị đã thấy tấn tuồng bi kịch của Đời nó đã biến thiên đảo ngược, cái sống của toàn cầu là sống trong đường danh nẻo lợi, chẳng phải nhơn nghĩa là gì, chỉ có cái sống của con người, là cốt yếu nhưt mà thôi, nơi trường thảm khóc kia Chí Tôn đã thấy nhơn loại đương tranh ăn giành sống, sắp giết hại lẫn nhau, thời tương nếu mình ngồi một địa vị Ông Cha lành, ngồi thấy con tàn diệt như vậy, nghĩ có an lòng không? Lẽ tất nhiên Ngài phải tầm phương giải kết, chúng sanh đã thất đạo nhơn nghĩa, nhơn luân, sự tranh sống trước mặt của nhơn loại đã hết tánh chất loài người, cái tham tâm dục lợi càng buông lung thêm mãi, nên nạn tự diệt hầu gần,

cũng do tại đó; ấy vậy muốn có món thuốc giải kiết cứu sống nó lại, thời tức phải phục hưng cái đạo Nhơn nghĩa, đã có từ mới tạo Thiên lập Địa, đặng qui tựu thiên lương. Hễ ngày nào loài người biết lấy Nhơn nghĩa làm trọng, thì chừng đó cơ quan sanh sống mới hết quyền năng tàn hại, vì vậy Chí Tôn mới kiếm món thuốc ấy đặng cứu loài người mà toàn cầu chỉ dùng viên thuốc của Chí Tôn đến đặng lựa chọn.

May thay Tổ Phụ chúng ta đã bốn ngàn năm lập nghiệp chịu yếu ớt bạc nhược đè ép, khổ khắc nhưng vẫn ôm mãi mỗi đạo Nhơn luân, không giản không xa nhờ cầm vững món thuốc ấy, nên Chí Tôn quyết chọn thuốc Nam, lấy Đạo Nhơn Luân lập nền Quốc Đạo cho chúng ta, thời tưởng ra đâu phải điều mới mẻ, chẳng qua là lấy cái bấu nhà trau giồi cho sạch đem ra phô bày nơi mặt thế, chúng ta không cần học hỏi nơi ai, mà chính thật hành y theo đó. Chí Tôn lại chia phận sự, nhứt là phận sự lập vị Thiêng Liêng thời về phần Ngài làm chủ cả vạn vật, mà lập vị cho con cái của Ngài không đặng, hỏi còn ai nữa, hay là còn mê về Thánh Thể tại thế, chúng ta không cần thuyết hay cần suy nghiệm tức nhiên cũng hiểu rằng: Ngài giao Thánh Thể Ngài bảo tồn Nhơn luân đạo, chẳng phải là Ngài biểu chúng ta làm cho cả loài người phải hiển Thánh hiển Thần, mà trái lại chỉ thay thế cho Ngài giáo hóa Nhơn luân, chỉ đạo cho họ là đủ, rồi do cái công nghiệp ấy để tự Ngài định vị cho mình. Hiện thời những sự mê tín của đời, đã làm cho cả trí não đầu óc của người trở nên điên đảo rối loạn tinh thần. Hồn cũng vì đó mà tiêu hủy, nhưng chúng ta đã may duyên sẵn có nền Đạo chơn chánh trong tay, thời chúng ta chỉ dụng cái bấu nhà mà thôi, không còn ai mong mỏi nhờ nấn chúng ta đặng. Ấy vậy, ngày nào quốc dân Nam tỉnh giấc, từng y theo chơn pháp của Đạo Cao Đài, thời ngày ấy không còn ai đem mê tín dị đoan nhét vào cái óc ta đặng, không tiếc gì cái óc mê tín phần đông vẫn còn nên bị cám dỗ, phân chia Đảng phái, mà phá tan cả gia nghiệp Đạo của ta phải phản quốc mà thôi, lại còn bất hiếu với Tổ Phụ nữa mà chớ. Trót 13 năm trường Chí Tôn chọn mấy vị niên kỷ, hao biết bao giọt mồ hôi chan hoà giọt lụy khổ não với Đạo mà vào hàng phẩm Hàm Phong nói ngay ra nhiều chơn lý, thiệt tay tạo

thành chơn tướng của Đạo, là do nơi công nghiệp của mấy anh, mấy chị chớ không phải đấm thanh niên sau này, ngày nào mấy anh mấy chị dựng lại đặng cả hồn phách Quốc dân Nam, để đền đáp ân sâu của Tổ Phụ rồi mới thỏa nguyện, mấy anh mấy chị, có trăm tuổi rui phần xuống tuyền đài nhìn mặt Tổ Phụ của chúng ta cũng không thẹn, vì đã trả xong mảnh hiếu tâm với Đạo, còn hiện giờ cái gia nghiệp của mấy anh mấy chị tạo thành đây, biết đâu đến phiên đoàn hậu tấn, thay vì chúng nó bảo trọng trở lại tàn diệt tiêu tan, thời lý nào mấy anh mấy chị lại làm ngơ, ngồi xem kẻ vô cô sau này mặc tình phá hủy. Đến đời Chí Tôn đến tạo Đạo, còn lo các Đấng Chơn Linh tối cổ để giao mối chơn truyền, chẳng khác chi một vị tân quan đến trấn nhậm xứ nào, cũng phải nhờ mấy ông kỳ lão, mới rõ thông xứ ấy đặng, thời có đâu Hội Thánh chẳng coi hạng kỳ lão là trọng. Mấy anh mấy chị nhớ ngó lại xem đoàn hậu tấn thời thấy trí não nó đã đảo điên hết rồi, hình xác An Nam mà đầu óc chẳng còn mấy mún chi An Nam nữa. Vậy Đạo mà nên hay chẳng, thiệt tướng hay chẳng, chẳng phải nhờ nơi đấm tân thời, mà do nơi mấy anh mấy chị. Mấy anh mấy chị tưởng mình già rồi đã hết phận sự nên xin nghỉ về nhà an dưỡng, rồi thử hỏi gia nghiệp này hư hủy mấy anh mấy chị có bằng lòng không? Cái gia nghiệp vĩ đại này găm lại toàn nòi giống chúng ta hưởng tận thế cũng vẫn còn, thời lý đâu lại coi nó rẻ hơn cái gia đình con con của mấy anh mấy chị.

Bần Đạo thay thế cho Hội Thánh, xin gởi cái Đạo nhà chúng ta nơi tay mấy anh mấy chị vì là người lịch duyệt khôn ngoan đạo đức hơn, đặng nắm giềng mối Đạo, nếu để hư thời tội tình ấy mấy anh mấy chị phải gánh vác. Bây giờ Bần Đạo mới chỉ rõ chẳng phải nói ngôi nhà mà thành ra vô dụng, tỷ như trị thế không đặng chớ giáo hóa cũng không đặng nữa sao? Vậy nơi nào có Chức Sắc Hàm Phong ở đó, chẳng cần nói là một vị Tín Đồ dầu Hộ Pháp hay là Giáo Tông đi nữa mà thất Đạo, thời phần trách cứ ấy về phần mấy anh mấy chị phải chịu, nếu mình biết coi cái đại nghiệp nước nhà, mà người nào sẵn tay tàn phá làm rẻ rúng nó, thời có lý đâu mình điềm nhiên toạ thị. Từ đây dầu cho Hộ Pháp hay là Giáo Tông, chẳng lựa chi là Tín Đồ, mà thất Đạo nghịch chơn

truyền, thời tội tình ấy mấy anh mấy chị lãnh phần gánh vác. Lâu lâu nửa tháng hoặc một tháng, hễ nghe đũa nào thất Đạo, thì mời nó đến để lấy lời giáo hoá, nếu nó không nghe, mấy anh mấy chị dầu có trà rượu lay nó, đặng đèn cái hiếu cái nghĩa cho Tổ Phụ, chúng ta tưởng cũng không phải hồ mà, ngày nào dầu ngoài Đồi hay là trong Đạo, thất Đạo như luân mà Bàn Đạo không thấy một mảnh thơ của mấy anh mấy chị thời Bàn Đạo trở nên người thù nghịch của mấy anh mấy chị, nếu hiển nhiên trước mắt mình thấy một vị Chức Sắc dầu cơ quan nào làm điều chi sai, phi pháp hại danh thể Đạo thời mình không cần nói đến, chỉ lấy đủ bằng cứ cả hồ sơ gởi về cho Hội Thánh, hoặc là xin trục xuất cất chức ngưng quyền hay đuổi đi nơi khác, tùy theo tội nặng nhẹ, nhưng phải hứa với Hội Thánh rằng: Mình chấp giữ quyền hành ấy cho đến ngày nào có vị Chức Sắc khác thế. Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, kể từ nay Bàn Đạo xin giao quyền kiểm soát cả nền Đạo nơi tay của Hội Thánh Hàm Phong, giao cả hành trình, giao cả tinh thần đạo đức đoàn em Quốc dân Nam này, cho mấy anh mấy chị giáo hoá chúng nó. Vậy nơi nào có vị Hàm Phong thì đặng quyền cử Ban Kiểm Viên Kỳ Lão, chọn một vị Chủ Trưởng, một vị Phó Chủ Trưởng, một vị Từ Hàng, một vị Phó Từ Hàng, từ vị Nghị Viên trở lên, 12 dĩ hạ, tùy số kỳ lão nhiều hay ít, để giáo hóa quan sát điều đình trong địa phận mình.



*Chức Sắc Thiên Phong*

## 21. VÍA QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN - QUYỀN HÀNH TAM TRẦN OAI NGHIÊM.

*Đền Thánh đêm 29/6 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm lễ vía Quan Thánh Đế Quân, Bàn Đạo đã có nói đến quyền hành của Ngài về Tam Trần Oai Nghiêm, có liên quan với cái lễ tối trọng tối yếu của chúng ta là phải dâng Tam Bửu cho Đức Chí Tôn. Bàn Đạo đã có dịp giảng về Tam Bửu ấy. Tỷ như một người kia tìm Đạo, người ta thấy mình dâng ba món ấy mà mình gọi là ba báu, rồi người ta để mắt thấy Bông, Rượu, Trà người ta để dấu hỏi (?), ba món ấy báu lắm hay sao? Báu ấy là báu gì ? Bàn Đạo đã giảng ba cái đó tượng trưng cho báu vật của ta là: Thứ nhứt thân phàm xác thịt của chúng ta đây, thuộc về Tinh, Bông tượng trưng xác thịt. Thứ nhì là trí não của ta, khôn ngoan hơn vạn vật gọi là Khí, Rượu tượng trưng cho trí não. Thứ ba Trà tượng trưng cho linh hồn của chúng ta là cái hằng sống thiêng liêng của chúng ta, nó mới gọi là ba cái báu. Thật ra chúng ta suy nghĩ coi không có gì quý hơn xác thịt ta, trí óc ta và linh hồn ta hơn hết.

Đức Chí Tôn đến biểu chúng ta dâng ba báu vật ấy cho Ngài, Ngài không đòi hỏi dâng cho Ngài cái gì khác. Giả tỷ như đòi Thượng Cổ nhơn loại dâng cho Ngài tới sanh mạng con người, nên người ta phải giết người để làm tế vật. Sau đó thay thế mạng sống con người, nhơn loại lại dâng Tam sanh tức nhiên bò, trâu, heo và sau nữa bên Âu Châu theo Đạo Do Thái thì dâng cho Đức Chí Tôn một con chiên trắng, con chiên ấy phải trắng như tuyết mà thôi.

Giờ phút này Đức Chí Tôn đến biểu chúng ta dâng Tam Bửu : Bông, Rượu, Trà; tưởng đâu là gì, thiên hạ nói báu gì đâu ba món ấy gọi là báu. Ai ngờ ba món báu ta dâng cho Ngài là báu vật, bởi vì Ngài là Chúa của ta, Ngài tạo sinh ta, Ngài là Cha của ta về phần hồn và phần xác, Ngài đòi ba món quyền sở hữu của Ngài cho ta, lấy ba món báu của ta đó vậy.

Bây giờ nếu như người tầm Đạo kia nói: Tôi không biết

Ông đòi ba món ấy để làm gì? Và tôi không biết Ông dùng ba món báu ấy là xác thịt, trí não và linh hồn của mình để Ông làm gì? Người ta để dấu hỏi, tức nhiên ta phải trả lời.

Chúng ta đã thấy hiện tượng Đức Chí Tôn đến qui Tam Giáo: Nho, Thích, Đạo, lấy cả tinh thần đạo đức của ba nền Tôn Giáo ấy dựng làm môi giới chuẩn thẳng. Rồi lập thêm làm gì Tam Trấn Oai Nghiêm? Có phải chẳng lập Tam Trấn Oai Nghiêm là để bảo vệ ta, và Tam Trấn Oai Nghiêm có bốn phận dâng lên cho Đức Chí Tôn, sự thật như vậy. Nếu không phải vậy Đức Chí Tôn chẳng hề khi nào sắm Tam Trấn Oai Nghiêm ra làm gì cho chúng ta thờ phượng, ấy vậy Tam Trấn Oai Nghiêm tượng trưng ba báu vật ấy.

Đức Quan Thánh tượng trưng Tinh, tức nhiên tượng trưng xác thịt của chúng ta, vì cái sống trong xã hội nhơn quần của chúng ngày nay không có cái giá trị nào bằng giá trị Tinh, Khí, Thần, quả vậy tôi tưởng chắc rằng: Nếu chúng ta có mảnh thân phàm này mà muốn cho nên, đứng cho vững vàng, đáng giá nơi thế này, kiếp sống ta không có một kiểu vở nào, không một nền Tôn Giáo nào có tôn chỉ đặc biệt về xã hội nhơn quần của chúng ta hơn là Nho Giáo.

Ấy vậy hôm kỳ vía của Ngài, Bản Đạo đã có nói Ngài tượng trưng Tinh, tức nhiên Ngài là đại diện của Nho Tông chuyển thế đó vậy. Bản Đạo đã có thuyết minh nếu trong cử chỉ hành tàng kiếp sống của chúng ta, chúng ta có thể học đòi theo cả hành tàng của Ngài, lấy Xuân Thu làm chuẩn thẳng lập chí. Tưởng nếu cả toàn thiên hạ lập chí cho xã hội, phục vụ cho xã hội đường này, tôi tưởng nhơn loại không hạnh phúc nào cho bằng.

Bây giờ nói Đức Lý, tức nhiên anh cả Thiêng Liêng chúng ta giờ phút này, Đấng Thiêng Liêng đến cầm quyền Giáo Tông trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mà cũng là Nhứt Trấn Oai Nghiêm nữa, Ngài đại diện cho Tiên Giáo đó, mà Tiên Giáo chúng ta đã thấy gì? Thấy kiểu vở Tiên Giáo trong tinh thần chữ Đạo. Phải chẳng Đức Ngài chỉ cho chúng ta thấy chữ Đạo là gì? Đạo là cái sống. Cái sống mà thiên hạ đã biết, nhưng mà không hiểu hình



trạng và tướng diện của nó, bí mật của nó thiên hạ nơi thế gian này chưa biết, Bàn Đạo lấy một tỷ thí như nam nữ phối hiệp nhau, sao lại sanh ra đứa bé, cái bí mật đó là gì? Trứng gà, nếu có trống khi ấp lại nở ra con, cái sống đó là gì? Đức Lão Tử gọi đó là Đạo. Đạo ấy trong cái sống tối thiểu, có cái sống tối đại của nó. Cũng như cái sống bí mật của ta, đương giờ phút này, đương nhiên sống với bạn đồng sinh của ta đây. Ngoài ra cái sống nữa, cái sống bí ẩn, sống thiêng liêng mà Đức Chí Tôn gọi là sống, hằng sống của Ngài ban cho ta đó vậy, đây là Đạo.

Ấy vậy, Đức Lão Tử đã dạy cho trí khôn ngoan, của loài người mở rộng cái sống bí ẩn sống với vạn linh, trong sự sống của Càn Khôn Vũ Trụ. Các người bảo trọng cái sống của các người, thì các người phải cung kính thờ phụng cái sống của vạn linh. Ấy là Ngài dạy cho ta tôn sùng cái sống, tức nhiên trí não của mình mở mang, hiểu sống đã là Đạo mà người thay quyền cho Đạo Lão tức nhiên Đức Lão Tử đặng cầm giềng mỗi giữ gìn cái mục thước sống của chúng ta cho còn tồn tại đó vậy.

Ấy vậy Đức Lý tượng trưng cho cả trí não tinh thần chúng ta, bảo vệ Đạo tức nhiên bảo vệ sống còn của nhơn loại vạn linh. Thuộc về Khí.

Về phần Đức Quan Thế Âm Bồ Tát, Ngài tượng trưng cho linh hồn chúng ta, phải chặng chúng ta sanh ở thế gian này đương mang nặng thi hài xác thịt này, cả toàn nhơn loại trên mặt địa cầu có mặt nơi đây, phải chặng do quả kiếp của họ, Bàn Đạo không nói trọn hết thầy bị quả kiếp, cũng có những Đấng lãnh sứ mạng của Đức Chí Tôn đến giáo Đạo diu đất Vạn linh. Hại thay! Chín mươi hai ức nguyên nhân cũng vì sứ mạng tối yếu tối trọng ấy thay vì lãnh sứ mạng của mình trọn vẹn, lại quá ham sống, gây nên tội tình phải bị sa đọa. Thành ra một ông Thầy đến giáo Đạo lại trở thành một học trò quá tệ hơn trò nữa.

Chín mươi hai ức nguyên nhân, giờ phút này có một điều thắc mắc hơn hết, chúng ta thấy trong Vạn linh, con người tối linh hơn vạn vật, mà ta ngó thấy có thứ người không phải người, họ đã mang xác thịt làm như người mình, họ tàn ác dối trá gian ngược, làm cho các Đấng Thiêng Liêng hay là người đạt Đạo ở

thế gian này cũng vậy để dấu hỏi, đến phẩm người mà vậy, hỏi họ có đáng làm người không? Họ có đáng ngồi trong phẩm vị đại hội này, hay tiểu hội vật loại? Nếu chúng ta để nhóm người đó ở trong tiểu hội vật loại thì bất công, chính mình người ta đã đạt tới nhân phẩm, nếu để trong đại hội, trong nhân phẩm thì không đáng vị, bởi vì có cho nên Đạo giáo để phẩm Maya, tức nhiên qui vị, phẩm vị riêng biệt là “qui vị”.

Ấy vậy Đức Quan Âm Bồ Tát là một Đấng Thường Du Nam Hải, các cửa Phong đô nơi Cửu tuyên đài kia, là con đường của Ngài đi lên đi xuống không biết mấy lần, không biết thế kỷ nào dứt, để tận độ cho thiên hạ, Ngài tượng trưng cho một cơ thể thiêng liêng giải cả oan nghiệt tội tình, giải cả Nhơn quả cho chúng sanh đạt vị, tức nhiên đạt cơ giải thoát. Hỏi có người nào tượng trưng cho Đấng đó hơn Quan Thế Âm Bồ tát không? Ba cái gương ba kiểu võ kia đặc biệt chúng ta không thể gì làm được.

Kỳ tới Bàn Đạo sẽ giảng liên quan mật thiết Tôn chỉ về Tam Giáo Ngũ Chi.



*Đức Quan Thánh Đế Quân*

## 22. HÀNH PHÉP XÁC CHO ÔNG THỪA SỬ PHẠM NGỌC TRẦN.

*Đền Thánh ngày 09/7 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm nay là ngày qui liễu của vị Thừa Sứ Phạm Ngọc Trần, Bản Đạo đề lời phân ưu cùng Hiệp Thiên Đài và Quân Đội, vì các người đã mất một người bạn đồng khổ.

Từ khi mở Đạo cái kiếp sanh của Thừa Sứ Trần không biết thú vị mùi Đời là gì, trọn hiến thân cho Đạo, hai mươi mấy năm gian lao khổ nhọc, không có một điều chi chúng ta đã chịu, mà Thừa Sứ Trần không chịu. Gánh nặng của Đạo cũng đã chia sót, gánh nặng của Đời cũng dám hy sinh, vì nước, vì nhà, vì chủng tộc; hiến thân cho Đạo trọn đời đó vậy. Hỏi? Từ thử đến giờ Thừa Sứ Trần có đặng vui hưởng hay chăng? Bản Đạo nói không, không có gì hết.

Tuy vẫn biết con người có mặt tại thế gian này thì phải sống, hễ có sống tức nhiên có chết, bởi không ra ngoài tứ khổ, dù chết thế nào cũng chết; nhỏ cũng chết, lớn cũng chết, luật thiên nhiên ấy không từ bỏ ai. Đã mang mảnh thi hài này, dầu chết thế nào cũng là chết.

Duy có một điều may mắn cho Thừa Sứ Trần hơn hết là biết mình đã mang mảnh thi hài xác tục sống ở mặt thế gian này, mà không có vui sống; nếu có cái sứ mạng thiêng liêng hiệp công tạo Đạo, thì Thừa Sứ Trần là người đã chờ Đức Chí Tôn đến, hiệp cùng Đức Chí Tôn để tạo nền chơn giáo của Ngài.

Nay có kẻ đã giết Trần, thắng như Trần còn oan nghiệt quả căn tiền kiếp, thì kẻ đã giết Trần tức nhiên kẻ đó sẽ giải nợ cho Trần và chịu quả kiếp của Trần, từ khi có linh hồn tới giờ, bởi nó đến nó trả mà kẻ ấy không cho nó trả, tức nhiên lãnh cho nó.

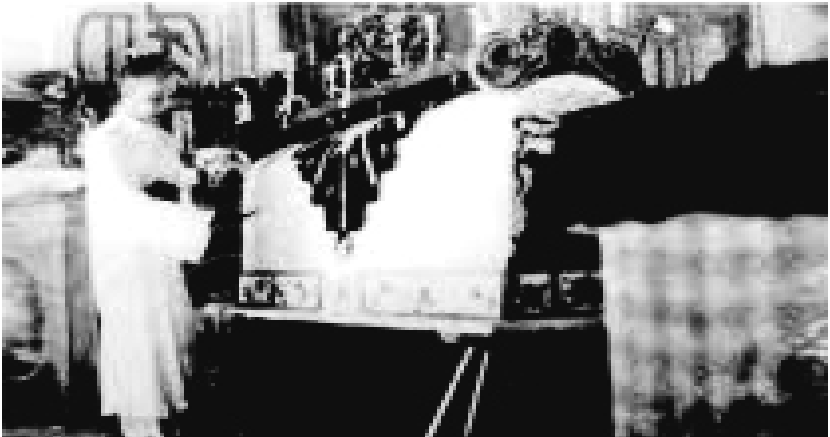
Tội nghiệp thay!... Đi năm non bảy biển, vào sanh ra tử mà không chết, về ở trong nhà máu thịt mà chết, thảm thiết có bao nhiêu đó mà thôi.

Dưới bóng cờ cứu khổ, dưới bóng cờ non nghĩa, hai

bóng ấy tưởng đâu gởi mảnh thân phàm, có thể bảo vệ được! Nhưng ngày nay đã ra nông nổi, chúng ta buồn duy có bao nhiêu đó mà thôi.

Kẻ giết rồi tưởng đâu kiếp sống bèn bĩ có hạnh phúc mà hưởng cho tới tận thế, hưởng cho đặng sống nơi mặt địa cầu này hoài, chớ không tưởng có cái chết, nhưng sự thật thì chết cũng chết. Thử hỏi trong lương tâm của họ vui hưởng được cái gì? Nếu kẻ thù địch giết Trần thì không nói làm chi. Nếu trong cửa Đạo này, có kẻ phản Đạo, phản Thầy, phản bạn, đưa mũi súng bắn Trần, họ không nghĩ rằng: “Họ bắn chết Đạo của họ” họ không nghĩ rằng họ đã bắn chết thân danh của họ, duy tiếc có bao nhiêu đó mà thôi. Còn ngoài ra thì con cái Đức Chí Tôn nên mừng giùm cho Trần, ấy là lời của Bàn Đạo nói quả quyết như thế.

## **ĐỨC HỘ PHÁP HÀNH PHÁP ĐOẠN CĂN CẮT DÂY OAN NGHIỆT**



**CHỈ CÓ 8 TIA :  
4 TIA ĐÀI , 4 TIA NGÀN  
MỖI TIA CÁCH NHAU 1 GIỜ  
NƯỚC MẮT**

## 23. LỄ TRUNG NGUỒN LÀ NGÀY CẦU NGUYỆN CHO CÁC ĐẰNG LINH HỒN.

*Đền Thánh đêm 14/7 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay, đêm Rằm Trung Nguồn, ấy là ngày kỷ niệm và cầu nguyện cho các đấng linh hồn. Bản Đạo có dịp thuyết rằng, không có cô hồn, chỉ có các đấng linh hồn mà thôi, chứ cô hồn không có nữa.

Bản Đạo đã thuyết minh Tam Nguồn, trái địa cầu này, Nguồn niên tức là Nguồn nửa năm, Nguồn kỷ là Nguồn vào 12 tuổi, Nguồn thế là Nguồn giữa trăm tuổi. Nếu nói ra thì phải 120 tuổi, Nguồn giáp là Nguồn chuyển cũng giải rồi, đêm nay Bản Đạo xin con cái của Đức Chí Tôn làm toán pháp với Bản Đạo.

Vả chẳng Đức Chí Tôn đến trong thời buổi này là mở Thượng Nguồn tứ chuyển, ta chưa biết nó sẽ ăn sâu vào trong như thế nào, ta chỉ biết nó vừa qua khỏi Hạ Nguồn tam chuyển, ta lấy tam chuyển làm căn bản mà thôi, nếu ta tính 3 chuyển ấy, là 3 lần 61 triệu năm, tức nhiên 183 triệu năm, trái đất này phục sinh lại lần thứ nhì được 183 triệu năm.

Bây giờ ta nói luôn mặt địa cầu này, giờ phút này nhơn loại tức nhiên các đấng linh hồn đã đến ở mặt thế gian này là 2.700 triệu, tức nhiên là 2.700 triệu chơn hồn đã có mặt tại thế gian này.

Bây giờ ta phỏng định trái đất này, có khi chứa nhiều nhơn loại, mà cũng có khi chứa ít, nhưt là buổi con số nhơn loại trên mặt địa cầu này không có tổng số, lẽ dĩ nhiên nhơn loại tiến triển đến chừng nào, nhơn loại tiến triển đến mức nào thì trái địa cầu này con người vẫn còn tăng độ lên mãi, cái khuôn luật thiên nhiên kia muốn tăng độ nhơn loại lên đa số là cho trái đất này phải tới giờ tiêu diệt, nó có hạn định kiếp số của nó, mà muốn làm cho tiêu diệt, nó phải làm cho giảm sức sanh sức sống của nó, trái địa cầu này, nếu nói giờ phút này 2.700 triệu nhơn loại coi có muốn mệt mỏi rồi đa, nhơn loại sẽ ăn cả sự sống của nó,

ăn mãi cho đến khi tới thời hạn kiếp số của nó, khuôn luật thiên nhiên vẫn vậy.

Bây giờ ta lấy tỷ số nửa trong 2.700 triệu ta chỉ lấy chiết bán thôi, không cần chiết bán lấy khi ít, khi nhiều, lấy số chỉ định, nó có 500 triệu số nhỏ hơn hết, bây giờ lấy số 500 triệu hơn cho 183 triệu tức nhiên 91.500 triệu thế kỷ, thử hỏi số hơn loại trên mặt địa cầu này từ 3 chuyên đến giờ là bao nhiêu họ lộn, họ đến, họ chết, họ sống, chúng ta thấy mặt địa cầu này, duy có 10 triệu thước vòng quanh mà nơi mặt đất này chứa đựng giới lăm, tôi tưởng đựng cho đều là 10 ngàn triệu là quá chùng, nhưng số đó hằng hà sa số triệu. Nơi khoảng đất chúng ta đứng đây một chút xíu đất là có một chơn hồn đứng đó, nhưng mắt của chúng ta không thể thấy đặng, chúng ta lấy một ngón tay chỉ xuống đất là đã có một chơn linh đứng đó rồi.

Bởi có cho nên Bàn Đạo đã nói không một hành tàng chi chúng ta làm mà không có chứng cứ, những chứng cứ không di dịch gì hết, bởi họ có đó, có mãi đó thôi, thử chúng ta nghĩ một anh khách trần nào ham mê quan tước thì đến 100 kiếp, tôi không nói chúng ta phải ngàn ngàn, muôn muôn kiếp, từ vật chất đoạt đến hơn loại, không luận điều ấy, chỉ luận các vị nguyên nhân đã đến tại thế gian này, bị giam hãm trăm kiếp, trăm kiếp ấy, chúng ta biết bao nhiêu cốt nhục, biết bao nhiêu tình ái, biết bao nhiêu gia tộc, biết bao nhiêu thân bằng quyến thuộc, chúng ta giờ phút này, luận đầy trăm kiếp của những kẻ đã có hiện diện nhờ lòng yêu ái mà được an ủi, nhờ lòng đạo đức được yên vui trong phẩm hơn hồn đã tái kiếp để lập vị của mình.

Có quyết đoán như vậy mới được, nhưt là thời buổi này Đức Chí Tôn đến ở cùng con cái của Ngài. Ôi! Biết bao nhiêu chơn linh tình nguyện, biết bao nhiêu chơn linh đương đón đường tìm Ông, tội nghiệp thay cho Đấng chơn hồn từ trước muốn gặp như ta, gặp Đức Chí Tôn mà không thể gặp, họ còn ở nơi cõi vô hình kia, chúng ta thử nghĩ họ sẽ ham muốn số phận họ như ta biết bao nhiêu mà nói.

Luật thiên nhiên kia buộc mỗi cá nhân ta đã đến nơi mặt địa cầu này có định số không phải ai đến cũng đặng, quả căn

kiếp số đời đời có mục thước, như chúng ta đã ngó thấy mặt địa cầu này quá nhiều hơn số, quyền thiêng liêng kia định cho nó có mục thước có khuôn luật đặng định cho nó ở hay là đi, bởi vì thân phàm của chúng ta bị quả kiếp nơi trái địa cầu này, là trái địa cầu tội tệt khổ não.

Thật ra chúng ta đã thí nghiệm trong một kiếp sanh trăm năm, chúng ta đặng 100 tuổi, thì khối thảm khổ đau đớn càng nhiều không có thời giờ thương yêu nhau, đâu có thì giờ thù hận.

Chúng ta đã ngó thấy xung quanh của chúng ta, cả toàn thể hơn loại có tới 2.700 triệu, chúng ta liếc mắt ngó lại nhiều kẻ còn mang thân cô quạnh ngồi giữa chợ đau khổ không ai hay, không com ăn, tật nguyên không ai ngó đến, không ai giúp sức cho, hieu quạnh đường đời, nhiều quả mạng căn kiếp số của hạng chúng ta, chúng ta không vì chủ nó đặng.

Biết đâu những tinh thần tàn ác tội tình, rồi ngày kia phải mang nghiệp chướng, chúng ta sẽ chà xát họ như con vật, chừng đó mới biết ăn năn sám hối thì đã rồi.

Giờ phút này nếu không bảo vệ, binh vực cái sống của ta và bạn chúng ta thì tốt hơn đừng thêm sống.



*Lễ Trung Nguyên cầu nguyện cho các đấng linh hồn*

## 24. LỄ HỘI YÊN DIÊU TRÌ KIM MẪU TỨC LÀ ĐỨC ĐẠI TỬ MẪU.

*Đền Thánh ngày 14-8 năm Nhâm Thìn (1952)*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong, Chư Đạo Hữu Nam, Nữ Lương Phái.

Đêm mai đây là đêm thuyết Lễ Hội Yên Diêu Trì. Bàn Đạo đã minh thuyết nghĩa lý cuộc lễ. Theo Cự Luật hễ khi nào chơn thân của chúng ta, tức nhiên lời ngoài đời gọi là cái “Vía” của chúng ta đây, mà được trở về cùng Mẹ Sanh của chúng ta, tức nhiên Đức Diêu Trì Kim Mẫu, thì ta đã đạt Pháp và đã thoát kiếp nghĩa là ta đã đoạt Đạo.

Từ trước biết bao nhiêu Đấng đã tìm Đạo khó nhọc gay go không biết mấy trăm kiếp đã chịu khổ hạnh, nâu sòng đã đạt Pháp, tức nhiên đạt Đạo, thời buổi đó loài người đi tìm Đạo, ngộ nghĩnh thay thời buổi này Đức Chí Tôn lại đến mở Đạo, lại để cho Đạo đến tìm ta, khi Đức Chí Tôn đến mở Đạo rồi thì Ngài đã giao cả Thánh Thể của Ngài cho Đức Phật Mẫu, nghĩa là: Đại Từ Phụ khi đã đến nhìn con cái của Ngài rồi Ngài liền giao cả con cái của Ngài lại cho Đức Đại Từ Mẫu của chúng ta đó vậy.

Hạnh phúc thay cho nhơn sanh đã có toàn vẹn Cha Mẹ, nương dưới bóng từ bi của hai Đấng ấy. Hỏi thử chúng ta còn hạnh phúc chi hơn nữa hay chăng?

Ở dưới mặt thế gian này nếu chúng ta đạt được cái đặc ân thiêng liêng ấy, hưởng lòng yêu ái vô tận của thân sinh ta là cha và mẹ, thì thiên hạ gọi là đã quá hạnh phúc rồi.

Còn hôm nay phần hồn, phần Thiêng Liêng của chúng ta đã rui sanh nơi cõi thăm khổ này mà đặng Cha Mẹ đến cùng ta, lại cùng chia sót khổ não với ta, hỏi thử cái hạnh phúc ấy dường nào.

Thưa các bạn đồng sanh cùng Bàn Đạo, nghĩa lý Đức Chí Tôn và Phật Mẫu đến, chắc cả thầy các bạn cũng đã hiểu rồi, nhưng đến đặng chi? Đến đặng nhắc ta, dầu cho cảnh khổ não các con đã mang thi hài xác tục này chịu Tứ Khổ, tức nhiên Tứ



Diệu Đề các con nên nhớ rằng, các anh em đồng sanh cùng các con cũng chịu trong Tứ Khổ ấy. Nếu các con biết phận sự của mình, phận sự Thiên Liêng yếu trọng là các con nhìn nhận cả toàn Nhơn loại, tức nhiên cả chúng sanh là anh em đồng khổ của các con đó vậy. Ngày giờ nào các con biết Đạo nương dưới lẽ ấy, cái lẽ trọng yếu ấy, phận các con là đặc phận ấy làm mammals thương yêu vô hạn, hầu một ngày kia các con trở về ngôi vị không then nhìn nhau trong một kiếp sanh dù có sống trăm tuổi chẳng qua là một giấc chiêm bao mà thôi. Một giấc huỳnh lương thăm khổ này không vui sướng gì, chúng ta biết cả thầy đồng khổ cả.

Nếu chúng ta biết chun xuống “cái mò khổ nào sâu sắc đau đớn” đang lấy cái khối ngọc vô đối của Chí Tôn dành để cho chúng ta, là cái khối từ bi bác ái vô tận của Ngài đã để trong tâm hồn ta đồng sống với nhau trong một khối ấy, thì kiếp sống của chúng ta nó hạnh phúc là dường nào.

Nhưng trái ngược lại, quả kiếp của kiếp sanh của chúng ta hiện nay sẽ trở nên trường tranh đấu tàn sát lẫn nhau, nếu Bần Đạo nói quả quyết kiếp sanh vô vị ấy, nó có thể nào lôi cuốn chúng ta sẽ tới tận đồ chi khổ hay là xuống cửa địa ngục luân hồi đời đời kiếp kiếp. Thử so sánh hai lẽ ấy rồi ta lựa chọn lẽ nào? Lấy trí khôn ngoan mà suy đoán tưởng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy khổ nào ấy, và đã suy đoán nhiều rồi. Bần Đạo chỉ mơ ước Đức Mẹ và Đại Từ Phụ ban hồng ân cho cả thầy con cái của Ngài khôn ngoan hơn nữa, đang định phận đối với bạn đồng sanh của mình. Tạo lập hạnh phúc của mình đang hay chẳng, là hưởng được lòng yêu ái của hai Đấng ấy, rồi lấy lòng yêu ái ấy rải khắp cho toàn Nhơn loại được hưởng. Ấy là bổn phận của chúng ta khi Chí Tôn đã nhọc nhằn đến giao phó cho chúng ta đó vậy.

## 25. LỄ HỘI YẾN ĐỨC ĐIỀU TRÌ CUNG. *Đền Thánh ngày 15-8 năm Nhâm Thìn (1952)*

Thưa cùng Chư Quan Viên Chức Sắc,  
Chư Sứ Thần Đại Diện các nước bạn nơi đây.

Bần Đạo xin phép mấy Ngài cho Bần Đạo để đôi lời với vị Thủ Tướng của Chánh phủ Việt Nam, tức nhiên là vị Thủ Tướng của Bần Đạo đó vậy.

Thưa cùng Thủ Tướng,

Chúng ta đã chán hiểu, lập một chánh thể Quốc Gia cốt yếu do nơi căn bản bá tánh qui nhứt gia, tức nhiên trăm họ làm một nhà. Nếu từ thử từ ngày định quốc, chúng ta đã có chúa, có vua thì những Đấng ấy chẳng qua cũng một chủng tộc trong Đại gia đình Việt Nam của chúng ta đó vậy chẳng có chi khác.

Thưa Thủ Tướng,

Lấy cái nhỏ mà luận cái lớn, một gia đình nào cũng có vài phần tử của gia đình ấy, tâm chí, tinh thần không xứng đáng. Nếu rủi một gia đình nào đó đôi ba phần tử như thế thì tội nghiệp thay. Gia đình ấy chỉ có biết mình là vô phước, chịu thống khổ để tâm than thảm cho các con cái của mình mà thôi. Chúng ta chưa biết tâm não của cha hay mẹ của gia đình đó thế nào, hoặc đành phé bỏ cái lòng thương yêu vô tận của mình, đặng dùng quyền lực quá ư nghiêm khắc, hoặc là tàn sát các phần tử ấy. Hay chỉ biết rằng gia đình mình chịu một hoàn cảnh vô phước đầy mà thôi.

Lấy cái nhỏ định cái lớn, đương nhiên bây giờ cái xã hội của chúng ta, tội nghiệp thay một Quốc gia đã chịu một mầm chia rẽ. Quốc dân không có tưởng đến lòng ái quốc cổ truyền của chúng ta đã bị tiêu diệt, thì có lạ chi chúng ta ngó thấy một phần tử trong cái đại gia đình của chúng ta, họ quên hẳn đồng bào cốt nhục của họ, trở nên một kẻ thù địch, thù địch một cách rất lợi hại, thù địch có thể xô đẩy tương lai chủng tộc tổ quốc của chúng ta đến cảnh diệt vong mà chớ.

Thưa Thủ Tướng,

Ngài là vị Thủ Tướng của nước Việt Nam vâng mạng lệnh tối cao của Chúa chúng ta là Đức Quốc Trưởng Bảo Đại, thay thế vì Ngài là Cha Mẹ của dân. Tôi tưởng cái thắc mắc của Ngài đương buổi này, không ai biết gì hơn là người đã bảo trọng phong hóa cổ truyền của chúng ta. Tổ Phụ ta để lại từ ngàn xưa, cái thắc mắc ấy Ngài khôngỡ đang tay tàn sát những kẻ bất hiếu vô nghĩa ấy mà thôi, không phải cái năng lực của chúng ta thiếu, không thể giải quyết được vận mạng tương lai của chúng ta. Nếu có thắc mắc chẳng là cũng vì lòng từ ái ấy, nhưng Bàn Đạo xin khiếu lỗi cùng Ngài, để một lời tâm huyết này một quốc dân thiểu số từ trước đã chịu cái nạn áp bức của một đại cường quốc, tức nhiên lệ thuộc dưới hoàng đồ của Trung Hoa mà đã bảo vệ được nền độc lập và bảo vệ được cả chủng tộc của mình còn tồn tại đến ngày hôm nay, tức nhiên sắc dân ấy có lẽ cũng đủ khôn ngoan, đủ quyết đoán định tương lai vận mạng của mình. Sự giải quyết đó là mong mỗi tinh thần ái quốc nồng nàn của họ.

Ngài mong mỗi nơi sự khôn ngoan từ ngàn xưa để lại, trong óc não của họ và họ cũng sẽ thấy đâu là Chánh, đâu là Tà, đâu là thiệt, đâu là hư, chừng đó họ sẽ ở sau lưng Ngài giờ phút đó Ngài sẽ làm đặng cái sứ mạng thiêng liêng của Ngài, đặng đoạt đến cái vận mạng tương lai của toàn thể đồng bào đó vậy.



*Hàng ngàn tín đồ Cao Đài dự Hội Yến Diêu Trì Cung*

## 26. LỄ HỘI HIỆP CÙNG ĐỨC ĐIỀU TRÌ KIM MẪU. *Cửu Long Đài chiều ngày 15-8 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm nay là ngày chúng ta hội hiệp cùng Đức Điều Trì Kim Mẫu, Bàn Đạo nhớ lại lúc ban sơ Đức Chí Tôn mới đến mở Đạo, Ngài làm một Bí pháp từ thử đến giờ chưa ai tưởng đến. Ngài ra lệnh lập một cái tiệc rất trọng hậu, chay chớ không phải mặn như ngoài đời, lấy trong số 13 người chúng ta kể Cửu Vị Nữ Phật và Đức Phật Mẫu, với 3 Người sống, tức nhiên 3 người hữu hình 10 người vô hình dự tiệc ấy. Ba người hữu hình là: Đức Cao Thượng Phẩm, Đức Thượng Sanh và Bàn Đạo, tưởng không có cái ngộ nghĩnh nào hơn là ngồi ăn uống với những vị khuất mặt. Buổi nọ Bàn Đạo chưa có Đức tin, thấy một cái đó cho là việc nghịch nhứt, nhưng mà khi vào ngồi tiệc rồi, không biết cái tinh thần nó thay đổi thế nào, chẳng khác gì như chúng ta dự một cái tiệc trọng hậu có mặt đủ các bạn ngồi chung quanh chúng ta đó vậy. Đức Chí Tôn thi hành Bí pháp ấy, buổi nọ chúng tôi không hiểu gì hết, tôi cũng tìm tòi kiếm nghĩa lý, có lẽ những người đoạt được cơ siêu thoát tức nhiên tâm được cái huyền bí giải thoát cho mình, thì có đặc ân thiêng liêng cho Bàn Đào Hội Yến, tức nhiên là Hội Yến Điều Trì.

Cái nghĩa lý sâu xa ấy chúng ta thử để dấu hỏi tại sao Đức Chí Tôn đã đến bảo chúng ta Hội Yến Điều Trì. Ngài muốn gì đó. Muốn cho toàn cả con cái của Ngài, chớ không phải với ba người đó mà thôi đoạt cơ siêu thoát, tức nhiên ta nói thường ngữ của chúng ta là muốn cho toàn thể con cái của Ngài đoạt đặng cơ siêu thoát đó vậy. Vì cơ cho nên hôm rồi Bàn Đạo có nói một câu rất chánh đáng: Xưa kia con người đi tìm Đạo, còn hôm nay trái lại Đạo đến tìm người. Ôi! Nếu ta tưởng tượng cái ân hậu vô biên của Đức Chí Tôn đã thi thố, thì chúng ta hạnh phúc không thể gì có ngôn ngữ nào mà tả cho đặng. Thật ra hôm nay chúng ta hội hiệp cùng nhau đây, nó sẽ trở thành một tương lai, cũng như bên Thánh Giáo Gia Tô, tức nhiên là Công Giáo họ có phương thông công cùng Đức Chí Tôn đó vậy.

Hạnh phúc thay cho những người đặng Hội Yên Diêu Trì hôm nay tức nhiên đặng hồng phúc hội hiệp cùng Bà Mẹ Thiêng Liêng của chúng ta lẽ dĩ nhiên được mang sứ mạng thiêng liêng nơi mình, cả toàn con cái của Đức Chí Tôn Nam cũng thế, Nữ cũng thế, kể Đông người Tây, kể Nam người Bắc đem cả cơ bí mật thiêng liêng của Đức Chí Tôn là lòng yêu ái của Ngài, mà rải khắp cho toàn thể con cái của Ngài đều hưởng.

Mỗi một năm chúng ta được hưởng cái hạnh phúc hội hiệp cùng nhau, chính mình Bàn Đạo mỗi khi Hội Yên Diêu Trì được sum hiệp cùng mấy em Nam, Nữ đông đảo chừng nào, thì Bàn Đạo càng thêm vui mừng hân hạnh chừng ấy.

Bàn Đạo có nhớ một tích xưa, có một bà mẹ đó nhiều con, rồi họ xúm lại với nhau thay phiên đặng nuôi mẹ. Hễ khi anh cả nuôi rồi thì cân được bao nhiêu, tới em thứ nuôi, rồi cân phải hơn ra hay như số đầy mới đặng. Nhưng trong đám con ấy rũi thay người nghèo mà là út, kể nghèo ấy lại được bà mẹ yêu ái bênh vực hơn, phần nghèo khó có phương gì nuôi mẹ cho đầy đủ đặng, nên hễ khi trao đổi đến nơi tay cái người út ấy, thì bà ốm o gầy mòn. Ăn không đủ thế nào cũng ốm, bây giờ đến phiên ngày cân đây thì bà phải làm sao; bà lặn lưng thêm chì cho nặng để cân, không thì tội nghiệp cho đứa nhỏ nghèo. Cho nên lời tục họ gọi là “Bà mẹ thương con phải bù chì” là lẽ ấy. Bà Mẹ Thiêng Liêng của chúng ta cũng vậy. Tôi tưởng nơi cõi Thiêng Liêng Hằng sống kia, không ai mà bảo vệ binh vực cả linh hồn của chúng ta hơn Bà Mẹ Thiêng Liêng ấy.

Mỗi phen chúng ta hội hiệp cùng Người mỗi năm một lần, thử khí nghiệm coi, cả con cái của Ngài khi về thì sẽ đặng an ủi và có cái vui hứng làm sao đâu, không biết mấy em Nam, Nữ có cái cảnh tượng đó hay chẳng, chớ Bàn Đạo mỗi phen được Hội Yên Diêu Trì, làm như Bàn Đạo có uống một chén thuốc bổ. Tinh thần Bàn Đạo nó vui hứng, mạnh mẽ tráng kiện làm sao đâu, có phải là cái huyền diệu ấy duy để cho cả con cái, Chúc Sắc Thiên Phong, những người lãnh sứ mạng cao trọng trong Đạo hay cả toàn thể con cái của Đức Chí Tôn đều hưởng được. Bàn Đạo dám quả quyết nơi Đền Thờ của Đại Từ Mẫu chúng ta, Bà không kể

con cái sang trọng cao sang của con Bà đầu, trái ngược lại Bà lại thương yêu bình vực những đứa con nào nó thiệt thà hèn yếu hơn hết. Ấy vậy Qua nói rằng: Trong cả mấy em đây, nếu có đứa em nào thiếu thốn cả tinh thần và vật chất, thiệt thòi nghèo khổ, tật nguyên, Qua dám chắc Bà Mẹ Thiêng Liêng của chúng ta sẽ vui ở với những kẻ ấy lắm vậy. Qua chẳng phải nói để an ủi mấy em, mà sự thật quả quyết vậy. Qua chỉ cho mấy em thấy một cái Bí Pháp, là khi nào mấy em quá thống khổ, quá đau đớn tâm hồn, mấy em đừng vội sầu thảm, các em qui xuống giữa không trung, các em nguyện với Bà Mẹ Thiêng Liêng ấy một lời cầu nguyện, Bản Đạo quả quyết rằng: Bà chẳng hề khi nào từ chối cùng mấy em. Qua đã thử nghiệm rồi, cả toàn con cái của Đức Phật Mẫu thí nghiệm như Qua thử coi.

Trong cảnh đồ lưu nơi hải ngoại cái chết đưa bên lưng, Qua thấy cả hiện tượng Bà ở bên ta đó vậy. Cái hiển hách anh linh của Bà, Qua đã quả quyết rằng: Từ thử đến giờ chưa có trong cửa Đạo nào hưởng được. Mấy em thí nghiệm coi rồi để tâm cả thấy, nếu muốn cho Bà thương yêu, mình có cái Bí pháp hay ho hơn hết, mấy em thương yêu những kẻ tật nguyên, đau khổ, ngu hèn, khốn mạt, mấy em thử nghiệm lấy cái huyền linh của Bà. Qua cầu chúc ân Thiêng liêng của Bà chan rưới bủa khắp toàn thể con cái của Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, nhứt là mấy đứa thơ sinh, mấy đứa trẻ nhỏ cô cút.



## 27. VÍA ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG LÀ ANH CẢ THIÊNG LIÊNG CỦA CHÚNG TA ĐÓ VẬY.

*Đền Thánh đêm 17/8 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay là Vía Đức Lý Giáo Tông, tức là Anh Cả thiêng liêng của chúng ta đó vậy.

Đã hai (\*) năm dài đặng đặng, nhưng Bàn Đạo ngó lại chẳng khác nào như giặc chiêm bao. Khi ban sơ mới khai Đạo, Đức Chí Tôn đến mở Đạo, đem lòng thương yêu vô tận của Ngài, Ngài đến chung sống cùng con cái của Ngài. Theo luân lý thường tình của ta, một ông Cha cực nhọc đi đến tìm con, bao giờ lòng thương yêu vô tận ấy cũng trên hết mọi tâm tình. Chính mình không có kể đứa con nào nên, đứa nào hư, đứa nào hèn, đứa nào sang, không kể gì cái đó hết thấy. Vì có cho nên Đức Chí Tôn mở Đạo, Ngài ôm cả con cái của Ngài vào lòng, theo thể Bàn Đạo ngó thấy hiển nhiên rằng: Đức Chí Tôn không kể Nguyên Nhân, Hóa Nhân, Quỷ Nhân gì hết. Bằng có khi nọ có một người đàn bà, Bàn Đạo không nên nói tên ra làm chi, đội số quì mãi đến bãi đàn, tôi không biết xin điều gì, quì đến bãi đàn, đội số quì như vậy từ đàn này đến đàn khác, theo đuổi giỏi giảo siêng năn nỉ. Ngày nọ đến cái đàn chót Đức Chí Tôn kêu tên người đó, rồi hỏi muốn lung lắm sao con? Người kia thâm vãi cái gì không biết, Đức Chí Tôn lại nói: Thôi phong con chức Giáo Hữu đó. Thành thử ta ngó thấy rằng: Giá trị của chức Giáo Hữu không có gì hết, bất kỳ ai cũng cầu được, đem vô cái thể của Ông với những phần tử vô giá trị, làm cho Đức Lý buổi nọ cảm quyền Thiêng Liêng của Đạo, Ngài khổ não không biết sao luận được. Buổi nọ Bàn Đạo không hiểu gì hết. Đức Chí Tôn đến ban sơ khi mở Đạo, Đại Từ Phụ đòi truyền Bí Pháp cho Bàn Đạo đi thôi, còn về Thể Pháp thì Hội Thánh không biết gì hết. Nội Bí Pháp không, Đại Từ Phụ đã truyền giáo, Ngài mở Đạo tại Từ Lâm Tự, đến ngày khai đàn Bàn Đạo cười chết, cười sống, cười lộn mật, cười quên đầu quên đuôi hết ráo. Bởi có cho nên quì lộn cho đến chừng bị rầy cam chịu, bơ bơ có biết gì đây, về Thể Pháp Bàn Đạo bị chê, Đức Lý

phiền biết bao nhiêu, Bản Đạo không dám mở miệng nói gì hết, lại một nỗi Phật Mẫu và Đại Từ Phụ đem quyền Chí Tôn, Bát Quái Đài duy có một Ông mà thôi, còn quyền Chí Tôn Thánh Thể của hữu hình, Ông hỏi lấy ai hiệp một mối đương đầu với Ông, tức nhiên Hộ Pháp, Giáo Tông hiệp một cùng nhau, hai quyền ấy mới nắm quyền Chí Tôn của Ngài. Ngắm ra buổi nọ Đức Lý nói với Bản Đạo, theo Ngài phải hay theo Đức Chí Tôn phải. Theo Đại Từ Phụ chắc hẳn, Bản Đạo nói thật chẳng hề Bản Đạo nghe theo Đức Lý được. Thánh Thể của Đức Chí Tôn hồi buổi đó không giá trị, không trật tự, họ chia phe phân phái, họ còn phe đảng dữ lắm, mạnh đặng yếu thua, thế lực dữ lắm không có cái gì thiếu, làm cho Thánh Thể Đức Chí Tôn buổi nọ dơ bẩn làm sao đâu, không thể tưởng tượng được.

Đức Giáo Lý Tông hội Chư Thánh, nhưng đương đầu với Đức Chí Tôn chẳng dám vì lẽ đó họ chia phe phân phái lập đảng. Ngài thấy tình cảnh như vậy Ngài mới biểu Bản Đạo xuống tại Thủ Đức, trong 7 tháng Bản Đạo chung sống cùng Ngài đặng cho Ngài truyền Thể Pháp. Giờ phút này Bản Đạo đứng tại Tòa giảng đây tưởng tượng nhớ đến tâm tình ấy thấm thiết biết bao nhiêu, nồng nàn mà nói, không có một điều gì sơ sót, chỉ đủ mọi hành tàng, rành rẽ chi tiết hết. Bản Đạo vừa biết rồi, Đức Lý liền từ chức không làm Giáo Tông của Đạo trọn 3 năm vậy.

Khi Bản Đạo ở Thủ Đức về, Đức Lý dắt một đàn Ngài biểu theo Ngài chính đôn Hội Thánh lại, một đàn Đức Chí Tôn nói đừng nghe Lý Thái Bạch đa nghe Phạm Công Tắc! Một đàn kéo một đàn trì, làm cho Bản Đạo không biết đường đi chút nào, thất thơ thất thương, mất linh hồn, muốn nửa tỉnh nửa say, Ngài đến 11 giờ Ngài viết cho đến 4 giờ sáng, chỉ rành rẽ thế nào, nhưt là Ngài biểu Bản Đạo hiệp cùng Ngài cho có quyền Chí Tôn hữu hình tại thế này, Hiền Hữu muốn cho Đạo Cao Đài còn tồn tại, hay nghe lời Đức Chí Tôn để cho nền Đạo phải mất? Bản Đạo cứ nghĩ ngợi, đó rồi Đức Chí Tôn đến, thật sự Ông Già hơi buồn thật, Ngài nói Tắc, con sửa soạn đặng làm Lễ Đăng Điện cho Đức Lý Giáo Tông đa nghe. Rồi đó Ông ở, Ông nghe Đức Lý Giáo Tông cảm quyền.



Đức Lý Ngài biểu Thiên Phong Chức Sắc cả Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài lập Cửu Trùng Thiên để Ngài đăng điện, khi Ngài đăng điện rồi, Ngài cầm cây viết Ngài viết Bài Diễn Văn đăng điện cho tới tận thế sẽ không có vị Giáo Tông nào làm một Bài Diễn Văn hay như vậy. Bài Diễn Văn của Ngài vạch rõ tinh thần, con đường hay ho làm sao, như là trong Bài Diễn Văn đó cho cả Hội Thánh hay rằng:

- Kể từ khi Ngài cầm quyền Giáo Tông đây, các người ấy đừng ỷ công khi lệnh, Ngài chẳng hề tha thứ bao giờ, Ngài nói một đàng về hữu hình, chính mình Bàn Đạo chưa thấy Ngài làm gì được về vô hình Ngài trưng thanh bí mật quyền linh không thể tưởng tượng.

Khéo là cái làm Ngài không lợi dụng, chính mình Ngài dùng quyền hành Thiêng Liêng trưng thanh độc lập mà thôi. Duy có Ngài làm, Bàn Đạo không biết, chỉ có cười một điều cả con cái Đức Chí Tôn không biết lựa người đăng bọ đít, đêm nay đi cúng thưa thớt, nhờ Đấng oai quyền sang cả kể từ mực thước nhỏ nhen nhưt. Trên đường lập thân hành Đạo, có Đấng bảo vệ mình mà không biết bọ đở rồi làm sao nên. Bàn Đạo xin nhắc lại với họ điều ấy.



*Đức Lý Giáo Tông*

## 28. VÍA ĐỨC KHỔNG THÁNH TRIẾT LÝ ĐẠO CỦA NGÀI.

*Đền Thánh đêm 27/8 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay là ngày vía của Đức Khổng Thánh, mỗi năm Bản Đạo có dịp giảng giải kiếp sanh của Ngài và triết lý Đạo của Ngài, chúng ta chỉ để ý một điều trọng hệ này là Đức Chí Tôn đến lấy chơn tướng Nho Tông đặng chuyên thế. Vì có cho nên triết lý của Đạo Cao Đài là Nho Tông chuyên thế.

Bản Đạo đã có dịp giảng về kiếp sanh của Ngài rồi. Tưởng cũng không cần lập đi lập lại, nhưng chúng ta tự tìm hiểu nghĩa, một câu cao siêu của Đức Chí Tôn đến lập giáo, lấy Nho Tông làm căn bản mà đó là triết lý của Ngài ấy là tại duyên nào.

Chúng ta đã ngó thấy Đức Khổng Phu Tử giảng sanh buổi Đông Châu Liệt Quốc, chúng ta dư hiểu, từ thử đến giờ chưa có một quốc gia nào hỗn loạn hơn là Đông Châu Liệt Quốc buổi nọ. Dầu cho tới ngày hôm nay cũng còn là nước Tàu buổi trước, phân ra là sáu nước tranh quyền lợi với nhau. Một tấn tuồng tương tàn tương sát của Trung Hoa là nòi giống vinh quang của họ, dầu cho họ tầm phương sống, để sống, sống trong một cõi đại đồng, tức nhiên họ chưa tạo dựng một cái gì để làm cho ta kinh khủng, họ có cách thí nghiệm sơ sài ngay buổi ấy và khi Đức Khổng Phu Tử Ngài đã đến.

Nếu chúng lấy theo Nho thì chúng ta có thể nói: Bao giờ cái quyền Thiêng Liêng có tại mặt thế này. Tinh thần của con người tổng số lại làm một xã hội hay cả thiên hạ và hễ khi nào có loạn tức nhiên cả thầy thiên hạ tìm kiếm phương pháp đặng làm chủ lấy mình.

Đức Khổng Phu Tử đã sanh ra trong cái thời kỳ hỗn loạn ấy, vì có nên Ngài mới tìm một phương pháp để cứu nước, cứu toàn sanh mạng của giống dân Trung Hoa của Ngài cho còn tồn tại, chớ không thì tấn tuồng tương tàn, tương sát ấy không thế nào dứt được.

Vì có cho nên Đức Chí Tôn đã nói: Hễ chúng ta sống một ngày thì hay một ngày, chớ chẳng hề khi nào chúng ta cãi đặng khuôn luật thiên nhiên của Tạo hóa được, ví như muốn cứu vãn, muốn thức tỉnh các nước như Đông Châu Liệt Quốc buổi nọ, Bần Đạo xin nói: Phải giữ gìn phương pháp đạo đức thì mới có thể làm dứt được cái nạn nổi da xáo thịt của nước Trung Hoa buổi nọ. Vì vậy nên Đức Khổng Phu Tử mới đem đạo nhơn luân của con người ra làm căn bản. Bởi có cho nên Ngài chỉ tìm một phương pháp là Nhơn Đạo để cứu vãn tình thế dân Trung Quốc. Nhưng Trung Hoa buổi nọ cũng vẫn còn các bậc siêu hình khôn quá, không ai cho là giả thuyết.

Đức Khổng Phu Tử đến nước Châu hỏi lễ, Đức Lão Tử nói cùng Đức Khổng Phu Tử: “Người quân tử đức thanh dung mạo như kẻ ngu” chúng ta biết rằng cái thuyết Đạo giáo của chúng ta là cái thuyết siêu hình, một lời nói ngộ nghĩnh là khi gặp Đức Lão Tử, rồi các Môn đệ của Ngài hỏi Ngài, Ngài trả lời rằng: “Rồng biết nương mây nương gió”. Ngài trả lời một câu hay ho làm sao! Can chi họ lại kiếm Ngài mà hỏi nữa, Ngài đáp: “Con cá nó lội dưới nước, dưới bầu bằng vi, con thú nó chạy trên đồng bằng chân và đã biết căn bản của mỗi con rồi, duy có con rồng bay trên mây kia ta không thấy được hình, ta đoán không được mà thôi. Đức Lão Tử là Rồng đó vậy”.

Cả thầy đều hiểu lời nói đó khéo léo làm sao, mà Ngài không quyết định đặng. Chính mình Ngài cũng không tìm hiểu được lẽ sống chết của Môn đệ của Ngài. Ngài nói cái sống đương nhiên mà chúng ta đã sống chừng nào chết chúng ta sẽ hay. Ngài nói một cách đơn giản cái thuyết chen lán của xã hội như thế.

Ấy vậy cái thuyết bảo vệ nhơn luân chi đạo của Ngài đó, chúng ta đã hiểu như thế, Đức Chí Tôn đến đặng đem Thượng Nguơn Tứ Chuyện và tinh thần đạo đức mà tìm chúng ta để làm căn bản, nhưng hiện giờ đạo đức tinh thần của nhơn loại không còn như thời Thượng Cổ nữa. Chúng ta có thể nói theo Tiên Nho rằng: “Cổ nhơn hình tợ thú, tâm hữu đại Thánh đức, kim nhơn biêu tợ nhơn, thú tâm an khả trắc”. Tất cả nhơn quần xã hội trong

thời văn minh này họ hay hỏi lắm, họ làm tinh thần trí não của chúng ta thêm rối, ta tiếc có một điều là Thánh đức của họ không có

Hại thay! Họ không cần Thánh đức, thì tức nhiên cái sống của họ không phương nào bảo vệ được đạo Nhơn luân của họ, nếu bảo vệ không được đạo Nhơn luân, tức nhiên họ xu hướng theo vật hình thú tánh mà thôi. Họ sống theo vật hình, theo thú tánh thì ngoài ra không biết gì hết. Như thế Thánh đức không còn giá trị gì nữa.

Vì có cho nên Nhơn loại đã ly loạn, đạo Nhơn luân nó đi đảo ngược con đường Thánh đức. Bởi có cho nên Đức Chí Tôn đến lấy Nho Tông trước kia làm căn bản, Đức Khổng Phu Tử đã cứu vãn tình thế nước Trung Hoa thế nào, thì ngày nay Đức Chí Tôn đến cứu vãn Nhơn loại với phương pháp ấy.



*Đức Khổng Phu Tử*

## 29. HAI BÀI THI CỦA THẮT NƯƠNG VÀ BÁT NƯƠNG LÚC BAN SƠ MỞ KHAI ĐẠO.

*Đền Thánh đêm 30/8 năm Nhâm Thìn (1952)*

Hôm nay Bàn Đạo giảng hai bài thi của Thắt và Bát Nương lúc ban sơ mới khai Đạo, trong hai bài thi ấy cả Thánh Thể Đức Chí Tôn tức nhiên Hội Thánh và con cái của Ngài chẳng luận Nam, Nữ suy gẫm rồi sẽ thấy lời tiên tri kết liễu ngày nay một cách lạ thường, như là đêm nay Bàn Đạo giảng cho mấy em Luật Sự Hiệp Thiên Đài lãnh sứ mạng đi cùng các nơi cầm cân công bình Thiêng Liêng của Đạo.

Vả chẳng chơn lý của Đạo Cao Đài đã tỏ cho toàn thể nhơn sanh đều hiểu lời tiên tri của Phật Giáo đã nói: Qua cuối Hạ nguơn Đức Chí Tôn đến để mở Hội Long Hoa đặng lập vị cho Đức Di Lặc Vương Phật. Nhưng khi ấy cả Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại Ngọc Hư Cung cầu xin Đức Ngài để cho các Đấng ấy đảm đương phận sự thay thế cho Ngài. Vì cơ cho nên Ngài không đi, Ngài không có đến tức nhiên Ngài không có giáng trần tái kiếp.

Từ thử đến giờ, Bàn Đạo chưa hề biết nói đến sứ mạng Thiêng Liêng của Bàn Đạo, là vì Đức Chí Tôn không đi, nên mới có Hộ Pháp của Ngài đến. Hộ Pháp của Ngài đến, cốt yếu thay thế cho Ngài đặng lập vị cho Đức Phật Di Lặc Vương Phật mở Hội Long Hoa, tức nhiên sứ mạng của Hộ Pháp là cầm cân công bình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, nắm cả tâm lý tinh thần nơi mặt địa cầu này đặng hòa giải hầu sửa đưng tâm đức tinh thần của nhơn loại, tức nhiên là Ngài đến trước khi mở Hội Long Hoa tạo Tiên, Phật tâm đức từ trong cửa Thánh của họ đặng họ từ từ bước đến phạm vị của họ tại mặt thế này.

Ngày giờ nào nhơn sanh đã tiến bước, Bàn Đạo chỉ nói một người mà thôi, đạt được Phật Vị thì ngày ấy Hội Long Hoa mới mở, mà Hội Long Hoa chưa mở thì Đức Di Lặc Vương chưa có đến, nghe cho rõ rồi nhớ, phải chăng là chung tâm cả thầy

Thánh Thể và con cái của Ngài thấy cái trường Đòi tức nhiên nhưn quần xã hội đương ly loạn, mà chính trong một quốc dân Đức Chí Tôn đến đặng lựa chọn một phần làm Thánh Thể của Ngài tức là nước Việt Nam đương nhiên, mà ngày giờ này cũng bị đảo lộn loạn ly hỗn loạn, mà lẽ dĩ nhiên là hễ không có hỗn loạn thì tức không có bình trị.

Chúng ta đã thấy luật thiên nhiên tương đối kia muốn cho nước đục được trong, phải đánh cho nó đảo lộn đi rồi nó mới lắng phèn nước mới trong lại được. Cuộc thế đương thời là vậy đó. Bây giờ vận mạng nước nhà Nam cũng thế ấy, phải có loạn mới có bình trị, cũng như chúng ta thấy giờ này đạo lý đã xuất hiện, và nhờ đạo lý ấy họ mới nhìn nhận Hội Thánh chúng ta, mà chúng ta có sợ sệt chi chẳng? Bàn Đạo nói: Chẳng hề khi nào biết sợ, Bàn Đạo quả quyết như thế. Đây là cái bằng có mà con cái của Đức Chí Tôn đã thấy rõ, từ khi mở Đạo đã gặp khó khăn ấy rồi. Bàn Đạo chưa hề sợ ai làm khó hết. Càng hỗn loạn ấy Bàn Đạo cũng mở tầm mắt xem coi và đợi kết liễu của nó. Bàn Đạo chẳng hề khi nào khủng khiếp, tại sao lại khủng khiếp chớ! Đức Chí Tôn biểu mình hiến trọn Tam Bửu của mình tức là mảnh thân phàm, trí não và linh hồn mình cho Ngài, thì mảnh xác thân của ta đây đã làm tế vật cho Ngài, thì dầu chết dầu sống vì thời thế nào cũng không sao, vì rằng: Dầu ta đương sống với Đòi mà đã chết với Đòi còn sống cốt là sống vì Đạo, có gì phòng sợ, cái gì mà khủng khiếp? Khủng khiếp là điều bạc nhược của chúng ta đó. Cái trường đòi còn đảo ngược thì Bàn Đạo càng có phương thế đem cái sứ mạng của mình làm cho nó có mục thước. Trái ngược lại Bàn Đạo cầu cho như thế, cái hỗn loạn ấy nó khởi từ lúc ban sơ. Đức Chí Tôn đến đặng đem mỗi Đạo đưa cho con cái của Ngài, tức nhiên là các phần tử Thánh Thể của Ngài đầu tiên mà Ngài đã đến kiếm. Ngài tự đưa cái hỗn loạn ấy, cái khó khăn ấy khởi đương trong gia đình Thánh Thể của Ngài là mỗi phần tử ấy, Bàn Đạo trông lại đàn anh của chúng ta cho đến Bàn Đạo đây cũng vậy, đem thân vào cửa Thánh của Ngài thì thấy khổ nhọc khó khăn biết bao nhiêu. Nói đến sứ mạng yếu trọng của mình hôm nay thì cũng thế đó.

Trong gia đình có hỗn loạn, có thống khổ thì tới xã hội

nhơn quần cũng vậy, có sao xã hội có như thế? Phương pháp ấy cốt để cho toàn cả nhơn quần xã hội thấy đặng khó khăn thống khổ tức phải thọ khổ rồi mới thắng khổ.

Bài thi của Bát Nương lúc ban sơ nói về nỗi khó khăn khởi đương của nền Tôn giáo của Ngài mà Ngài đã gánh vác, đã đấm đương, thấy cái khó khăn ấy Bản Đạo lại e sợ cho phần tử Hiệp Thiên Đài làm không đặng mà thối chí ngã lòng.

Buổi nọ Bát Nương đến kêu Bà Nữ Chánh Phối Sư của chúng ta, Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu là bạn thân của Đức Cao Thượng Phẩm, làm một bài thi mình thương Đạo kêu nói ngay Bà Nữ Chánh Phối Sư một điều, để Bản Đạo đọc rồi cả thầy nghe câu văn cũng ngộ nghĩnh, cho kêu Bà Nữ Chánh Phối Sư lại.

### Bài Thi

*Mua vải dùm em để phát điều,  
Treo vắn trước mõ mới là kêu.  
Cánh sườn cột nẹp cân cho đứng,  
Lèo lái so dây giống đặng đều.  
Luồng gió ồ ào vừa thổi dậy,  
Mấy anh tinh minh phóng lên kêu.  
Chín từng lông lộng bay cho thẩu,  
Thì hiểu Hiệp Thiên nghĩa ít nhiều.*

Đức Hộ Pháp giải nghĩa từ câu. Nhứt câu: “Treo vắn trước mõ mới là kêu” Ngài nói thêm ý chỉ nói vắn mà thôi chớ không phải võ.

Khi đến viếng Hội Thánh Ngoại Giáo nơi Tàn Quốc Kiêm Biên xong việc, Đức Quyền Giáo Tông và Bản Đạo tính về Tòa Thánh, Bát Nương muốn cầm lại. Giáng làm Bài Thi như vậy:

*Dường đợi Thanh Loan đến Hón Đài,  
Từ Tiên chưa phỉ tỉnh cùng say.  
Nghe danh Ông Tắc, Y là ruộng,*

*Lóng tiếng Vua Nghiêu, Thuần bỏ cày.  
Ái vật Thành Thang quên dỡ ná,  
Thương dân Hạ Võ mặc hài gai.  
Ngóng mưa đã đợi ba thu mãi,  
Cứu chúng hờn ai chẳng trở tài.*

Đức Chí Tôn mới mở Đại Đạo thì Hội Thánh Ngoại Giáo đã cầu cơ, Bát Nương đến biểu chúng ta đem cả năng lực đặng cứu chúng sanh, sứ mạng cứu thế phải khổ hạnh khó khăn thế nào, nguy hiểm thế nào! Bàn Đạo để cho con cái Đức Chí Tôn suy gẫm hiểu cho thấu, tự hiểu lấy mình vì nó không phải khó kiếm hiểu.



*Bát Nương Diêu Trì Cung*



### 30. CÂU CỔ NGŨ: “NHỨT TÂM NHỨT ĐỨC”

*Đền Thánh đêm 14/9 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay Bàn Đạo giảng câu cổ ngữ “Nhứt tâm nhứt đức”. Chữ nhứt tâm nhứt đức; riêng tâm và đức có một mà thôi. Chúng ta chẳng cần gì luận, chẳng cần để công kiếm cho lắm. Chữ tâm Bàn Đạo đã giảng, cỗ nhờn chưa có biết Chơn linh của ta đó vậy. Nó là hồn cái danh là Tâm hay là chữ Đạo. Tâm ấy tức nhiên Chơn linh của chúng ta đó. Vậy Chơn linh ấy tại sao có một mà thôi? Tức nhiên chữ Tâm biến ra đó vậy. Bởi vì ta muốn nói nó là Thiên Tâm.

Còn đức, nhứt đức thì chúng ta chẳng cần kiếm xa xôi, chỉ biết nó là Thiên Đức mà thôi. Thiên Tâm, Thiên Đức, Đức Chí Tôn đã đến để hiển nhiên trước mặt đó vậy. Ta đã biết Nguơn linh của chúng ta do nơi Đức Chí Tôn mà sản xuất, tức nhiên cả toàn thể nhờn loại thống hiệp lại là cái khối Nguơn linh của Đức Chí Tôn. Vì có cho nên Đức Chí Tôn đã để “Thiên Thượng, Thiên Hạ”. Thiên Hạ tức nhiên toàn thể nhờn loại, bây giờ ta muốn nói cả toàn nhờn loại có nhứt tâm hay chẳng? Ta đã rõ biết rằng do nơi nguyên căn của nó, tức nhiên do nơi Đức Chí Linh sản xuất; nếu nó hiệp lại làm một với nhau thành ra Đấng Chí Linh, mà cả thầy biết mình là một căn bản với nhau hay chẳng? Nếu cả toàn nhờn loại biết mình là một căn bản, xuất hiện do nhứt tâm ấy, thì cơ thể sống của họ, tranh sống lại với nhau nơi mặt thể này, nạn tương tàn, tương sát không có hiệu lực đau đớn vậy.

Vì họ chưa biết cái nhứt tâm ấy, hễ nói chữ Tâm thì tức nhiên nói đến Thiên lương vô đối, mà lấy Thiên lương vô đối làm căn bản, tức nhiên nhờn loại có thể lấy nhờn luân làm căn bản, họ thống hiệp làm một cùng nhau, con người chẳng hề kiếm, mà phải đến và họ đường tìm nẻo đặng đến. Chúng ta ngó thấy họ đương tò mò rờ rẫm tiến tới trạng luận vô đối. Nào là Trung Quốc, nào là Liên Hiệp Quốc, nơi Á Đông, Âu Châu, nơi Mỹ Quốc họ đương đem cái tinh thần họ tìm tòi.

Ấy vậy, nhứt tâm ta đã biết ta đã do nơi Trời, lấy cái căn bản của ta chỉ biết duy Thiên Tâm mà thôi, mà Thiên Tâm ấy nó đã biểu ta tôn sùng mạng sống, tức nhiên tôn sùng cái nguon linh của người, không đặng chia rẽ, câu: “Khi nhơn tức khi tâm, khi tâm tức khi Thiên”. Hễ khi người tức khi lại mình, mà khi lại nguon linh của mình, tức nhiên khi Đấng Chí Linh là Đức Chí Tôn đó vậy. Hễ khi Trời tức nhiên có tội.”Khi Thiên vô sở đảo đã” hễ khi Trời thì không có người trốn.

Trái ngược lại Ngài đã căn dặn một điều trọng yếu này: Ngài nói thà các con vô lễ cùng Thầy, Thầy đặng lòng từ bi mà tha thứ; Thầy chỉ dặn các con chẳng nên vô lễ cùng Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, bởi họ chẳng hề tha thứ bao giờ. Đức Chí Tôn đã căn dặn rõ ràng, biểu chúng ta đừng sát sanh, biết đâu trong một cành hoa kia không phải là một vị Phật giáng sanh, nếu chúng ta đang tay bẻ nó, chúng ta đã phạm đến cái tội ấy rồi.

Hại thay các Chơn linh cao trọng đã đến thế gian này, có một điều nguy hiểm cho chúng ta hơn hết là họ sẽ lấy một hình thể căn bản của họ, hèn tiện, thiệt thòi, có khi họ lại lấy hình thể họ ngu dại nữa chứ.

Hại thay! Những kẻ đó không biết tôn trọng nguon linh của người, khi rẻ đến họ, hiện diện trên thế gian này họ sẽ chịu những hình phạt, chẳng hề khi nào tránh khỏi.

Bần Đạo mục kiến vài ba bằng có rõ ràng, dầu cho Tiên vị, một chơn linh cao trọng mà họ phạm đến điều ấy, Thiên điều chẳng hề tha thứ họ. Bằng có Bần Đạo chỉ rõ căn nguyên của Đức Quyền Giáo Tông là Tiên vị, những kẻ đã khi rẻ Ngài hời còn sanh tiền. Các con cái của Đức Chí Tôn dòm coi, những kẻ đó giờ phút này thế nào, dầu cho hạng đồng bực cùng Ngài mà đã khi rẻ Ngài, rồi giờ phút này không còn gì hết. Một cảnh tượng nữa, Bần Đạo mục kiến Phối Thánh Màng, người thiệt thòi làm sao, hiền lương không thể nói, bần tiện lắm, mà có kẻ đã khi rẻ hiếp đáp, giờ phút này tàn gia cả thầy những người đó không thể chối tội. Phối Thánh Thoại cũng vậy cũng thế đó. Mấy vị Đại Thiên Phong và cả con cái của Đức Chí Tôn nam, nữ phải dè dặt

cho lắm, đừng thấy sắp em của mình nó hèn tiện thiệt thòi, ngu dại mà khi dè nó. Biết chừng đâu Đức Chí Tôn đã dành để một tình cờ bất ngờ chúng ta sẽ phạm đến họ, rán coi chừng cho lắm, nhứt là trong cửa Đạo Cao Đài, dầu nam cũng vậy, nữ cũng vậy, không biết có chơn linh trong ấy.

Bản Đạo xin căn dặn một điều trọng yếu hơn hết: đừng khi người.



### 31. TÔN GIÁO ĐỐI VỚI NỀN VĂN MINH CỦA THỜI ĐẠI. *Đền Thánh đêm 29/9 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đêm nay Bàn Đạo giảng về Tôn giáo đối với một nền văn minh của thời đại.

Hai chữ văn minh thiên hạ đã nói, chúng ta cũng nên tìm hiểu nghĩa lý của nó, và tìm cho biết cái nguồn cội đã sản xuất nó. Văn, chúng ta ngó thấy thiên hạ cũng gọi là văn chương hay là văn hóa. Nhờ văn hóa mà đã ghi rõ những gì từ trước đã lưu chiếu lại, những biến cố trong lịch sử của toàn nhơn loại, trong lịch sử của một quốc dân, xã hội và văn hóa, ấy là những văn từ đã lưu chiếu lại tạo một sự hiểu biết, để phổ hóa trong một sắc dân, trong một xã hội hay là toàn thể nhơn loại.

Ấy vậy chữ văn chương chúng ta đã ngó thấy lưu chiếu lại một lịch sử của toàn thể một thế hệ, của một xã hội trong một thời đại. Văn chương ấy hữu ích thế nào, chúng ta chẳng cần gì luận cũng đã chán biết. Lạ thay! Con người bao giờ cũng có một cái linh. Cái linh tâm lạ lùng lắm! Vả chẳng loài người bao giờ cũng sản xuất trong một đời sống của mình, đời sống ấy từ 1 dĩ chí 100 tuổi, chúng ta đã ngó thấy họ nhớ lại hết và tìm tòi biết mãi tới, họ có lạ lùng ấy. Họ sống trong một thế hệ của họ, mà họ đã có năng lực hiểu biết cả căn bản trong thế hệ đã qua rồi, họ còn có thể định đoạt cái thế hệ sẽ tới. Đó là một điều phi thường từ trước tới giờ không có phương gì để lại, chỉ có căn bản là làm cho phát khởi cái đó do cảm động và nhớ.

Văn chương lưu chiếu lịch sử làm một bài học để tìm tòi hiểu biết thế tình nhơn loại, thì văn học phải phổ hóa tinh thần và vật hình của con người đời. Nếu muốn phổ hoá cho đặng cái vật hình của con người, thì chúng ta ngó thấy văn chương trên lịch sử, nó phải có một năng lực nuôi cả tinh thần và hình thể của người mà chớ.

Hễ muốn nuôi cho đặng cái vật hình của họ vẫn dễ, còn nuôi tinh thần của họ rất khó. Bởi vì tinh thần ấy nếu không do Đạo Giáo, chẳng hề khi nào có năng lực phổ hóa họ đặng. Chúng ta ngó thấy mỗi phen Đức Chí Tôn đến, hay là sai vị Giáo chủ nào đến đặng tạo Tân dân bao giờ cũng vậy. Trước tiên cái nền văn minh đến, thì nền Đạo Giáo đã thành lập trước, bởi Đạo Giáo là căn bản của nền văn minh đó vậy.

Đạo là khuôn khổ, còn văn minh là hình chất, Đạo là hình, văn minh như bóng. Chúng ta đã quan sát thấy văn minh sản xuất hình thể và tinh thần là do một nền Tôn giáo đã tạo dựng nó ra. Chúng ta ngó thấy như Đạo Phật đã tạo ra một thể hệ, thể hệ ấy nó có năng lực tạo cả hình chất của Tân dân Phật Giáo, tức nhiên trong tình trạng của họ, họ tỏ ra rằng: Họ là người trong Đạo Giáo. Chúng ta đã ngó thấy các vị Thầy tu nhà Phật, cạo đầu bện đờ vàng, bộ tịch của họ dù cho đi, đứng, nằm, ngồi, cử chỉ cái sống của họ đều trong khuôn khổ do nơi Đạo Giáo mà xuất hiện đặc biệt. Thiên Chúa Giáo, chúng ta để mắt quan sát cho tới hình thể tinh thần của họ, cử chỉ đều có vẻ đặc biệt riêng. Nho Giáo cũng vậy, Bàn Đạo chẳng cần gì tả cho nhiều, cả thầy đều biết điều ấy rồi.

Còn trọng hệ hơn hết là cái nền văn minh lưu chiếu lại, chỉ có năng lực để bảo tồn được các Tân dân của mình tạo ra, cốt do tinh thần vi bản. Chúng ta ngó thấy các nền Tôn giáo đã tạo văn minh hiện tại. Hiện nay còn cái hai nền văn minh. Thật ra từ Thượng cổ các nền văn minh đã lưu chiếu tại mặt địa cầu này vẫn nhiều. Tỉ như các nền văn minh tối cổ bên Âu Châu là văn minh: Grecque, Egypte, Romain hay (Rome). Còn bên Á Đông của chúng ta, văn minh của nhà Phật, văn minh của Đức Lão Tử, văn minh của Đức Khổng Phu Tử, Châu Công (kể Đức Khổng Phu Tử). Các nền văn minh ấy họ tạo Tân dân của họ thế nào Bàn Đạo chẳng cần nói cả thầy các con cái Nam, Nữ cũng vậy đã quan sát.

Bàn Đạo thuyết đêm nay cho đám thanh niên nam, nữ con cái của Đức Chí Tôn nên để ý và hiểu biết cho lắm. Chúng ta ngó thấy trước mắt kiểu vở của các nền văn minh đã có, là do nơi các

Tôn giáo đã tạo. Đương nhiên bây giờ có hai nền văn minh trọng yếu hơn hết của tinh thần nhơn loại là: Văn minh của Phật Giáo và văn minh của Thiên Chúa Giáo. Hai nền văn minh tinh thần của hai Đạo giáo đó rất cao thượng. Bần Đạo chỉ nói rằng: Tốt đẹp không thể gì tả hình trạng ra cho đặng. Tại sao nó tốt đẹp ấy? Là nó có năng lực bảo sanh hình chất của nhơn loại, nó có thể bảo vệ cho đời sống tinh thần thiêng liêng của họ mà chớ.

Con cái của Đức Chí Tôn biết rằng: Các Tôn giáo xuất hiện rất có ích cho nhơn loại tại mặt thế gian này, về hình thể, tinh thần và nó phải làm thế nào bảo tồn sống còn của nhơn loại, mà trong sự sống ấy khó mà bảo tồn đặng sống còn tinh thần họ. Hỡi có phương pháp nào giải quyết cái khổ của họ đặng chăng? Bần Đạo đã giải nghĩa nào là thắng khổ, nào là tùng khổ, nào là giải khổ, đủ thứ hết thảy, trọng yếu hơn hết là phải tìm phương nào cho các nền văn minh ấy, phải chia sống với nhau, phải đừng có tranh sống với nhau, bởi chia sống thì tồn tại, bảo vệ được sống còn của nhơn loại, mà tranh sống tức nhiên phải tiêu diệt. gương của hai vị Giáo Chủ đã lưu lại nơi mặt thế gian này, bên Á Đông, bên Âu Châu hai nền văn minh đặc biệt. Hai vị Giáo Chủ đó trước kia là gì chớ? Một người ăn mày cầm Bình Bát đi xin cơm đặng nuôi kẻ khó kẻ đói, đi bòn mót từ miếng vải rách đặng chằm khiếu mặc cho lành, tức là Đức Phật Thích Ca.

Còn cái người đã chia từ miếng bánh mì, từ miếng cá nuôi kẻ đói là Đức Chúa Jêsus Christ, Ngài lấy sống của Ngài, Ngài chia cho kẻ đói, đến đời Ngài phải nhịn miệng ăn của Ngài cho nó sống. Gương hai vị tạo nền văn minh đó đẹp để làm sao.

## 32. NGÀY MAI NÀY LÀ NGÀY VÍA ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG THƯỢNG TRUNG NHỰT.

*Đền Thánh đêm 12/10 năm Nhâm Thìn (1952)*

Ngày mai này là ngày Lễ vía Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt, tưởng khi cả anh em chúng ta nam, nữ lưỡng phái đều tưởng nhớ Ngài lắm vậy. Ấy là người Anh Cả đầu tiên của chúng ta. Đức Chí Tôn đã ban hồng ân Thiêng Liêng vô đối ở dưới thế gian này, có một vị Giáo Tông đầu tiên của nền Đạo.

Nhân dịp ngày Lễ Đức Quyền Giáo Tông, chúng ta nên để tâm suy đoán nhớ lại thử coi cái gương của Ngài để lại cho chúng ta là cái gì, Bàn Đạo xin nói rõ giúp cho toàn thể con cái của Đức Chí Tôn có phương thế suy đoán.

Hỏi lúc nòi giống Việt Nam và Quốc gia Việt Nam ở vào thời kỳ Pháp thuộc một người như Đức Quyền Giáo Tông, Bàn Đạo nói rõ là một người bản hàn xuất thân, cha chết sớm duy có bà mẹ nuôi cho đến khi lớn, chỉ ở vậy thôi, không tái giá, chớ phải chi nhà giàu có “Môn đăng hộ đối” chẳng nói gì, nhà nghèo mà hấp hút làm lụng nuôi con ăn học đến nên người.

Bàn Đạo còn nhớ lại Đức Quyền Giáo Tông có nói với Bàn Đạo một chuyện rất ngộ nghĩnh, Bàn Đạo minh tả ra đây cho tất cả bên phái nữ để ý cho lắm, để làm một bài học hay, khi Bà thân của Người đã qua đời, thì cả trong làng thương yêu một cách không thể nói được, Chức Sắc làm bàn đưa linh mà trong bài châm ấy để mấy chữ như vậy: “Tích Mạnh Mẫu” tức nhiên toàn thể nhận tang cả, chẳng khác gì Mạnh Mẫu cho lắm, chỉ biết mình là hạng bản hàn nên con mắt của người không bao giờ ngó đến kẻ nghèo khổ, lam lụ như Ngài thuở ấu xuân vậy. Vì có cho nên Ngài đem tâm chí làm sao ích lợi cho dân, tức nhiên cho đồng bào trong nước. Vì thế cho nên Ngài phản đối một cách không thể tưởng tượng trong buổi lệ thuộc ấy, can đảm chúng ta không bao giờ dám đề xướng như vậy đặng. Trong nước chúng

ta buổi nọ, nhưt là trong Nam Kỳ (Bản Đạo dùng tiếng xưa) buổi nọ nếu có một người An Nam nào đứng đầu quần chúng, thì duy có Ngài mà thôi. Bởi chính mình Ngài vào Thượng Nghị Viện Chính Phủ Pháp buổi nọ duy có một mình Ngài trong Nam Kỳ.

Ấy vậy, nếu như buổi nọ Ngài muốn giông ruồi trên con đường danh lợi, thì cái công danh phú quý của Ngài vẫn ở trong tay, không xin ai, không hạ mình mà bợ đỡ hay nịnh hót ai đặng danh lợi ấy.

Danh lợi sở hữu vì tài đức của Ngài, Bản Đạo có thể nói Ngài là một người sống trong trường giả đó vậy, nhưng mà dòm trước mắt thấy cả đồng bào thống khổ, cái lẽ bất công nó cứ chằng ràng trước mắt của Ngài hoài, cho nên thật sự ra, dầu ngồi trên địa vị cao kỳ sang trọng bao nhiêu đi nữa Ngài không buổi nào thỏa thích được, đến nỗi Ngài tranh đấu, tranh đấu thấy mình bất lực muốn chết đi cho rồi, muốn tự vận nên hút á phiện đặng chết cho sớm, cho khuất con mắt, tránh cái thống khổ của dân đã chịu. Nhưng cái người mà Đức Chí Tôn đã dành để đó, để gì chết một cách dễ dàng như thế. Nên Ngài sống, Ngài sống cho đến khi Đức Chí Tôn đến mở Đạo. Một lời Đức Chí Tôn phán thì cả cái sang trọng phú quý của Ngài, Ngài coi như bọt nước, nội một ngày cả sự nghiệp đều để cho thiên hạ. Ngài bán cả của cải ấy, Ngài ra với một mình không. Buổi nọ hút một ngày năm mươi đồng bạc, mà bỏ hút rồi có một ngày ăn trường trai kể từ ngày Đức Chí Tôn đến, chính mình Bản Đạo làm chứng cho vậy.

Cái đức tin phi thường đã thấy trong cửa Đạo Cao Đài này có hai người: Một Đức Quyền Giáo Tông, hai Đức Cao Thượng Phẩm mà thôi. Phải chăng do nơi khối đức tin vô đối ấy đã làm cho Đạo Cao Đài nên hình như ngày hôm nay.

Một cái sứ mạng khó khăn nhưt là buổi nọ Đức Chí Tôn đến, Bản Đạo nhớ lại thiên hạ trở thành vô Đạo, cả toàn thể quốc dân giông ruồi theo duy vật, văn minh đương thời bây giờ, quên hẳn cả lễ nghi phong hóa nước nhà, làm cho sống lại chẳng phải là một điều dễ, phải chiêu chuộng, bợ đỡ, nâng niu, chẳng khác nào bà mẹ coi từ vú sữa, mớm cơm cho con thơ dại, mới tượng



hình của Đạo ngày hôm nay. Cái khó khăn hơn hết Bần Đạo nói có bằng chứng, chính mình Đức Chí Tôn đến mở Đạo Ngài than khó lắm. Chính mình Ngài là Đức Chí Tôn quyền năng vô đối mà còn than về cái khó đó. Bần Đạo để bằng cứ hiển nhiên cho con cái Đức Chí Tôn ngó thấy, Đại Từ Phụ đã làm hai bài thi than buổi nọ như vậy:

*“Cao Đài tá thế đến phàm gian,  
Bạch Ngọc Huỳnh Kim cũng chẳng màng.  
Chiều lụy đòi phen, xem quá tục,  
Nghĩ không đờ lụy phải cười khan”.*

*“Cười khan mà khóc bởi thương bầy,  
Chẳng mắt một con nghiệt cả bầy.  
Biết phận già không chờ chống gậy,  
Nương theo con dại mới ra vầy”.*

Bằng cứ hiển nhiên đó chính mình Đức Chí Tôn còn than, chúng ta nhớ lại, buổi nọ cái sứ mạng thiêng liêng của Đức Quyền Giáo Tông và của Đức Cao Thượng Phẩm nó khó khăn dường nào. Thật sự phải chịu lụy về tâm hồn con người buổi nọ một cách không thể tưởng tượng được. Bần Đạo thú thật, buổi nọ Đức Quyền Giáo Tông, Đức Cao Thượng Phẩm và Bần Đạo cũng vậy, chỉ có ba anh em ôm sứ mạng thiêng liêng ấy nơi mình. Lãnh sứ mạng khó khăn thì tưởng đâu Đạo Cao Đài cũng như Đạo Phật hay Minh Sư, Minh Đường, đáo đẽ, cạo đầu vô chùa làm thầy Chùa tu là cùng, tưởng dễ dàng lắm, kiếp sanh nơi thời bấy giờ đã khổ não tâm hồn và xác thịt lệ thuộc như thế. Ông biểu tu, nào dè mở Đạo trong thời gian ngắn ngủi không bao lâu thấy cả con cái của Ngài, đến cùng Ngài, cả muôn, cả triệu, chừng đó mới biết sợ sệt. Chính mình buổi nọ Đức Quyền Giáo Tông ra hậu điện, Người hỏi Bần Đạo: Đại Từ Phụ làm cái gì vậy? Thấy thiên hạ vào cửa Đạo quá chừng Đại Từ Phụ làm cái gì kỳ quá vậy? Chính mình Bần Đạo cũng không biết, biết đâu Ông làm gì, Ông đến Ông thâu Tín đồ nhiều quá ảnh than rằng: Tới đâu hay tới đó chớ biết sao!

Kể từ đó bị khảo miết Đức Cao Thượng Phẩm bị khảo đến ngày giờ chót. Ngày giờ cuối cùng nằm trên giường bệnh cho

tới hơi thở cuối cùng, không buổi nào không bị khảo, không buổi nào không bị nhục nhã. Cái luật thiên nhiên không có điều gì xin xỏ điều gì cũng phải mua chuộc.

Bản Đạo đã quyết rồi xin để Bản Đạo kết luận bởi mua chuộc với cái khảo đảo nhục nhã của đời, để bảo trọng danh giá của Ngài. Ngày nay Ngài sang trọng vô đối.

Chúng ta thấy gương rõ ràng Đức Phật Tổ là Chúa cả linh hồn của nhơn loại bên cõi Á Đông này. Đức Chúa Jésus Nazareth hay Christ Chúa của các linh hồn bên cõi Âu Châu. Hai người ấy một người thì đi ăn xin, cầm Bình Bát đi ăn xin, không phải ăn xin cho Ngài, ăn xin cho kẻ đói khổ nghèo nàn đem về cấp Cô Độc Viện, dựng nuôi dưỡng họ, một đời không có cái áo lạnh. Ngài đi mót máy đồ rách rưới, rồi chằm khiêu, gặp người nào lạnh cởi ra đưa cho bạn, ở trần mãi thôi. Đức Chúa Jésus Nazareth (Christ) không có được hai cái áo, không có chỗ nương thân Ông than một câu, than nghe thảm thiết làm sao: Con chim nó có cái ổ, con chồn nó có cái hang, mà con người này không biết chỗ nào gổ đầu của mình!

Hai người ấy mà cái nghiệp họ đã đào tạo nơi thế gian này, một người hai ngàn năm, một người hai ngàn năm trăm năm vẫn còn tồn tại mãi thôi. Biết bao nhiêu cơ nghiệp Đế Vương, biết bao nhiêu người giàu sang ở dưới mặt thế gian này, nào là đài Tần, đánh Hồn cả thầy đều tiêu tan, chúng ta không còn ngó thấy một dấu tích gì lưu lại. Mà hai người nghèo ấy, hai người bản hàn ấy, một người hai ngàn năm, một người hai ngàn năm trăm năm, đại nghiệp họ vẫn còn tồn tại.

Một điều Bản Đạo buồn cười hơn hết, ở ngoài đời dùng cường lực nào là bom nguyên tử, nào là gươm đao, súng đồng mọi thứ để tàn sát thiên hạ dựng làm bá chủ, dựng giành bá chủ không phải dễ làm. Bởi vì họ muốn làm bá chủ của thiên hạ nhưng không được đâu, thiên hạ phản đối luôn, chống lại cường lực mãi thôi, chẳng buổi nào ngừng.

Mới đây con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy Xá Lợi Phất, tức nhiên xương của Đức Thích Ca buổi nọ thiêu còn sót lại

miếng nhỏ nhỏ để lại phân phát các Chùa ở bên Ấn Độ qua tới bên Ấn Độ Dương một miếng có một chút, đem Xá Lợi Phất bằng đầu mũi kim chớ có lớn đâu, thiên hạ hoan nghinh cả Xá Lợi Phất, không có súng, không ai ràng buộc, không đem súng mà họ theo, cả thầy đều cúi đầu không phải cầm súng mà người ta coi mạnh phi thường không thể gì tưởng tượng được. Cái Ông mà nghèo nàn đệ nhất hơn hết, bây giờ thiên hạ thấy hình trái tim của ông cháy lửa ra, hễ ngó thấy hình trái tim thì cúi đầu hết thầy, mà cả toàn thể các liệt cường sắc dân Âu Châu cho tới Á Đông 600 triệu Tín đồ ngó trái tim đời đời không khi nào mỏi.

Đức Quyền Giáo Tông đã khéo lựa, Ngài bỏ cái ngôi vị Thượng Nghị Viện của Ngài, chỉ theo Đức Chí Tôn, nên người ta gọi Ông già tu Tiên (gọi theo lối kiêu ngạo) mà ngày hôm nay địa vị này Bàn Đạo nói thật nó còn đời đời kiếp kiếp, cái danh giá của Ngài không bao giờ tiêu hủy. Cao Đài còn, danh giá của Ngài vẫn còn, công nghiệp của Ngài đối với nhân loại vẫn còn. Ngộ nghĩnh thay! Cả thiên hạ hạng nhứt là quốc dân Việt Nam đã nô lệ về phần xác, Đức Chí Tôn cho một người Tướng Soái đến đặng giải thoát họ, quý trọng hơn hết trong kiếp sống của họ là giải thoát về phần hồn. Nắm về phần hồn làm chúa thiên hạ, ngộ nghĩnh thay! Tượng hình làm chúa trong đó tay Đức Quyền Giáo Tông là tay thứ nhứt hơn hết. Sao, giờ phút này, Bàn Đạo ngó lại phải để câu hỏi: Nền Đạo Cao Đài ngày kia sẽ tạo nên văn minh như thế nào? Thật vậy nền văn minh sẽ ra sao?

Bàn Đạo nói hai vị Giáo Chủ kia đã mang thi phàm xác tục, mà họ còn để lại hai gương đẹp để vô biên ấy, họ tạo Tân dân, họ đã đến đây phương kế hiệp thành chữ “Khí” của Đức Chí Tôn đến giữa Thánh đức của Ngài, rồi giờ phút này Đức Chí Tôn đến để nơi mặt thế gian này nền Tôn Giáo Cao Đài, thì nền văn minh ấy thế nào con cái của Đức Chí Tôn đoán biết.

### 33. NỀN TÔN GIÁO CỦA ĐỨC CHÍ TÔN LẠI THÊM MỘT TUỔI NỮA, TỨC LÀ 28 TUỔI.

*Đền Thánh đêm 14/10 năm Nhâm Thìn (1952)*

Kể từ đêm nay nền chơn giáo của Đức Chí Tôn lại thêm một tuổi nữa, tức nhiên đã đặng 28 tuổi. Con đường viễn vọng trên 28 năm ngó lại như giấc chiêm bao ngắn ngủi.

Chúng ta cũng nên mừng, một nền chơn giáo mới mở 28 năm, mà độ rồi cả các chơn linh về Đạo về Đồi như thế này, cũng gọi nó là may mắn lắm vậy. Khi Đức Chí Tôn đến chính mình Ngài nói: Hễ Đạo mở trễ một ngày, tức nhiên hại cho chúng sanh không biết mấy. Đại Từ Phụ nói: Một con đường của chúng ta đi, cái năng lực phạm của ta nơi cõi trần này nhiều điều gay trở khó khăn, mà điều ấy có lẽ Đức Chí Tôn, tức nhiên Đại Từ Phụ đã chung chịu cùng chúng ta đó vậy. Lại nữa đêm nay là đêm chúng ta kỷ niệm các bạn Thiêng liêng của chúng ta, đầu các chơn linh ấy ở nơi cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống hay là các bạn đồng khổ với chúng ta đã quy hồi cựu vị của họ.

Bản Đạo thừa dịp kỷ niệm của các Đấng linh hồn, thuyết một vấn đề, Bản Đạo nói trước, hạng nhứt bên phái nữ, nghe câu chuyện rùng rợn đừng về nhớ giựt mình giựt mảy đa nghe.

Trước khi mở Hội Thánh, Bản Đạo có dịp hội đàm cùng Đức Lý Giáo Tông, Ngài chỉ cho biết trước, kết liễu của Hội Thánh như thế nào, nhưng điều ấy tưởng cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn cũng không nên tìm hiểu điều tọc mạch đó làm gì, chuyện tới nó sẽ tới.

Luôn dịp, luận về một vấn đề: Nó thắc mắc làm cho Bản Đạo để ý hơn hết. Mới rồi đây, các báo cáo cả toàn cầu mới đặng cái tin, nói tại Mỹ Quốc có một nơi nào đó đĩa bay rớt xuống, những tay hiếu kỳ muốn đi tìm cho đặng, coi đĩa bay như thế nào? Họ lên núi cao kia, xa thăm trong rừng già, họ tìm đĩa bay rớt xuống, vô trông không thấy gì hết, chỉ thấy xuất hiện một kỳ nhân lạ lùng, nghe nói mà rùng rợn: Con người gì mà ước độ 19

thước bề cao, 5 thước bề ngang, mình xanh lè, hào quang xanh chiếu diêu ra, con mắt đỏ như huyết, chiếu ra như đèn pha xe hơi. Người ta thấy dị hình, dị dạng, bắt sợ hãi lắm, trong mình người đó xuất ra hơi khí, cái mùi lạ lùng lắm, giống như thể mùi kim khí cháy vậy; nghe như mùi xe hơi cháy ra mùi khét. Khi ấy làm cho người đó chịu không nổi, đến khi về phải ói mửa, phải đau. Trong số ấy cũng có người phụ nữ cũng tọc mạch vậy, theo bên phái nam là bảy người, có một người phụ nữ làm chứng chắc rằng: Dị hợm lắm có bốn chân, mấy người kia không chắc 4 chân hay 2 chân. Duy có người can đảm hơn hết ở lại đặng coi, người ta đã chạy hết mà ở lại coi cho được đến khi người Dị Nhân đó đi lại gần thì hoảng la ré lên phát chạy, sau khi về bị đau gần chết.

Bàn Đạo nghe chuyện đó dị kỳ lắm mới vấn nạn Đức Lý Giáo Tông, hỏi cái người đó là gì?

Đức Lý Giáo Tông trả lời: Thần chớ gì. Té ra từ thử đến giờ họ vô Đạo, không kể Trời, Đất, Thánh, Thần, Tiên, Phật gì hết, nên Đức Chí Tôn lại sai một chơn linh, một lấy năng lực nguyên tử mà họ thí nghiệm, đặng tạo hình hài của vị Thiên Thần đó cho Đòi ngó thấy, như là lời nói của Đức Chí Tôn cho con cái trong Đạo Cao Đài của Ngài sẽ còn thấy nhiều cái dị nữa.

Bàn Đạo hỏi vậy chớ Đức Chí Tôn cho ngó thấy điều đó để làm gì?

Đức Lý Giáo Tông nói Đại Từ Phụ cho ngó thấy đặng nhưn loại hay rằng: Nếu họ không trở lại Thiên tánh của họ, không tự mình lấy bản nguyên sanh hóa của Tạo Đao, tức nhiên không lấy căn bản của Đại Từ Phụ mà làm mực thước, làm tinh thần, làm năng lực thì nhân loại ngày kia sẽ tiêu diệt và thay đổi cả xác thịt, hình thể nhân loại nơi mặt địa cầu này thành một hình thể khác hẳn bây giờ.

Bàn Đạo mới hỏi cái thi thể của người Dị Nhân đó lấy năng lực nguyên tử tạo hình, cái sự làm đó có phải là do quyền năng vô lượng của các Đấng Thiêng Liêng mới làm được, hay là ai cũng có thể làm được.

Đức Lý nói: Các chơn linh nơi Càn Khôn Vũ Trụ đều làm

được hết, chư Hiền Hữu một ngày kia cũng có thể làm được, bất quá vị đó là một chơn linh Thần vị mà thôi. Hiền Hữu đừng tưởng rằng: Loài người dị hình dị trạng vậy mà thôi. Trong ngũ hành: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, nhơn loại ở Càn Khôn Vũ Trụ đều tạo hình hài bằng ngũ hành hết.

- Nói vậy cái vị Thiên Thần nói đó, tạo hình bằng kim khí. Còn chúng tôi ở quả địa cầu 68 tạo hình hài bằng gì?

Đức Lý nói: Chư Hiền Hữu là Thổ Hình.

- Còn chỗ nào có hình khác, khác nữa không?

Đức Lý nói: Chư Hiền Hữu ở thế gian này, thấy sống trăm năm, cầu ước cho trường sanh bất tử, nếu Chư Hiền Hữu đầu kiếp lên ngôi Hỏa Tinh kia các người có thể sống đôi ba ngàn năm, bởi vì nó thuộc về Hỏa, cho nên nó không bị tiêu diệt. Mà sống đây có nhiều người, sự sống đó biết bao nhiêu vì sống lâu quá!

- Cái thân thể vậy mà sống khổ cái nỗi gì?

- Chư Hiền Hữu biết rằng: Ngũ hành tương khắc với nhau, hễ có thân này thì có thân kia, tương khắc với nhau làm đau đớn, khổ não chớ vui sướng nỗi gì.

Thành thử luận rồi Bàn Đạo cũng xét mình với cái Thổ hình của chúng ta, nghĩ ra mình hạnh phúc hơn hết. Nếu sự thật có thi hài nơi Hỏa Tinh dầu sống trăm năm trong Thổ hình còn hạnh phúc hơn họ nhiều. Trên kia có nhiều Đấng Chơn linh Phật thể của mình, trong Ngũ hành họ chịu đau đớn khổ não hơn mình. Mang một kiếp sanh dầu có quyền năng thế nào thì cái khổ não ấy chẳng hề khi nào thoát khỏi, dầu có thoát khỏi đặng hay chẳng là nhờ cái quyền năng của Đức Chí Tôn cho ta đặng sống nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

### 34. NĂNG LỰC PHI THƯỜNG CỦA ĐỨC TIN. *Đền Thánh đêm 14 /11 năm Nhâm Thìn (1952)*

Trước khi giảng Đạo Bàn Đạo đề lời khen cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn hành lễ rất nghiêm chỉnh, nhứt là tụng kinh có niêm luật qui tắc.

Đã mấy kỳ đàn rồi, Bàn Đạo không có đi cúng, hôm nay dự lễ này có thể nói làm cho Bàn Đạo hết đau.

Đêm nay Bàn Đạo giảng về năng lực phi thường của đức tin trên con đường chí chơn chí Thánh, chí là khối thương yêu, Bàn Đạo đã giảng về đức tin nhiều lần rồi, và cũng đã giảng cái năng lực của khối thương yêu như thế nào rồi.

Đêm nay Bàn Đạo chỉ giảng về năng lực phi thường của đức tin hay là cái năng lực huyền diệu của đức tin và khối thương yêu vô tận của Đức Chí Tôn. Chúng ta đã chán biết cũng như Đức Phật Thích Ca khi đạt đặng bí pháp mà trước kia chưa có vị Phật nào đạt đặng là nhờ Ngài đã tìm hiểu quả quyết. Cái đức tin của Ngài nó mạnh mẽ phi thường và Ngài dùng nó để làm cái thuyết vô nhơn vô quả.

Nếu có nhơn quả, thì tức nhiên con người phải chịu trong Tứ Khổ, ấy là vì cái căn quả đó vậy, mà muốn đạt đặng vô sanh vô tử, tức nhiên phải đạt đặng năng lực thương yêu giải thoát cho mình, phải diệt quả. Ngài đã quả quyết, rồi Ngài ngó lộn lại Vạn Linh sanh chúng đang chìm đắm trong khổ hải, chịu trong Tứ Khổ là “Sanh, Lão, Bệnh, Tử” nên Ngài đem cái thuyết thương yêu vô tận của Ngài truyền bá cho toàn thể nhơn sanh noi theo cái chí chơn chí Thánh ấy, đặng họ đạt bí pháp của họ, có phải đức tin của Ngài mạnh mẽ chăng? Ngài để đức tin trên khối thương yêu của Ngài và Đạo của Ngài đã 2.500 năm mà vẫn còn tồn tại bền vững đến ngày nay.

Đức Lão Tử khi đạt được cơ quan vô đối của Ngài tức nhiên Ngài lấy chí chơn chí Thánh để hiểu trong kiếp sanh của chúng ta và nếu chúng ta có phương thể tương liên với cả chúng

sanh trong Càn Khôn Vũ Trụ để làm khối thương yêu duy nhất, chúng ta mới có thể siêu thoát đặng, chúng ta chớ tưởng sự ấy làm không được, chúng ta sẽ đoạt đặng mà chớ nếu đoạt đặng quyền vô sanh, vô tử thì sẽ đi đến cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Bởi có cho nên Ngài để cái luật vô tử này cho Nhơn loại tìm hiểu mà đạt Đạo. Cũng như Đức Khổng Phu Tử, Ngài thấy Nhơn loại đã phê vong Đạo Nhơn Luân của mình, nên mới tương tàn, tương sát với nhau, như hồi Đông Châu Liệt Quốc buổi nọ, Ngài lấy Đạo Nhơn Luân làm căn bản, đặng cứu Đời gọi là lấy Đạo Nhơn Luân cứu thế. Cũng như ngày nay, Đức Chí Tôn quả quyết rằng: Cái thuyết ấy nó thuộc về năng lực thương yêu, nên Đức Chí Tôn mới đem tạo nên Chơn giáo của Ngài. Ngài lấy Đạo Nho làm căn bản, lấy Đạo Nhơn Luân của Nhơn loại làm phương cứu cánh, để cứu khổ cho loài người, cũng như Đức Lão Tử trước kia đó vậy.

Đức Chí Tôn ngày nay cũng thế, chỉ vì lòng thương yêu Nhơn loại vô tận, nên Ngài tìm cách giảng cái thuyết ấy, truyền ra cho cả Nhơn sanh đều hưởng ứng theo, để họ biết cái sanh tử của họ, đặng họ tự giác, đó là phương cứu thế vậy.

Tưởng cả chúng sanh Chức Sắc trong hàng Thánh Thể Đức Chí Tôn nam, nữ cũng biết cái đức tin ấy là ngọn đuốc Thiêng Liêng, còn lòng thương yêu của ta là khối lửa Tam Muội để đốt cây đuốc ấy cho sáng láng, cho rực rỡ, đặng diu đường cho Vạn Linh sanh chúng.

Chúng ta đã ngó thấy cái quyền năng ấy trong một đại gia đình nên hừ đều ngó theo ngọn đuốc Thiêng Liêng đó, đặng đi đến con đường vinh quang vô đối của Đức Chí Tôn đã rọi sáng, đã dành để cho chúng ta hồi ban sơ.

Bản Đạo nói quả quyết mỗi sự khó khăn gay trở, mọi sự khổ hạnh, mà Thánh Thể Đức Chí Tôn đã chịu mà có thể thắng được mọi trở lực là nhờ khối thương yêu của Đức Chí Tôn đã dành để cho chúng ta. Nếu chúng ta lấy khối thương yêu cứng rắn ấy làm căn bản, thì không có quyền năng nào dưới thế gian này làm cho khối ấy lay chuyển, tiêu diệt được.



### 35. LƯỢC GIẢI VỀ NGŨ CHI ĐẠI ĐẠO: PHẬT ĐẠO, TIÊN ĐẠO, THÁNH ĐẠO, THẦN ĐẠO VÀ NHƠN ĐẠO.

*Đền Thánh, ngày 15 /12 năm Nhâm Thìn (1952)*

Đức SHIDARTA (Cakya Mouni) nghĩa là người ở xứ Cakya, lấy lòng nhân bao trùm thiên hạ, tâm thêm đặng chơn lý sanh khổ, mà lập thành Phật Giáo, nên dùng đoạn trái oan trừ nghiệt chướng, đặng làm phương giải thoát luân hồi.

Ấy là giữa chốn khổ não đau thương, Ngài lại đem tánh từ bi tự tại ra chuyên chế lòng phàm, cầu sanh chúng tương thân tương ái, thật chẳng khác nào đã khổ nơi ô trọc nhớp nhơ mà Ngài đến rải mùi thơm ngào ngạt.

Ngài nhờ Lão, Bịnh, Tử, Khổ, giác minh bốn thiện mới đạt phương cứu khổ loài người.

Đức Lý Lão Đàm (Lão Tử) là Thái Thượng Lão Quân, vì lòng nhân phổ độ thế gian nên tìm đặng chơn lý tinh thần vi chủ, trừ khử phương dĩ vật lụy hình, định tự chủ kỳ tâm là diệu pháp, lại lấy phép an nhân làm cơ thoát tục.

Ấy đời là cảnh sâu thăm khó khãn, mà Ngài đến bày phép chơi hay cho giải trí, chẳng khác nào Ngài là người đương ngâm đấng trêu cay, Ngài cho nếm mùi ngon vị ngọt.

Ngài nhờ quyền vật dục trong trường công danh phú quý của lục quốc phân tranh, tạo ác đã vô ngần, nó thức minh “bốn thiện” của Ngài, nên Ngài ái dân sanh, mới truyền phương thoát khổ.

Đức Chúa Jésus de Nazareth (gọi là Christ) bởi lòng nhân cứu thế lập nên Thánh Giáo Gia Tô, Ngài mượn bác ái nhân sanh, đặng thay mặt Chí Tôn khai hóa, xem phổ tế chúng sanh rằng trọng, nên chuyên lo giúp khó trợ nghèo, đỡ kẻ dữ, dạy người ngu, ngó chân thật mạng sanh hành thiện Đạo, diệt dị đoan, trừ mê tín, dụng chân lý để răn đời, nhìn lương tâm là hình ảnh của Trời, lấy trí tuệ vẽ tươi Thiên Cảnh.

Ngài hằng dạy rằng: Cái khổ của thế gian là sự nghiệp của con người, phải thọ khổ mới rõ cơ thoát tục.

Ấy là đời đang giả dối mà Ngài đem chân thật đặng khử trừ, chẳng khác nào vào chốn náo nhiệt dữ dằn mà Ngài đồn tiếng thanh tao hòa nhã.

1/- Ngài nhờ Đạo luật của Môi-sen (Moise), thế kỷ ấy quyền hành biến đổi nên sanh nhiều chi Tả Đạo Bàn Môn, lại thế lực của (Cai phe) về bên mặt phần hồn rất nên mạnh mẽ buộc dân Do Thái (Juifs) nhiều lẽ nên tà. Cả mê tín của dân (Giu Đê) buổi ấy luận không cùng.

2/- Quyền luật đời nước La Mã (Rome) của César nghiêm khắc khốc hại sinh linh đồ thác.

Những nguyên ủy khai minh “Bồn thiện” của Ngài làm cho Ngài phải cam tâm gánh vác cả sự đau đớn của loài người, cũng bởi ái truat thương sanh chịu tử tội đặng truyền gương thọ khổ.

Khuong Thái Công gọi là (Thái Công Vọng) hay là Khuong Tử Nha vâng lệnh Đức Nguon Thi Thiên Tôn ở Côn Lôn Sơn lấy Phong Thần Bảng đến giúp nghiệp Châu, cũng vì nhơn sanh mà khai minh chơn lý của quyền hành thưởng phạt thiêng liêng giúp thế trị đặng thêm mỹ mãn, tôn sùng trung liệt, trừ khử nịnh tà, mượn tinh thần làm nhuệ khí đặng trừ tan ác nghiệt của xác thân ấy là dụng phép vô hình đặng điều khiển hành tàng mặt thế. Ngài giúp cho thế gian kinh nghiệm đủ cơ hiển nhiên rằng nạn ác đã đào tạo kiếp sống của con người, chẳng trốn tội khỏi nơi kiếp chết. Phép thưởng phạt thiêng liêng có đủ quyền năng cả xác cùng hồn. Thế thì có trí tuệ của loài người, còn Đạo lại còn Thần minh giám sát. Triết lý Thần linh nghĩa là: Quyền phép của lương tâm, do đó mà lập thành căn bản và năng lực vận hành hiện tượng của tư tưởng cùng bồn nguyên Thần pháp đặng nảy sanh.

Ôi! Cũng vì có quả nhiên thật sự bí pháp này đây mà đời chắt chứa nhiều điều mê tín.

Tuy vậy, chẳng phải chính mình Ngài làm chủ tạo phép huyền vi bí mật Phong Thần, song Ngài biết tòng lệnh thật hành

những tư tưởng cao thượng của Đức Ngươn Thi Thiên Tôn, thì công ấy cũng đủ làm đầu Thần giáo.

Đời khi ấy dường như đang bị phát bởi ung thư, chịu đau đớn sâu than chẳng xiết, mà Ngài lãnh dạng hoàn thuốc linh đơn thoa cho dạng lành lẽ tốt tươi mặt thế.

Ngài nhờ thấy bạo tàn Thương Trụ và thương đạo nghĩa của nhà Châu vua Văn Vương và Võ Vương dục khai “bổn thiện” nên tuổi đầu cao, tóc đầu lớn, mà dám chịu nhọc nhằn khổ cực giúp đạo đức, khử bạo tàn, thâm cơ nghiệp Thành Thang, cứu dân đen trong nước lửa, tuy đôi bên Thương, Châu khác giá mà đối với lực trung can trí dũng, vị quốc vong xu, Ngài vẫn giữ dạ vô tư trong Thần vị, chỉ ngó mặt công phong tước phẩm.

Đức Không Phu Tử tự là Trọng Ni, cũng vì nhơn thấy dạng hung bạo của Đời nên lo trừ hoạch phương châm giảm ác, mới đặt dạng triết lý chí thiện là cơ quan bảo thế. Ngài đắc thông nên tự nhiên biết rằng cơ tạo nghĩa là Trời Đất và vạn vật hữu hình, phải tấn hoá lần lần cho tận con đường chí thiện. Người thì tận thiện, vật thì tận mỹ gọi là Đạo. Ngài chinh chiếu theo sự tự nhiên hành động tâm lý của người đời dạng làm chuẩn thẳng đoán xét, ngoài phép an tâm luyện tánh, Ngài không nhìn phương pháp nào tự giác dạng “bổn thiện” và kèm chế lấy điểm lương tâm, nên không chịu tin theo lý thuyết mị thuật huyền vi mà trí khôn ngoan của người không thấu đáo. Ngài đã thấy phép trị thế, dầu cho dân sanh phản kháng thế nào, cũng tùy theo một chủ quyền chính thế, hoặc do nơi đông tay xúm nhau đào tạo hay là do ở một người đã dạng mạng Trời làm chúa Đời, cầm luật pháp trị bá tánh.

Ngài cho chánh trị hành tàng, của xác thịt thế nào thì chánh trị tinh thần cũng vậy, nên nhìn nhận rằng trên các chủ quyền trị thế, có quyền vô vi của Đấng Chí Tôn. Ngài gọi là Nhứt Đại nên viết Thiên nằm trong phép thiêng liêng thượng phạt, Đấng Chí Tôn ấy chẳng phải có quyền năng về phần hồn mà thôi, lại cũng dạng oai linh phần xác, lý thuyết Trời và Người đồng trị nảy sanh ra trí đó.

Cơ nghiệp Văn Vương qua đến Đông Châu là cùng vận , mà Ngài cố quyết duy trì, mong lòng hiệp quốc đem luật đặng trị bình, lấy nghĩa nhân đặng khử bạo.

Ngài hiểu rõ rằng quyền hành chánh trị chia ra 2 phần:

1/- Sanh hoạt của thi hài.

2/- Biến hóa về tâm lý.

Nên Ngài cho luật pháp là cơ quan độc thiện để trị an thiên hạ, còn đạo Nhơn nghĩa đủ thể kèm thúc tánh đức người đời, nên Ngài mới cầm nhiếp chánh nhà Châu để sở vọng chấn hưng.

Thương thay một Đấng Chí Thánh như Ngài mà cũng phải chịu bề thất vọng, bởi gặp buổi đời quá bạo tàn, nên cây quạt và mảnh mền là đạo Nhơn nghĩa của Ngài không đủ thể quạt nồng đắp lạnh, Ngài phải thối bước về quê, cam phận thiệt thời trọn đời ngồi dạy học.

Bài tự thán “Chi Lan” của Ngài ai đọc đến cũng phải rơi châu đổ lụy.

May thay! Qua đến đời Không Cấp (Tử Tư) là đích tôn của Ngài dạy đặng một trang môn đệ là Mạnh Tử, rất nên bậc hiền triết nối chí Thánh Nhơn, cố mở mang Đại học.

Triết lý của Mạnh Tử là tại Minh Đức tại Tân Dân tại chỉ u Chí Thiện.

Người đi châu lưu nước này qua nước nọ, lấy Nhơn nghĩa đặng khuyến khích Nhơn tâm, cảm hóa các chư hầu, chinh đốn chế chuyên Vương Đạo.

Thật ra các xã hội Á Đông này đã nhờ ảnh hưởng công nghiệp của Người lắm lắm.

Đời Đông Châu sôi nổi, giặc giả chiến tranh cả ác hành, sử chép không cùng, mà qua đến đời của Người thì trở lại như xưa, tin dùng “bổn thiện” thật tài chính trị của Ngài rất nên siêu việt.

Đức Khổng Phu tử cũng nhờ ác hành Đông Châu Liệt Quốc trong trường chiến đấu đua tranh, giành quyền lợi, mà giáo minh “bổn thiện” của Ngài mới đắc pháp cao thâm, chí thiện.

Những triết lý Thánh Hiền, dầu cổ kim cũng thế, cốt để diu dắt nhơn sanh đi thông thả trên con đường lành cho cùng tận, đặng phục nguyên bản thiện của mình, các Tôn giáo gọi tên là Đạo.

Ngày nào “bổn thiện” đã phát minh, thì cảm hoá chúng sanh rộng thế. Hèn thì làm cho một gia đình thiện hành gia pháp, trọng thì giúp quốc gia xã hội thiện hành quốc chánh. Còn tối đại thì làm cho toàn thiên hạ đặng thiện giao hiệp chủng đại đồng.



*Thánh Tượng Ngũ Chi Hiệp Nhứt*

### 36. LỄ RƯỚC CHƯ THÁNH ĐÁO TÂN NIÊN.

*Đền Thánh đêm 30 /12 năm Nhâm Thìn (1953)*

Thưa Chư Chức Sắc Thiên phong và toàn cả con cái của Đức Chí Tôn nam nữ, xin ngài chính tề tịnh tâm đặng Bàn Đạo dâng Thần cho Đức Chí Tôn đến ban phép lành cho toàn thể (ngôi xuống hết sau khi ban phép lành).

Bàn Đạo nhắc lộn lại, khi Đức Chí Tôn đến mở đạo năm Bính Dần tại chùa Gò Kén, đêm giao thừa 30 tháng chạp Bính Dần, sáng ngày mồng một Đinh Mão. Đức Chí Tôn giảng cho Bàn Đạo và Đức Cao Thượng Phẩm bảo đứng dậy giờ cần cơ ra ngay chính giữa, dẫn các con cái của Đức Chí Tôn mỗi người phải chun qua cần cơ đó. Cái on Thiêng Liêng ấy không người nào mà Đức Chí Tôn không có ban cho. Con cái của Ngài giờ phút này cũng vậy.

Mỗi năm đêm nay là đêm trọng hệ hơn hết. Bàn Đạo dám chắc và quả quyết giờ phút này là giờ phút tối yếu tối trọng hơn tất cả. Vì cơ cho nên Bàn Đạo dâng Thần cho Đức Chí Tôn đặng Ngài lấy hình thể hữu vi ấy mà ban ơn cho con cái của Ngài.

Bàn Đạo có giảng “Tam Bửu” đã nhiều phen rồi, cái Bí Pháp huyền diệu vô biên ấy, nếu toàn thể con cái của Ngài dầu cho đứng trong phần tử Thánh Thể của Ngài lớn nhỏ cũng vậy, toàn cả con cái của Ngài, tức nhiên Thánh Thể của Ngài tại thể này đó vậy.

Nếu cả thầy khi dâng “Tinh” tức nhiên dâng cái xác thịt và cái sống của mình cho Đức Chí Tôn, chỉ nhờ Đức Chí Tôn ban huyền diệu mới độ tận chúng sanh được, nếu cả thầy triệu người đều nhứt tâm nhứt đức thì dầu cái thân hình và kiếp sống của mình có khổ sở thì cái cơ cứu khổ chẳng hề khi nào mà không làm được.

Tiếc thay! Con cái của Ngài chưa trọn tâm đức, nên cơ giải khổ của nhơn loại chưa thực hiện đặng.

Nói về”Khí” tức nhiên cả trí óc khôn ngoan của chúng ta nếu toàn con cái của Ngài cứ lo vật chất hữu hình, nào quyền lợi, nào thân danh dưới thế gian này nó đều là mộng ảo; thì kiếp sống ấy là vô vị, chúng ta đã thấy câu “Mộng huyền bào ảnh” nên Đức Chí Tôn có nói “Thiệt thì bỏ, giả vay nên nợ” cái tâm của mình đã bị cái hình xô đẩy vào con đường truy lạc, thì không mong gì thoát khỏi kiếp luân hồi của Đức Chí Tôn đã định; vậy cả thầy dưng”Khí” tức là trí óc của mình đó.

Bần Đạo dám nói chắc: Cái thống khổ tâm hồn con người nơi mặt thế gian này chúng ta có phương pháp, có quyền năng an ủi được. Bần Đạo nói thiệt chúng ta sống là do cái hồn mà sống, chớ cái xác là vật tạm để cho chúng ta mượn đặng trả quả kiếp đó thôi. Còn các bạn của chúng ta nơi cõi Thiêng Liêng Hằng sống có hồn mà không xác là vì họ đã thoát kiếp trần rồi.

Bây giờ họ ở trên ấy, họ sẽ đến cái cơ Thiêng Liêng vận chuyển Pháp luân không cùng tận đó, rồi họ ở ngôi vị ấy chuyển luân mãi mãi, còn nơi mặt địa cầu này các đấng linh hồn đồng chung sống với nhơn loại, nhưng chỉ cách nhau ở chỗ vô hình và hữu hình mà thôi.

Nếu toàn thể con cái Đức Chí Tôn trụ hồn lại cả thầy muôn triệu hay là một ngày kia toàn nơi mặt địa cầu này, mặt thế gian này làm một, thì cái khối quyền năng vạn linh của thiên hạ nơi mặt địa cầu nó sẽ hiện tượng, mà có hiện tượng được là họ phải thọ khổ, thăng khổ, rồi giải khổ thì mới mong đoạt vị được.

Chùng ấy chẳng phải đại đồng thiên hạ mà thôi, lại còn đại đồng tất cả Càn Khôn vũ trụ nữa mà chớ.

## CHUNG

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
TÒA THÁNH TÂY NINH

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO  
CỦA  
ĐỨC HỘ PHÁP**

**Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi  
(1953 - 1954 - 1955)  
QUYỂN SÁU**

**Phần 1: Năm Quý Tỵ (1953)**

**Hội Thánh Giữ Bản Quyền**

**LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP**  
Do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo



## MỤC LỤC

### Quyển 6: Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953- 1954 - 1955)

- Lời Trần Thuyết của Ban Túc Ký  
MỤC LỤC năm Quý Ty.  
121. Trong dịp chúc Xuân tại Giáo Tông Đường.  
125. Lễ Xuất Quân.  
127. Đức Hộ Pháp phủ dụ Chiến Sĩ Cao Đài.  
130. Thể Pháp của Đạo.  
133. Vía Đức Cao Thượng Phẩm - Đức Chí Tôn tạo nghiệp  
cho con cái của Ngài. (1)  
136. Vía Đức Cao Thượng Phẩm.  
138. Vấn đề lập Tịnh Thất.  
141. Chơn Truyền Bí Yếu.  
144. Vía Đức Phật Tổ và Bà Nữ Đầu Sư.  
147. Nguyên do tánh đức và nguyên trí thức.  
150. Hưng Quốc Khánh Niệm.  
152. Đức Hộ Pháp nói về sinh nhật của Ngài.  
155. Đáp từ các Cơ quan chúc thọ.  
158. Đức Hộ Pháp phủ dụ khách phạm được ân xá.  
159. Đức Hộ Pháp giảng về Ngọc Xá Lợi.  
163. Lễ phát phần thưởng tại Đạo Đức Học Đường.  
166. Lễ phát phần thưởng tại trường Lê Văn Trung.  
169. Lễ dâng điện Xá Lợi Phật tại Đền Thánh.  
173. Tánh khiêm nhượng.  
176. Năng lực tinh thần đối với hình thể.  
178. Lễ khai trường Huấn Luyện tại Giang Tân.  
180. Luận về Chơn Giá.  
183. Luật thương yêu.  
185. Khánh thành Văn phòng Ban Quản Trị chợ Long Hoa.  
186. Phủ dụ trong Lễ Khánh Thành Văn phòng Ban Quản Trị  
Long Hoa Thị.  
189. Bỏ Chức sắc Bộ Nhạc đi Hành Đạo.  
191. Thuyết về Đại Đoàn Kết.

193. Vía Đức Lý Giáo Tông.

195. Đức Hộ Pháp thuyết đạo sau khi ở Saigon về.

198. Hạ Nguồn.

199. Thánh Thể Đức Chí Tôn là gì?

201. Trong cuộc Lễ Thăng quyền TTL/QĐCĐ cho Thiếu  
Tướng Nguyễn Thành Phương.

Đoạn này chính là:

**Chú thích:**

(1) Vì có 2 đề tựa Vía Đức Cao Thượng Phẩm, nên chúng tôi mạo muội thêm phần vào “**Đức Chí Tôn tạo nghiệp cho con cái của Ngài**” - để tiện cho đọc giả dễ phân biệt.

**Xem tiếp:**

\* Năm Giáp Ngọ (1954)

\* Năm Ất Mùi (1955)

## Mến tặng hương hồn Sĩ Tãi

# HUỲNH VĂN TÀN

Người đã có hoài bảo thực hiện việc sưu tập những bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp, song chưa được thỏa nguyện mà đã ngã gục vì kiệt sức trước khi tập tài liệu này được hoàn tất.

## 01. TRONG DỊP CHÚC XUÂN TẠI GIÁO TÔNG ĐƯỜNG

*Lời đáp từ của ĐỨC HỘ PHÁP tại Giáo Tông Đường trong dịp lễ các Cơ quan chúc xuân Đức Ngài. (Ngày 1-1 Quý Ty)*

Bần Đạo lấy làm cảm kích được nghe mấy lời tâm huyết của toàn các cơ quan Chánh Trị Đạo đã chúc thọ cho Bần Đạo.

Hồi tưởng lại khi Bần Đạo để bước trở về cố quốc sau 5 năm bị đày lưu nơi Hải Ngoại, thì cũng tưởng rồi cái vận mạng của nước Việt Nam, có lẽ chờ đến ngày về của Bần Đạo nó sẽ đứng hoàn tất, và đem sở năng hạnh phúc đứng thành tựu, thì cả tinh thần anh dũng của toàn quốc dân đứng dậy phá hủy xiềng xích lệ thuộc, điều ấy Bần Đạo đã nghe ra từ khi còn ở nơi Hải Đảo.

Ôi thôi! Trái lại khi Bần Đạo bước chân trở về thì đã ngó thấy cái chí quật cường và lòng phục quốc chẳng có năng lực nào khác hơn là năng lực của Quân Đội Cao Đài.

Thưa cùng các Cơ Quan Chính Trị Đạo, Hành Chánh, Hiệp Thiên Đài, Phước Thiện, Quân Đội, Bần Đạo xin cả toàn thể đứng yên lặng trong 5 phút đồng hồ để tưởng niệm đến các Thánh Tử Đạo, vì vận mạng của nước nhà, vì chánh thể của nền chơn giáo đã hy sinh đứng làm sứ mạng Thiêng Liêng của mình bằng xương máu. Bần Đạo xin cả thầy đều tịnh tâm cầu nguyện.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, nhưt là Cao Tiếp Đạo những lời châu ngọc của Hiền Hữu nó đã ăn sâu trong tâm hồn của Bần Đạo thật vậy, nếu kiếp sanh này may duyên nó có thể nói rằng: Kiếp sanh tại thế này nó là con vật, mà con vật ấy có thể hữu dụng được cũng là hạnh phúc cho kiếp sanh của Bần Đạo đó vậy.

Trên nhờ ơn Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu thương tưởng, dưới nhờ toàn thể con cái của Ngài nam cũng vậy, nữ cũng vậy. Bần Đạo nghĩ lại chẳng còn phần thưởng Thiêng Liêng nào hơn, cả bao nhiêu lời cầu chúc của toàn thể con cái Đức Chí Tôn đã trả công nghiệp cho Bần Đạo với một giá rất mắc mà không hay đó vậy.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, các người cầm cân công bình Thiêng

Liêng của Đạo mà Đức Chí Tôn đã để tại nơi mặt thể này, hạnh phúc hay đau khổ của toàn thể Nhơn loại một ngày kia đều mơ vọng trên mặt cân của Chư Hiền Hữu. Bản Đạo xin nhắc lại lời yếu thiết của Đức Chí Tôn đã hòa ước với chúng ta là: "Công bình" mà công bình ấy Bản Đạo đã gởi nơi Hiệp Thiên Đài đó vậy.

Hành Chánh Bản Đạo để lời cảm ơn từ khi Bản Đạo để bước về cố quốc tới giờ thì năng lực của toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn nam nữ lưỡng phái, nên giờ phút này Bản Đạo đủ năng lực, đủ quyền hành để làm trách vụ Thiêng Liêng của mình một cách mạnh mẽ oai quyền, Bản Đạo để lời cảm ơn và cầu chúc cho Đức Chí Tôn ban khiêu huệ quang cho toàn thể nam nữ thấu đáo choặng Thánh ý của Đức Chí Tôn thêm nữa để tạo thành cơ quan cứu khổ thiên hạ và tạo hạnh phúc cho đồng bào quốc dân Việt Nam tức nhiên là đồng bào của Thánh Thể buổi này vậy.

Hội Thánh Đường Nhơn giờ phút này trong giai đoạn ngắn ngủi đây Hội Thánh Đường Nhơn sẽ có một trách vụ yếu trọng, Bản Đạo nói tiên tri cho biết để đừng sửa soạn lấy mình định phận trước. Hội Thánh Phước Thiện. Ôi! Nếu Bản Đạo dòm trước mắt thấy một điều đau khổ của chúng sanh chừng nào thì Bản Đạo để hy vọng trong cơ quan ấy hơn hết.

Trải qua một thời gian định quốc đây rồi cái sự thống khổ của toàn Quốc Dân Việt Nam nó sẽ định quyền lực lại nhưt là các chiến sĩ đã hy sinh vì nước họ đã bị bịnh hoạn tật nguyên, đau khổ, nghèo nàn, muốn cứu vãn tương lai ấy để đem mây may hạnh phúc lại cho họ, Bản Đạo chỉ trông mong nơi Phước Thiện mà thôi đó nghe.

Các con chiến sĩ anh dũng Cao Đài, một lần nữa Thầy để lời cảm ơn các con.

Trong sáu, bảy năm Thầy đã diu dẫn các con đi trên đường hy sinh vô bờ bến, hồi tưởng lại nếu các con để tâm bình tĩnh lấy cả đạo đức tranh đấu vì non sông vì Đạo, thì Thầy chắc các con chiến thắng đó vậy, và Bản Đạo dám nói rằng: Lời ấy không phải là lời quá đáng, các con đã đi đủ hai giai đoạn.

Giai đoạn đầu, các con đã tạo thành năng lực cách mạng đã đảo

chánh quyền đem cả năng lực chiến đấu của nòi giống Việt Nam, lộn lại mới có một tấn tuồng mạnh mẽ như thế hiện trước mặt Bàn Đạo đã ngó thấy cái ngày đả đảo chánh quyền quật cường của nòi giống các con.

Ngày nay nó đã tới giai đoạn phục quốc thì cũng nhờ cuộc đảo chánh quá cường liệt ấy cho nên phục quốc của các con mới liên tiếp mãi, vì có nên đoàn anh của các con họ mơ vọng ngày định vận mạng của Tổ Quốc chỉ ở sớm tối đặng thành tựu mà thôi, nhưng tội nghiệp thay! Các đoàn anh mơ vọng ấy họ phải ân hận trong giờ chót của họ.

Vậy Thầy cho các con biết giai đoạn phục quốc đã qua, giai đoạn định quốc đã đến, tức nhiên giai đoạn lập chánh thể nước nhà các con. Nếu nền độc lập nước Việt Nam bền vững hay chẳng, Bàn Đạo không ngại ngừng không thẹn thường nói: Năng lực bảo vệ nền độc lập nước nhà các con được vinh hiển bền bỉ hay không là do nơi năng lực quốc tế mà thôi.

Hạnh phúc thay! Mới thâm hoạch lại nền độc lập đã mất hơn 80 năm mà hôm nay được hơn 40 nước liệt cường nhìn nhận, dầu muốn, dầu không, không có quyền lực nào thâm nền độc lập ấy lại đặng, không có quyền lực nào dang tay phá hủy nó cho đặng, chánh thể lập quốc của các con sẽ tới trong giai đoạn ngắn ngủi đây.

Hôm nay Thầy nói rõ, chắc các con lấy làm lạ, sao đương lúc bình tịnh này mà xảy ra một đại cuộc làm đau đớn cả cơ thể các con, các con cứ yên tâm, Thầy giải nghĩa cho các con biết, giai đoạn tới trước rồi Thầy dìu dẫn các con để bước lần đến địa vị cho đúng, đó là phận sự các con phải làm bất quá cả cơ thể Thầy xô các con bước tới một bước mà thôi. Các con đừng tưởng phận sự phục quốc các con là vậy đâu, còn nữa. Thầy sẽ xô các con đi đến mức chánh thể nước nhà và lập phương pháp để bảo vệ nền độc lập của các con được bền vững chớ không có chi khác.

Khi thầy ở Hải Ngoại về, Thầy có giao một tờ hòa ước với kẻ cầm quyền nước Pháp, ở trong đó Thầy nhứt định phải trả từ mũi Cà Mau dĩ chí đến ải Nam Quan lại, tức nhiên Hoàng Đò đất Việt Nam phải giao dưới quyền lãnh đạo của nhà Vua Bảo Đại

là người kế tự cho các Đế Vương ta. Dòng nhà Nguyễn duy có người đó mới có đủ quyền lực ăn nói cùng với Quốc Tế. Vì có cho nên ngày về Thầy qua bên Hồng Kông Hương Cảng Thầy đã nói với Ngài, theo mặt luật Quốc Tế thì Hoàng Thượng vẫn còn Hoàng Đế, còn nói với toàn thể Quốc Dân Việt Nam khi Hoàng Thượng thoái vị có nói rằng: Hoàng Thượng để hạnh phúc Quốc Dân trên ngôi báu của Hoàng Thượng "Thiên Tử vô hí ngôn" đối với Quốc Dân Hoàng Thượng còn làm Quốc Trưởng. Tôi xin hứa với Hoàng Thượng cái giai đoạn này nó sẽ tới giai đoạn "Quân chủ lập hiến" mà thôi, chớ chưa hề nước của mình đi đến Dân Quốc được.

Đức Quốc Trưởng đã chịu và hứa như vậy, nên ngày nay Ngài đã thi hành mấy lời hứa với Bản Đạo thì ngày Lập Quốc Dân Quyền giờ phút tới đây Bản Đạo giữ lời hứa với Ngài, Bản Đạo sẽ sắp đặt Quân Chủ Lập Hiến ra thiết hiện.

Bản Đạo nói quả quyết, các con trụ cả khối tin trung lộn lại đối với toàn thể nước nhà chủng tộc của các con, thì trên Đức Quốc Trưởng không thay lời hứa, dưới Thầy không lổi hẹn, thành thử Thầy xin lại cho dân tộc của các con độc lập thiết hiện đặng.



*Giáo Tông Đường*

## 02. LỄ XUẤT QUÂN

*Lời diễn thuyết của ĐỨC HỘ PHÁP trong dịp Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài ngày 9-1 Quý Tỵ*

Thưa cùng Chư Quý Quan, thưa cùng toàn thể các vị Sứ Thần nước ngoài, thưa cùng Ngài Thủ Tướng Chánh Phủ của chúng tôi, thưa cùng Quan Trung Tướng BONDIS và Quý Ngài có mặt nơi đây.

Hôm nay là ngày Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài, Bản Đạo lấy làm cảm kích vô cùng.

Thưa Quý Ngài xin cho phép Bản Đạo đề lời căn dặn cả chiến sĩ của Bản Đạo đôi điều trọng hệ hơn hết là về mặt Đạo. Bản Đạo đã nói cho các con Thượng Hạ Sĩ Quan Chiến Sĩ Quân Đội Cao Đài hiểu rõ.

Từ ngày Thầy bị đày lưu nơi Hải Ngoại, khi trở về cố quốc, Thầy đã đem cho các con một phận sự mới mẻ yếu trọng tương cả thầy đều biết là phận sự cứu quốc, cái hy sinh vô tận của các con từ 10 năm nay Thầy không có phần thưởng nào cho xứng đáng, duy có hai cây Đạo Kỳ này mà Thầy để cả tâm hồn vào đó và Thầy đã ban cho các con, hễ đến ngày kỷ niệm Lễ Xuất Quân thì Thầy đây là Ông Cha Thiêng Liêng của mấy con, vậy các con nên tưởng niệm các Thánh Tử Đạo, các chiến sĩ hy sinh vì Tổ Quốc, việc ấy Thầy không cần miêu tả các con cũng đã hiểu biết cái thâm tình ấy.

Hôm nay đến giai đoạn định quốc Thầy sẽ ban cho các con một phận sự yếu trọng mới mẻ, phận sự này khó khăn nguy hiểm hơn trước kia nhiều nữa.

Muốn cho cả tinh thần của Chiến Sĩ Cao Đài thống hợp lại làm một khối, tinh trung cứng rắn mạnh mẽ để cứu vãn tương lai của nước, tạo thành hạnh phúc cho chủng tộc của các con, nên Thầy làm một vị Giáo Chủ đây tức là một vị Giáo Sư để Giáo Đạo cho nòi giống Việt Nam mà thôi, nhưng vì huyết quản của Thầy đã xuất hiện trong nòi giống các con, nên phải làm cho xứng phận công dân ấy, thì Thầy làm phận sự Thiêng Liêng mới đáng giá của nó.

Thầy đã ban cho lá Quân Kỳ có bốn chữ "Tận Trung Báo Quốc" có lẽ miệng đời dị nghị cho rằng bốn chữ đó làm không đúng gì hết, chỉ có hình thể mà thôi.

Những tiếng dị nghị ấy Thầy nói cho các con nhớ, duy có Bà Mẹ của Nhạc Phi Bàn Cử đề bốn chữ "Tận Trung Báo Quốc" mà Nhạc Phi đã cứu nước Tống khỏi thất quốc.

Người của nước ta duy có hai tướng:

Võ Tánh

Ngô Tùng Châu.

Hai vị ấy đã hy sinh tánh mạng khôi phục Hoàng Đò cho Tổ Quốc. Thầy nói quả quyết rằng: Các con coi bốn chữ ấy nó sẽ thay đổi tinh thần nòi giống dân tộc, nó sẽ giúp các con đắc lực và oai quyền hơn nữa.



*Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài*



### 03. ĐỨC HỘ PHÁP PHỦ DỤ CHIẾN SĨ CAO ĐÀI

*ĐỨC HỘ PHÁP để lời cảm ơn Quan Khách và để lời phủ dụ Chiến Sĩ Cao Đài ngày 16-1 Quý Tỵ*

Thưa cùng Chư Viên Quan, Chức Sắc Đồi và Đạo.  
Trước khi Bản Đạo để lời, Bản Đạo xin nghiêng mình cảm tạ cả thầy đồng bào đôi bên niệm tình của Quân đội và của Đạo đến dự lễ đông đảo và long trọng làm cho rõ ràng thêm về Đạo. Bản Đạo xin cúi mình cảm ơn toàn thể.

Thưa cùng toàn thể đồng bào,  
Bản Đạo xin để lời cùng các Ngài, trước vận mạng đương nhiên của Tổ Quốc, nòi giống tới một giai đoạn rất nên yếu trọng, nếu không nói nó đã đến giai đoạn khó khăn đặng định vận mạng tương lai của nó. Nhứt là Bản Đạo xin để lời riêng biệt cùng các nhà văn sĩ và các sứ giả. Trên (chín) 9 năm tranh đấu, hôm nay cái phận sự ấy, yếu trọng cho các Ngài hơn hết, bởi nó đến giai đoạn chúng ta phải tranh đấu về trí thức tinh thần, nếu không nói rõ ràng: Ta vẫn tiếp tục đương tranh đấu về tâm lý. Tưởng khi trên chín năm quật cường thâm hời độc lập cho Tổ quốc giang sơn, các Ngài đã có sẵn trong tay một sử liệu, có thể một ngày kia ngòi bút quý báu của các Ngài lưu lại cho hậu tấn một kiểu vở một khuôn mẫu y theo tinh thần cố hữu của Tổ phụ để lại.

Cái chí quật cường sau 80 (tám mươi) năm đô hộ khiến cho đồng bào chúng ta muốn giải thoát thâm hời độc lập và Hoàng Đò của Tổ Phụ lại. Một giang sơn gấm vóc như thế nên buộc chúng ta phải hy sinh xương máu, từ cổ chí kim vẫn vậy. Luật thiên nhiên dưới thế này, chẳng có điều chi mà ta đã xin đặng, ta chỉ phải mua phải chuộc với một giá cho đồng giá trị với vật mà ta muốn thâm hoạch. Nhưng ôi thôi! Vật của toàn quốc dân đồng bào muốn thâm hoạch ấy, vật đó nó quá giá tưởng tượng, cho nên phải trả với một giá rất mắc, là cái giá xương máu trên 9 (chín) năm tranh đấu.

Thưa cùng đồng bào các nhà văn sĩ các vị cầm bút đang dìu dẫn cả tinh thần trí não của chúng tộc ta buổi hôm nay. Có lẽ khi trong

lúc rồi rảnh các Ngài có thể đề một dấu hỏi? Cái đường lối của Đạo Cao Đài đã tự xưng là Quốc Đạo, hỏi lấy cả tánh chất của nó, nó đã hiển nhiên trở nên một nền Đại Đạo cho Quốc Tế, mà cái nạn nước của họ như thế này thì phương pháp giải quyết của họ như thế nào mà chớ? Có lẽ trong khi rảnh ấy các Ngài cũng đề câu hỏi? Trường hợp đó thử nghĩ cả thầy những kẻ trí thức tinh thần phải đi đường lối nào? Phải dùng giải pháp nào? Nhứt là tình trạng của Bản Đạo sau 5 năm đồ lưu trở về nước. Năm 1946 cả cái tình trạng của nước nhà, các Ngài cũng hiểu thấu. Bản Đạo xin thú thật buổi nọ Bản Đạo đã bí lối, không gỡ thoát. Một đảng thì Việt Minh lợi dụng tinh thần ái quốc của toàn thể quốc dân đồng bào, chí hướng có một điều là lập trường cứu quốc. Nhờ cái năng lực mạnh mẽ và quyền năng ấy, họ đã nắm trọn cả số mạng của nòi giống và tổ quốc trong tay từ Nam chí Bắc. Nếu như cơ cấu tranh đấu của họ quả là một cơ cấu quốc gia chân chính, thì sự thâm hoạch và thống nhứt hoàng đồ đã làm rồi, đã thành tựu rồi. Hại nỗi họ phải xu hướng theo hai chí hướng của hai khối, nhứt là họ vẫn thấy khối Cộng sản đương mạnh. Làm lạc của họ là nương nơi khối ấy mà họ định vận mạng tương lai nước nhà chủng tộc là cái làm nhứt hết. Nếu quả nhiên cái định hướng của họ thật đem lại thắng lợi cho nước nhà, cho chủng tộc thì Bản Đạo tưởng không nói rõ ra cả thầy đồng bào đều biết, cũng như kẻ tôi đòi đồ chủ mà thôi chớ không chi khác. Ngó ngọn cờ độc lập mà cũng lệ thuộc vẫn như xưa, thì làm thế nào mà tạo hành phúc cho tổ quốc nòi giống đặng. Hại nỗi, khi về nước, bên này giành giật cả quần chúng, thì bên kia cũng giành giật cả quần chúng, bên này Việt Minh bên kia Pháp, khối Quốc Gia ở giữa hai tình thế rất nguy hiểm là hai lần tên mũi đạn.

Thưa cùng cả thầy đồng bào, thử như thế đồng bào mới chỉ con đường nào cho Bản Đạo đi mà chớ. Có một con đường duy nhứt là con đường sẵn có của chúng ta mà Tổ Phụ ta đã để lại. Con đường đã có trên 4.000 năm lập quốc và 4.000 năm văn hiến là con đường duy nhứt Bản Đạo phải đi. Mà con đường ấy, ôi! Không biết bao nhiêu đau đớn. Đã hy sinh cái khối xương máu của Chiến Sĩ Cao Đài, làm thành, làm lũy đặng bảo vệ sống còn

của nòi giống dưới ngọn cờ Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng. Nếu toàn thể đồng bào hiểu cái thâm ý của nó sẽ ứa lụy cùng Bàn Đạo mà chớ.

Có một phen mà Bàn Đạo đã tuyên bố "Quân Đội Cao Đài xuất hiện ra đặng làm tấm bình phong chịu chết cho giống nòi khỏi chết, bảo vệ cho giống nòi còn sống, bảo thủ cái Nhơn Nghĩa của Tổ Phụ để lại". Có nhiều khi Bàn Đạo cũng lấy làm đau đớn lắm vậy, nhưng nghĩ đến cái sứ mạng Thiên Liêng cao cả ấy, có chút an ủi mấy may trong tâm nào.

Các con Chiến Sĩ Cao Đài, từ Thượng Hạ Sĩ Quan dĩ chí đến binh sĩ một phen nữa Thầy xô các con ra hy sinh cứu nòi giống và Tổ Quốc các con, tương lai vận mạng nhứt định thế nào các con vẫn tiếp tục tranh đấu cho kỳ đặng thân độc lập cho nòi giống và Tổ Quốc các con.



*Quân Đội Cao Đài*

## 04. THỂ PHÁP CỦA ĐẠO

### *ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo đêm 29 tháng 1 Quý Tỵ*

Mấy kỳ đàn rồi bị lập thế cho Quân Đội thành thử không thuyết Đạo được, có lẽ cả thầy hôm nay muốn nghe lắm, Bàn Đạo có bịnh mệt một chút nên tiếng nói có hơi ò ề, thuyết Đạo cả con cái Đức Chí Tôn nên để tai nghe.

Hôm nay tình trạng biến thiên các thanh niên của Đạo đã bị trào lưu loạn lạc lôi cuốn tâm đức của họ điên đảo Bàn Đạo có thể nói tinh thần của họ hoang mang mà chớ; nên bữa nay Bàn Đạo thuyết về Thể Pháp của Đạo nghĩa là: Khuôn luật của Đạo Cao Đài chúng ta đó vậy, Bàn Đạo đã thuyết minh về Thể Đạo của Đạo Cao Đài là Nho Tông chuyển thế, mà Nho Tông tức nhiên Đạo của Tổ Phụ của chúng ta từ ngàn xưa để lại.

Ấy vậy những yếu lý của Nho Tông mới có thể làm mực thước mà định chuẩn thẳng trong khuôn khổ cái sống đương nhiên của mình đặng, chúng ta đã ngó thấy Nho Tông của chúng ta là một nền Tôn Giáo xã hội, cái đặc điểm của nó là Đức Chí Tôn đến lập trường Nho Tông trị thế.

Ấy vậy tinh ba của Nho Tông là gì? Phải chăng cái chiến thuật của nó là "Tu thân tề gia trị quốc bình thiên hạ" tức nhiên cái tôn chỉ cao thượng của Đức Mạnh Tử là "Đại học chi Đạo, tại minh minh đức, tại tân dân, tại chí ư chí thiện".

Bây giờ xin cả toàn thể con cái của Đức Chí Tôn từ từ nghe Bàn Đạo thuyết chữ "Tu thân" trước: Từ Thượng Cổ tới giờ Đức Thánh Nhơn lấy hai chữ tu thân làm căn bản, hai chữ tu thân đã có từ lâu, nếu chúng ta xem lịch sử của Nho Tông thấy nó đã xuất hiện từ Đức Huỳnh Đế có trên không biết mấy ngàn thế kỷ, trước Chúa Giáng Sanh.

Ấy vậy nó là tối cổ, cái phương pháp tu thân dầu thời đại nào cũng có, cái chí hướng của các Tôn Giáo là phải tu thân lấy mình dầu cá nhân, dầu xã hội hay toàn thể Nhơn loại cũng vậy, cái tâm đức của con người bao giờ cũng có hễ họ nghe thấy điều nào hay, điều nào thiện đặng họ biết nhìn một cách chơn thật, nhưng mà họ không có làm còn biết chê cái dở cái ác mà họ lại làm, hai cái

đó nghịch cảnh với cái tâm, không có một vị Thánh nào ở thế gian này tìm nguyên lý nó cho đặng.

Bởi vậy cái tâm lý của con người họ hay xu ác mà xa thiện, vì có cho nên các vị Giáo Chủ lập nên Tôn Giáo dạy phải làm thế nào gọi là tu thân, đầu cá nhân hai toàn thể Nhơn loại cũng phải lấy hai chữ tu thân làm gốc, Bản Đạo đã nói, nó khởi đường lập tức là tại minh minh đức.

Hại thay, nơi thế gian họ đã hiểu như thế mà họ không kẻ đức, họ không lập đức, hỏi vậy thành Đạo làm sao được? Cái đức ấy thiên hạ chỉ ngó mịt mịt mờ mờ, nhưng họ đâu có biết rằng nó vô hình, vô ảnh mà quyền năng của nó không ai dám đương được, đã tạo lập cái đức ấy phải trọn tâm, làm một mới có thể thiên hạ kính trọng, nhờ tâm đức ấy chúng ta mới có thể coi cả huyền vi của họ được, họ tạo đức ra là chỉ đặt cái sở hành đê hèn mà thôi, họ muốn thế cho nên họ chỉ kiếm cái người không biết lập đức mà họ làm màu cho ra vẻ người có đức, bởi không có đức thì không hề lập nên thân danh đặng.

Bây giờ chúng ta đã ngó thấy từ Thượng Cổ đến giờ dầu cho từ hàng lê thứ dĩ chí đến bực Đế Vương, muốn lập vị mình cũng phải nương theo cái đức ấy. Nếu chúng ta thấy họ còn dùng cái đức ở chỗ hèn hạ bao nhiêu thì không bao giờ giữ cái đức ấy còn tồn tại đặng, rồi đến cái ngày bỏ đức của họ, trở lại dùng bạo tàn như Sở Bá Vương, như Tần Thủy Hoàng thì dầu cho cơ nghiệp họ có bền chắc bao nhiêu cũng phải xiêu đổ.

Còn kẻ không màng thân danh Bản Đạo chỉ cái bằng có hiển nhiên như Hứa Do là một vị Hiền Tài mà thôi, chỉ có biết đức mà Vua Nghiêu đi tìm Ngài để rước về đặng truyền ngôi cho Ngài, nhưng Ngài chỉ coi công danh như phù hoa, như mây gió, nên Ngài có kể gì đâu. Cái giá trị của Vua Nghiêu đối với Hứa Do không có gì hết, mới có câu: "Tiêu liêu sào lâm bất quá nhút chi, yến thử ẩm hà bất quá mãn phúc". Nghĩa là con chim tiêu liêu làm ở trên rừng chẳng qua một nhánh, con chuột uống nước sông chẳng qua đầy bụng, vì thần đã quen cái thú an nhàn của thần rồi, dầu bệ hạ có truyền ngôi cho thần đi nữa thần cũng không làm, thần chỉ biết lập đức mà thôi, dầu cho cả công danh phú quý ở mặt

thế gian này đối với cái đức không có giá trị gì hết.

Bởi cái thuyết lập đức người ta đã ham làm mà làm không được, nên cái giá trị của Hứa Do đối với Đức Nhan Hồi cũng tương đương với nhau, khi Đức Nhan Hồi đãi cơm bầu nước đi giáo đạo đến nước Tề. Tề vương biểu ở lại thì bực công khanh của Ngài không mất, nhưng Ngài trả lời rằng: Thần đã quen cái thú an nhàn của thần rồi. Thú an nhàn không có thể gì mà đem đổi cái giá trị công danh quyền tước đặng, nếu bệ hạ muốn đổi đặng nên biết cái giá trị lập đức nó trọng hệ là thế nào?

Hại thay! Ở giữa thế gian này không biết mấy vị Hiền Nhân chí sĩ đã hiểu được cái giá trị lập đức chưa đến, nên mới xa sự tôi mọi hạ tiện, làm hư danh thể của mình, nếu để cái giá trị ấy lại thì không đáng giá gì hết mà phải hạ mình làm chi? Hai ngôi vị ấy đối chọi với nhau như một trời một vực.

Ở nơi cửa Đạo Bàn Đạo đã đem con cái Đức Chí Tôn và thanh niên của Đạo đặng làm Thánh Thể tương lai của Ngài, nếu cả thầy đều biết nỗi khổ để làm phương tu thân lập đức thì cái giá trị của thiên hạ làm dễ như ăn ớt chớ không có chi khó.

Vậy toàn thể con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài, phải đem cái đức Thiêng Liêng ấy rải khắp cả thiên hạ thì chúng ta mới có thể cứu khổ được.



## 05 VÍA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM ĐỨC CHÍ TÔN TẠO NGHIỆP CHO CON CÁI CỦA NGÀI

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 30 tháng 2  
năm Quý Tỵ*

Từ hôm Bàn Đạo bình tới nay không có giảng Đạo đặng; vậy đêm nay dâng số cầu nguyện cho Đức Cao Thượng Phẩm đặng cao thăng Thiêng Liêng chi vị. Bàn Đạo mong chí thượng đạt của Ngài cũng như lúc sanh tiền đã đối với Bàn Đạo và toàn thể con cái Đức Chí Tôn.

Bàn Đạo đêm nay lấy cái đề trọng yếu mà giảng.

Hôm nay cái lễ trọng yếu này là cả sự nghiệp Thiêng Liêng Đức Chí Tôn đem đến tạo dựng nơi mặt thế này. Và hiện giờ có 3 sắc dân được hưởng hồng ân đặc biệt của Đức Chí Tôn đến tạo nghiệp cho họ.

Sắc dân thứ nhứt là sắc dân Ấn Độ Brahmane (kêu là Bà La Môn) Đức Chí Tôn đến tạo Đạo cho họ và tạo đại nghiệp Thiêng Liêng cho sắc dân ấy trước nhứt.

Sắc dân thứ nhì: Chính Ngài đến là Chúa Jêsus Christ đặng tạo nghiệp cho sắc dân Do Thái mà ngày nay vẫn còn tồn tại.

Sắc dân thứ ba: Thời kỳ này sắc dân Việt Nam hưởng được đặc ân ấy là lần thứ ba, cái lý do Đức Chí Tôn đến cùng con cái của Ngài là vì trong thời kỳ Hạ Nguơn tam chuyển, đang bắt đầu Thượng Nguơn tứ chuyển, Ngài đến đặng Ngài thống hợp toàn thể con cái của Ngài lại làm một. Ngài đến đặng lập một nền Chơn Giáo, lựa chọn con cái của Ngài, tạo Thánh Thể của Ngài làm một cơ quan cứu khổ và tạo đại nghiệp cho con cái của Ngài là mấy em Thanh niên Nam, Nữ của Đạo đó vậy. Nhứt là bên phái Nữ phải chịu thiệt thòi, phải chịu nghèo khổ hơn hết và có lúc lại bần hàn hơn nữa, mà đến nay dường như thời gian nó gọi lại trong tâm não của mấy em. Nhưng nghèo hèn rồi cũng có sung sướng là lúc này mấy em sắp hưởng một đại nghiệp mà Đức Chí Tôn đã dành sẵn cho mấy em. Cái đại nghiệp ấy là của mấy em, mấy em phải rán gìn giữ, nếu muốn gìn giữ cái đại nghiệp ấy cho

tồn tại thì mấy em phải thương yêu nhau, nâng đỡ cho nhau diu dắt nhau, chịu khổ với nhau thì mới là bền bỉ được.

Giờ phút này Qua đứng trên Tòa giảng này Qua nói: Cái tương lai của con cái Đức Chí Tôn nó sẽ giàu có không thể tả được, từ năm 1926 cho tới ngày nay mới có hai mươi mấy năm thôi, mấy em ngó thấy cái đại nghiệp vĩ đại như thế này là do nơi đâu không? Phải chăng là do nơi huyền diệu vô biên của Đức Chí Tôn đã ban cho mới tạo dựng được như thế này và Ngài trụ cả con cái của Ngài làm Thánh Thể mà lập nên đó thôi. Nhưng có một điều rất ngộ nghĩnh là đũa ngu sẽ được khôn ngoan, đũa giỏi lại giỏi hơn, có tài hoạt bát trọn tâm lo Đạo. Vì có cho nên Ngài mới đem cái đại nghiệp mà giao cho con cái của Ngài đặng đem cả năng lực Thiêng Liêng thắng sự khổ não đặng làm cơ quan cứu khổ, nên Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Quyền Giáo Tông vì lẽ ấy mới hy sinh cho Đạo. Chính Bàn Đạo đây cũng vậy nếu mấy em biết trọng dụng chơn lý nền Chơn Giáo của Đức Chí Tôn thì mấy em phải nuôi nấng cứu khổ, dung dưỡng các em của mấy em, thì ít nữa mấy em phải có đủ phương thế bảo vệ sanh mạng của nó mới được. Qua nói như vậy có lẽ mấy em cũng đủ hiểu, cái làm ăn, cái làm giàu, chưa hề tạo được cái đại nghiệp như thế này và không thể gì bảo trọng cả sanh mạng con cái của Ngài đặng. Nếu muốn bảo trọng các em của mấy em thì đừng dùng quyền hành sửa trị, phải dùng đạo đức răn họ, thì mới mong thực hiện một nền chơn giáo đại đồng, vì Đức Chí Tôn đến lập Hội Thánh là cốt yếu Ngài định vận mạng cho nước nhà đó vậy.

Qua nói thiệt, nếu không phải Thánh Thể của Đức Chí Tôn cậy mượn thì chưa hề ai làm được điều ấy. Bàn Đạo chỉ nói đến tương lai của mấy em mà thôi. Khi mấy em đã hưởng được quyền năng Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn rồi, thì Qua cậy mấy em hy sinh cái tự do của mấy em đặng làm cái đại nghiệp cho nó thật nên hình nên tướng, vì đại nghiệp này không biết bao nhiêu giọt mồ hôi của mấy em trong đó.

Khi Qua bị đồ lưu nơi Hải Ngoại đến lúc về cả cơ nghiệp làm trước kia đều bị tiêu phá hết, duy còn Tòa Thánh, Báo Ân Từ, Khách Đình cũ, Hộ Pháp Đường, Giáo Tông Đường còn sót lại,



còn bao nhiêu điều tiêu hủy hết.

Từ năm 1946 -1947 vừa bắt đầu tạo dựng đại nghiệp ấy lại nên mấy em bắt tay làm lại, cả các con Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy biết bao nhiêu sự khổ não, biết bao nhiêu sự hy sinh mà tạo dựng có mấy năm thôi, nay đã nên hình tượng, cái của này là của mấy em nghèo khổ đã tận tâm tạo dựng, nếu mấy em cực khổ bao nhiêu thì cơ nghiệp Thiêng Liêng của mấy em càng ngày càng lớn, mấy em càng ngày càng giàu, cái giàu của mấy em không phải giàu như các nền Tôn Giáo nơi mặt địa cầu này. Cái giàu của mấy em cốt yếu bảo vệ sanh mạng khổ não cho mấy em của mấy em, không ai có quyền năng gì làm chủ đại nghiệp Thiêng Liêng này đặng, mấy em hiểu chưa?

Ngộ nghĩnh thay! Một nền Tôn Giáo lấy hai chữ Bác Ái Công Bình làm căn bản mà cái tương lai nó rục rờ làm sao mấy em ôi! Còn quyền Thiêng Liêng của Đạo mấy em đã biết nó cũng như các nền Tôn Giáo khác, chớ có lạ gì đâu. Trái ngược lụng lại nếu Thánh Thể Chí Tôn cầm quyền mà còn ý lại thì thiên hạ trông vào họ tránh hết. Qua nói thiệt, nếu mấy em thật hành đúng theo chơn giáo của Chí Tôn thì không có quyền lực nào đàn áp nó đặng. Nếu muốn thi ân bố đức, thì phải cần làm cho đáng giá Thánh Thể của Ngài, là công các con cái khổ não của Ngài đem vào chia cơm, chia muối, chia khổ não của họ, thì mới là xứng đáng Thánh Thể, mới xứng đáng là cơ quan cứu khổ của Ngài.

Mấy em khá nhớ mấy em là người phụng sự cho Đạo mà thôi, không phải như các nền Tôn Giáo khác là muốn làm Chúa thiên hạ, nếu muốn làm Chúa thiên hạ thì tốt hơn là làm tôi cho con cái Đức Chí Tôn là phải hơn.

**06. VÍA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM**  
**ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo trong ngày**  
**Vía ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM (1-3 Quý Ty)**

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài, các Cơ Quan Chánh Trị Đạo, Phước Thiện và Quân Đội cùng toàn thể con cái Chí Tôn Nam, Nữ.

Hôm nay là một ngày kỷ niệm Vía của Đức Cao Thượng Phẩm mỗi năm Bàn Đạo đã nói, đã thuyết, đã tâm tình của Bàn Đạo đối với ngày này rồi, nếu lặp lại một phen nữa cũng không ích. Vậy yếu điểm hôm nay Bàn Đạo lên đứng đây chỉ nhắc Đức Cao Thượng Phẩm một điều mà thôi, lúc Ngài mới qui liễu, Ngài cũng vậy mà Đức Quyền Giáo Tông cũng vậy. Hội Đạo mới phối thai thiên hạ khinh khi chế nhạo hết sức, nên Bàn Đạo nói rằng: Họ đã dùng cường quyền họ làm cho hai người ấy phải chịu thống khổ một cách không thể tả.

Đôi phen mỗi ngày Vía như vậy, nó khêu gọi một cảm tình của toàn thể con cái Đức Chí Tôn và Bàn Đạo, nhưng Bàn Đạo đè nén nó lại.

Đã hai mươi mấy năm Bàn Đạo còn nhớ cái ngày di Liên Đài của Đức Cao Thượng Phẩm ra Tháp, Bàn Đạo còn hứa với Ngài một điều rất trọng hệ; Bàn Đạo nói Bàn Đạo sẽ báo thù cho Ngài báo thù ắt tưởng lại cả thiên hạ cho rằng cái tình thế thường tình kia như gươm, đao, mưu kế tàn ác cái gì cũng không làm được. Trái lại Bàn Đạo lấy cả tinh thần hai khối của hai Ngài, đặng Bàn Đạo tạo ra một khối thương yêu vô đối để làm chuẩn thẳng tâm lý cho quốc dân Việt Nam, và làm một khối năng lực tranh đấu, cái khối ấy đã thành ra bửu bối đặng Bàn Đạo trả thù, mà hôm nay đã giải đặng ách nô lệ cho dân tộc nữa. Những lúc đó môn đệ của Đức Chí Tôn tức nhiên các bạn của chúng ta có một thiếu số, trong thiếu số ấy tánh tình họ hèn tiếm, biểu sao thiên hạ không khi rẻ. Nói về võ thì năng lực không có một miếng sắt trong tay, còn về văn thì chưa có cầm được cả vận mạng tương lai nòi giống của

Tổ Quốc, mưu sĩ chưa có ai đảm nhiệm và quyết định cái hung vong của Tổ Quốc, biểu sao thiên hạ không chia rẽ.

Bản Đạo dám quả quyết và đại ngôn nói rằng: Bản Đạo sẽ trả thù vì hôm nay ngó thấy Bản Đạo không phải yếu ớt, bạc nhược, cô quả, hèn tiện như buổi nọ đâu.

Mỗi năm không có cái gì làm cho thiên hạ ngó thấy cái năng lực tinh thần, tức nhiên năng lực quốc hồn của nòi giống. Bản Đạo dám quả quyết rằng: những điều Bản Đạo làm không đặng, con cháu của Bản Đạo sẽ làm, Môn đệ của Bản Đạo sẽ làm, hôm nay hiện tượng ra quả quyết, lời đoán trước của Bản Đạo nó đã thiệt hiện, nó đã thành hình, còn gì vui sướng hơn, còn gì hạnh phúc hơn.

Nếu Đức Cao Thượng Phẩm giờ phút này Chơn Linh của Ngài còn ngự nơi đây. Bản Đạo sẽ nói chưa ngó thấy một lời nói nào của Bản Đạo đoán trước trật một điều gì.

Phải chăng lời tiên tri ấy rất nên hiệu quả, vì tinh thần của Bản Đạo đoán thế nào nó cũng thế ấy. Rồi một ngày kia về nơi cõi Thiêng Liêng vừa gặp mặt nhau thì sẽ có một trận cười của Ngài cùng Bản Đạo. Trận cười ấy chắc chắn ở thế gian này chưa có ai hưởng được.



**06. VẤN ĐỀ LẬP TỊNH THẤT**  
**Lời Giảng Đạo của ĐỨC HỘ PHÁP**  
**Đêm 1 tháng 4 năm Quý Tỵ**

Bàn Đạo mới về hội đàm với Đức Cao Thượng Phẩm bàn luận cùng nhau về vấn đề Tịnh Thất, nhưng Ngài không nói rõ, đại ý nói: Chờ ngày Lễ Vía Đức Phật Mẫu tức nhiên Lễ Trung Thu tới đây Đức Phật Mẫu sẽ giáng đặng dạy bảo cái thắc mắc cho Bàn Đạo về việc lập Tịnh Thất cho Phái Nữ mới xong là "Trí Huệ Cung" còn "Vạn Pháp Cung" là Tịnh Thất của Phái Nam chưa làm đặng, vì làm ở trên núi, mà trên núi buổi này không thể nào tạo đặng, theo ý Ngài đã định và Ngài nói: Hiện giờ đã có tạo xong "Trí Giác Cung" rồi có thể mượn "Trí Giác Cung" để cho Phái Nữ tới đó cho Đức Phật Mẫu đến đặng giảng dạy và luận về vấn đề Tịnh Thất.

Hôm nay Bàn Đạo thuyết minh cái Bí Pháp, tức nhiên cái Bí Pháp Tịnh Luyện và khuôn luật tấn hóa Tạo Đoan của con cái Chí Tôn, đối với cơ huyền bí ấy Đức Chí Tôn đã đem đến cho chúng ta đặng cho chúng ta đoạt cơ tấn hóa. Nhưng luật tấn hoá ấy Bàn Đạo đã có thuyết minh rồi, thì các con cái Chí Tôn có thể hiểu từ trong vạn vật cho đến phẩm vị loài người là các chơn linh phải tiến tới mãi tức nhiên luật tấn hóa ấy nó buộc các linh hồn là từ vật chất đi cho đến địa vị loài người.

Chúng ta đã ngó thấy cái luật ấy mặc dầu có trong tay vạn vật nhưng chúng ta có thể lấy cái thuyết Kim Thạch kia là từ đá sỏi có thể nó đi đến một viên ngọc vô giá, chúng ta ngó thấy cái phẩm vị của nó trong vật chất từ từ tấn hóa là trọng yếu dường nào.

Bây giờ nói đến Kim Thử vô giá kia nó sẽ đi đến bạch kim, cái giá trị đổi đặng cùng không là đều do nơi luật tấn hóa cả.

Giờ đây nói đến thảo mộc là cây, cỏ mà cỏ lan nó khác hơn cỏ chạ, như cây dầu khác hơn cây vên vên, mà cây vên vên không thể gì so sánh với cây tùng được.

Nói tới con người trong hạng Tiểu Nhon chưa hề khi nào đương đầu kíp với bậc Trượng Phu được. Cái tinh thần của kẻ Tiểu

Nhơn không bằng tinh thần của một vị siêu thoát. Nếu luận đến trong Tứ Hồn kia thì một vị Thần chưa có thể gì so với một vị Phật được. Chúng ta đã ngó thấy cái luật tấn hóa nó đứng trước cái khuôn khổ ấy là nó từ từ nhi tiến mà thôi, không có phương nào làm cho nó đứng lại một chỗ được.

Nói đến kiếp sanh của ta, ta chớ lầm cái chết là một cái lớp, cái chết ấy là chúng ta bước lên con đường tiến triển đó vậy. Nếu một kiếp sống mà chưa trọn thì sẽ thấy và biết lý do cái chết của anh ta như thế nào? Cái sống ấy không khác nào một anh trò đứng giữa lớp kia để cho thiên hạ khảo duyệt, cũng như cái xác thân chúng ta hiện giờ đang bị khảo duyệt trong khuôn khổ, đến lúc chết mới biết chúng ta đậu hay rớt, có đậu hay rớt là trong buổi này.

Ấy vậy luật tấn hóa không có một linh hồn nào, không một chơn linh nào mà qua khỏi trong cơ quan huyền bí đó.

Bây giờ nói đến cơ huyền bí của Chí Tôn, Ngài đã đem đến trong buổi Khai Nguyên Chuyển Thế này, Ngài để hiệu là "Tam Kỳ Phổ Độ". Chúng ta biết Ngài đến đặng đại ân xá cho con cái của Ngài, Bản Đạo nói: Nếu như Ngài không có lãnh trọn quyền hành nơi Bạch Ngọc Kinh là Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ, Ngài không nắm trọn quyền vô đối ấy thì cơ quan huyền bí chưa chắc Ngài trọn quyền ân xá cho con cái của Ngài được.

Vì có cho nên Kinh Phật có nói: "Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ" chúng ta mới ngộ Đạo mà gặp Đức Chí Tôn đem hồng ân Thiêng Liêng của Ngài đại ân xá cho toàn con cái của Ngài. Chúng ta được hưởng hồng ân ấy chúng ta không thể nào luận cho cùng tốt được. Cái huyền bí siêu thoát của Đức Chí Tôn là Ngài đến đặng lập Đạo độ tận con cái của Ngài với khối quyền năng vô đối, cái quyền năng vô biên của Ngài làm cho các con cái của Ngài không một người nào mà không có Đạo, Ngài làm cho con cái của Ngài nghe và thấy nếu con cái của Ngài nương theo phương pháp ấy thì chính Ngài phải làm sao? Vì đó Ngài mới nói mà thôi. Nếu con cái của Ngài biết cái bí ẩn đó đối với cơ quan huyền bí siêu thoát thế nào thì sẽ biết đặng chơn tánh của chúng ta, Bản Đạo dám chắc không có một chơn linh nào, hay một vị Phật nào làm đặng. Nói về mặt luận tiến triển của các chơn linh, các đấng chơn

hồn khác, nó đoạt được kiếp siêu thoát lại khác, tức nhiên chúng ta muốn đoạt cơ siêu thoát đặng làm một vị Phật, nhưng không dễ gì ta đoạt được cơ siêu thoát huyền bí ấy, phải hiểu điều ấy cho lắm.

Bởi có cho nên Bàn Đạo thuyết minh cái Bí Pháp tịnh luyện là cốt yếu làm phương pháp mở huệ khiếu cho chúng ta, thật ra Đức Phật Tổ chỉ đoạt được có một kiếp siêu thoát của Ngài mà thôi, mấy người đã đoạt được vị Phật đều là ở trong cái huyền bí tịnh luyện để làm cho chúng ta sống đời, sống lụng lại ba kiếp trước, rồi nhờ kiếp trước ta có thể biết Luật Nhơn Quả của ta, rồi nhờ kiếp này có thể đem tương lai cho ta đoạt Phật vị ba kiếp trước được. Đoạt Bí Pháp ấy chúng ta mới có thể biết ta là ai, ta biết đường lối chúng ta đi thế nào, ta có thể nói ta đoạt đặng cơ siêu thoát chớ không phải làm cơ siêu thoát đặng. Đoạt cơ siêu thoát là một bằng có mở khiếu thông minh cho chúng ta đó vậy.

Chúng ta đã ngó thấy biết bao nhiêu vị Đại Tiên còn lẫn lộn dưới hồng trần, biết bao nhiêu vị Phật còn mang thân phàm xác tục của họ trước khi đoạt đặng huyền bí vô biên trong chốn tịnh luyện của họ, rồi bây giờ họ dùng khiếu thông minh ấy họ tìm nào nguyên tử lực, nào phép thăng thiên, rốt cuộc họ qua đời mà họ không đoạt được cơ siêu thoát của Chí Tôn đem đến cho họ, tội nghiệp thay! Nếu quả nhiên cái cơ huyền bí của cơ tịnh luyện đó tức nhiên bí pháp ấy giúp họ siêu thoát đặng thì tội nghiệp cho Đạo Lão Tử ra đời chỉ độ có hai ức nguyên nhân mà thôi. Đức Phật Tổ cũng giáng sanh vì lẽ ấy mà chỉ độ có sáu ức, còn chín mươi hai ức hiện nay họ còn ngồi yên tịnh tạo thêm những món độc ác giết người. Hỏi trước kia họ đã làm gì? Mà cho họ đoạt được cơ siêu thoát ấy? Nếu họ đoạt đặng thì tội nghiệp cho Đức Chí Tôn phải chịu khó nhọc nhọc nhã trong buổi Hạ Nguồn này, Ngài đến cũng vì con cái của Ngài, cũng vì quả kiếp của họ nên Ngài mới đến chỉ đường cho họ đoạt được cơ siêu thoát, chớ đừng tưởng nói tu cho chính là phải để râu ria xồm xàm mà đạo đức huyền bí thì không có, họ cứ muốn thành Tiên hóa Phật nhưng họ không biết cơ siêu thoát là gì? Để đến một ngày kia vào Tịnh Thất rồi Bàn Đạo sẽ cho họ ngó thấy cái sự thật của cơ siêu thoát.

## 08. CHON TRUYỀN BÍ YẾU

*Lời Giảng Đạo của ĐỨC HỘ PHÁP tại ĐỀN THÁNH  
Đêm 15 tháng 4 năm Quý Tỵ*

Đêm nay Bàn Đạo giảng Đạo hơi lâu một chút, cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn có hơi mệt một chút, dầu có mỗi cũng đừng phiền vì lâu lâu mới có một lần giảng Đạo.

Bàn Đạo đêm nay giảng Đạo có Chon truyền Bí yếu trong đó cả con cái Đức Chí Tôn nên để ý cho lắm, nghe và nhớ những ai đã để tâm tìm Đạo họ sẽ để một dấu hỏi (?) họ nói vì lẽ gì? Cái lý do gì mà Đức Chí Tôn đến lập Giáo?

Đêm nay Bàn Đạo giảng về cái đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo đối với con cái khổ não của Ngài, họ đã để dấu hỏi (?) Đức Chí Tôn đến đặng chi? Đặng làm gì? Khi mà các vị Giáo Chủ đã đến lập các nền Tôn Giáo rồi. Thử hỏi trong cái phương diện của Ngài đến với phương diện cũ kỹ của các vị Giáo Chủ thế nào? Để dấu hỏi chúng ta tìm hiểu.

Phải chăng Ngài đến đặng Ngài chia khổ não cùng con cái của Ngài. Phải chăng Ngài đến cùng chúng ta với sự từ bi bác ái của Ngài đặng Ngài cứu khổ cho toàn con cái của Ngài đó vậy. Phải chăng ngoài ra mục đích ấy thì chúng ta không thể lấy lý do gì mà giải nghĩa cho hết được.

Ngộ nghĩnh thay! Ngài đến lập Giáo mà Ngài không có giáng trần, Ngài không có xác thịt, trái lại Ngài chia khổ não cùng con cái của Ngài bằng một cái quyền năng Thiêng Liêng vô đối đó vậy. Ngài có đủ phương thế làm một cách ngộ nghĩnh là Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kia Ngài đã tạo thành nền Tôn Giáo Cao Đài hôm nay chẳng phải là điều dễ.

Bàn Đạo nói rằng: Ngài đến đặng Ngài tạo đại nghiệp cho chúng ta, thì chúng ta mới có phương thế quan sát tận tường được. Ngài đến đặng Ngài trụ cả lương sanh lại. Ngài lấy xác phàm của họ đặng làm Thánh Thể của Ngài là Hội Thánh, Thánh Thể của Ngài cốt yếu là thay thế hình ảnh hữu hình của Ngài, hình ảnh phàm tục của Ngài, với bằng có hiển nhiên trước mắt là Ngài dùng

quyền năng vô đối để chia khổ cùng con cái của Ngài, sự thật là đó vậy, khéo léo hay chẳng là trong các lương sanh của Ngài thống hợp lại làm Thánh Thể của Ngài, Ngài chỉ cho họ cái quyền trước hết là quyền làm Thầy để giáo hóa chúng sanh, nếu đáng phận làm Thầy ấy thì mới vào hàng phẩm làm Cha, làm Anh Cả con cái của Ngài.

Bằng có hiển nhiên là trong Thánh Thể của Ngài từ Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Chưởng Pháp rồi lên tới Giáo Tông mới được quyền kêu Anh Cả mà thôi.

Ngài lấy cái quyền anh cả đặng chi? Có phải quyền huynh thế ngôn chẳng? Quả nhiên vậy. Tỷ thí như một ông Cha trong con cái của Ngài muốn cho có mục thước chuẩn thẳng để thay thế Ngài thì Ngài phải lựa chọn ai trước hết, có lẽ Ngài lựa người con trưởng nam, tức nhiên người Anh Cả có đủ quyền giáo hóa đoàn em đi cho có mục thước lẽ tự nhiên đó vậy. Làm cha ấy đặng chi? Phải chẳng làm cha ấy đặng điều đình trong gia đình, nuôi nấng đoàn con của họ, bằng có hiển nhiên vẫn vậy.

Nếu ông cha đã chọn người con trưởng nam thay thế quyền cha để nuôi nấng, dạy dỗ, dìu dắt đoàn em thì tức nhiên người ấy phải đủ đầy đức hạnh thì ông cha mới giao trọng trách ấy. Một điều trọng yếu hơn hết là làm sao cho cả con cái của Ngài không có chịu nghèo đói, khổ não, truân chuyên, thúc phược nô lệ của đời như trước kia thì mới đáng người Anh Cả đó vậy.

Đức Chí Tôn đến lập giáo Ngài có nói: Thầy đến đặng Thầy chia khổ não cùng con cái của Thầy. Ngài lập Hội Thánh là cốt yếu làm cho nên hình, nên tướng cho nó biến ra thành đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo.

Hôm nay chúng ta có thể nói rằng: Cái quyền năng đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo nó sẽ giàu có mà chớ, giàu của cái ấy để làm gì? Chúng ta thấy trước mắt các nền Tôn Giáo từ trước giàu có sang trọng của họ biết bao nhiêu mà họ đã chia khổ cùng con cái của Ngài chưa? Chưa có chia. Nếu có chẳng là quyền Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn tức nhiên là Ông Trời mà thôi.

Phải chẳng cả nhơn sanh thống khổ chừng nào thì họ cứ ngược mặt lên kêu Trời, còn than thì chẳng biết than với ai, chỉ có than



với Trời mà thôi. Biết bao nhiêu tâm hồn thống khổ đã kêu Ngài biết mấy lượt, kêu gào cảnh khổ não đường đời của cái sống khổ biết bao nhiêu.

Ta thử nghĩ, đoàn anh kia thấy đoàn em khổ não, chịu đói khát, chịu rách rưới, chịu truân chuyên, chịu lệ thuộc, chịu đủ thứ cái khổ trên đời về phần xác của họ, trong khi con cái của Ngài đã lâm vào cảnh khổ não ấy, thì đoàn anh lại không biết diu đỡ, nuôi nấng con cái của Ngài, một mảy may gì hết. Trái lại nó lợi dụng cái khổ não con cái của Ngài để làm sang trọng, vinh hiển của nó. Khi Ông Cha nghe đoàn con khổ não kêu nài đường đó, thử hỏi tâm hồn của Ông Cha như thế nào ? Nếu trong gia đình phận sự Ông Cha như thế đó, thì có lẽ Đức Chí Tôn cũng thế ấy và phải hơn nữa.

Bàn Đạo đã giải nghĩa như thế và Bàn Đạo nói quả quyết, cái đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo nếu không bảo vệ được kẻ ăn mày còn đang vắn vơ ngoài chợ, họ không được hưởng sự giàu có của Đạo, thì cả đại nghiệp này là dối và là đồ bỏ.



*Đức Chí Tôn đến lập giáo Ngài có nói: Thầy đến dạy Thầy chia khổ não cùng con cái của Thầy. Ngài lập Hội Thánh là cốt yếu làm cho nên hình, nên tướng cho nó biến ra thành đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo.*

**09. VÍA ĐỨC PHẬT TỔ VÀ BÀ NỮ ĐÀU SƯ**  
**ĐỨC HỘ PHÁP *Thuyết Đạo Lễ kỷ niệm Bà Nữ Đầu Sư***  
**LÂM HƯƠNG THANH, ngày 8 tháng 4 năm Quý Tỵ (1953)**

Mấy Em Nam, Nữ Lương Phái, Thừa cùng Chư Chức Sắc Nữ Phái Đại Diện các Cơ Quan Chánh Trị Đạo.

Hôm nay, ngày Vía của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh, tức nhiên là Chị Cả của Nữ Phái đó vậy.

Bần Đạo hồi tưởng lại lúc ban sơ, mới Khai Đạo năm Bình Dân cho đến ngày hôm nay, tuy thời gian hai mươi mấy năm, xem lại nó ngắn ngủi chẳng khác nào giấc chiêm bao kia vậy. Một người Chị hồi đó đã chịu cả khó nhọc cùng toàn thể Thánh Thể Đức Chí Tôn tạo cho nên nghiệp Đạo, ngày giờ qui liễu của Chị, Chị chưa ngó thấy cái tướng diện cơ nghiệp của Đạo sẽ thành hình như thế nào. Bần Đạo tưởng, nếu giờ phút chót của Chị, Chị còn có một điều ân hận, khi xuất hồn ra khỏi xác, có thể Chị để dấu hỏi (?) chẳng biết tương lai của Đạo nó sẽ ra thế nào? Chẳng biết mấy em của tôi có đủ cương quyết, đủ nghị lực, đủ tài đức đặng tạo cho thành tướng hay chẳng? Đó là một điều Chị lo ngại hơn hết. Bần Đạo nhớ lại lời của Đức Chí Tôn đã có nói trước rằng: "Nếu Đạo không thành thì chính mình Thầy sẽ đến". Tôi tưởng chẳng phải một mình Chị mà thôi, mà cả mấy Anh đã qua đời, dĩ vãng rồi, giờ chót họ còn một điều ái ngại trọng hệ hơn hết là đây.

Thừa cùng mấy chị toàn thể Nữ Phái, mấy em Thánh Thể Đức Chí Tôn Nam Phái, chúng ta nên tưởng tượng điều này. Chúng ta sẽ biết chúng ta thật là hạnh phúc, hạnh phúc đặc biệt ấy Đức Chí Tôn đã ban cho ta, vì thấy chúng ta đã chịu cả sự nhọc nhằn khổ cực, khổ hạnh nhiều điều, nên ngày nay Ngài cho chúng ta được thỏa mãn, chúng ta đã thấy cơ quan cứu khổ của Đạo đã thành tướng, nên chơn truyền của Đạo đã để khắp nơi mặt địa cầu này. Vui hứng cho chúng ta hơn hết là trong Thánh Thể Chí Tôn chưa có một người nào bước ra khỏi nước Việt Nam đặng truyền giáo mà cả Vạn Quốc đều hưởng ứng, đều ngưỡng mộ. Nếu chúng ta đã tưởng tới điều đó chúng ta thấy rằng: Thánh Thể Đức Chí Tôn

chưa hề làm được, duy có quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn mới có thể làm được mà thôi.

Ấy vậy, nếu ta xét công nghiệp thì ta đặng lời, chớ không phải chịu lỗ, làm ít hưởng nhiều, chúng ta phải nhìn điều đó là sự thật. Hại thay! Chỉ có một điều đáng buồn là cơ nghiệp của Chị giàu có vinh hiển, sung sướng hơn ai hết, cái nghiệp của Chị để lại theo tánh chất thường tình của chúng ta tưởng nó sẽ được vĩnh cửu. Đau đớn cho Bàn Đạo hơn hết là hôm nay Bàn Đạo thấy cái cơ nghiệp ấy đã tiêu tan không còn tồn tại, hễ nghĩ tới điều đó thì Bàn Đạo có một điều ân hận lớn hơn hết là buổi làm Đền Thánh trong con túng thiếu Bàn Đạo đi đến Chị đặng hỏi mượn tiền, hỏi đó toàn cầu bị khản bách tiền tài. Trọng hệ hơn hết là nền móng đã làm đặng nhưng không có tiền để xây dựng lên, Bàn Đạo phải chạy xuống nhà Chị đặng mượn tiền, gặp Chị trong buổi mắc nợ nần, lúa gạo mất giá, một gạ lúa có 2 cắc (\$0.20) lúa chất đầy kho dầu có bán cũng không bao nhiêu tiền, cái nghèo của Chị nghèo chường hơn ai hết, nghèo lạ lùng không ai tưởng tượng được, Chị không tiền, chị mới đem ra cái rương sắt (5 tác tây) chứa đầy vàng với hột xoàn đem ra nói trong buổi khó khăn này không thể nào kiếm tiền đặng, vậy Em đem đồ này về Sài Gòn cầm không dưới tám chín chục ngàn đồng.

Bàn Đạo chỉ mượn được rồi trả làm sao chớ, lấy đem về được nhưng đến khi trả lấy ai? Ngán quá chừng quá đời. Bàn Đạo nói: Thôi Chị ôi! Đồ này đã lưu truyền 3 đời rồi, hôm nay Chị đưa Tôi đem về cầm, nếu không chuộc được mới tính sao? Chị lại quả quyết nói: Qua không nghèo hoài đâu em, em nên nghe lời Qua đem về cầm đi, rồi Qua sẽ kiếm phương chuộc lại, Bàn Đạo nhứt định không mà thôi, rồi đi về với hai bàn tay trắng mà lập nên Đền Thánh.

Nếu buổi đó, lấy của ấy làm Đền Thánh, thì hôm nay giúp cho Chị một công đức biết bao nhiêu lớn, rồi trí rồi tính sợ trả nợ nên không làm được một công nghiệp vĩ đại.

Thưa cùng mấy chị, kiếp sống của chúng ta ở thế gian này đã đứng trong Thánh Thể của Ngài, mấy em dong ruổi trên con đường Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã sắp sẵn, mấy em đừng

sợ nghèo, đừng sợ khổ, không phải vậy, nơi cửa Thiêng Liêng không phải giàu mà lập nghiệp được, còn nghèo mà không đâu, nhớ điều ấy chớ đừng quên. Biết bao nhiêu người mấy em thấy trước mắt, tưởng họ công nghiệp vĩ đại có phương thể hành Đạo một cách oai quyền, hành Đạo với phương pháp đặc lực tưởng họ hơn mấy em ở cõi Thiêng Liêng, không phải cân về mặt cân này, nhớ điều đó. Qua căn dặn một điều, hạng nhứt là Phái Nữ coi bước đường trước kia, quan sát lại hồi Chị Cả thế nào, bây giờ thế nào? Mấy em coi cái hay, định cái dở, định phận sự Thiêng Liêng của mình mà hãnh diện. Rán coi bước đường trước kia làm sao, sau chúng ta làm vậy.



*Đức Phật Tổ*

**10. NGUYÊN DO TÁNH ĐỨC VÀ  
NGUYÊN TRÍ THỨC**  
*LỜI GIẢNG ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh  
Đêm 1 tháng 5 năm Quý Tỵ*

Bần Đạo thấy dường như con cái Đức Chí Tôn càng ngày càng lu mờ, đêm nay đi cúng coi lơ thơ có bấy nhiêu đây thôi. Đáng lẽ hôm nay không giảng Đạo, nhưng dầu có một người Bần Đạo cũng vẫn thuyết.

Đêm nay Bần Đạo giảng về nguyên do của tánh đức và nguyên do của trí thức.

Tánh đức của con người bao giờ cũng có vẻ thiên nhiên của nó, chúng ta không cần phải quan sát, chúng ta thấy hiển hiện nguyên căn tức nhiên nó do nơi tiền kiếp tâm hồn của ta xuất hiện. Trí thức nó thuộc về mạng, tức nhiên nó do một hiện tượng kiếp sanh của chúng ta. Chúng ta đoạt được địa vị tối cao là do nơi chúng ta chịu khổ tu hành. Khi trí của chúng ta nó biểu lộ thì chúng ta gọi rằng có thể tưởng mình đã đoạt Pháp đặng.

Từ Thượng Cổ các nhà triết học Á Đông đã quan sát tận tường cái hình trạng của trí thức tinh thần rồi. Các bậc Thánh Nhơn ngày xưa cũng thế, nên mỗi ngày hằng buổi họ tự hỏi mình cái tánh đức của tôi nó có phương thế điều hòa với trí thức tinh thần của tôi không? Nếu không thì làm thế nào cái trí thức nó điều hòa với tánh đức đặng. Nhưng tới ngày giờ nào chúng ta ngó thấy cái tánh đức nó phải lụng lại với trí thức của mình, thì chúng ta có thể nói chúng ta chưa đoạt vị đặng.

Từ Thượng Cổ chúng ta ngó thấy không biết bao nhiêu giả thuyết họ học họ biết, nhưng họ không biết nguyên căn là đâu, nên các bậc Hiền Nhân cho rằng: Phải đoạt Thần mới đoạt vị đặng việc ấy không sai không chạy được.

Trước kia vì cái huyền bí của Đạo chưa định quyết được, nên các nhà triết học như Ông Tô Đông Pha có đề trong sách ba hạng người.

Thượng Phẩm chi nhưn bất giáo nhi thiên.

Trung Phẩm chi nhơn giáo nhi hậu thiện.

Hạ Phẩm chi nhơn giáo diệt bất thiện.

Nghĩa là bậc Thượng Phẩm chẳng dạy mà hay. Bậc Trung Phẩm dạy mà sau hay. Còn bậc Hạ Phẩm dầu dạy cũng không lành là tại sao? Là tại họ chưa biết. Cái nguyên căn của các bậc Thượng Phẩm họ đã tạo thành là do nơi căn tu của họ đoạt đến địa điểm, trên có thể thông suốt cả Thiên cơ, dưới có thể đoạt được Địa lý, việc ấy chẳng phải trong một kiếp sanh mà đoạt được, nó phải nhiều kiếp sanh mới đoạt được.

Trước kia theo Đạo Giáo người ta có giả thuyết nói rằng: Con người trước khi đi đầu kiếp thì bị mù bà cho ăn cháo lú, tức nhiên cho ăn cháo ấy đặng ta quên hết tiền kiếp của ta, cái đó có thể có, và đó là theo về tín ngưỡng. Còn về mặt triết học chúng ta có thể nói: Nếu chúng ta tin có quả kiếp của chúng ta thì chúng ta biết kiếp trước là gì? Kiếp này là gì? Nếu kiếp trước thảm khổ thì giờ buổi này phải gánh một gánh đau thảm chông chất góm ghê, rồi trong kiếp sanh này chịu đau khổ không kham không nổi. Nếu kiếp trước chúng ta vinh diệu thì kiếp này chúng ta được an ủi sự vinh diệu ấy có thể tồn tại nơi mặt thế gian này được. Nếu rủi kiếp trước chúng phải bị thảm khổ, rồi kiếp này chúng ta chịu thảm khổ nữa, thì chẳng hề khi nào chịu nổi và nó không có tồn tại nơi mặt thế gian này nữa đâu.

Vì có cho nên quyền lực Thiêng Liêng buộc họ phải quên cái tánh đức cái trí thức kia đi, nên khi đầu kiếp làm một đứa bé thơ sanh, phải học, phải tìm, phải hiểu, tới chừng tìm hiểu được là nhờ cái ấy nó mở khiếu ta, ta mới định cái nguyên căn của ta được, một bằng cứ hiển nhiên là một vị Phật Vương tức nhiên Đức Đạt Ma (Dalayama) Đấng ấy tái sanh được làm Vua mà trong triều chánh lúc trước có một vị Đạo Quang giữ gìn cả chơn truyền pháp luật và truyền kế nhau mãi mãi, khi Ngài đầu kiếp làm một đứa bé thơ sanh kia ở trong gia đình ông Đạo Quang đó, nhưng khi ấy vị quan kia biết vị Phật đầu kiếp là đứa con nít đó, nhưng Ngài cũng phải dạy dỗ và giáo huấn nó.

Ấy vậy cái căn của nó không đồng với mạng, cái mạng chẳng hề khi nào trái ngược lại được, bởi vì trong Truyện Kiều ông

Nguyễn Du có đề chữ tài chữ mạng không có đồng nhau nên căn kia với cái tài nọ không có gì hết, bất quá đầu ấy là một đầu dư thừa thôi. Mạng kia có tài mà không có thiện căn thì không làm gì được, nếu không có thiện căn tức nhiên không có thiên mạng, mà nếu không thiện căn thì chẳng hề khi nào thắng được kiếp quả của mình được.

Ấy vậy thuyết đêm nay là Bàn Đạo chỉ cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn biết rằng: Chúng ta tu là nhờ nguyên căn của tiền kiếp nên giờ phút này chúng ta mới gặp Đạo gặp Đức Chí Tôn đến với chúng ta. Tánh đức của chúng ta nó điều hòa với trí thức là do nơi sự tu của chúng ta đó.

Ông Tô Đông Pha đã nói: Ngày giờ nào mà tự mình biết là đi đến Thượng Phẩm chi nhơn, và tới chừng đó có thể nói kiếp tu của chúng ta có thể đoạt vị và đắc quả đặng.

Vậy toàn con cái Đức Chí Tôn rán cố gắng, một ngày kia vào Tịnh Thất chúng ta phải chuyên chú đặng đeo đuổi theo chữ mạng.



*Tánh đức điều hòa với trí thức là do sự tu luyện*

## 11. HÙNG QUỐC KHÁNH NIỆM

### *ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO tại Tổng Hành Dinh ngày 2-5 Quý Tỵ (1953) Lễ Hùng Quốc Khánh*

Hôm nay ngày Lễ Quốc Khánh, tức nhiên ngày Lễ Trưng Hưng của nước Việt Nam thống nhất Hoàng Triều của Đức Cao Hoàng Gia Long.

Theo lịch sử, thời kỳ Lễ Trưng Hưng từ 1502 tới 1789 đã biến sanh ra nạn nước Nam, Bắc phân tranh, Hoàng Đò chia rẽ Đế vị nhà Vua Lê cầm vận mạng nước nhà, còn Hoàng Đò chia phân ra từ Miền Trung, tức nhiên từ Miền Nam này từ Núi Hoành Sơn đổ vô thuộc Chúa Nguyễn, từ Hoành Sơn đổ ra thuộc về Chúa Trịnh. Nước đã ly loạn, trong Nam có đảng tranh vì Chúa Tây Sơn Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ đã dấy loạn, theo lịch sử thì cả toàn quốc không có một người nào là không hiểu, Bàn Đạo chẳng cần nhắc lại đây mà làm gì.

Đến năm 1778, Nguyễn Nhạc đã xưng Vương tức vị và định chiếm đoạt luôn Bắc Việt, tức nhiên tạo loạn cả toàn quốc. Trong thời kỳ ấy đất Tây Sơn có người đã làm cho nước nhà nổi danh đối với Trung Hoa, tức nhiên đối với nước Tàu, là Nguyễn Huệ, khi đặng lệnh của Nguyễn Nhạc ra trận, Ngài phân binh đuổi quân Tàu ra khỏi Bắc tức nhiên ra khỏi Thăng Long Thành của mình, Nguyễn Nhạc tạm phong cho Nguyễn Huệ Bắc Bình Vương. Tuy vậy Tây Sơn lấy thuyết hồi Lê diệt Trịnh, gọi là phò Lê diệt Trịnh, song kỳ trung, Tây Sơn đã mong chiếm đoạt Hoàng Đò, thì trong khi ấy từ Nam chí Bắc đều thuộc về Tây Sơn.

Vận nhà Nguyễn đã đến, nên sản xuất ra một vị anh hùng là Nguyễn Ánh, đã phiêu lưu vô ngần, khi ở Nam, khi ở Xiêm, khi về nước, Ngài không biết bao gian khổ, may thay, cái nạn Đế Vương hay là cái nạn nước, nó đã qua, thành thử Ngài xuất hiện nơi Nam Kỳ, tức nhiên trong Nam chúng ta đây, nhờ vị anh hùng cứu quốc, trải biết bao nhiêu đau khổ, đã đem lại một giai đoạn lịch sử vinh diệu, không biết sao mà nói đặng, không thể tả.



Ngài đã làm cho nước Việt Nam thống nhất từ Nam chí Bắc. Còn trong công cuộc định quốc, Bần Đạo nói có hai vị trung thần mà Hoàng Triều đã đặt họ là "Trung quân" tức là Võ Tánh và Ngô Tùng Châu, Tây Sơn đem cả lực lượng mình dâng lấy thành Bình Định, Võ Tánh với Cao Hoàng Gia Long chẳng cần gì phải giải vây cho thành Bình Định tức nhiên là Qui Nhơn, nên thừa cơ hội binh lực của Tây Sơn không có đề phòng mà đánh lấy luôn thành Phú Xuân, nhờ thế Gia Long tức nhiên Đức Cao Hoàng đã lấy Phú Xuân dâng hai người Ngô Tùng Châu và Võ Tánh từ tiết, thật sự ra Hoàng Đò nước Việt Nam ta dâng thống nhất từ Mũi Cà Mau đến Ải Nam Quan ngày nay là nhờ lực lượng Cao Hoàng đã cầm vận mạng, và nhờ hai vị "tinh trung" Ngô Tùng Châu và Võ Tánh mà ta có thể hãnh diện nói rằng: Hai người ấy là người đồng bào trong Nam ta đó vậy.

Ngoài ra cái công nghiệp, Ngài chẳng phải khôi phục Hoàng Đò mà thôi, Đức Cao Hoàng Gia Long tức nhiên là Nguyễn Ánh, đã đem lại hai Tỉnh của Lào thêm vào bản đồ Việt Nam, một là Sơn La hai là Lai Châu, nếu chúng ta coi lịch sử thì người trước như nước Pháp đã nói: Le Grand Législateur du Việt Nam, tặng một người đã cầm vận mạng nước Việt Nam về luật vĩ đại hơn hết. Cao trọng hơn hết là ngày (1802) Ngài đã chinh đốn từ nội bộ tới ngoại thuộc, Ngài lấy cả các Cựu Luật của Ngài, số của Ngài vĩ đại không thể tòa dâng, chinh đốn duy tân, Ngài đã đem lại cho chúng ta một địa dư mới, Quan chức mới, Luật binh mới, Quân dụng mới, hình thức Chính trị mới, Bình dân mới, cả thầy đều được Ngài chinh đốn, nếu chúng ta không có bị bảo hộ, từ thử thì Bần Đạo dám chắc rằng: Cái công nghiệp vĩ đại của Đức Gia Long Cao Hoàng đã trở thành đại công cùng Tổ Quốc, chúng ta hôm nay đến đây là cốt yếu để cả tâm đức của mình, trong tinh thần của Ngài.

Bần Đạo mong ước con cái của Đức Chí Tôn cả thầy quân sĩ anh dũng Cao Đài, ngó cái chí hùng của Ngài làm mục đích dâng thi thố thực hiện, cho nước Việt Nam được độc lập.

## 12. ĐỨC HỘ PHÁP NÓI VỀ SINH NHẬT CỦA NGÀI

### *ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh*

### *Đêm 4 tháng 5 năm Quý Tỵ*

Bần Đạo xin đề lời cảm ơn toàn thể, Thánh Thể Đức Chí Tôn, các nhà cầm quyền và các cơ quan Chánh trị Đạo, mấy em nam nữ lưỡng phái, mấy con Đồng Nhi nam, nữ.

Hôm nay cả thầy con cái Đức Chí Tôn đến tại Đền Thánh cầu thọ cho Bần Đạo, tưởng cái phúc hạnh Đức Chí Tôn đã ban cho Bần Đạo hưởng tại thế đã nhiều lắm, đã quý báu lắm rồi, Bần Đạo tưởng đầu cho một ngày kia về nơi cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống ơn nghĩa này cũng chẳng quên đặng nhau.

Bần Đạo xin thuật lại một chuyện. Ngày mai này lối 9 giờ gần tan chợ. Bà Mẹ của Bần Đạo nói: Không biết mấy giờ ngày mồng 5 tức nhiên là ngày sanh của Bần Đạo, và ngày mai đây Bần Đạo đã đúng 64 tuổi chẵn, không dư một ngày không thiếu một ngày. 64 năm qua, thật ra Bần Đạo tưởng tượng chẳng khác gì một giấc chiêm bao. Đã 64 năm Bần Đạo chẳng hề buổi nào hưởng đặng hạnh phúc vui vẻ, vì tánh đa sầu đa cảm nên chỉ biết nhiều sầu nhiều tư lự, hơn vui hứng, bởi quả số cho nên tâm thân phải chịu đau khổ.

Bần Đạo xin nói sơ lược Tiểu Sử của Bần Đạo, Bần Đạo sanh ra trong một gia đình đông con, Bần Đạo là con dòng thứ hai, gia đình hiệp lại với nhau để sống, Bần Đạo là con thứ tám, gốc gác Ông thân của Bần Đạo ở An Hòa (Trảng Bàng) từng theo Khổng Giáo, gia đình nhà khá giả, nhưng Ông thân của Bần Đạo là con thứ sáu của Ông Nội Bần Đạo. Ông thân của Bần Đạo bị tai họa liên can một vụ ở Cần Đước nên Pháp kiếm bắt, vì cảnh tượng nghèo của gia đình buổi nọ, nên Ông thân của Bần Đạo phải buộc mình ra đầu quân cho Pháp để cứu vãn tình thế, vì cái lẽ đó Bần Đạo tưởng lại người đã chịu một tấn tuồng khổ não về tinh thần lắm. Người muôn chết cho rồi, nhưng dòm lại đám con nên Ông tự an ủi đặng sống. Khi Ông đã lên tới chức Đội của Quân Đội

Pháp, Ông đi chiêu an nên bị binh cự bắt ông đem về đánh hơn 10 roi, trong 10 roi đau thảm Ông ân hận cho đến chết không quên được, sau ngày ra đầu thú thì mấy anh của Bàn Đạo đều theo cha làm sĩ quan hết, duy còn Bàn Đạo và người anh thứ bảy không biết một tiếng Pháp, mà bây giờ cũng vẫn còn đó.

Hồi còn thơ ấu, Bàn Đạo nói thiệt, đường liêm khiết cả một đời làm việc chưa biết hà lạm ăn của ai một đồng xu nhỏ, dầu cho nghèo cũng vậy.

Nhắc lại khi Bàn Đạo lúc còn thiếu sinh đi học tại Trường Tây Ninh, buổi đi về đang ngồi ăn cơm Bà Mẹ mới hỏi Ông thân của Bàn Đạo, Ông cho cả con cái theo bên võ, không cho đứa nào theo bên văn sao? Ông thân trả lời: Võ nó không biết kiếm thế hà lạm, bên văn nó hay hà lạm tôi không chịu, Bà già chỉ Bàn Đạo và nói, còn thằng nhỏ này yếu ớt bạc nhược, thôi cho nó theo văn đi, Ông thân của Bàn Đạo nói: Được nếu nó theo bên văn mà tham quan ô lại thì tôi vạ hòng nó. Vì lời nói đó mà cả một đời nghèo khổ thật, nhưng Bàn Đạo chưa biết hà lạm chưa dám ăn đồng xu nhỏ nào cho tới ngày phé quan về hành Đạo, lạ một điều, mấy anh mấy chị của Bàn Đạo nói lại, hỏi nhỏ Bàn Đạo khó nuôi lắm, hễ mỗi khi nóng lạnh là chết, chết miết vậy thôi, tới 10 tuổi mà còn chết, chết sống không biết mấy lần, hễ mỗi khi nóng lạnh thì cả nhà phải thức ngồi một bên đó vậy mãi, chỉ vì sợ Bàn Đạo chết mà thôi.

Ông già, Bà già là người có Đạo, mà buộc mình phải vào Đạo đặng đem Bàn Đạo đi rửa tội theo Thiên Chúa Giáo, tình trạng lúc đó trong nhà sợ sệt biết bao nhiêu, cho tới năm 7 tuổi Bàn Đạo còn chết một lần nữa, chừng sống lại được rồi thân thể không còn gì hết, vì lúc chết người ta gõ đầu, gõ cổ, cắn tay, cắn chơn không còn hết, chịu đau đớn biết mấy.

Cái chướng ngại của Bàn Đạo chết hoài, chết sống đến đời trong nhà cha mẹ anh em của Bàn Đạo toàn thể trong nhà phải vào Thiên Chúa Giáo, đặng cầu cho Bàn Đạo sống, vì có mới có Đạo Thiên Chúa.

Cái đa sầu đa cảm của Bàn Đạo hồi 17 tuổi nếu không may phải giết Bà Mẹ một cách gián tiếp. Bà Mẹ cứng quá đời nên khiến trặc

trở không xuất dương du học được, chớ phải chi quyền Thiên Liêng quyết định thì Bàn Đạo đã lưu vong nơi hải ngoại rồi, dám chắc Bàn Đạo đi khỏi thì Bà Mẹ sẽ chết. Lúc đó nhờ Ông Lưu Khắc Ninh đốt hết giấy tờ, thành thử đi du học không được, tới khi ra làm quan với nhà nước chỉ ngồi đó đặng xem cái đau khổ của gia đình, cho đến ngày Ông già hồi lưu một gia đình Ông nghèo khổ không có đủ chỗ sống, mấy anh em phải tạm nhờ trong gia đình này Bàn Đạo nhận thấy sự thương đau ngoài trường thế kia đồng bào đang đau khổ lệ thuộc, vì có không có buổi nào an vui được.

Kể từ 17 tuổi dĩ chí buổi này, không buổi nào không tranh đấu, không buổi nào an nghỉ được chờ tới cái năm chót của Bàn Đạo bị đồ lưu hải ngoại, khi trở về được may duyên cho Bàn Đạo, hạnh phúc là còn xác thịt này được làm tôi cho con cái Đức Chí Tôn, còn xác thịt này thì còn mong mỗi tạo hạnh phúc cho Đạo đặng, dầu bền vững hay không, Bàn Đạo cũng vẫn lui cui làm mãi, vì thấy trước mắt con cái Đức Chí Tôn đau khổ thì không buổi nào an vui được, không buổi nào ngồi nghỉ được. Ngó lụng lại đám hậu tấn sau kia họ dầu có biết lệ thuộc buổi nọ thế nào, đau khổ tâm hồn thế nào, xác thịt thế nào, Bàn Đạo muốn làm phương nào để giải thoát lệ thuộc đám hậu sinh đó cho đặng là hạnh phúc trong kiếp sống của Bàn Đạo đó vậy.

Giờ phút này tuy nó khó nhọc thật, nhưng Bàn Đạo được hưởng đặc ân của Đức Chí Tôn ban cho, và đã làm tôi cho Ngài và làm tôi cho con cái của Ngài.

### 13. ĐÁP TỪ CÁC CƠ QUAN CHÚC THỌ ĐỨC HỘ PHÁP *đáp từ sau khi các cơ quan Chánh Trị Đạo chúc thọ.*

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, cùng Chư Vị cầm quyền các Cơ Quan Chánh Trị Đạo, mấy em nam, nữ, mấy con Thiếu Sinh nam, nữ.

Bản Đạo để lời cảm ơn mấy em một cách nồng nàn, và lời cảm ơn ấy nó chẳng phải ở ngoài môi, mà nó ở trong tâm não của Bản Đạo đem ra đó vậy.

Thưa cùng toàn thể Đạo, và các nhơn sĩ, chư vị đồng chí đã có lịch trình tranh đấu cho quốc dân cho Tổ Quốc. Bản Đạo thú thật, cái kiếp sanh hữu dụng này, nếu không có nhờ oai quyền và ân Thiêng Liêng đặc biệt của Đức Chí Tôn đã ban cho thì kiếp sống này cũng như các kiếp sống khác kia vậy. Có, không, không, có, luật tạo đon đã tạo ra các sanh vật ở thế gian này thế nào mạng sanh ta cũng thế ấy có chi đặc biệt. Nếu luận cho chánh lý mình có đầu óc, tay chơn, thì cả toàn thể ai kia cũng vậy, chẳng có hơn ai, cũng chẳng kém ai, chỉ là một phần tử trong vạn linh đó vậy mà thôi, nếu không có ân Thiêng Liêng dành để đặc biệt thì Bản Đạo bất quá cũng như một người đó vậy thôi, nó có khác chẳng là cái tình ái nồng nàn. Tình ái ấy làm cho Đức Chí Tôn biết đặng, hiểu đặng, mà Ngài tuyển chọn làm một phần tử trọng yếu của Ngài mà thôi.

Thưa cùng các bạn, chư Chức Sắc Thiên Phong Hiệp Thiên Đài, Tiếp Đạo khi nầy nói rằng: Chúng ta chỉ chủ hướng có tinh thần đạo đức mà thôi. Thật quả vậy, nếu như lấy tâm phàm mà luận bao giờ thấy trước mắt một trường tranh đấu, quyền lợi công danh của thường tình thế sự là một điều thiên hạ đã ham chuộng mê luyến mà Bản Đạo tránh khỏi ra vòng ấy, danh không ham, lợi không mê, là vì biết khối tinh thần vô đối của một nòi giống Việt Nam nay đã 4.000 năm lập nghiệp, nó có một tinh thần mạnh mẽ, uy quyền cao thượng thế nào, đã hiểu rằng: Nó có năng lực,

cái năng lực ấy nó có thể đổi mãi, đổi biến dạng, vì có đức tin ấy. Bàn Đạo chỉ lấy nó làm môi giới, làm phương pháp dựng cấu vãn cái tình trạng nguy nan của nước, của chủng tộc Việt Nam. Bất quá cũng như một anh bán ngọc kia, mua dạng về bán lại mà thôi, chớ không có cái giá trị về tinh thần khác, chỉ đặc biệt biết ngọc, mua ngọc, lời về ngọc, không có chi khác hết. Nếu có định được tương lai hạnh phúc của nòi giống thì bất quá khác cái tinh thần anh dũng của quốc dân vô đối dạng họ định vận mạng lấy họ mà thôi, chớ Bàn Đạo không có công cán chi trong đó hết. Vì có cho nên Bàn Đạo chỉ quyết đánh về mặt tinh thần mà thôi, ngoài ra nữa Bàn Đạo không muốn ngó đến, có phải chăng mệnh của Đạo Cao Đài vì lẽ đó, ta cũng nên tưởng tượng suy nghĩ.

Thưa cùng chư Chức Sắc Cửu Trùng Đài, các Ngài đã vâng mạng lệnh của Đức Chí Tôn cả nam nữ lưỡng phái, thay hình ảnh cho Ngài, ở cùng con cái khổ não của Ngài, một thời giáo hóa, hai là an ủi, ba là nuôi nấng, cái trách vụ trọng yếu đó giờ phút nào Bàn Đạo cũng tưởng trong óc, nếu một ngày kia hình trạng Thiêng Liêng ấy nó kết liễu được, thiết hiện được, cái danh dự dành để cho phận sự tối cao trọng của quý Ngài, nó sẽ quý quá thế nào? Không, thưa không phải kiếp sanh này mà đủ, còn sau lưng các em ta sẽ nói chí, ngày giờ nào có thể tượng trưng rằng Thánh Thể của Đức Chí Tôn chẳng hề chết thì cả Cửu Trùng Đài không thể diệt, sự quả nhiên nó vậy.

Các em Phước Thiện, Qua chỉ có một thân, một đầu, một óc, một hình ảnh cũng như mấy em thôi, nghĩ lụng lại khổ não của chúng sanh các em đã hiểu, Đức Chí Tôn đến Ngài có mục đích chia khổ và cứu khổ cho con cái của Ngài. Qua đã giao cho mấy em một sứ mạng đặc biệt là hai chữ "Phước Thiện". Qua cầu mong cho có một điều chúng ta ngó thấy trước mắt một khổ não của Đời, mấy em giăng tay ra nâng đỡ an ủi, bình vực được, ấy là sở vọng của Qua để nơi mấy em. Mỗi phen Qua tưởng đến công nghiệp và phận sự Thiêng Liêng của mấy em nó, khó khăn nặng nề chừng nào thì Qua xúc động chừng nấy. Vì có cho nên Qua ở chung cùng mấy em hai mươi mấy năm trường thầy trò chung sống, chung khổ cùng nhau là cũng vì lẽ ấy.

Qua để lời cảm ơn mấy em.

Mấy con, các chiến sĩ anh dũng Cao Đài, mỗi lần mà Thầy thấy các con dưới mắt Thầy, thì nó có tinh thần làm cho Thầy an ủi được thế nào, Thầy thường nói với mấy con Thầy có Ông Cha, Ông Cha ấy giao cho Thầy hai món: Một là cái Thuyền Bát Nhã, hai là cái Xa Thơ của Tổ Quốc. Cái Thuyền Bát Nhã Thầy có thể cạy Thánh Thể Đức Chí Tôn diu đỡ được, còn cái Xa Thơ của Tổ Quốc đi trên đường nguy hiểm khó khăn nó tiến được bước nào là nhờ năng lực của mấy con đẩy tới bước nấy. Cái mục đích của Thầy các con đã giúp được hai phần, còn một phần nữa Thầy cạy các con đưa nó tới chút nữa. Thầy chỉ nói: Có một bọn người ngồi trên Xa Thơ ấy các con xúm nhau đẩy mà bọn ấy ngồi làm cho nặng thêm nữa, các con phải làm sao mời họ, thỉnh cầu họ, lạy lục họ xuống, đừng cho bớt nặng đẩy cho tiến tới.

Phục Quốc Hội định vận mạng tương lai chánh sách an dân một cái chánh thể tương lai ở trong đấy, có thể Thầy mong ước rằng: Cả đầu óc Phục Quốc Hội giúp cho nên hình tướng chương trình của chúng ta có thể kết thúc thật hiện được, thì cái tương lai của nước Việt Nam mới sẽ mỹ mãn đẹp đẽ. Bàn Đạo chưa gì đã mừng trước và đã khoái lạc trước. Cả toàn thể Phục Quốc Hội cho Bàn Đạo hưởng khoái lạc ấy, thiệt hiện ra đừng để thất chí Bàn Đạo tội nghiệp, Bàn Đạo để hết tín nhiệm trong đấy, biết rằng một bước tiến tới là một bước thay đổi cho Tổ Quốc giang san phải cố gắng.

Trước khi dứt lời Bàn Đạo để lời cảm ơn toàn thể Đòi và Đạo.

**14. ĐỨC HỘ PHÁP**  
**PHỦ DỤ KHÁCH PHẠM ĐƯỢC ÂN XÁ**  
*Nhân ngày sinh nhật mừng 5-5 Quý-Tỵ (15-6-53)*  
**ĐỨC HỘ PHÁP phủ dụ khách phạm được ân xá**  
*(trên 20 nạn nhân)*

Hôm nay là ngày được tự do của các anh em để về với gia đình, các anh em phải hiểu biết bổn phận công dân của mình đối với xứ sở. Về đến gia đình, các anh em nên lo làm ăn hằng ngày để nuôi lấy vợ con các anh em được ấm no. Các anh em không nên làm việc gì có di hại cho xứ sở, các anh em phải làm sao cho xứng đáng mình trong công cuộc xây dựng Tổ Quốc.

Người ở thế gian này không ai được trọn lành cả, việc làm bất hợp pháp của các anh em tức nhiên là cái bịnh, các anh em nên diệt bỏ, để làm việc hữu ích cho đại cuộc Quốc Gia ngày nay.

Các anh em nên nhớ lấy.



Đức Hộ Pháp Ban Phép Lãnh



## 15. ĐỨC HỘ PHÁP GIẢNG VỀ NGỌC XÁ LỢI

### *ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh đêm 15-5 Quý Tỵ*

Bần Đạo xin cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn hay, ngày mai này là ngày chúng ta sẽ làm lễ rước Ngọc Xá Lợi của Đức Phật Thích Ca. Rất may duyên của Tòa Thánh là được cái báu ấy, vì vật báu đó từ trước đến giờ chỉ có trong hàng Phật Tử của nước Ấn Độ được hưởng mà thôi.

Sau khi Đức Thích Ca tịch diệt thì mấy vị Đại Đức theo Đạo của Ngài, họ mới đem cái thi hài của Ngài tức nhiên là cái cốt của Ngài mà hỏa táng xong còn sót lại chút ít xương. Môn Đệ của Ngài lấy cái đó làm báu vật dâng thờ Đức Ngài tức nhiên là thờ Bản Sư của họ.

Tòa Thánh đây cũng là nơi của Ngài ngự, lại hữu hạnh được vị Đại Đức trong hàng Phật Tử nước Ấn Độ đem dâng cho Tòa Thánh một cái Ngọc Xá Lợi.

Bần Đạo xin toàn thể con cái Đức Chí Tôn nam, nữ ngày mai này nghinh tiếp cho đông đảo, tưởng khi Đạo hạnh của chúng ta đổi lụng lại với Đức Phật Thích Ca sẽ làm cho đẹp lòng Đức Chí Tôn đó vậy.

Đêm nay Bần Đạo thuyết cái Luật Thương Yêu và Quyền Công Chánh của Đức Chí Tôn nó không định giới, định hướng nơi nào tất cả. Thật ra Đức Chí Tôn đến lập Thánh Thể của Ngài, tức nhiên lập Hội Thánh thay thế hình ảnh của Ngài nơi mặt thế gian, tức nhiên ở địa cầu 68 này, cốt yếu Ngài tỏ cho nhơn loại đều ngó thấy rằng: Ngài đến đặng Ngài chia khổ não với con cái của Ngài, Ngài lấy xác phàm của các phần tử tức nhiên các lương sanh nơi mặt thế gian này đặng Ngài tuyển chọn lập Hội Thánh, tức nhiên là Thánh Thể của Ngài và Ngài đem cái luật ấy giao cho Hội Thánh, mà luật ấy không có nhiều, chỉ có một mà thôi, cái luật của Ngài là Luật Thương Yêu, tức nhiên là Luật Từ Bi, còn phép của Ngài cũng có một mà thôi, đó là Phép Công Chánh, Công Bình.

Ở trước Đền Thờ của chúng ta có "Tam Thánh" đã ký kết Hòa Ước cùng Đức Chí Tôn lãnh cái Luật Từ Bi, tức nhiên là Luật Thương Yêu đặng độ rồi con cái của Ngài trở về cựu vị, còn quyền Đức Chí Tôn chỉ lấy Quyền Công Chánh mà thôi.

Luật và Quyền ấy chúng ta thử để trí phàm tìm hiểu lấy trí não suy tính và suy ngợi coi Ông lấy hai món ấy giao cho ta và biểu ta thay thế cho Ông mà thiệt hiện ra căn nguyên ấy là phải do nơi nào. Bàn Đạo thường thuyết nơi giảng đài này, Bàn Đạo nói: Chúng ta nên lấy cái nhỏ mà luận cái nhỏ ấy chúng ta mới có thể tìm cái lớn được, lấy cái tối thiểu mà tìm ra cái tối đại, nguyên căn đó vậy không có lạ gì hết.

Vả chẳng chúng ta sanh đứng làm người trên cõi tạm này có hai mối nợ:

1/ Mối nợ Thân sinh của ta, tức nhiên là Cha Mẹ của ta.

2/ Mối nợ Tạo Hóa, tức nhiên là Đức Chí Tôn.

Hai mối nợ ấy chúng ta có thể nói là hai Ông Trời, Ông Trời trên và Ông Trời dưới. Tánh đức của họ giống nhau như thế nào, chúng ta dư hiểu.

Có phải cha và mẹ chúng ta tức nhiên thân sinh ta khi sanh ta ra chỉ cầu có một điều là chúng ta phải biết thương yêu mà thôi. Vì sự thương yêu ấy mà cha mẹ ta gìn giữ sự sống còn của ta, nuôi dưỡng ta cho nên người, nên phận. Phải chăng Luật Thương Yêu ấy nó đứng đầu hết các Đạo làm cha mẹ hay chăng? Chúng ta chẳng cần hỏi và cũng đã hiểu rồi.

Bây giờ hỏi thử khi tạo một gia đình có con cái, có dâu cháu, cả Tông Đòng họ hiệp lại tinh thần của họ và họ muốn gì chớ? Phải chăng họ cầu nguyện có một điều là toàn cả gia tộc, toàn cả cháu chắt của họ biết thương yêu nhau mà thôi. Mong mỗi có bấy nhiêu đó, phải chăng luật đó là luật thiên nhiên của cha mẹ chúng ta mà Đấng Tạo Hóa đã định sẵn. Chúng ta không chối cãi và quả quyết như vậy.

Trong gia nghiêm của chúng ta bao giờ cũng gìn giữ cho con cái thuận hòa hay là chung sống với nhau trong lòng yêu ái. Chúng ta đã biết "Sanh con há dễ sanh lòng" một đứa một tánh đức, một đứa một tinh thần, một đứa một sở hàm, mỗi đứa nó đi mỗi

đường, không có đũa nào giống nhau. Nếu như gia đình nào có anh em giống nhau, thì gia đình ấy hạnh phúc lắm.

Chúng ta ngó thấy con cái trong nhà bao giờ cũng có nặng nhẹ nhau, bất đồng tánh đức tình ý với nhau. Nếu muốn ở trong nhà con cái được thuận hòa, biết yêu ái với nhau, thì trong gia nghiêm phải giữ cho có mực thước, mà muốn cho có mực thước tức nhiên Đạo làm cha mẹ phải lấy quyền công chánh công bình của mình mà xử con, lý do đó chúng ta tức nhiên là Đấng sanh thành dưỡng dục ta, cái khuôn khổ ấy thế nào, thì Đấng Tạo Đao khuôn khổ cũng thế ấy mà thôi.

Luật thiên nhiên Đức Chí Tôn muốn gì? Phải chăng Ngài muốn cho cả nhơn loại biết nhìn nhau là cốt nhục, biết nhìn nhau là con cái của Ngài đã tạo đao ra. Nếu bây giờ toàn thể con cái Đức Chí Tôn biết rằng: Con người sanh trong mặt thế gian này, sanh trong cảnh khổ này biết thương yêu nhau, biết giúp đỡ nhau đặng chia cảnh khổ ấy, thì Đức Chí Tôn chẳng đến lập nên Tôn Giáo, nhưng Ngài đến buổi này đặng chi? Có phải Ngài đến đặng Ngài gieo hạt giống Thương Yêu ấy, gieo cái tình thương trong tâm não con cái của Ngài hay chăng? Chúng ta thấy hiển nhiên là thế đó. Cái Luật Thương Yêu đó đối với Thiên vị là Thánh Thể của Ngài nơi mặt thế gian này, vì chúng ta lãnh sứ mạng nơi Ngài tức nhiên một phần tử của Hội Thánh đó vậy.

Ngộ nghĩnh thay! Chúng ta từng một khuôn Luật Thương Yêu ấy, rồi chúng ta nắm một quyền hành trong tay, ấy là quyền hành công chánh. Phải vậy, trong hết thấy chúng ta không thể chối được. Trái lại nếu trong cửa Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, trong lòng thương yêu vô tận ấy, quyền năng công bình vô đối ấy không phải là con cái của Ngài, cái lẽ tự nhiên đó vậy.

Bản Đạo đã nói cái Luật Thương Yêu ấy nó không định giới, định hướng đặng, và chúng ta có thể nói, trong một gia đình đương nhiên bây giờ, ta có con trai phải cưới dâu trong Tông Đường khác, ta có con gái phải gã cho Tông Đường khác, thì nó mới sống lụng lại trong gia đình của chúng ta, sự thương yêu nó không định giới định hướng là vậy. Huống chi là lòng thương yêu vô tận của Đức Chí Tôn.

Bần Đạo chỉ nhắc một điều trọng yếu cho con cái của Ngài nam, nữ cũng vậy, nghe và nhớ để ý cho lắm.

Con người tuổi thơ sanh không có gì, như những người có niên kỷ rồi, nào là ông, bà, cha, mẹ, cô, bác, thân tộc, họ đã qua đời, tức nhiên họ đã qui liễu. Chúng ta ngó thấy giọt nước mắt của chúng ta trong kiếp sanh đã đổ biết bao nhiêu là giọt nước mắt đau thảm. Lòng thương yêu cốt nhục ấy, nó đã làm cho ta hiểu cái giá trị của nó thế nào rồi. Coi chừng nghe, mình đau đớn, mình khổ não, mình thương nhớ, rồi mình cúng quảy lễ tế. Đạo làm con hiếu hạnh phải vậy. Nhưng phải coi chừng, họ tái sanh họ đứng ngay trước mặt mình với đũa con nít kia mà mình không biết không hay, mình lãnh đạm, ghét dơ. Đến khi về nơi cõi Thiêng Liêng mình nhìn thấy mặt họ, rồi mình tự hổ nhục vì cái hổ nhục đó làm cho ta phải tái kiếp luân hồi trở lại.

Dám chắc không có cái đau đớn, cái hổ nhục nào bằng khi trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống mà gặp cảnh tượng ấy.



*Ngọc Xá Lợi*

## 16. LỄ PHÁT PHẦN THƯỞNG TẠI ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG

*ĐỨC HỘ PHÁP* phủ dụ Giáo Chức và học sinh trong cuộc  
*Lễ Phát Phần Thưởng tại Trường Đạo Đức Học Đường*  
*Ngày 17 tháng 5 Quý Tỵ (27-6-53)*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam Nữ, Chư Quan Viên, các yêu nhân nam nữ đã đến dự lễ phát phần thưởng này làm cho thêm phần long trọng. Bản Đạo xin kiêu lỗi mấy Ngài, mấy Bà cho Bản Đạo để lời với con cái của Bản Đạo.

Các con Giáo Viên Đạo Đức Học Đường, sự khố hạnh, sự hy sinh của các con từ khi mở Đạo đến giờ đã ung đúc tinh thần trí não của đoàn em mấy con hôm nay đã kết liễu. Cái nên của Đạo đường này, mỗi công trình vĩ đại của các con, Đạo sử đã ghi chép. Hôm nay đến đây Thầy không để lời cảm ơn các con, bởi vì lời cảm ơn ấy nó ở đầu môi chót lưỡi không có giá trị gì. Thầy chỉ chúc có một điều là lòng yêu ái của Thầy tương hiệp với các con, vì nó là báu vật để cho Thầy đối với các con đó vậy.

Chúng ta sanh làm người đứng giữa vũ trụ này, đứng trong Hoàng Đồ Việt Nam, giờ phút này chẳng qua là một phần tử trong xã hội thôi. Bản Đạo thường nói, chúng ta cũng có một thân thể, một đầu óc. Thân thể ấy, đầu óc ấy cũng như thân thể đầu óc kia vậy, không hơn, không kém. Nếu chúng ta làm đặng điều gì đặc lực về tương lai, định vận mạng cho xã hội, định vận mạng cho nòi giống, cho Tổ Quốc là đều do chí cương quyết của ta hiệp chủng đồng tâm, nhứt trí, đa số tinh thần thống nhứt lại, thì cái hành tàng năng lực mới có thể hoạt bát đặng.

Các con cũng như Thầy, Thầy hồi nhớ lại khi mới mở Đạo, một thân cô quạnh bị cường quyền áp bức. Đạo lúc đó còn đương trong buổi phôi thai như trứng mỏng kia. Đời lại bị lệ thuộc. Dân nghèo đồng bào khổ não, cảnh tượng chết trước mắt, chết lần, chết mòn, làm cho tinh thần của Bản Đạo thống khổ biết bao nhiêu. Nhưng Bản Đạo vẫn cương quyết rằng, một thân làm không nổi, mà cái sở vọng của ta quyết đem ra cứu nước, cứu dân thì nó sẽ đoạt được cái sở vọng ấy. Nếu ngày giờ nào ta có

thể nào tạo các thanh niên đoàn hậu tấn của chúng ta họ nhứt tâm nhứt đức, thì ta mới có thể cứu vãn tình thế vận mạng nước nhà và chủng tộc đặng.

Vì cơ cho nên ta phải cố gắng, các con ngó thấy buổi sơ khai Đạo như thế nào? Nước nhà các con thế nào? Vì Thầy cũng có đầu óc như các con chớ có lạ chi đâu. Có lạ chẳng là nhờ huyền diệu Chí Tôn ban cho Thầy để thống hợp cả tinh thần các con lại làm một cho nên hình nên tướng, và Thầy giảng cho các con hiểu thêm rằng: Buổi nọ thiên hạ đã áp bức, chèn ép, nhục mạ Bàn Đạo biết bao nhiêu, nhưng Bàn Đạo có thể an ủi đặng là Bàn Đạo tự nói rằng: Một thân ta có thể các người chà đạp đặng, chớ khối hậu thuẫn tương lai chưa hề ai chà đạp đặng.

Vì chí hướng cương quyết và can đảm ấy, nên hôm nay tinh thần Đạo Đức này vẫn tiến triển mãi và thống nhứt lụng lại làm một khí cụ vững chắc và mạnh mẽ hơn định vận mạng cho nước nhà đương nhiên bây giờ đó vậy.

Tinh thần các con cũng như tinh thần của Thầy, hết thảy đều đem chí hướng tương lai, nòi giống do đám thanh niên của mấy con đào tạo thế nào, thì cái hình trạng của Thầy đào tạo các con thế ấy. Rồi đây nó sẽ từ từ tiến tới với vẻ đẹp của chúng ta, chúng ta hãy cố gắng làm cho hiện tướng ra đặng đào tạo cả tương lai kia, thì chúng ta mới có thể định trước một tương lai tốt đẹp cho nòi giống nước nhà đó vậy.

Mấy con học sinh nam nữ, ở thế gian này có hai năng lực tinh thần là:

1- Chữ Tài

2- Chữ Tâm

Chữ Tài với chữ Tâm mà các nhà triết học chúng ta buổi trước đã trích điếm, họ đã để hình trạng nó như thế nào, họ tỏ ra cái hình trạng của nó vô hình. Nhưng các bậc tiền nhân nòi giống của chúng ta đã có trạng tỏ một cách có thể nói sáng suốt tỏ rõ không có gì gọi là mờ ám.

Chữ Tài, chữ Tâm kia, hai tinh thần đó giờ phút này nó tương đương với nhau, và nó tranh đấu đặng định hướng cho nhơn loại, và định tương lai cho nòi giống hay chẳng? Có chớ, nhưng chúng

ta cần phải coi lại tình trạng đương nhiên chúng ta thấy rõ ràng: Chữ Tài với chữ Tâm hai tinh thần đó giờ phút này nó đang tranh đấu với nhau, tranh đấu để định vận mạng cho nhơn loại đó vậy.

Ở phương Âu dường như chữ Tài thắng hơn chữ Tâm, chữ Tài ấy nó đã xô nhơn loại đi đến địa điểm nào? Thử hỏi hai trận đại chiến ở Âu Châu nó làm cho nhơn loại giết lẫn nhau phải chăng là một bài học hay ho về chữ Tài ấy hay chăng? Còn chữ Tâm kia vẫn mịt mờ biến mất theo thời gian.

Phải chăng Đức Chí Tôn đến đặng làm cho rõ ràng chữ Tâm nơi Á Đông này hay chăng? Có lẽ Bần Đạo tin quyết như thế đó. Nếu nhơn loại không tin tưởng chữ Tâm, lại chạy theo chữ Tài, thì sẽ đi đến chỗ tiêu diệt. Vì cơ cho nên chúng ta phải nhìn nhận rằng: Chữ Tài, chữ Tâm phải đi đôi với nhau. Nếu chữ Tài mà không có chữ Tâm thì không được. Còn chữ Tâm mà không có chữ Tài cũng không được.

Hai cái tinh thần tâm não ấy của nhơn loại nó phải đi đôi với nhau mới có thể bảo tồn vĩnh viễn mạng sống của nhơn loại trên mặt địa cầu này. Ghê gớm hơn hết là giờ phút này vận mạng tương lai của nhơn loại có thể tiêu diệt đặng trong khi nhơn loại hưởng được chẳng biết một phần thưởng hay một hình phạt về tương lai. Hai khối tinh thần ấy nó có một quyền lực vô biên vô đối, nó có thể cứu vãn sanh mạng nhơn loại nơi mặt địa cầu này là chữ Tâm, mà cũng có thể tiêu diệt cả toàn thể nhơn loại trên mặt địa cầu này là chữ Tài, là năng lực nguyên tử đó vậy.

Phải chăng cái năng lực ấy nó làm mô giới cho chữ Tài và chữ Tâm thí nghiệm với nhau hay chăng? Thầy mong ước cho các con ngó vào chữ Tâm làm chuẩn đích, chữ Tài nó là thừa vì chữ Tâm của nòi giống mấy con đã 4.000 năm lập nghiệp dưới lệ thuộc của các sắc dân mạnh mẽ, đa số dưới hoàng đồ nước Tàu đã bảo vệ tinh thần nòi giống cho tới ngày nay còn tồn tại vĩnh viễn. Tâm ấy nó chẳng đâu xa, chỉ tìm kiếm là có hiển nhiên, vì nó ở trong đầu óc của các con, trong năng lực của các con. Các con thấu đạt cả tương lai của thiên hạ đem làm khí cụ đặng định hướng cho tương lai của mấy con mà thôi.

## 17. LỄ PHÁT PHẦN THƯỞNG TẠI TRƯỜNG LÊ VĂN TRUNG

***ĐỨC HỘ PHÁP phủ dụ Giáo Chức và Học sinh trong cuộc Lễ Phát Phần Thưởng trường LÊ VĂN TRUNG ngày 18 tháng 5 năm Quý Ty***

Từa chur Chức Sắc Thiên Phong nam nữ, Chur Viên Quan nam nữ đã có lòng hạ cố đến dự lễ làm cho càng thêm long trọng cái lễ phát phần thưởng cho mấy em học sinh. Bản Đạo xin kiêu lỗi quý ngài Bản Đạo để lời cùng Quân Đội có công lập ngôi trường Lê Văn Trung này.

Các con trong Quân Đội, một lần nữa Thầy để lời cảm ở các con và Thầy thú thật rằng: Thầy đã hưởng được cái vui hứng của các con đã làm được. Các con đã thắng được mặt trận ngoài tiền tuyến, mà về mặt tinh thần các con cũng toàn vẹn, cái sự làm của các con từ thử đến giờ bên võ bị của các nước có lẽ ít làm đó vậy. Thầy đã nói chí khí sự làm của các con hôm nay là một điều hi hữu bên võ chức, nó sẽ nêu lên toàn cầu mà chớ.

Thầy đã thường nói và Thầy đã tự nghĩ, nếu như Thầy không có giao nơi tay của các con một cái câu Bảo Sanh Nhơn Nghĩa đặng bảo vệ cho Tổ Quốc, binh vực đoàn em của các con được sống còn và đem vào cửa Đạo, vì cửa Đạo là một cửa Thiêng Liêng Hằng Sống, một cửa để cứu khổ, một cửa để giải mê cho thiên hạ. Thử coi mặt luật ấy nó như thế nào, các con thử nghĩ, cái lẽ bất công của thế gian đương buổi hôm nay, họ đang dùng cái mạnh hiếp yếu, lấy cái khôn chê cái dại, họ đã nương nơi quyền lực nào? Phải chăng họ đã nương cái quyền lực của quân đội mà làm những điều đáng tiếc ấy. Thầy đã nói các con chưa hiểu thấu, vậy Thầy chỉ cho các con hiểu theo lối văn minh Âu Châu đã nói "Bras séculier". Còn văn minh của Á Đông thì dùng thủ đoạn này. Quân đội của các nước phụng sự cho nhơn loại về chơn lý thì ít, còn về cái áp bức tâm tánh thì nhiều.

Chúng ta thử nghĩ trong xã hội của chúng ta, dầu một cái yến tiệc, hay là dầu một cái cơ thể hội hiệp nào mà rủi cho chúng ta có cứ



chỉ không đặng kín đáo nó không đúng mực thước giữa cả thầy. Nếu trong lúc đó có kẻ khó tánh họ đã trích điểm và họ cho rằng ta không đáng đứng giữa xã hội với họ.

Một lẽ nữa một kẻ sát nhọn kia nó chỉ giết có một người mà cái luật công chánh của xã hội đã buộc đem nó ra Tòa công lý, buộc nó phải thương mạng. Rồi hỏi lại những kẻ đã giết người nơi mặt trận hằng hà sa số mà được thăng phẩm vị và tôn trọng, đem vào xã hội họ đứng trên đầu thiên hạ, cả ngực của họ đầy những biểu hiệu danh dự. Hỏi vậy cái công chánh, công bình của xã hội đương nhiên ở chỗ nào? Như vậy thì chưa phải xã hội của nhọn loại.

Trái ngược lụng lại xã hội như thế nó là thù nghịch của nhọn loại mà chớ, vì lẽ ấy mà Thầy đã hãnh diện cho các con, Thầy được vui, được hãnh diện giao cho các con cầm giềng Bảo Sanh Nhơn Nghĩa đem nhọn loại chiến đấu, chiến đấu của các con về mặt tinh thần, chớ không phải về mặt danh, vì lợi và tàn sát một cách vô lý vô nhân đạo cả sanh mạng của loài người đó vậy.

Các con bên Giáo Chức, các con đã lãnh sứ mạng tạo tinh thần tương lai cho nòi giống của các con. Thầy rất hài lòng về việc đó, các con nên cố gắng thêm lên chút nữa.

Bần Đạo nhớ lại khi mới mở Đạo có một vị Giáo Chức đến dâng sớ vấn nạn Đức Chí Tôn, hỏi Đức Chí Tôn còn xưng là A, Ẫ, Ậ. Đức Chí Tôn cho một bài thi để trả lời:

Dạy trẻ con toan trước dạy mình,  
Cái công giáo hóa cũng đồng sinh,  
Đạo Đòi tuy biết Đòi rằng trọng,  
Một điểm quang minh một điểm linh.

Đức Chí Tôn chỉ nói một điểm quang minh mà thôi. Vậy các con hãy dạy cho em các con một điểm quang minh đó. Các con cố gắng tạo điểm quang minh ấy cho cả thiếu sinh là đoàn em của mấy con, và nó sẽ thừa kế vận mạng của Đạo, của Tổ Quốc, của nòi giống, rồi các con sẽ thấy nó không tự kiêu, tự đắc, cái hãnh diện cao thượng đó, dầu cho một kẻ nào khó tánh bao nhiêu cũng phải cúi đầu tôn tặng đó vậy. Chính mình Bần Đạo thấy trước cái hành tàng cao thượng của các con, Thầy cũng phải cúi đầu kính

mến và tôn tọng. Thầy đề lời cảm ơn các con đã cho Thầy hưởng được hạnh phúc ấy.

Các con học sinh nam nữ, các con ngó đoàn anh của các con, rồi các con sẽ định vận mạng tương lai của các con như thế nào? Các con đã thấy cái sống của Thầy các con trước mắt là sống eo hẹp, sống vất vả, sống đau khổ không buổi nào mà Thầy thấy cái sống của Thầy các con đặng mãi mãi hạnh phúc. Mấy con muốn trả ân ấy cho xứng đáng Thầy chỉ có một điều là mong cho các con khôn ngoan sáng suốt đặng khi ra trường lập nên thân danh làm cho rạng rỡ danh thể Thầy của các con. Một lời tâm huyết Bản Đạo để trong tâm não của mấy con đặng làm định hướng cho mấy con đó vậy.

Giờ phút này trong đường Đạo của mấy con có hai điều trọng yếu về tinh thần là: Yêu ái và chơn thật. Nếu các con giữ được hai điều ấy. Thầy dám chắc đầu cho gặp khó khăn trở ngại bao nhiêu trên đường tiến bước, Bản Đạo quả quyết nó sẽ cải hóa một cách dễ dàng và êm thấm.



*Hoài niệm về Trường Trung Tiểu Học Lê Văn Trung*

**18. LỄ ĐĂNG ĐIỆN**  
**XÁ LỢI PHẬT TẠI ĐỀN THÁNH**  
*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo trong cuộc Lễ Đăng Điện*  
*"XÁ LỢI PHẬT" tại Đền Thánh đêm 18-5 năm Quý Tỵ*

Hôm nay chúng ta thiết Tiểu Đàn an vị xá Lợi Phật của Đức Phật Thích Ca. Bàn Đạo đã để xá Lợi Phật tại Nghinh Phong Đài ba ngày ba đêm cho con cái Đức Chí Tôn chiêm ngưỡng Đức Phật Thích Ca. Hôm nay đã đủ ba ngày Bàn Đạo hành lễ an vị cho Ngài. Chúng ta hân hạnh được Đức Chí Tôn ban cho đặc ân nơi Tòa Thánh, tức nhiên Đức Chí Tôn đem Đức Thích Ca về ở cùng chúng ta. Cái hạnh phúc ấy giá trị thế nào Bàn Đạo không cần phải minh tả.

Ngộ ngĩnh là những điều Đức Chí Tôn làm bao giờ cũng dành để cho chúng ta một sự ngạc nhiên, và xá Lợi Đức Phật Thích Ca là gì? Bàn Đạo giải nghĩa cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiểu: Khi Đức Phật Thích Ca qui vị, thì Ngài để di chúc cho cả Môn đệ của Ngài hỏa táng tức nhiên thiêu cái thi hài đó, thi hài của Ngài đã đốt nhưng chẳng hề khi nào tiêu hết, vẫn còn lại mấy miếng xương của Ngài dư thừa lại không cháy gọi là xá Lợi.

Buổi sau này nước Anh, tức nhiên Anh Quốc hiệp lại với nước Ấn Độ mới đào lên gặp một cái hộp bọc pha ly, trên nóc có đề chữ rằng "Di hài xá Lợi Đức Phật Thích Ca" lúc đó nước Anh mới lấy cả hộp xá Lợi ấy. Sau này nước Ấn Độ được độc lập mới đòi nước Anh phải trả xá Lợi Phật cho Ấn Độ. Nhưng Ấn Độ buổi đó cuộc cách mạng tranh chủ quyền độc lập vẫn còn ở trong Liên Hiệp Anh. Mãi đến sau này nước Ấn Độ mới hoàn toàn độc lập, nhưng trong nước tín ngưỡng về Phật Giáo tức nhiên Đức Phật Thích Ca đã giảm suy nhiều. Trong số 350 triệu dân, mà Tín đồ chỉ có 10 triệu thôi, thành thử vì cái lẽ loạn lạc của nước, chính phủ nghĩ rằng: Đề trong nước e xá Lợi có thể bị mất, nên đành để có một mớ, chia cho Tích Lan một mớ, Đức Narada Thera đem hiến cho Tòa Thánh Ngọc xá Lợi là người Tích Lan đó vậy.

Trước kia Tích Lan dâng Xá Lợi Phật ấy cho Nhật có đi ngang qua Đông Dương (Sài Gòn) cuộc tiếp rước ấy rất nên long trọng. Tín ngưỡng về Phật Giáo của sắc dân Việt Nam rất nồng nàn thế nào thì các vị Đại Đức đã ngó thấy trước mắt.

May thay: Ông Bửu Chơn là người Việt Nam, nhưng Ngài là Môn Đệ của Đức Narada Théra, Phó Giáo Tông Phật Giáo Tích Lan. Ngài Bửu Chơn muốn xin Ngọc Xá Lợi ấy để trong nước Việt Nam, nên Đại Đức Narada Théra đem cho nước Việt Nam ba hột Ngọc Xá Lợi Phật, một cho Đại Thừa, một cho Tiểu Thừa, lại còn một hột để cho Tiểu Thừa Phật Giáo tại Kiên Biên, tức nhiên là Miên Quốc.

Trong cái tình trạng của các Môn Đệ của Đức Phật Thích Ca nơi nước Việt Nam Phái Tiểu Thừa có hạnh phúc thống nhất lụng lại. Còn Đại Thừa thì còn phân vân. Thành thử hột ngọc giao cho Tiểu Thừa đã thọ lãnh, còn Đại Thừa họ đương rắc rối không có định đoạt, họ tính để Ngọc Xá Lợi ấy lại đó, rồi họ chung hợp với nhau cất một cái Tháp đặc biệt để thờ. Thành thử Ngọc Xá Lợi dành để cho Đại Thừa giờ phút này Đức Narada Théra giao cho Đức Hoàng Thái Hậu Từ Cung, do ý Ngài muốn cho nơi nào tùy ý để quyền cho Đức Hoàng Thái Hậu Từ Cung định liệu.

Ba cây Bồ Đề cho Tiểu Thừa một cây, cho Tiểu Thừa Phật Giáo Miên Quốc một cây, còn một cây của Đại Thừa đem về Tòa Thánh. Hột Ngọc Xá Lợi đem về Tòa Thánh hôm nay là đặc biệt của Đại Đức Narada Théra, Phó Giáo Tông của Đạo Giáo Tích Lan, lấy của tư của Ngài hiến cho Tòa Thánh. Chúng ta thấy cả hành tàng cả sự khó khăn đem Ngọc Xá Lợi về Tòa Thánh đều do nơi công nghiệp vĩ đại của Ngài Bảo Sanh Quân Hiệp Thiên Đài, tức nhiên Phó Thủ Tướng Việt Nam đương giờ này là Ông Bảo Sanh Quân Lê Văn Hoạch, ông đã chịu nhọc nhằn cả thấy con cái Đức Chí Tôn đều ngó thấy. Ngài hạ mình xin cho dâng Ngọc Xá Lợi ấy thế nào? Nên hôm Ngài trở về Sài Gòn, Bàn Đạo nhân danh toàn thể con cái Đức Chí Tôn và Hội Thánh nam nữ lưỡng phái để lời cảm ơn ông Bảo Sanh Quân rồi, và Bàn Đạo sẽ cho các cơ quan Chánh Trị Đạo làm một tờ chúc thơ cảm tạ công nghiệp của Ngài.

Đức Phật Tổ tức nhiên Đức Phật Thích Ca Mâu Ni (Boudda Çakyâmouni) cả thầy con cái Đức Chí Tôn đã nghe Đức Narada Théra thuyết Đạo rồi. Ngài nói Đức Phật Thích Ca là người cũng như ta, có xác thân như ta, sống chết như ta, chớ không phải là người ở trong thần thoại. Nhưng cái cao siêu về tâm hồn của Ngài, về tiền căn Thiêng Liêng của Ngài đã lên tới Phật vị. Ngài tái kiếp làm người với mảnh thân phàm của Ngài cũng như ai kia vậy.

Cái quý trọng của Đức Phật Thích Ca họ đã nhìn nhận cái cao siêu về linh hồn của Ngài trước khi chưa đầu kiếp. Các Tôn Giáo bao giờ cũng vậy, họ muốn tôn tặng Giáo Chủ của họ lên một địa vị phi phàm, tức nhiên họ đặt ra nhiều lẽ dường như ảnh hưởng của thần thoại. Tinh thần con người bao giờ cũng vậy, sợ chết, muốn sống, mà cái sống ấy muốn thế nào cho trường cửu với họ mới được.

Hại thay! Cảnh Hằng Sống không phải ở thế gian này với thi phàm xác tục của ta, mà cảnh Hằng Sống ấy nó ở nơi cõi Thiêng Liêng Vô Hình kia. Cảnh ở thế gian này là cảnh đau khổ, họ muốn cho các vị Giáo Chủ của họ phi phàm họ bày ra nhiều cái thuyết thần thoại, giờ phút này làm cho khoa học phải trợn trạo đánh đổ về cái lý lẽ ấy, đánh đổ rất khoa học không thể gì chối cãi được.

Nào là họ nói Đức Chúa Jésus do một người đồng trinh tự nhiên đẻ ra, chính mình trong Đạo sử của Đức Chúa Jésus, cha của Ngài là Ông Thánh Joseph, mẹ của Ngài là Bà Marie, họ lại nói Đức Phật Thích Ca khi xuất thế ở trong nách của Bà Maya mà ra, Đức Lão Tử cũng thế, họ làm cho giờ phút này cả tín đồ các Tôn Giáo khó giải quyết, họ đem cái lý do thần thoại nêu ra làm một sự chơn thật.

Hại thay! Nếu mọi sự chơn thật nó có thể làm cho cả đức tin con người phải điên đảo. Chúng ta ngó thấy cơ thể tạo đon có âm dương tương hóa mới sản xuất hình ảnh tức nhiên cả kiếp sanh và sanh mạng cả toàn thể vạn linh nơi mặt địa cầu này. Đừng có nói chi nhiều, nội điên lục, nếu không âm điện và dương điện thì chúng ta không có ngọn đèn sáng như thế này được.

Lại nói đến hơi thở của ta không có âm khí (Hydrogène) dương khí (Oxygène). Nếu chúng ta không có hơi thở đó chưa chắc gì chúng ta sống được, đừng nói chi nhiều cả cơ thể tạo đũa không có hàn nhiệt ôn lương, thì vạn linh nơi mặt địa cầu này chưa chắc họ sống còn và tồn tại được.

Huống chi cái luật Tạo đũa phải có cha mẹ, có âm dương của cha mẹ mới sản xuất cái nhơn hình của chúng ta. Thành thử Đức Phật Thích Ca cũng sanh như ai kia vậy. Nhưng Tiên căn của Ngài cao siêu hàng phẩm của Ngài tới Phật vị, cho nên sự sáng suốt khôn ngoan của Ngài phi phạm hơn hết nên cả nước Tích Lan (Ceylan) đều gọi Ngài là Mâu Ni tức nhiên một vị Hiền Triết vô đối của họ. Họ tôn tặng chức tước, tôn tặng Đức Thích Ca xứng đáng quá chừng, cũng như Đức Chúa Jêsus Christ nhờ thiên căn sáng suốt thành thử người ta gọi Ngài là "Le Saint des Saint" (một vị Thánh trên các Thánh). Đức Lão Tử, Đức Khổng Phu Tử cũng thế, các vị ấy đều do nơi tiên kiếp phi phạm mà thôi, chớ các vị ấy xác tục cũng như ta, người cũng như ta, sống chết cũng như ta, đầu óc trí não cũng như ta, sống trong cảnh khổ não cũng như ta.

Bần Đạo ước mong các con cái Đức Chí Tôn hiểu đặng các điều chơn thật ấy, đặng tu, cố gắng làm sao cho phi phạm, làm sao dòm tánh đức của Đức Chí Tôn thế nào? học đòi cho đặng huệ quang của Ngài ban cho thì trí não ta mới thông suốt như Ngài đặng.

Trước kia Đức Phật Thích Ca đã thành Phật đặng, thì chúng ta cũng thành Phật đặng, chính Ngài làm bằng chứng lẽ ấy. Bần Đạo mong mọi cả con cái Đức Chí Tôn cố gắng học đòi như Ngài đặng thành Phật như Ngài vậy.

**19. TÁNH KHIÊM NHƯỢNG**  
**ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh**  
*(Đêm 30 tháng 5 năm Quý Tỵ)*

Mấy em Thanh niên nam nữ lưỡng phái.

Đêm nay Bàn Đạo giảng đặc biệt cho mấy em đó. Cái tương lai cơ nghiệp Đạo, tương lai của Thánh Thể Đức Chí Tôn đào tạo cho mấy em, mấy em sẽ nói chí cho chúng Qua, hay là mấy em lập thân danh đăng một ngày kia vào hàng Thánh Thể Đức Chí Tôn tại thế này. Qua còn giảng giải cho mấy em đi trong khuôn khổ của Đức Chí Tôn. Muốn cho mấy em phải đào luyện nên Qua nói phần tu tức nhiên trau dồi tánh đức của mấy em đăng xứng đáng cái phận sự trọng yếu của mấy em tương lai ngày sau kia. Hôm nay Qua giảng về sự thật và cái hay của tánh đức hạ mình và khiêm nhượng đôi lụng lại phần lực của nó là: Tự cao, tự tôn, tự đại.

Chúng ta thử xét đoán tại mặt thế này, ta mang thi phạm xác thật cũng như ai, ta xét đoán lại coi ta có hơn ai chăng? Có đăng hơn cái chi mà ta tự cao, tự tôn, tự đại? Cũng ở trong lòng mẹ mà ra, ai cũng sanh trong một khuôn luật như ta. Thân hình cả thiên hạ nơi mặt địa cầu này hai ngàn bảy trăm triệu người, ta thử so sánh có thể hơn hai ngàn bảy trăm triệu người đó hay chăng? Mà ta tự tôn, tự đại. Ta cũng như một hạt cát ở bãi sa mạc kia.

Lấy theo tình lý mà luận, đầu ta cũng một đầu, thân ta cũng một thân, ta không phải ba đầu sáu tay hơn ai mà ta tự tôn, tự đại, nếu lấy theo hình thể mà luận thì thân này thế nào, thì thân của bạn đồng sanh ta cũng như ta vậy. Ta không có lý do gì gọi ta hơn kẻ đó, hơn bạn đồng sanh ta mà ta tự tôn tự đại. Nếu như ta luận về mặt tinh thần tại sao ta còn được Đại Từ Phụ ban cho ta khôn ngoan khéo léo, biết nên, hư, phải, quấy, lấy tinh thần đăng định hướng cái cái mạng sống của mình coi có mục đích chuẩn thẳng không? Ôi! Thoảng như bạn đồng sanh ta thiệt thà hơn ta thiếu kém về mặt trí thức tinh thần hơn ta, ta ngó thấy, nếu ta hơn bạn ta là nhờ căn tu của ta dày hơn họ chút thôi, còn căn tu của họ mỏng hơn ta một chút mà thôi, lấy theo lý luận về căn tu ấy, thì ta hơn

họ, hơn mấy may mà thôi, hơn một chút xíu thôi, không phải đủ mà ta tự cao, tự tôn, tự đại. Trái ngược lại, nếu người bạn đồng sanh thiếu kém hơn ta, khiếm cảnh tu hơn ta, mạng căn quả kiếp nặng nề hơn ta, thì ta phải thương yêu họ, tội nghiệp dùm họ, chớ ta không có quyền nào thù ghét họ, coi họ là hèn hơn ta, ta cao trọng hơn họ là không có lý do vậy.

Bây giờ trái lại cái phản lực đó, chúng ta thử nghĩ coi, mình phải khiêm nhượng chơn thật hay xảo trá? Nếu kẻ nào tự cao, tự tôn, tự đại, mà giờ phút này không biết hạ mình đặng chiều chuộng người, thì đời nó không buổi nào thiên hạ thương được, dầu cho từ buổi nhỏ dĩ chí 100 tuổi già đến chết nó vẫn học mãi thôi, không buổi nào gọi tự đủ. Đời nó 100 tuổi vẫn tìm tàng học mãi học sách đời, học sách Thánh Hiền để lại học cả hay ho khéo léo của các vị Giáo Chủ đạo đức tinh thần để lại, mà nếu không biết khiêm nhượng thì không ai thềm dạy mà chúng còn ghét là khác, nếu kẻ nào như vậy thì chúng bỏ xó phải chịu cái phạt khổ não mà thôi không ai thềm dạy hết, bởi vì người ta ghét, không ai ngó ngang tới đâu có dạy dỗ gì mà nên được, dầu cho một kẻ thiếu niên kia mà biết khiêm nhượng phục sự một ông già. Tuổi mình đang thanh niên mà đặng ông già giáo hóa mình, khi tuổi mình còn non mà trí đặng già là nhờ biết khiêm nhượng. Còn như những kẻ không biết hạ mình hiu hiu tự đắc, tự cao, tự đại, thành ra cái giá trị của nó đối với thiên hạ vì kiêu một chút mà người ta bắt mẫn, vì nó tự cao, tự tôn, tự đại, xác xược đối trá không đáng giá gì hết, mà lại chọc cho thiên hạ ghét gớm thân danh mình thì dầu cho học bao nhiêu người ta cũng vẫn ghét vẫn gớm thôi.

Bây giờ cái tính đức của sự khiêm nhượng, lấy theo hình thể mà luận, mình biết thân mình, mình vẫn kiếm thế học mãi. Mình vẫn hạ mình kiếm thế hiểu lấy mình và biết người, thì sự khiêm nhượng hạ mình có cái hay, dầu cho cái giá trị của mình không nên gì hết, nhờ sự khiêm nhượng mà người ta thương mình, nâng đỡ mình, diu dắt mình, đưa mình lên phẩm vị xứng đáng với mình, cũng nhờ sự khiêm nhượng ấy mà người ta tôn tặng. Cái đó nói thiệt là hơn, còn những kẻ tự cao, tự tôn, tự đại, nếu mình đi con đường nguy hiểm tới trước mắt chết cũng thây kệ mình cũng không ai nói, là vì chúng ghét. Nhưng hại thay! Chúng còn



bắt mình làm một sanh vật để họ thí nghiệm.

Bây giờ lấy tinh thần mà luận, sự khiêm nhượng buộc mình phải khiêm nhượng, chính mình chưa đủ gì hết.

Đức Khổng Phu Tử kia còn bị một đứa con nít là Hạng Thác dạy Ngài thay! Đến khi gặp Đức Lão Tử Ngài nói, cái thuyết nhơn luân để tạo xã hội cho thế gian. Cái thuyết của Ngài, nếu ta nghĩ Đạo của Ngài thì rộng không biết bao nhiêu, mà Đạo của Ngài đối với Đức Lão Tử nó vẫn thơ sinh, thì chẳng hề khi nào làm thỏa mãn đặng cả nhơn tâm, của thế thái nhơn tình được. Cái thuyết lập xã hội thơ sinh của Ngài đối với Đạo của Đức Lão Tử thì nó già, còn của Đức Khổng Phu Tử còn thiếu niên, còn thơ ấu nên bị Ngài trích điểm. Thử nghĩ một vị Thánh như Đức Khổng Phu Tử bị một đứa con nít dạy, rồi bị ông già chê mà Ngài cũng khiêm nhượng, nên chúng ta nhìn nhận Ngài là một vị Thánh sống hiển hiện tại thế.

Còn những kẻ tự cao, tự tôn, tự đại bắt quá làm hề cho một người thiếu trí coi chơi chớ cái giá trị không đáng gì hết, rốt chuyện thiên hạ coi nó là giả không có giá trị chi đâu, mà tự cao, tự tôn, tự đại.

Bản Đạo nói: Những kẻ tự cao, tự tôn, tự đại là giả dối, người đó không còn cái giá trị gì đặng sống cùng thiên hạ xã hội nhơn quần, vì họ mất cả tinh thần cả hình thể đó vậy.

Ấy vậy mỗi kiếp sống của chúng ta đây, Bản Đạo thường giảng là cái kiếp duyên, chỉ sống đây là một kiếp thường mà thôi còn cái tánh đức tự cao, tự tôn, tự đại không khi nào thiên hạ thương được, nên kiếp sanh ấy xét ra sống chi vô ích không ăn thua gì hết. Bản Đạo thường giảng, cái sự yêu thương là một của cái Thiêng Liêng, nếu cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn tạo nó đặng, thì dầu cho Cửu Phẩm Liên Hoa ở Cực Lạc Thế Giới vô cũng đặng.

Bản Đạo đã nói: Nếu chúng ta làm cho người chí thân ta, trong thân ta, máu thịt ta, thương ta được, giá trị nó là đồng. Làm cho những kẻ không phải trong thân ta, người ngoại nhân kia, thương ta được giá trị nó là bạc. Làm cho những kẻ thù địch ta, thương ta được giá trị nó là vàng. Ba món báu ấy mà tạo đặng, thì cái kiếp sanh này dầu cho Cửu Phẩm Liên Hoa ở Cực Lạc Thế Giới vô cũng đặng.

## 20. NĂNG LỰC TINH THẦN ĐỐI VỚI HÌNH THỂ ĐỨC HỘ PHÁP Giảng Đạo tại Đền Thánh (Đêm 14 tháng 6 Quý Tỵ)

Đêm nay Bàn Đạo giảng về cái năng lực của tinh thần đối với hình thể, hay nói về năng lực của tâm hồn đối với xác thịt muốn nói rõ ra hơn nữa là quyền năng Thiêng Liêng đối với hành vi kiếp sống.

Bàn Đạo đọc một tờ báo, luận về Đông Đức đã đứng lên phản kháng cả hành tàng vô nhân đạo của khối Cộng Sản. Tội nghiệp thay! Một nước liệt cường như thế hôm nay đã bị bại trận, nước chia ra làm đôi, dân chịu thống khổ, bị hai quyền năng áp bức. Một là Đảng Minh dân chủ bên Tây Đức. Khối của Nga tức nhiên Cộng Sản bên Đông Đức, cho nên công thợ lúc ấy không còn quyền, nên phải đình công đặng bảo vệ quyền lợi của họ. Nhứt nhứt dầu phương thế trọng hay khinh đều ngó thấy có tay của Chánh Phủ định hết.

Về công thợ cũng thế! Về chủ nhân cũng thế! Chánh sách của Cộng Sản trước, binh vực về quyền lợi của công thợ tức nhiên lấy cái tài sản của chủ nhân đặng họ mua lòng công thợ. Mua lòng công thợ đặng chi? Đặng giục họ làm Cách Mạng cho thành công, khi đã thành công cho họ rồi, họ nắm chủ quyền trong tay thì họ từ từ đi đến địa điểm của họ. Day qua quyền lợi của chủ nhân họ phé hủy cả quyền lợi công thợ, làm cho dân thợ sống một cách chật vật, thiếu thốn, nghèo nàn. Nhất là một nước mới bị bại trận, nước nghèo dân khổ, thêm bị chủ quyền chuyên chế chịu không nổi, đến đôi dùng hai bàn tay trắng đối thủ với thiết giáp, súng đồng. Họ đã liều hy sinh tánh mạng của họ đả đảo quyền độc đoán của Cộng Sản. Vì thế cho nên Bàn Đạo nói: Dầu cho năng lực quyền hành hình thể mạnh bạo thế nào cũng không thế gì đè nén làm cho tinh thần họ lệ thuộc được. Thật vậy, sự thật là vậy. Chúng ta đã ngó thấy, từ cổ chí kim có cái cường lực hình thể nào làm cho họ khùng khiếp, sợ hãi chẳng? Họ chỉ lấy cái thân hình mà làm cái mạnh bạo của họ. Hễ thuận mạng lệnh của họ thì sống, trái mạng lệnh thì họ giết chết. Cái năng lực hình

thể có bao nhiêu quyền năng nương cái chết của thiên hạ là căn bản mà thôi, nên làm cho tinh thần họ càng lừng lẫy coi cái chết là thường, thật vậy, cái chết không nghĩa lý gì hết. Trong khi có kẻ vì tình cảnh thống khổ về hình xác của họ mà tự tử, tức nhiên họ tự vận. Họ chết trong giá trị mảy may mà thôi, chớ không phải chắc chắn, đến khi thiên hạ coi cái chết ấy là rẻ, bởi tinh thần chủ quyền thi hài của người cốt yếu là con vật, nếu không có chủ quyền tinh thần thì phải bị hủy bỏ. Còn như muốn bảo vệ tồn tại thì tinh thần phải định chủ quyền của mình, khi tinh thần đã nhứt định nắm chủ quyền ấy trong tay rồi thì không còn lực lượng nào đè nén nó được.

Chúng ta đã ngó thấy. Trước kia Công Giáo tức nhiên Đạo Thiên Chúa hay Đạo Gia Tô bị Judas đè nén một cái quyền mạnh mẽ biết bao nhiêu. Nó đã bắt Đạo, giết Đạo hồi Đạo mới phôi thai, tưởng rằng nền Tôn Giáo hôm nay có quyền làm bá chủ của tâm hồn thiên hạ. Cái chết vì Đạo nên cả Đền Thờ sang trọng của Thánh Giáo Gia Tô hôm nay chúng ta thấy trước mắt, nó đã xây dựng bằng xương máu của các Thánh Tử Đạo đó vậy.

Hồi Đạo Phật xuất thế. Đạo Bà La Môn ý nắm quyền Đạo trong tay bắt buộc làm cho thống khổ không thể gì tả được, vì dân NaVa, mà hôm nay Đạo Phật đã lan tràn khắp Ngũ Châu, thì cái mạnh của Đạo Phật sẽ còn tồn tại mãi mãi mà chớ!

Còn Đạo Cao Đài chúng ta đã ngó thấy, nền Chơn Giáo của Đức Chí Tôn, hồi buổi phôi thai thế nào, họ đã dụng quyền lực mưu chước, quỷ quyệt xảo trá, cáo gian, cái tâm vô nhơn đạo họ đã đối với ta, tức nhiên họ muốn liệu phương thế nào tiêu diệt Đạo Cao Đài trong buổi mới phôi thai cho rồi.

Ngộ nghĩnh thay! Cũng thế, không có quyền lực nào đè nén lệ thuộc tinh thần của Đạo được, nên hôm nay Đạo Cao Đài vẫn còn tồn tại và Bản Đạo quả quyết rằng: Nó sẽ tiến mãi tiến đến cực điểm danh dự đặng cứu khổ thiên hạ. Trái ngược lại, nếu thiên hạ còn thống khổ đau đớn chưa có cơ quan nào an ủi chia sẻ cho họ. Thực sự ra cái năng lực hình thể mạnh mẽ buộc thiên hạ cúi đầu trước mắt kia không chắc chắn, vì cái quyền năng tinh thần vẫn làm chủ của nó.

**21. LỄ KHAI GIẢNG**  
**TRƯỜNG HUẤN LUYỆN TẠI GIANG TÂN**  
**ĐỨC HỘ PHÁP PHỦ DỤ TRONG DỊP LỄ KHAI TRƯỜNG**  
**HUẤN LUYỆN TẠI GIANG TÂN ngày 24 tháng 6 Quý Tỵ**  
**(03-08-1953)**

Thầy để lời chào các con Thượng Hạ Sĩ Quan Quân Đội. Thầy đã giao cả sở vọng giáo hóa của đoàn em các con định vận mạng tương lai của Quân Đội trong tay, dầu nên hay hư là do sự khéo léo giáo hóa của mấy con dạy đoàn em lập đức, lập công và định vận mạng tương lai Tổ Quốc của nòi giống.

Các con Sinh viên, Thầy hằng nói với các con rằng: Thầy đã chịu biết bao hoàn cảnh, mà từ thử đến giờ dám chắc các nhà đạo đức chưa có chịu khổ đau nào như Thầy. Thầy nói thật cùng các con cái tương lai của các con. Thầy trọn giao nơi tay các con định trong buổi đương nhiên bây giờ. Thầy đã nói cả cái gia nghiệp tương lai của Tổ Phụ các con để lại đã 4.000 năm. Thầy đem cho các con làm, không cho các con đi trên đường khác, là tại sao? Vì các con là trai, cái phận cung kiếm của các con lập công, Thầy không phương nào để cho các con đào tẩu trước một phận sự tối Thiêng Liêng, mà các con đã hy sinh xương máu để bảo vệ cho nòi giống các con. Thầy đã chịu nhiều khổ não về mặt Đạo. Thầy làm sao cho không còn quyền năng nào đè nén lệ thuộc các con được. Thầy đã tranh đấu khổ não, thì giờ phút này chính mình Thầy để cho các con thoát vòng nô lệ ấy. Các con biết điều ấy cho Thầy ngay vậy!

Từ ngày Thầy ở Hải Ngoại về, các con đã ngó thấy trước mắt những hành vi của Thầy, như lời của Đại Tá Tham Mưu Trường nói với các con khi nãy. Thật vậy. Nếu không có cái tinh thần phi thường không có cái trí não quyết định đặng điều nên lẽ hư. Trong cả hai điều ấy, mà định mạng tương lai chắc chắn của Tổ Quốc các con, thì có lẽ các con thấy sự giáo hóa hy sinh Thầy không phải đứng cùng các con, sự thật đó vậy!

Thầy đã nhẫn nại đổi từ mức. Thầy đổi cũng vì định vận mạng

tương lai Tổ Quốc của các con đó thôi. Chẳng phải nói cho các con biết đặng điều ấy, hay là một kẻ thù các con biết, mà Thầy muốn cho toàn thể như loại nòi giống ở mặt địa cầu này điều biết hết nên Thầy thắng là thắng điều đó.

Bảy tám năm nay Thầy đã dìu dắt các con đi trên con đường chiến đấu, vô bờ bến, không mục đích. Trên đường chiến đấu các con đã phí biết bao công trình xương máu mà nó kết liễu ngày hôm nay là định vận mạng trong buổi này. Các con phải có năng lực định vận mạng tương lai của các con cho mỗi đứa tức nhiên các phần tử tự định vận mạng của mình, nên Thầy mới dạy Quân Đội mở Trường Huấn Luyện lại đặng đem cả tinh thần Đạo Đức dạy người, dỗ người, năn nỉ i ôi phục lụy người, nhưng cũng không có đủ, phải nhờ phận kiếm cung của các con có đủ quyền năng định quyết. Thầy nói cái phận kiếm cung của các con phải làm sao cho rõ thiết dưới bóng cờ "TẬN TRUNG BÁO QUỐC". Nó không phải dùng cái quyền sanh sát và cũng không phải dùng cái quyền bằng gươm đao mà định vận mạng hay buộc người phải tùng phục cái quyền hạn của mình, không đâu! Còn thiếu! Thiếu một cái hồn là: Cái năng lực tinh thần, nếu cái năng lực tinh thần yếu ớt dẫu cho các con có một cái đại nghiệp kinh dinh đủ quyền năng giết người, các con cũng không thể nào phục người đặng. Cổ ngữ có nói: "Giữa mặt trận ta có thể giết Tướng được, chớ cướp chí người không phải dễ".

Ấy vậy, các con muốn thắng thì trong tay các con, vì nó đã hy sinh xương máu rất nhiều rồi, nên cái quyền năng ấy các con phải xét đoán nghe sợ cho lắm mà định phận của mình.

## 22. LUẬN VỀ CHƠN GIẢ

### *ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh (Đêm 29 tháng 6 Quý Ty)*

Đêm nay Bàn Đạo luận về hai chữ "Chơn" và "Giả".  
 Hễ gọi là Chơn thế nào cũng gọi là Chánh. Nhứt là về Đạo thuyết.  
 Còn Giả gọi là Tà. Hai tiếng biện luận từ thử đến giờ nhứt là phần  
 đồng kẻ tu hành ra nơi miệng thường khoe mình tâm chơn. Bởi  
 cái chơn ấy chúng ta phải mượn tiếng của người Pháp *Le Vrai est  
 en rapport avec La Réalite* nó phù hợp với chí lý. *Le vrai est en  
 rapport avec le bon Raisonnement*. Giải nghĩa là: Chơn, chơn ấy  
 làm thế nào cho chí chơn, *Le vrai est en rapport*. Cái chơn ấy nó  
 phải ăn hiệp với tánh chất của chơn lý.

Hai chữ Chơn, chữ Giả đã để cho mặt Đồi luận biện không biết  
 bao nhiêu mực viết, họ muốn tầm chơn ở bên duy vật: *Matérial-  
 isme* tức nhiên là thuyết chí, lấy cái sống làm căn bản cái sống ấy  
 nó hiện ở trong con vật của đương nhiên bây giờ ở thế gian này,  
 ta sống giờ này đây phải tìm phương pháp nào để bảo tồn được  
 cái sống ấy, dầu cho nó vô nhân đạo tàn ác cả hành vi bất chánh  
 thế nào miễn bảo vệ cái sống còn tồn tại của họ. Họ chỉ bảo vệ  
 sao cho được hơn cái sống của kẻ khác, họ cho là chơn của họ.  
 Phần nhiều cái lý thuyết ấy ở nơi miệng của kẻ giục tấn ở đường  
 đời của họ hơn hết thảy.

Ở mặt thế gian nơi giữa thế kỷ này cái thuyết ấy nó đã làm cho  
 thiên hạ mù mẫn mê theo. Cái chơn lý của họ gọi là lý thuyết độc  
 đoán, thật vậy!

Sống giữa thế kỷ này một nền văn minh phát triển máy móc nếu  
 sống mà không có trường hợp tranh đấu đặng bảo vệ sanh mạng,  
 thì thấy cái sống của con người ta khó khăn không biết thế nào,  
 vì lẽ khó khăn ấy, trong trường hợp tranh đấu không có đủ năng  
 lực, nên dường như con người bị đào thải ra khỏi xã hội nhơn  
 quần. Vì cố cho nên họ tranh đấu đặng sống cho lấy đặng, có khi  
 trong trường tranh đấu họ đắc thế gặp đường chiến đấu đã đa số

hơn họ. Họ làm chúa các sanh mạng trong tay họ để đoạt cái sở năng ấy rồi, thì họ gọi là chơn lý, gọi là hay hơn hết, là chơn thật chánh đáng hơn hết. Đó là luận theo cái thói tục của Đời. Còn luận theo Đạo các vị Giáo Chủ trước khi đoạt Pháp đăng, thì họ ngó thấy ngoài ra tâm hồn của họ với họ, ngoài ra họ với họ, không có cái nào chơn thật ở tại mặt thế gian này. Bởi có cho nên họ đi kiếm cái ngã tướng của họ, biết lấy họ mà thôi, cái thuyết ấy ở bên Châu Âu ông Pythagore và các nhà Triết Học bên Âu Châu đã tìm được chơn lý ấy, tiếng Pháp gọi là: Conscience, là chỉ người tìm biết lấy ý thức lương tâm người thôi. Họ thử nghĩ cái đường lối sanh sống với bạn đồng sanh của họ là một trường hợp giả dối không có cái gì thiệt trước mắt họ hết. Chính mình cái sống của họ cũng giả với họ, tức nhiên họ biết cái mảnh thân của họ dối gạt họ.

Muốn tìm cho biết cái chơn được thì họ phải tìm cái chơn trong tinh thần với tâm hồn của họ mà thôi, lấy tâm hồn họ đối với tinh thần, lấy ngã tướng chơn thật của họ chớ không phải với ai. Vì có cho nên cái thuyết của Tiên gia "Lánh tục tầm Tiên" vì lẽ đó.

Ta thử đề dẫu hỏi (?) Một thuyết duy vật thế đó, còn một thuyết duy tâm thế đó, hỏi chớ cái nào thiệt?

May thay Bàn Đạo hỏi ở tại Thủ Đức nhờ Đức Chí Tôn cho Đức Lý Giáo Tông đến giáo hóa thì hai đưa luận biện về lý thuyết ấy rất đáo đẽ. Đức Lý Giáo Tông mới lấy thuyết ấy nói rằng: Sự thật làm thế nào mình biết mình thật mới ra thật, chưa làm gì thật chưa biết mình là thật, mình muốn tìm đặng biết là chữ thật, thì đã ngó thấy cái sống của mình, nó biết mình không có cái gì thật hơn là phải chia cái sống đặng đồng sống.

Trong khi ta đã thọ một điểm tinh của cha, đã thọ một huyết bản của mẹ đặng tượng hình của ta, thì ta đã thiếu nợ máu thịt thiếu nợ sống của ta rồi đó, nếu ta bỏ cái nợ đó, ta gọi là chơn thì phi lý. Bây giờ ta sống ta nhờ có xã hội nhưn quần tức nhiên kẻ đồng sống cùng ta, giúp ta sống, họ chia từ hột com, manh quần tấm áo, ta sống ta chia sót với họ phương nào? Không thể cho ta hết,

trong khi ta đã nhờ kẻ nào mà ta đã sống, ta bảo kẻ đó không khi nào là chơn thật.

Ấy vậy, theo cái thuyết của Đức Chí Tôn đã nói rằng: "Cái sự chơn thật của các con thì các con phải thùy từ miễn khổ. Giờ phút nào các con thấy trước mắt các con đầy những sự khổ não mà thiên hạ họ không có phương nào giải khổ cứu khổ ấy đặng, các con cũng không an ủi nâng đỡ cho họ bớt khổ, thì các con không khi nào đạt chánh giáo đặng".

Chúng ta đã ngó thấy, Đức Chúa Jê-sus đã chia từ miếng bánh mì, chia từ miếng cá cho kẻ nghèo.

Ta ngó thấy Đức Thích Ca đi hành khát đem về cấp Cô Độc Viện để nuôi kẻ nghèo đói.

Ta ngó thấy Đức Lão Tử, là một vị quan nhà Châu, mà Ngài còn bỏ quan đi theo dạy một học trò là ông Doãn Hỉ. Vì lẽ bất công của xã hội nhơn quần, bất công của cả cái sống ở thế gian, nên cái phương an ủi tâm hồn ta ngó thấy từ trước đến giờ không có vị Giáo Chủ nào không lấy căn bản thùy từ miễn khổ làm chơn thật. Ấy vậy, nên chơn giáo nào mà không theo thuyết của Đức Chí Tôn và Đức Lý đã dạy, dầu cho cái thuyết họ cao siêu thế nào, nhưng họ chưa có thể chia khổ cùng nhơn loại, tức nhiên chúng ta để dấu hỏi (?) mơ hồ không phải là chánh giáo.





### 23. LUẬT THƯƠNG YÊU

#### **ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo tại Đền Thánh* (Đêm 14 tháng 7 năm Quý Ty)

Đêm Bàn Đạo giảng Luật Thương Yêu, Quyền Công Chánh của Đức Chí Tôn đã đến ký Hòa Ước với chúng ta, để cả chơn truyền trong tâm hồn của ta.

Bàn Đạo giảng về Luật Yêu Thương và Quyền Công Chánh đối với lẽ sống hiện tại của nhơn loại. Chúng ta đã ngó thấy, cả toàn thể nhơn loại nơi mặt địa cầu này, các dân tộc, các quốc gia liệt cường bị đảo lộn rối loạn, nhơn loại không được hưởng thái bình của Đức Chí Tôn hứa hẹn là do nơi khuôn Luật Thương Yêu và Quyền Công Chánh không có hiện tượng tại thế này.

"Nhơn tâm chi linh" Tâm con người ta bao giờ cũng vọng niệm thay đổi và theo luật định thiên nhiên của họ. Họ muốn dung hòa cả tâm lý nhơn loại, như là hạng thượng lưu trí thức của nhơn loại đã đặt quá nhiều luật pháp, quá nhiều quyền hành, mà hễ càng đào tạo nhiều luật pháp và nhiều quyền hành chừng nào thì nhơn loại càng ly loạn chừng nấy, ở các nước giờ phút này cả nền chánh trị toàn thể nhơn loại bị đảo lộn. Họ muốn tìm cái giải pháp làm cho dung hòa tâm lý đặng đem cái hòa bình thiết hiện.

Hại thay! Họ đã tìm tòi không biết bao nhiêu phương pháp, họ định không biết bao nhiêu luật lệ mà không kết liễu gì hết. Bởi có các luật lệ ấy từng theo luật tương đối nó vẫn mâu thuẫn nhau mà thôi, mặt luật duy nhất là mặt Luật Thương Yêu mà thiên hạ quên lừng thiên hạ đã bỏ nó.

Hại thay! Bỏ nó thì nhơn tâm không có căn bản không có chuẩn thẳng mực thước. Chúng ta thử nghĩ, trong một gia đình nếu không khuôn luật thương yêu ấy không có, thì chồng không thuận vợ, vợ chẳng thuận chồng, con không thuận cha, cha chẳng thuận con, tôi không thuận chúa, chúa chẳng thuận tôi. Hỏi ta lấy cái tối thiểu luận ra cái tối đại kia, trong gia đình ta chỉ dụng cái gia nghiêm mà thôi, gia nghiêm là khuôn luật thương yêu trong gia đình. Nếu ai đi ngoài vòng luật ấy thì không đặng, gia nghiêm

buộc họ phải tùng theo khuôn luật thương yêu ấy mà thôi.

Chúng ta thử hỏi? Một bằng có hiển nhiên con ta không phải lớn hơn ta, mà tới chừng khuôn luật thương yêu bắt buộc ta tùng theo khuôn khổ thiên nhiên của nó.

Ngộ nghĩnh thay! Con ta đủ quyền sai khiến ta, vì tình thương yêu lợi dụng ta được mà thôi. Chúng ta thử lấy cái tối thiểu ấy so sánh với cái tối đại cả nhơn loại nếu mất luật thương yêu thì đem chịu sống của nhơn loại đảo đến nước tương tàn tương sát giết hại lẫn nhau, làm cho mặt địa cầu này phải chinh nghiêng, làm cho tâm lý nhơn loại đảo điên.

Chúng ta đã ngộ thấy chán chường, thiên hạ đã nói tìm hòa bình, mà trong hòa bình ấy luật thương yêu không có hiện diện không có kết liễu hình tướng được, thì họ chỉ mò trăng nơi đáy biển mà thôi.

Cái khuôn luật thương yêu nó làm mực thước cho chúng ta đặt định quyền công chánh trong một gia đình, nếu vợ không công chánh với chồng, chồng không công chánh với vợ, thì gia đình không thể gì hòa đặng. Vua không công chánh với tôi, tôi không công chánh với vua, không lấy tâm nào làm mực thước thì trong nước không có hòa đặng. Nhơn loại cả toàn thể không có công chánh đối đãi với nhau, thì nhơn loại ly loạn mãi thôi, chẳng hề khi nào hưởng được cái hạnh phúc hòa bình.

Ấy vậy khuôn luật của Đức Chí Tôn để trong cửa Đạo, là khuôn Luật Thương Yêu và cái quyền hành Công Chánh.

Giờ phút nào nhơn loại biết lợi dụng mặt luật và quyền năng ấy mới đem cái hạnh phúc hòa bình cho nhơn loại tương lai tới đây. Bằng chẳng vậy, thì cái nạn tương tàn, tương sát vẫn tiếp tục mãi mà thôi.

**24. KHÁNH THÀNH**  
**VĂN PHÒNG BAN QUẢN TRỊ CHỢ LONG HOA**  
**KHÁNH THÀNH VĂN PHÒNG BAN QUẢN TRỊ**  
**CHỢ LONG HOA, ngày 15-7 Quý Tỵ**

Nếu như loại biết trự cả đức tin lại làm một khối thì không có chuyện gì mà như loại không làm đặng. Bần Đạo nhận thấy được cái sự nghiệp kinh doanh do tinh thần đoàn kết, cái đời sống an nhàn no ấm do công bình nhân ái của mấy em tức là Bần Đạo đã được hưởng một phần hạnh phúc tại thế đó vậy.

Qua năm tới đây, Bần Đạo rất trông cậy ở lòng nhiệt thành của toàn thể hãy giúp cho Ban Quản Trị và Hội Thánh hoàn thành Chợ Long Hoa thiết (vì hiện giờ chỉ là tạm thời). Khi thiết thọ rồi Bần Đạo dám chắc rằng đời sống của mấy em sẽ tăng thêm không biết bao nhiêu tươi đẹp nữa và ngôi nhà chung của chúng ta là một Tông Đường để đào tạo đám thơ sinh tiếp tục làm Thánh Thể Đức Chí Tôn thừa chí đem hết năng lực, tâm tình đặng cứu khổ chúng sanh.



*Chợ Long Hoa*

**25. PHỦ DỤ TRONG LỄ KHÁNH THÀNH  
VĂN PHÒNG BAN QUẢN TRỊ LONG HOA THỊ**  
*ĐỨC HỘ PHÁP để lời phủ dụ trong cuộc Lễ Khánh Thành  
Văn phòng Ban Quản Trị Long Hoa Thị  
Ngày 16 tháng 7 Quý Tỵ*

Trước khi mở lời Bàn Đạo xin để lời cảm ơn các Chức Sắc Thiên Phong, các Sĩ Quan, các nhà cầm quyền của cơ quan Chánh Trị Đạo.

Bàn Đạo khi nãy tới giờ nghe mấy em tỏ cái tình cảm đối với Bàn Đạo. Về mặt công nghiệp con con phận sự Thiên Liêng của Bàn Đạo phải làm. Nhứt là mấy em nam nữ lưỡng phái, các con cái yêu dấu của Đức Chí Tôn phải hiểu rõ sứ mạng Thiên Liêng của Bàn Đạo là gì? Rồi mấy em mới đủ tinh thần nghị lực định quyết cái phận của Đạo đối với Đời.

Giữa thế kỷ 20 này cả tinh thần toàn thể Nhơn loại nơi mặt địa cầu này bị thuyết duy vật đã làm cho họ điên đảo cả tâm hồn, nếu Bàn Đạo không nói rằng: Nhơn loại trong buổi này bị thống khổ về tâm hồn thì không buổi nào đã có Đức Chí Tôn đến cũng vì lẽ Nhơn loại thống khổ ấy. Ngài đến lấy Quốc Đạo của toàn thể mấy em của Tổ Phụ mấy em để lại tức nhiên là Đạo Nho đó vậy. Thật, Bàn Đạo không có ngờ một văn hiến một phong hóa cổ truyền quý hóa Tổ Phụ mấy em đã để lại cho mấy em, ngày hôm nay nó trở thành một cái báu vô giá cho Nhơn loại. Thật, Qua không có buổi nào tưởng đến, rồi về phần tâm hồn về phần trí thức tức nhiên phần hồn của Nhơn loại.

Bàn Đạo tưởng Đức Chí Tôn đã đến cho Nhơn loại một hườn thuốc phục sinh của họ do nơi kho vô tận Tổ Phụ của mấy em để lại tức nhiên Đức Chí Tôn đến lấy Nho Tông đặng chuyển thế, ngoài ra nữa Đại Từ Phụ lại lập Hội Thánh.

Hôm nay Bàn Đạo đứng đây nói rõ Hội Thánh của Ngài là gì? Bàn Đạo đã nói rằng: Vì Nhơn loại thống khổ nên Đức Chí Tôn đã đến đặng chia khổ cùng con cái của Ngài. Hội Thánh đến thay thế hình ảnh xác thân của Ngài, chung khổ cùng con cái của Ngài

lẽ dĩ nhiên là vậy. Biểu sao Ngài không giao Hội Thánh của Ngài. Nhưt là từ ban sơ tới giờ. Bàn Đạo là người biết điều ấy hơn hết. Ngài giao cái cơ cứu khổ cho con cái của Ngài thay thế hình ảnh cho Ngài đặng chia khổ cùng con cái của Ngài.

Thầy đã nói: Dưới bóng cờ cứu khổ của Đức Chí Tôn tức nhiên cả Chức Sắc Thiên Phong cả Cơ Quan Chánh Trị Đạo, Bàn Đạo đã đào tạo sứ mạng trọng yếu hơn hết là làm thế nào cho mấy em hưởng đặng hạnh phúc giảm khổ, Qua nói thật, có chứng Ngài Trần Khai Pháp ngồi đây: Qua buổi nọ Đạo đương nghèo khổ hèn tiện bị mọi nỗi áp bức khó khăn, biết phận hèn hạ Bàn Đạo để cả tiếng nói ngay cùng Chánh Phủ Pháp rằng: Ngày giờ nào toàn thể con cái Đức Chí Tôn đạo còn nghèo khổ thì ngày giờ ấy Bàn Đạo không biết tội tình gì khác hơn là làm cho họ sống với mọi nỗi vinh quang hạnh phúc. Mấy em trong buổi nghèo khổ kia thấy bất gió nắn hình mà Bàn Đạo còn cố làm thay, hướng chi hôm nay đã chung về ngồi trong lòng của Đức Chí Tôn, tức nhiên ngồi nơi Đền Thánh, chung vào trong lòng yêu ái của Ngài, phận sự của chúng Qua bảo vệ sự sống của mấy em cho đặng hạnh phúc là phận sự trọng yếu của cả Chức Sắc Thiên Phong Lương Đài đó vậy.

Hôm nay Qua đã đặng hạnh phúc, hân hạnh được cả toàn thể Thánh Thể của Đức Chí Tôn giao phó cái sứ mạng trọng đại của Hội Thánh. Qua tạm làm Anh Cả của con cái Đức Chí Tôn hôm nay, thì mấy em thử nghĩ, cái đó làm cho Qua đã lo lắng quá lẽ mà chớ! Qua chỉ sợ cho mấy em, đời của mấy em hèn.

Hôm nay sau chỉ có 2 năm Qua còn nhớ lại, khi Qua ra khỏi nhà Tịnh Trí Huệ Cung, về nơi đây Qua ban phép lành nơi Chợ Long Hoa là ngày mùng 2 tháng 5 năm Tân Mão khởi sự làm Chợ Long Hoa thì tháng 7 năm Tân Mão cho tới tháng 7 này thật ra chỉ có 2 năm mà thôi. Mấy em coi cái đức tin của con người, nếu mà nhờn loại trụ cả đức tin lại làm một khối thì không có gì mấy em làm không làm đặng, Qua vẫn biết cả cái sự nghiệp kinh dinh do tinh thần hoạt bát của mấy em, làm cho Qua được hưởng hạnh phúc trước mắt, cái đền ơn rất trọng hậu của mấy em đối với Qua đó vậy.

Thử nghĩ, mấy em ban thường cho Qua có hơn điều ấy chẳng? Không, Qua chỉ ước một điều là mỗi nhà của mấy em đều đủ sống hạnh phúc nuôi sắp nhỏ, nuôi cho ăn học, làm thế nào cho cả gia đình của mấy em được vinh hiển, sang trọng, Qua sở vọng hơn hết là điều đó.

Chợ Ngã Năm mấy em đừng tưởng có phép tắc huyền bí, Qua chỉ thấy chợ Ngã Năm rất sung túc mà lại ùm thùm chật chội, Qua chỉ biết rằng: Cái tinh thần của mấy em đi cao tiến triển mạnh, hơn nữa mấy em do vị tổ chức của mấy em mà thôi, đủ thấy chợ Ngã Năm thế nào? Đủ địa thế phương tiện hoạt động vĩ đại hơn nữa.

Vì có cho nên Qua mới lấy khu rừng 47 mẫu, từ thử chưa có chợ nào có đặng 47 mẫu, mấy em ngó thấy chừng vài năm nữa đây sẽ chật hết, Qua đã ngó thấy chen chúc với nhau rồi đó, Qua liệu phương làm sao mở mang rộng ra nữa cho mấy em. Nếu Qua nói một điều trọng yếu của Qua hơn hết, trong năm tới đây mấy em giúp Ban Quản Trị; cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn nơi Chợ Long Hoa, giúp thuê cho Hội Thánh làm thành tựu cái chợ thiết, mấy em sẽ ngó thấy một cái hoạt động vĩ đại mà mấy em làm thành chợ Long Hoa thiết, thiết thọ rồi cái sự sống của mấy em, Qua dám bảo kê rằng: Nó sẽ tăng thêm không biết bao nhiêu nữa mà chớ, mà hễ cái sống của mấy em mạnh mẽ chừng nào thì tương lai của đoàn hậu tấn Qua giao phó sẽ được bảo đảm chừng nấy. Qua mơ ước sao, mọi nhà của Tông Đường mấy em trẻ thơ sinh sau kia là con cái của mấy em đào tạo nên, đặng một ngày kia nối cho chúng Qua tiếp tục làm Thánh Thể của Đức Chí Tôn thừa chí đem hết năng lực tâm tình của nó, đặng cứu khổ thiên hạ, ấy là điều mơ ước của Qua. Điều Qua mong ước mấy em giúp nó đặng định lương lai cho Đạo.

Mấy em nhớ rằng: Cái vinh quang Tô Phụ của mấy em đó vậy.

**26. BỔ CHỨC SẮC BỘ NHẠC ĐI HÀNH ĐẠO**  
**ĐỨC HỘ PHÁP để lời phổ hóa trong cuộc Lễ Phát Thánh Lịnh**  
**cho Chức Sắc Bộ Nhạc đi hành đạo Nam, Trung, Bắc và Kim**  
**Biên Tông Đạo ngày 18 tháng 7 năm Quý Tỵ**

Thưa cùng Chư Vị cầm quyền các Cơ quan Chánh Trị Đạo.  
 Hôm nay Bàn Đạo đến dự lễ này trọng yếu đặng mừng cho cả  
 Chức Sắc Bộ Nhạc lãnh sứ mạng đặng chinh đốn cả Lễ Nhạc y  
 theo chơn truyền của Đạo.

Các em, mấy đứa nhỏ, Thầy lấy làm vui mừng thấy cả tâm Đạo  
 của mấy em biết chọn một con đường lập thân danh khéo léo.  
 Qua thường nói với mấy em rằng: Nếu một nền Tôn Giáo mà  
 không có Lễ không có Nhạc thì cả cái mỹ pháp của nó, dầu Thể  
 Pháp, Bí Pháp cũng vậy, chẳng hề khi nào đặng tốt đẹp hoàn mỹ.  
 Qua có giảng cho mấy em biết, vì có nào Nhạc là Lễ, mấy em biết  
 khuôn khổ của Nhạc, do tinh thần xuất hiện, Qua chỉ rõ một bằng  
 chứng, dầu cho cả thầy mấy em trong Nhạc Sĩ cho tới chức lớn  
 của Bộ Nhạc là Tiếp Lễ Nhạc Quân, mấy em cầm một cây đờn  
 mà đờn thì không có đứa nào giống đứa nào hết, bởi cả tinh thần  
 ra trong ngón đờn của mấy em, đó là cá nhân của mấy em đó vậy.  
 Ấy vậy, nhạc nó sản xuất trong tinh thần, mà tinh thần là gì?  
 mà tinh thần mới thiệt là Đạo, tại sao Nhạc là Lễ? Lễ ngoài Đờn  
 mấy em đã ngó thấy một bằng cứ hiển nhiên, là khi mấy em đờn  
 hòa cùng nhau, tuy vân ngón đờn của mấy em mỗi đứa đều khác  
 nhau, hay dở đặc biệt mỗi đứa đều không giống nhau, nhưng mà  
 cái nhịp trường canh mấy em phải theo nó mà thôi, nếu không  
 tùng nó thì mấy em chẳng hề khi nào hòa nhạc cùng kẻ khác  
 được.

Ấy vậy, trong khuôn khổ hòa với nhau, ấy là Lễ. Vì có cho nên  
 Qua giảng tiếp cho mấy em hiểu, Lễ và Nhạc do âm thanh đó vậy.  
 Ngộ nghinh thay! Giờ phút này Qua cho mấy em biết, chỉ có dân  
 tộc Việt Nam về văn hóa Nho Tông của chúng ta mới có đặng  
 một cái Nhạc là đều do nơi âm thanh và điều Qua đương nói với  
 mấy em, cái kinh dinh của các sắc dân trên mặt địa cầu này, cả

các quốc dân xã hội điều nhận điều đó. Nước Trung Hoa hay các sắc dân chịu ảnh hưởng cái văn minh tối cổ của Nho Tông chúng ta mới có Nhạc, âm thanh ấy là Lễ. Bằng cơ hiển nhiên, chính Qua đọc một tờ nghị luận tại nơi Liên Hiệp Quốc, họ luận rằng: Nếu cả thấy các dân tộc nơi mặt địa cầu này mà đặng giữ gìn cho còn Lễ cũng như nước Tàu đã được Lễ tối cổ của họ, cả những điều nghịch hẳn cùng nhau, khởi hẳn cùng nhau giữa hội nghị của Liên Hiệp Quốc chẳng hề khi nào xảy ra, nếu có xảy ra là tại họ vô lễ cùng nhau mà chớ. Do nơi vô lễ ấy mà hơn loại chịu thống khổ hai phen đại chiến hoàn cầu, mấy em nghĩ, họ vô lễ cùng nhau cho đến nước họ đập bàn ghế ra khỏi Hội nghị của Quốc Tế là tại họ thiếu Lễ, mà Lễ là Nhạc. Qua lấy một bằng cứ rõ ràng, người Pháp đã nói: La musique adoucit les mœurs. Nhạc làm cho phong hóa luân lý tốt đẹp dịu dàng, mà không phải một mình nước Pháp mà thôi, mà cả các liệt quốc Âu Châu đều cũng nói. Ấy vậy, giờ phút này Qua ký Thánh Lệnh cho mấy em đi các nơi, cốt yếu đặng mấy em đem cái ngôn ngữ điều hòa, lấy một ống tiêu mà Trương Lương đã làm cho tan vỡ một đạo binh hùng tráng của Hạng Võ, đánh tan nát cơ nghiệp của Sở, thu nạp cơ nghiệp ấy đem lại cho nhà Hán, duy có ống tiêu Trương Lương mà thôi.

Giờ phút này, Qua giao cho mấy em một sứ mạng làm sao cho thiên hạ nghe ống tiêu Thiên Liêng của mấy em đặng tinh thần nòi giống mấy em đứng dậy định tương lai vinh quang cho mình, với cái giọng ngọt dịu của mấy em, làm cho thiên hạ thức tỉnh, diệt tiêu bớt hung hăng bạo ngược, trái lại đem đến một con đường hòa hoãn, cao quý, tốt đẹp, êm dịu đem lại cái đạo đức tinh thần chiến thắng để cứu vãn sanh mạng loài người. Bởi giờ phút này họ đang đi đến con đường diệt vong mà chớ.



**27. THUYẾT VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT**  
**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo tại Đền Thánh*  
*(Đêm 30 tháng 7 năm Quý Ty)*

Thưa cùng chư Chức Sắc Thiên Phong và chư Đạo Hữu Nam Nữ Lương Phái.

Khi Bàn Đạo đến Sài Gòn dựng mở cuộc Hội nghị thì hay tin rằng: Trong các Tôn Giáo, như là bên Công Giáo đã ra lệnh cho toàn Tín Đồ của họ đều làm lễ cầu nguyện, dâng cho các lực lượng Quốc Gia tinh thần cũng như thể chất, hiệp nhưt cùng nhau, đề tổ chức cho thành vấn đề "Đại Đoàn Kết" của toàn thể Quốc dân Việt Nam, hầu làm hậu thuẫn cho Đức Quốc Trưởng Bảo Đại thương thuyết cùng Pháp dâng đem địa vị của mình đứng trong Liên Hiệp các Quốc Gia. Còn vấn đề thiết hiện độc lập của chúng ta nó không còn là vấn đề nữa, dầu muốn, dầu không quyền độc lập chúng ta phải thâm hoạch tự giành lại mà thôi.

Thật sự cái hại nhưt trong nước từ cổ trào tới bây giờ chỉ có nhiều mưu chước, trước kia nhà Vua cũng thế, mà sau này quyền lực của Pháp cũng thế. Họ dùng cái phương pháp chia rẽ phận sự, nhưt là sắc dân Việt Nam chủng tộc của chúng ta hay bị cái nền móng chia rẽ hơn hết, đừng nói chi ngoài xã hội nhơn quần, nơi trong gia đình kia cũng có tinh thần chia rẽ nữa, rồi Bàn Đạo nghĩ chẳng khác gì một cây cổ thụ kia với niên cao trong bao nhiêu năm, mà bị cái tay huyền bí của thiên hạ áp bức thâm thể nó để làm cây kiền họ chơi.

May thay! Đức Chí Tôn đem lại trường hợp ấy nó không thể còn tồn tại được nữa. Chính mình Bàn Đạo lãnh cái sứ mạng đem cây kiền của thiên hạ áp bức trồng xuống một miếng đất phì nhiêu, để thành hình cây cổ thụ, dâng chi? Dâng cho toàn thể nhơn loại hùn núp dưới cái bóng mát của nó.

Thật sự ra, kỳ Bàn Đạo đi đây vì lẽ đến mở cuộc Hội nghị "Đại Đoàn Kết" mà thôi, chớ chưa có Liên Hiệp Quốc Gia thống nhưt đại đoàn kết được. Cái tay bí mật đủ quyền hành, đủ năng lực đã tìm những mưu mô bí mật để phá hoại. Nhưng Bàn Đạo cho con cái Chí Tôn hay rằng: Đã có thiên mạng nơi mình, Bàn Đạo quả quyết không có tà mưu nào làm trở ngại đường tiến triển và giải

thoát Quốc Dân Việt Nam của Đức Chí Tôn đã phó thác cho Bàn Đạo. Không có cái quyền năng nào làm trở ngại đường tiến triển của nó đặng, và Bàn Đạo quả quyết thế nào cũng thắng mà thôi. Cái phương pháp đầu tiên của Bàn Đạo là Bàn Đạo kêu gọi tất cả các Đảng phái Quốc Dân Pháp và Việt, đừng xảo mị mưu chước cùng nhau, phải lấy thuyết tâm chánh đặng cư xử với nhau thì mới có thể giải hòa và đem quyền lợi hạnh phúc cho hai sắc dân được. Nhứt là dân Việt Nam đã đòi nền độc lập và thâu hồi cái đại nghiệp tinh thần của chúng ta đã 4.000 năm văn hiến, phong hóa chánh trị đường lối mà từ Thượng Cổ đến giờ các quốc dân của toàn thể nhơn loại đã chịu biết bao ách nước, nạn dân, cũng lắm khi muốn thâu hoạch cho kỳ được nền độc lập ấy.

Hại thay! Có một điều rất mắc mớ là họ hy sinh không biết bao nhiêu xương máu, trước kia cũng thế mà nay cũng thế, giờ phút này chúng ta quyết hy sinh để đạt cho kỳ đặng hoàng đô của Tổ Phụ ta đã truyền lại.

Hội nghị sơ khởi "Đại Đoàn Kết" Bàn Đạo đã định quyết theo đuổi hai năm nay mới thiết hiện đặng, dầu cho những trở lực nào mạnh mẽ bao nhiêu bất quá là làm cái vị trí mà thôi, chớ không khi nào ngăn cản được cái năng lực tranh đấu của chúng ta được. Bàn Đạo mở cuộc Hội nghị "Đại Đoàn Kết" đặng tổ chức các Ủy Ban liên lạc đi từ Nam chí Bắc, đặng thống hiệp các lực lượng Quốc Gia lại làm một và y theo lệnh của Đức Hoàng Đế Bảo Đại đã phó thác cho Bàn Đạo, lại lập một Ủy Ban đặng đem ra ký hòa ước cùng Pháp chớ Chánh Phủ không còn quyền ký hòa ước nữa mà lại là để cho quyền của Dân định liệu. Đức Quốc Trưởng muốn vậy đặng một ngày kia Quốc Dân Việt Nam không thể nói, ký hòa ước với Pháp do một mình Ngài hay Chánh Phủ của Ngài. Ấy là Ngài muốn thiết hiện ba chữ "Dân Vi Quý" của Ngài, kể từ hôm nay đã gọi dân quyền, nên Bàn Đạo sợ ngày sóc vọng ở nơi Thánh Địa con cái của Đức Chí Tôn trông ngóng. Bàn Đạo lật đật về cúng sóc vọng đặng tỏ cái hành trình buổi hội cho con cái Đức Chí Tôn biết, rồi Bàn Đạo còn phải trở xuống tiếp tục hội nữa, để đem cái mục đích tối yếu, tối trọng đặng lập thành Quốc Gia thống nhứt và cả toàn thể Quốc Dân thống nhứt, Bàn Đạo sẽ tiếp tục đi Hội Nghị Quốc Dân toàn quốc.

## 28. VÍA ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG

### **ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo đêm 17-8 Quý Tỵ tại Đền Thánh* (Vía ĐỨC LÝ ĐẠI TIÊN)

Đêm nay là ngày vía của Nhứt Trần Oai Nghiêm, kiêm Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Đức Lý Giáo Tông chúng ta lấy làm hân hạnh nhờ ơn Đức Chí Tôn ban cho chúng ta một người Anh Cả Thiêng Liêng hiển linh quyền năng vô đối. Bàn Đạo nhớ lại hồi buổi ban sơ mới Khai Đạo, thật ra Bàn Đạo không có đức tin gì hết, không có đức tin đến nước Đại Từ Phụ tức cười. Ngài đến nhà Bàn Đạo năm Sứ dạy cả mấy Anh Lớn ngày nay là Chức Sắc của Đạo, đi đến mọi nhà, thật ra Đức Chí Tôn đến thăm, đến viếng mọi con cái của Ngài, Bàn Đạo không đức tin gì hết nghe nói Tiên giảng đi theo nghe Thi chơi, làm cho Đại Từ Phụ phải tức cười. Ngài cho Bài Thi ai nấy cũng tốt, duy có Bài Thi của Bàn Đạo rất dị hợm như vậy:

#### THI

Ngao ngán không phân lẽ thiệt không,

Thầy thằng áp út quá buồn lòng.

Muôn giàu Thầy hứa đem cho của,

Cái của cái công phải trả đồng.

Đại Từ Phụ còn thêm hai chữ "Nghe con" cho đến bảy tháng lúc xuống ở Thủ Đức, năm thiên hạ bị bệnh chướng, khi không khỏi phù mình rồi chết, nhứt là ở tại Thủ Đức, lăm bệnh non quá chùng. Đức Chí Tôn biểu xuống ở Thủ Đức cứu bệnh cho họ trong bảy tháng xuống ở Thánh Thất của Đạo, nhờ Đức Lý giảng dạy với ngòi bút, trọn bảy tháng trường mới biết Đạo. Có cái hay ho hơn hết là những điều gì Ngài dạy trong Cơ Bút là những sở hành trong kiếp sanh của Bàn Đạo.

Bàn Đạo làm chứng một Đấng mà Đức Chí Tôn đã lựa làm Anh Cả của chúng ta linh hiển lạ lùng, không cần lập đi lập lại, đối với Chức Sắc tức nhiên cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn, Bàn Đạo cốt yếu nói cho toàn con cái của Ngài nam, nữ lưỡng phái phải định tâm và kiên cố đức tin của mình, các việc Đức Chí Tôn tiên

tri, Bản Đạo vừa nói từ từ, nói đủ hết. Bản Đạo thú thật nhờ cái linh hiển của Ngài, nhờ Ngài giáo hóa nên Bản Đạo hôm nay được khỏi đức tin mạnh mẽ to tác. Nếu không có nhờ Anh Cả vô biên linh hiển ấy chắc là phận sự yếu trọng của Bản Đạo hôm nay chỉ mơ hồ, đức tin yếu ớt, thiếu đức tin, thiếu cương quyết, thiếu tâm Đạo vững chắc. Bản Đạo tưởng nếu ba điều ấy thiếu thì nền chơn giáo không được nên hình như thế này, cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết không có nền chơn giáo nào chỉ có hai mươi mấy năm mà đặng bành trướng, danh thể của nó cao trọng truyền bá một cách mau chóng, như nền Đạo Cao Đài của Đức Chí Tôn. Hôm nay Bản Đạo chứng chắc quả nhiên như vậy, cái năng lực của Đạo hôm nay được như thế này là nhờ Đức Lý Đại Tiên cầm quyền Thiêng Liêng vô đối, nhờ người Anh Cả của ta là Đức Lý Giáo Tông điều khiển quyền năng vô hình của Ngài. Bản Đạo hôm nay mới đặng cái quyền và năng lực bành trướng như thế này.

Có một điều Bản Đạo dặn trước. Những kẻ tưởng Ngài vô hình coi chừng Ngài, những kẻ thiếu đức tin dám khi rẻ quyền lệnh của Đạo, oai quyền của Ngài coi chừng Ngài trừng trị, những kẻ nào phạm nhảm Thiên Điều Bản Đạo dám quả quyết khó tránh nơi tay của Ngài. Các con cái Đức Chí Tôn coi Ngài rất công bình. Ngài dạy: Phải lập Công, lập Đức, lập Ngôn tức nhiên là "Tam Lập" Ngài rất công bình, rất oai quyền, thiên vị chúng ta nhờ Ngài bảo vệ không thể gì sơ sót. Đức Chí Tôn coi Ngài cũng như một Tướng Soái, oai quyền của Ngài lớn lắm, ở nơi Ngọc Hư Cung quyền của Ngài yếu trọng vĩ đại to tác lắm. Cả con cái của Ngài cũng nên tin nơi Ngài, mong mỏi nơi Ngài để cả ước vọng và đức tin nơi Ngài. Bản Đạo xin khuyên một điều, lớn, nhỏ phải yên tâm giữ Đạo, đừng sơ sót, nhứt là đừng có ý công khi lệnh coi chừng Ngài, Ngài trừng trị một cách oai quyền, trước mắt Bản Đạo đã thấy, hai mươi mấy năm lập Đạo cùng Ngài, Bản Đạo quả quyết như vậy. Chúng ta hãy để trọn đức tin nơi Ngài một Đảng công chánh oai quyền, nhưng rất yêu ái. Chúng ta được Ngài bảo vệ cho thật là một sự an ủi vĩ đại trong kiếp sanh của chúng ta đó vậy.

**29. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO**  
**SAU KHI Ở SAIGON VỀ**  
**ĐỨC HỘ PHÁP *Thuyết Đạo tại Đền Thánh***  
***Đêm 14 tháng 9 năm Quý Tỵ***

Đêm nay đi cúng đông đủ, Bàn Đạo đoán biết rằng, tại sao đi cúng đông, thật sự nếu được thường như vậy thì không có gì hạnh phúc cho cửa Đạo hơn.

Thì lẽ dĩ nhiên luật tự nhiên vẫn vậy hề khi một ông cha vắng mặt có người anh thì mỗi hành vi của anh cả thầy đoàn em đều ngó đến chú ý từ chút từ điều. Đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã tạo dựng cho toàn thể con cái của Ngài cũng thế. Phải, cả con cái Đức Chí Tôn muốn nghe Bàn Đạo thuật lại trong 17 ngày đã Hội Nghị Toàn Quốc chắc chắn như vậy. Vì lẽ ấy nên đi cúng đông là phải.

Thật có một điều làm cho Bàn Đạo từ thử đến giờ lấy làm lo lắng ái ngại hơn hết. Đã lãnh sứ mạng Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó đem cái khối thiên lương để nơi mặt thế này, chỉ mong một điều làm thế nào cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn tức nhiên toàn thể nhơn loại, đặng hòa nhã yêu ái với nhau, biết nhìn với nhau là bạn đồng sinh, nghĩa là anh em cốt nhục với nhau vậy.

Chẳng phải khác nước da sắc tóc, khác chủng, khác nòi, mà nhơn loại phải chia rẽ nhau, tương tàn, tương sát nhau cái thảm trạng trước mắt ai có lòng ái truất thương sanh cũng phải đau đớn, huống chi Bàn Đạo đã lãnh sứ mạng Thiêng Liêng nơi Đức Chí Tôn làm cho toàn thể con cái của Ngài cộng yêu hòa ái đem nền Chơn Giáo để phổ hóa chúng sanh đặng diu dẫn họ đi đến cảnh Đại Đồng Thế Giới, chỉ còn nước Việt Nam và Pháp hai bạn yêu ái với nhau, đã chung sống với nhau có trên 80 năm mà không đem lại một tình yêu ái nồng nàn dung hòa với nhau một nước cộng hưởng hòa bình hạnh phúc.

Kỳ hội này Bàn Đạo chỉ có mục đích tìm phương dung hòa làm cho hai nòi giống hiểu biết với nhau đặng giải quyết một vấn đề rất nên đau khổ tâm hồn, là vì không hiểu với nhau mà đã sát phạt

tương tranh cùng nhau.

Hại nỗi Đức Quốc Trưởng đã phú thác cho Bản Đạo cái sứ mạng Hội Nghị Toàn Quốc ấy. Thật từ thử đến giờ không có kỳ nào lo lắng cho Bản Đạo hơn 17 ngày nay.

Hại nỗi Quốc Dân Việt nam họ đã mất cả tinh thần không có tài nào diu đường cho họ đi trên con đường nhơn nghĩa công bình đem cả hai vấn đề của Đức Quốc Trưởng đã định.

1-Là phải định thể nào cho nước Việt Nam được độc lập, về phương diện này thì lẽ tự nhiên.

2- Là phải định phương thể liên kết cùng Pháp.

Điều thứ nhứt vấn đề giải quyết, chính mình Pháp đã định, vì Pháp Quốc kêu gọi nước Việt Nam do tờ hiệu triệu ngày 3-7, nước Pháp đã định giao quyền độc lập hoàn toàn cho Việt Nam, điều ấy có nói đi nói lại cũng chán, Nước Pháp có giao kiến nghị cho Việt Nam được độc lập. Độc lập ấy dễ giải quyết. Bởi nước Pháp đã trả hoàn toàn độc lập cho Việt Nam. Một điều thắc mắc hơn hết là phương pháp liên kết cùng nước Pháp. Bản Đạo chỉ sợ có bao nhiêu đó mà thôi. Bởi vì chính mình Bản Đạo biết Liên Hiệp Pháp chưa hoàn toàn, thể nào tinh thần của toàn dân Việt Nam cũng có thể trích điểm nên Bản Đạo lo ngại chỉ có đề xướng một điều để cho họ lấy độc lập trước, chừng nào độc lập xong, thành lập Quốc Hội rồi mới định phương bang giao với Pháp, tránh một điều mà Bản Đạo đã biết trước một điều quá khích cũng như vừa xảy ra họ đã đề nghị nước Việt Nam độc lập không trong Liên Hiệp Pháp, thành thử làm cho cả hai quốc gia náo động không biết lối phải đi đường nào, một đảng đã 80 năm chung sống là nước Pháp chỉ sợ có một điều Việt Nam chưa có thể lực bảo vệ độc lập của mình.

Còn nước Việt Nam lo có một điều, Việt Minh lại nghĩ rằng: Không thâu lại được hoàn toàn thì cứ khởi giặc mãi mà thôi. Chỉ có đoạt đảng hoàn toàn độc lập. Độc lập là Việt Nam đã đề xướng. Họ lấy độc lập làm thành lũy, làm binh khí đảng dấy loạn. Cả toàn sắc dân Việt Nam muốn dành lại hoàn toàn độc lập ấy đảng cho cả Việt Minh hết lý do gì tiếp chiến nữa, hai chí hướng nó đều hữu lý cả, nhưng chỉ có một điều là không ai hiểu rõ tâm

tình với nhau, nên chưa quyết định. Bàn Đạo lấy làm đau đớn một việc giải quyết rất dễ dàng mà chưa có phương pháp nào làm cho cả hai được hiểu biết nhau, đừng đem lại hòa bình cho nước Việt Nam và Pháp. Bàn Đạo chỉ có cầu nguyện cùng Đức Chí Tôn, nếu sứ mạng Thiêng Liêng giao phó cho Bàn Đạo thiết hiện được giúp đỡ cho hai sắc dân hiểu biết nhau, đừng thương yêu nhau, tính toán giằn xếp việc nhà của mình, đừng để cho ngoại bang dòm ngó. Lại nữa Bàn Đạo chỉ mong một điều là nếu như Đạo Cao Đài có sứ mạng dung hòa cả toàn thiên hạ, về tín ngưỡng, về xã hội ít nữa quyền Thiêng Liêng giúp cho Bàn Đạo thiết thi nhơn nghĩa, thật hành phương pháp đem hòa bình hạnh phúc cho toàn nhơn loại.



*Đạo Cao Đài có sứ mạng dung hòa cả toàn thiên hạ*

### 30. HẠ NGUỒN

#### *ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh*

#### *Đêm 14 tháng 10 năm Quý Tỵ*

Hôm nay của Đạo thêm một tuổi nữa. Thật ra, nếu không phải cái huyền linh vô đối của Đức Chí Tôn đến đặng chuyển Quốc Đạo thì trong một thời gian ngắn ngủi nền Đạo chưa rõ đến địa vị cao trọng và quý hóa như thế này.

Đạo Cao Đài tức Đạo Tổ Phụ của chúng ta chỉ mới có hai mươi mấy năm thôi, nếu chúng ta kể từ ngày chuyển thế của nó. Nhưng Thánh Thể Đức Chí Tôn và toàn thể con cái Nam, Nữ của Ngài nên nhớ rằng: Đạo Tổ Phụ mấy người đã 2.500 tuổi. Phải nhớ điều đó.

Đêm nay Bàn Đạo giữ lời hứa buổi hôm kia. Bàn Đạo nói rõ Thánh Ý của Đức Chí Tôn đến mức nào và Ngài muốn gì? Giờ phút này cả toàn con cái của Ngài chắc có lẽ thắc mắc vì vậy. Nội tình của Đạo gặp nhiều nỗi khó khăn, nếu chúng ta không nói rằng nó đã chịu một khó khăn về mọi phương diện.

Nhưng đối với Bàn Đạo, Bàn Đạo thấy mỗi phen Đạo chịu khổ nhục chịu khó khăn hay bị chê rẻ khinh khi thì Bàn Đạo lại vui mừng mới chớ! Bởi mỗi phen như thế là mỗi phen Đức Chí Tôn muốn rửa ráy nó, tô điểm nó đến một địa vị cao trọng thêm nữa chớ chẳng chi khác. Cả con cái Đức Chí Tôn đều tin nơi Bàn Đạo để con mắt quan sát coi có quả như vậy hay không? Cái khó đảm đương-nhiên bây giờ làm cho thêm nhục cơ thể Đạo là sửa soạn tô điểm đặng một đài vinh diệu vô đối. Trong thời gian ngắn ngủi tới đây, nếu cả con cái Đức Chí Tôn có đức tin thì hiểu rõ điều ấy.

Trái ngược lại hễ mỗi phen đã gặp khổ hạnh khó khăn chi trong cửa Đạo thì nhớ lời của Bàn Đạo vui đi! Mừng đi! Bởi chẳng hề khi nào trật điều đó. Để quan sát lại coi, rồi sẽ thấy cái vinh diệu của Đạo Cao Đài sẽ đến mức nào trong thời gian sau đây.



### 31. THÁNH THỂ ĐỨC CHÍ TÔN LÀ GÌ? **ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo tại Đền Thánh* *Đêm 29 tháng 10 năm Quý Tỵ*

Đêm nay Bàn Đạo giảng: Thánh Thể Đức Chí Tôn là gì? Quyền siêu thoát của cả con cái của Ngài nơi đây.

Cái luật Thiên nhiên của Tạo Doan vẫn có một khuôn khổ mà thôi. Khuôn vàng thước ngọc Đức Chí Tôn đã để nơi mặt Càn Khôn Vũ Trụ vẫn một khuôn với nhau hết, nếu chúng ta có chủ tâm tìm hiểu, thì luật Thiên nhiên nó ở trong tối thiểu thế nào, thì tối đại của nó cũng thế ấy.

Chúng ta đã ngó thấy làm người sanh trưởng từ khi mới lọt lòng mẹ cho đến lớn khôn, chúng ta nhắc lại kể từ ngày sơ sanh dĩ chí tới 30 tuổi khi mới sanh chúng ta vẫn còn khờ khạo ngu dốt.

Trong xác thân chúng ta có ba món báu; Đức Chí Tôn để cho ta là: "Tinh, Khí, Thần".

Tinh là thi hài xác phàm của chúng ta, lấy hình vật thú của ta nó là Tinh.

Trí não khôn ngoan của ta nó là Khí.

Ngươn linh của chúng ta nó là Thần (gọi là Linh Hồn).

Ba món báu ấy nó không có điều hòa, thì con người của ta không nên gì hết! Nghĩa là con người ba báu không hiệp một cùng nhau, không đủ cả ba hiện tượng ra, thì không nên hình gì hết.

Nhờ vậy nên trong linh tánh khôn ngoan ta biết hiểu cả cái sống chết tinh thần đạo đức của chúng ta. Thánh Thể Đức Chí Tôn cũng thế, mấy em Nam, Nữ Lương Phái rán để ý nghe Qua giảng. Thánh Thể Đức Chí Tôn chẳng phải trong Hội Thánh mà thôi, mà cả toàn con cái của Ngài Nam, Nữ, nếu Qua không nói đến mấy em mới sơ sanh, nó cũng là đám Thánh Thể của Ngài, là buổi may duyên của chúng nó ngộ Đạo "Bá Thiên vạn kiếp nan tao ngộ". Bởi cái may duyên ấy do nơi mấy em đào tạo nó một phần từ buổi sơ sinh tức nhiên, kể từ hạng sơ sinh Đức Chí Tôn đã đến lựa từ khi mấy em đã có trí khôn ngoan cho nhập Thánh Thể của Ngài đứng vào hàng Chức Sắc Thiên Phong gọi là Chư Thánh,

mấy em mới nên người "Tam thập nhi lập".

Cái phẩm vị Thiêng Liêng của mấy em nơi mặt thể, Phó Trị Sự, Thông Sự đối với Ngôi Giáo Tông, Hộ Pháp, trong khi tuổi của mấy em đã tri thiên mạng rồi, rất ngộ nghĩnh thay Đức Chí Tôn lấy công bình ấy đặng lập Thánh Thể của Ngài, Ngài để một kiểu vở, một khuôn luật Tạo đoan hay là một gia đình kia không khác gì hết. Mấy em đã ngộ thấy trong Đạo Đức Chí Tôn đã để hàng Tín Đồ đối với Đại Từ Phụ, Phó Trị Sự và Thông Sự đối với Phẩm Giáo Tông và Hộ Pháp, Chánh Trị Sự đối với Phẩm Đầu Sư, thì mấy em thử nghĩ coi khuôn khổ Thánh Thể của Ngài không có một cái gì sơ sót hết.

Tỉ như một hạt kia chúng ta gieo xuống, nó hạt xoài thì sanh xoài, mít thì sanh ra mít, khi mấy em gieo hạt mít xuống rồi mấy em quả quyết nó sẽ có cây mít, thì cây mít có ngay, khuôn luật vẫn có một mà thôi. Qua nghĩ cái độc tâm của người có những qui quyền tưởng đâu sẽ tiêu diệt Thánh Thể của Đức Chí Tôn. Qua nói thiệt, nếu dưới mặt thể gian này tiêu diệt cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn được, thì không còn ai nữa. Từ Tín Đồ đến Hội Thánh chẳng hề khi nào tiêu diệt nó được, kẻ nào muốn tiêu diệt Đạo Cao Đài tốt hơn đừng sanh ra bởi chẳng hề khi nào muốn tiêu diệt Đạo đặng, khuôn luật vẫn vậy.

Hôm nay Qua giảng một điều thiết yếu cho mấy em nghe, quyền siêu thoát. Mấy em xét coi nơi mình mấy em từ chân, tay trong xác thân cho tới cả tinh thần đầu óc mấy em nó đều có linh cảm cả.

Khốn nạn thay! Con người không biết thương nhau mà lại ghét lẫn nhau, mà hễ ghét lẫn nhau tức nhiên ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn, nếu ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn rồi, thì ngày Qua về cảnh Thiêng Liêng đứng trước Cự Lạc Thế Giới, mấy em chẳng hề khi nào chối tội đặng. Nếu mấy em thương nhau không được thì không được phép ghét nhau.

## 32. TRONG CUỘC LỄ THĂNG QUYỀN TTL/QĐCĐ CHO THIẾU TƯỚNG NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG

*ĐỨC HỘ PHÁP Huân Dụ trong cuộc Lễ Thăng Quyền  
T.T.L.Q.Đ.C.Đ. cho Thiếu Tướng Nguyễn Thành Phương  
Ngày 1 tháng 11 Quý Tỵ (06-12-1953)*

T thừa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái. Cùng các Quan Khách, Các đại diện Chánh Phủ Pháp, Nam. Bản Đạo để lời cảm ơn các Ngài đã có mặt hôm nay làm cho cuộc lễ thêm phần long trọng. Bản Đạo xin kiếu lỗi các Ngài cho Bản Đạo tỏ nỗi tâm tình của Đạo đối với các Sĩ Quan và Chiến Sĩ Cao Đài.

Các con! Nền văn minh tối cổ của Tổ Phụ các con để lại là Đạo Nho, mà chính mình Thầy là người Đức Chí Tôn tuyển chọn lãnh trách nhiệm Thiêng Liêng bảo vệ nền văn minh ấy. Thầy nhớ lại khi Đức Khổng Phu Tử hỏi môn đệ của Ngài, nhưt là trong Thất Thập Nhị Hiền. Ngài tìm hiểu đức tánh của mỗi môn đệ, Ngài hỏi:

- Nếu như nước Tề đem binh đánh nước Triệu, hay là nước Yên đánh nước Tề. Các người phải nghĩ sao?

Các Môn Đệ đều nói: Như vậy phải hiệp lại làm một lực lượng, để đủ năng lực quyết chiến diệt Tề. Ngài nói: Cái kế đó chỉ để bảo vệ vận mạng nước mình mà thôi, chớ chưa phải đại đồng. Duy có một người môn đệ đứng đầu của Đức Khổng Phu Tử là Thầy Nhan Hôi, tức là Nhan Uyên, Thầy nói: Nếu thoãn như đệ tử đã gặp trường hợp như thế, thì chính mình các con sẽ chọn một lập trường bình đẳng, để khỏi đao binh đổ máu tàn sát lẫn nhau.

Khi Thầy ở hải ngoại về đối với Quân Đội Cao Đài, Thầy thú thật cùng các con. Thầy quyết định cho các con phải hy sinh làm con tế vật để đứng giữa vòng binh. Một bên là Cộng Sản, một bên là Quốc Gia để tránh cái nạn tương tàn, tương sát của họ.

Ấy vậy, trên ngọn cờ "Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng" của các con, lại thêm 4 chữ "Tận Trung Báo Quốc" nó có nghĩa lý, Thầy nhưt định hy sinh sanh mạng của các con đặng cứu toàn thể sanh

mạng nòi giống các con.

Hôm nay con đường của các con đã đi xa nó sẽ kết liễu nhờ nước bạn của chúng ta là nước Pháp hiểu nỗi khổ não khó khăn để giúp sức cho chúng ta có phương thể liên hiệp cả các Đảng Phái trong nước, rồi chúng ta mới có phương thể hiệp tác cùng Pháp dựng tạo dựng một nền hòa bình trong khuôn khổ tự do bình đẳng. Với ý Thầy đã định từ trước sự kết liễu nay được thành tựu các con cố gắng tới một đoạn đường nữa ở trước mắt kia, nếu nhờ ơn Thiêng Liêng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu định kết liễu sớm ngày nào thì sự hy sinh của các con càng nhẹ chùng nấy.

Các con ôi! Cái hy sinh ấy nó đã hao tổn sanh mạng và xương máu các con rất nhiều, thật ra giọt huyết lệ Thầy đã chảy nhiều lắm rồi. Thầy muốn thế nào mau chấm dứt nạn chiến tranh đang đem lại hạnh phúc hòa bình cho Tổ Quốc và chủng tộc các con và Thầy giao vận mạng tương lai ấy với cái năng lực của các con trước kia thế nào ngày giờ này cũng thế ấy.

Nhứt là Tân Tổng Tư Lệnh Thiếu Tướng Nguyễn Thành Phương, Phó Tổng Tư Lệnh Đại Tá Lê Văn Tấn, Tham Mưu Trưởng Trung Tá Lê Quang Thế, Thầy giao cái hạnh phúc tương lai của Tổ Quốc nòi giống mình nơi tay các con. Thành tựu hay chẳng đều do nơi sự khôn ngoan đạo đức tâm tình ái chủng ái quân vô đối của các con do đó mà thành tựu được.

Thầy trông cậy nơi các con.

Xem tiếp:



Năm Giáp Ngọ (1954)



Ất Mùi (1955)

---

LỜI THUYẾT ĐẠO của Đức HỘ PHÁP

năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 - 1954 - 1955).

Tài liệu do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Suu Khảo.

---

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
TÒA THÁNH TÂY NINH

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO  
CỦA  
ĐỨC HỘ PHÁP**

**Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi**  
**(1953 – 1954 - 1955)**  
**QUYỂN SÁU**

**Phần 2: Năm Giáp Ngọ (1954)**

**Hội Thánh Giữ Bản Quyền**

**LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP**  
Do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Suru Khảo

**MỤC LỤC**

**Quyển 6: Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi  
(1953 - 1954 - 1955)**

\* Lời Trần Thuyết của ban Tốc Ký

MỤC LỤC năm Giáp Ngọ

203. Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm Giáp Ngọ.

206. Đức Hộ Pháp huấn dụ QĐCĐ trong dịp đầu xuân.

207. Lễ xuất quân.

209. Lễ Thượng Ngươn.

212. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài của  
Ngài Khai Pháp Chơn Quân.

215. Đức Hộ Pháp hành Lễ Độ Thăng Đạo Nhơn  
Phạm Công Bằng.

217. Cái thiệt và cái giả của quyền lợi (1)

221. Vía Đức Cao Thượng Phẩm.

223. Tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong thời buổi này.

225. Lễ kỷ niệm của Thành Thái.

228. Đức Hộ Pháp sang Âu Châu.

231. Đức Hộ Pháp phủ dụ các cơ quan tiền đưa Đức Ngài  
sang Pháp.

233. Đức Hộ Pháp đi Pháp về.

234. Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo sau 2 tháng đi Âu Châu.

237. Sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo.

239. Đức Hộ Pháp phủ dụ toàn đạo trước khi sang Trung Hoa.

241. Lời tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Để tại phi  
trường Tân Sơn Nhất.

243. Đức Hộ Pháp tuyên bố trong dịp rước di hài  
Cụ Cường Để

244. Vía Đức Quyền Giáo Tông.

247. Vía Đức Quyền Giáo Tông - Lịch sử thành lập  
Đạo Cao Đài (2)

254. Phương pháp lập thân danh.

259. Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng phụ tá Quân Đội Cao Đài

260. Lễ Khánh Thành Tân dân Thị “Qui Thiện”.

263.Lễ Chúa Giáng Sinh.

265.So sánh nghiệp Đạo và nghiệp Đời.

Ghi chú:

- (1) Trong bản chánh của Mục Lục không có đề tựa cho bài này
- (2) Trong bản chánh có 2 bài chung một đề tựa duy nhất là Vía Đức Quyền Giáo Tông, chúng tôi xin mạo muội thêm vào phần “ Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài” cho đọc giả dễ phân biệt.

Xem tiếp:

\* Năm Quý Ty (1953)

\* Ất Mùi (1955)



## 01. ĐỨC HỘ PHÁP HUẤN DỤ QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI TRONG DỊP ĐẦU XUÂN

### ***ĐỨC HỘ PHÁP KIỂM THƯỢNG TÔN QUẢN THỂ HUẤN DỤ CÁC CẤP CHỈ HUY và CHIẾN BINH CAO ĐÀI TRONG DỊP ĐẦU XUÂN GIÁP NGỌ (1954)***

Các con,

Thầy thường nói với các con: Lập một nước thì dễ mà trị một nước thì khó. Về mặt tinh thần, lập một nền Đạo lại khó mà trị một nền Đạo lại khó nữa. Vì phải hàng phục nhơn tâm thành hay bại là do nơi đó.

Quân Đội của các con thành lập đảng cũng do toàn thể trụ cả năng lực trên nền tảng nghĩa nhơn, đạo đức, ngọn cờ cứu khổ của các con xuất hiện nơi nào thì nhơn sanh nơi ấy đều phải đảng các con bảo vệ, cứu hiểm phò nguy mà làm cho rạng danh anh tuấn của non sông chủng tộc. Thầy lại giao luôn cho các con ngọn Đạo Kỳ là cốt ý muốn cho các con bền trụ khỏi tin trung đảng giữ vững cơ đồ Tổ Phụ các con, đã dày công xây dựng trên 4.000 năm và hiện nay bao nhiêu dòng máu anh phong của nòi giống Lạc Hồng đã rưới chan đất Việt.

Phận sự của các con vì đó mà khó khăn. Trách nhiệm của các con vì đó mà cao cả. Sự khó khăn cao cả ấy nếu các con nhưt quyết thành công thì tên tuổi các con mới ghi tạc nơi Đài Vân mà lưu lại những trang sử uy hùng cho hậu thế.

Thầy không nói, các con cũng dư hiểu rằng từ xưa các bậc thương đời, hễ lo cho quần chúng thì quần chúng thương yêu, bằng ghét bỏ nhơn sanh thì nhơn sanh ghét lại. Vậy quyền lợi nào hạp với nghĩa nhơn thì các con dùng làm quyền lợi chung, còn trái với nhơn tâm thì các con nên từ bỏ.

Để kết thúc lời Huấn dụ này, Thầy chỉ nói vắn tắt với các con: Chí ôn nhu của các con là khí cụ tinh anh, còn lòng đạo đức của các con mới thật là lũy đồn kiên cố vậy.

Đầu xuân Giáp Ngọ Thầy ban ơn lành cho toàn cả các con và mong các con đoạt thành nguyện vọng đảng giải nguy cho Tổ Quốc và mở con đường vinh hiển cho chủng tộc của các con buổi sau này.



## 02. LỄ XUẤT QUÂN

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo tại Đền Thánh, ngày 9-1 năm Giáp Ngọ (1954)*

Hôm nay là ngày kỷ niệm Đệ Thất Chu Niên Lễ Xuất Quân Quân Đội Cao Đài, Bản Đạo xin để lời cảm ơn toàn cả các quan khách Đòi và các Chức Sắc Đạo có mặt hiện diện làm cho cuộc lễ thêm phần long trọng, Bản Đạo để lời cảm ơn và xin toàn thể cho phép Bản Đạo để lời phủ dụ các chiến sĩ tại đây.

Thượng, Hạ Sĩ Quan Chiến Sĩ của Đạo, chính Đức Chí Tôn đã dạy Bản Đạo làm cho nền Đạo chóng sản xuất cho các con đều nhờ nó.

Ngày Thầy bị lưu đày về nước, giữa Quốc Gia và chủng tộc các con đã chịu ở trong một cảnh trạng nguy hiểm, một đảng Cộng Sản Quốc Tế họ nhứt định lấy cường lực của họ đoạt chủ quyền Tổ Quốc chủng tộc của các con, một đảng phản động lực là khối Quốc Gia họ không chịu để cho Cộng Sản lệ thuộc.

Hại thay! Trong trường chiến đấu ấy cả các lực lượng Quốc Gia của các con nằm ở giữa, tức nhiên chịu trong cảnh tượng của hai đường tên mũi đạn, sự thống khổ của toàn quốc dân nếu muốn tỏ rõ ra cho hết, ít nữa phải viết một quyển sách, chớ không phải diễn nơi diễn đàn cho rõ hết đặng.

Các con ơi! Khi Thầy bị lưu đày trở về Thầy đã cầu lạy các con phải hy sinh xương máu để cứu nước, cứu dân, đặng vầy hiệp các quốc gia, xuất hiện cho kỳ được một nền công lý thật sự.

Bấy lâu Thầy hiểu cái công nghiệp vĩ đại của các con và tinh thần anh dũng của các con mà thành hình được cuộc tranh đấu đương đầu hôm nay, tuy còn phân vân nhưng Thầy dám quả quyết rằng: Sự hy sinh của các con có khuôn luật thiên nhiên của tiền định, luôn luôn cái công lý phải thắng cường quyền, thì cái hạnh phúc tương lai do các con đem cho nòi giống và Tổ Quốc các con, mà Thầy quả quyết rằng: Các con làm nên đặng và các con sẽ toàn thắng.

Thầy mong mỗi chí hy sinh của các con, Thầy ước sao tinh thần anh dũng của các con phải làm sứ mạng Thiêng Liêng mới có thể cứu vãn tình thế đặng.

Các con đã qua một giai đoạn khắt khe nguy hiểm cuối cùng rồi, chỉ còn đem cái thắng lợi vinh quang cho toàn quốc và chủng tộc của các con.

Thầy chỉ biết rằng: Sau lưng của các con có các nước bạn như là dân tộc Pháp đã cùng nhau chung sống trót 80 năm, biết cái lẽ nên hư thắng bại, biết cả tinh thần ái quốc nồng nàn của chủng tộc các con thế nào, nước Pháp sẽ thật tâm giúp đỡ các con làm phận sự Thiêng Liêng cho toàn vẹn và mỹ mãn đặng.

Trước khi dứt lời Bản Đạo cảm ơn quý quan khách và toàn thể chiến binh và Thầy mơ ước năm này là năm vinh quang của các con sẽ đắc thắng.



*Lễ Xuân Quân Quân Đội Cao Đài*

### 03. LỄ THƯỢNG NGUỒN

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 14-1 năm Giáp Ngọ*

Đêm nay ngày Rằm tháng Giêng. Theo luật pháp của Đạo Giáo, nhất là triết lý của nhà Phật, trước khi lập thành mỗi Đạo, mỗi năm phân ra tam nguồn là: Thượng nguồn, Trung nguồn, Hạ nguồn. Mỗi nguồn niên, theo ta hiểu biết cái đại nghiệp của Càn Khôn Vũ Trụ với triết lý nhà Phật, thì cả tinh thần lẫn vật chất của vạn linh đều thay đổi mới. Theo triết lý ấy, ngày nay là ngày các chơn hồn đặng quyền Chí Tôn ân xá, nếu không nói rằng hưởng được một đặc ân tiến hóa hơn nữa.

May duyên cho nòi giống Lạc Hồng: Chúng ta nhờ Đạo Giáo của Tổ Phụ lưu truyền, một chơn lý mà người ta lấy làm ngạc nhiên thấy cả nòi giống dân Việt tình cờ nắm trong tay được một cách đột ngột cũng nhờ ơn Thiêng Liêng của Chí Tôn (tức nhiên Đại Từ Phụ) đem đến sự thật mà Tổ Phụ ta dành để. Triết lý lập giáo cao siêu của ta, không ngờ có sẵn, về tín ngưỡng hay về xã hội cũng thế, tinh thần Đạo Giáo của Tổ Phụ ta rất đơn giản, nhưng mà rất chơn thật. Bàn Đạo đã có dịp giảng giải cho con cái Đức Chí Tôn nghe, cả nòi giống của chúng ta không có điều chi thắc mắc gọi là cao kỳ, chỉ tin sự thật để định cái tâm hồn của mình. Nay nhờ khoa học, nhờ chơn lý của trí não tâm hồn của nhơn loại, đương nhiên đã tiến triển đến một trình độ rất cao, đã hiểu thấu các chơn lý ấy, mà thật vậy, Tổ Phụ ta chỉ thờ Trời và thờ Ông Bà, rất hiếu hạnh đối với Cửu Huyền Thất Tổ.

Cái Đạo Giáo tinh thần ấy, sẽ được đem ra làm căn bản cho tâm hồn của nhơn loại trong buổi tương lai kia. Hiện giờ, cả chúng sanh đang tìm hiểu, vẫn để dấu hỏi mãi, hỏi có Âm Phủ hay không? Tội nghiệp thay! Tiếng Âm Phủ nó làm cho họ chỉ đeo đuổi tìm tòi mãi mãi mà họ chưa thoả mãn đặng, vì họ chưa đoạt đặng sự chơn thật của tâm hồn, nên muốn kiếm hiểu.

Bàn Đạo thường hay nói cái khuôn luật Tạo Đoan thiên

nhiên kia vẫn có một, dầu cho nó hữu tướng hay huyền vi, chỉ có một tình trạng với nhau mà thôi, vì lẽ thiên hạ đã để câu Âm Phủ Dương Gian mà từ trước tới giờ làm cho kẻ tìm Đạo rất thắc mắc không thấu đáo được ý nghĩa của hai lẽ ấy.

Đức Chí Tôn đến, Ngài dạy một cách rất đơn giản, Ngài nói:

“Cái cảnh các con đang sống hôm nay, mảnh xác thịt cơ thể các con thấy trước mắt đó là cảnh hữu hình, còn cảnh một ngày kia các con bỏ thi hài này trở về cảnh Thiêng Liêng thì Đức Chí Tôn cho nó một cái tên là cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống”.

Ngộ nghĩnh thay! Là nhơn loại đương buổi này, sống đây gọi là sống, không dè nó là cảnh chết. Thấy cảnh chết kia là vô hình tướng nó là không có, ai ngờ nó là cảnh tồn tại mãi mãi, không khi nào tiêu diệt, cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống của Đức Chí Tôn lập sẵn mà Ngài gọi nơi ấy, Ngài đã đào tạo dành để cho mỗi đứa con của Ngài một cái gia nghiệp Thiêng Liêng, Ngài đã nói: Cái gia nghiệp ấy mỗi đứa con của Ngài đã có sẵn, kỳ dư những đứa con nào chê bỏ thì chính mình Ngài mới có quyền cho kẻ khác.

Bản Đạo giải nghĩa cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống ở mặt thế gian này chúng ta đã thấy cả khuôn khổ của xã hội sẵn có, lành có, dữ có, hư có, nên có, đủ mọi lẽ, đương nhiên giờ phút này xã hội đã biến thiên, kẻ dữ bị trừng trị, phạt răn đặng chừa lỗi. Tức nhiên kẻ nên có địa vị quan viên, kẻ giỏi trí não cao kỳ, dù đỡ chúng sanh tạo ra các cơ thể của xã hội nhơn quần giúp sống cho nhơn loại. Mỗi hành vi đều có định luật của nó, cảnh hữu hình thế nào thì cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế. Khi luận đi tới điều ấy, Bản Đạo nhớ lại thuyết Cộng Sản ở mặt thế này họ muốn tiêu diệt cấp bậc tức nhiên là muốn phá hủy cả định luật thiên nhiên, chúng ta thử để một vài dấu hỏi: Ngày giờ nào chúng ta đem một người thường dân lên cầm quyền được thì chúng ta mới có thể đã đảo cả đẳng cấp được. Chừng nào chúng ta đem chú chăn bò lên ngôi làm quan tòa, chừng đó chúng ta mới có thể đã đảo các đẳng cấp được, chừng nào chúng ta bắt đứa con nít làm ông già, chừng đó chúng ta mới có thể đã đảo cả đẳng cấp được. Bởi cả đẳng cấp

nơi mặt thế gian này đều có định luật, mà định luật thiên nhiên ấy không có quyền năng nào sửa đươg được.

Cảnh thế gian chúng ta thấy có quan, có dân, có kẻ tội đòi, có người làm chủ, cả đấng cấp trước mắt thế nào, cái cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế mà thôi.

Chúng ta đang sống đây cốt yếu đến đấng tạo nghiệp mình, nếu chúng ta dờ thì tạo nghiệp dờ, hay thì tạo nghiệp hay, nên thì tạo nghiệp nên, hư thì tạo nghiệp hư. Còn cái cửa Địa Ngục trước kia đã gọi là khảo tội trùng răn, thiên hạ họ đã tả một cái cảnh rất quá đấng, làm cho thiên hạ ghê tởm có sự thật. Cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cái hình nó khác ở thế gian này, cái hình của nó là hình về tâm hồn về trí não. Nơi thế gian này những kẻ đã làm hung ác tội tình, nét mặt họ thấy ghê tởm, hình dung con vật gì, hiện tượng ra con vật đó như hùm, beo, cạp, sấu, các con vật dữ người ta trông vào thấy đủ cả phương diện hung ác .

Ngày kia chúng ta bỏ xác này rồi, nguơn linh (tức nhiên xưa kia gọi là cái vía hay là phách), hiển hiện tâm đức của chúng ta con gì thì nguyên tướng ra con nấy, cũng như nhiều kẻ để tâm hồn của họ vào con vật nào giống như họ thì hiện tượng giống in khuôn.

Ấy vậy, tổng luận Bàn Đạo nói: Cảnh hữu vi kia thế nào thì cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cũng thế ấy, ta có Tổ Phụ Ông Bà chung ở cùng ta, họ đợi ta qui liễu bỏ xác phạm về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, họ còn sống, họ đợi ta về.

## 04. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TRONG LỄ DI QUAN LIÊN ĐÀI CỦA NGÀI KHAI PHÁP CHƠN QUÂN

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài của Ngài Khai Pháp Chơn Quân (Ngày 28 tháng Giêng năm Giáp Ngọ)*

Bần Đạo tưởng ngày giờ này toàn con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ đang chung chịu cùng Bần Đạo một cái tang, tuy vãn; không nói cả thầy đều muốn nghe Bần Đạo nói: Muốn nghe Bần Đạo nói đặng chi? Đặng hiểu rõ tâm tình của người bạn tri âm, tri kỷ đồng chung khổ cùng Đức Khai Pháp Chơn Quân thế nào?

Thật vậy, ở đời những sự vinh sang phú quý bất quá họ cũng hưởng hạnh phúc thế tinh của họ qua một thời gian ngắn ngủi, cả thầy những hạnh phúc bóng dáng ấy đều tiêu tan như giọt sương đầu cỏ, cái tâm tình chia sẻ khổ não sanh tử với nhau, tình ấy nó mới bền vững và cứng rắn. Đúng nơi đây Bần Đạo chỉ sợ có một điều là giọt huyết lệ của Bần Đạo nó sẽ làm cho Bần Đạo, không ngăn được đặng đem cả tâm tình của Bần Đạo trải qua trước mắt toàn thể con cái Đức Chí Tôn để dành làm khuôn vàng thước ngọc, cho cả Thánh Thể Đức Chí Tôn nhưt là những lời nói của Bần Đạo. Hôm nay Bần Đạo mong mỗi một điều Thanh Niên Nam, Nữ lưỡng phái của Đạo, tương lai các con còn dài xin để ý đặng ghi nhớ cho lắm.

Đức Khai Pháp Chơn Quân cả toàn Thánh Thể và con cái Đức Chí Tôn đều hiểu là ai? Trong 12 vị Chơn Quân của 12 con giáp là cơ huyền bí tạo Càn Khôn Vũ Trụ thế nào có lẽ cả tinh thần của toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiểu thấu.

Bần Đạo lại thêm một điều trọng hệ hơn hết, người không phải xa lạ nhơn loại nơi mặt Địa Cầu 68 này, người đã cùng làm bạn với nhơn loại và chịu khổ cùng nhơn loại, Ngài là một bậc yếu nhân đã giúp Đức Chí Tôn tạo dựng một nền Văn Minh hiện tại. Bần Đạo nói quả quyết rằng: Ngài là một vị yếu nhân đã cầm quyền về tinh thần của nền văn minh. Ngài tái kiếp sứ mạng của

Ngài là không chi khác hơn làm thế nào cho nền văn minh ấy chung hiệp các nền văn minh tối cổ trên mặt địa cầu này, làm cho thiên hạ thống nhất về tâm hồn, thống nhất về đạo đức.

Đức Khai Pháp Chơn Quân hiện nay đi đến cái cảnh đại đồng của Nhơn loại Ngài đến cốt yếu để làm chứng điều ấy và đến đặng để cái tinh thần của Ngài thiết hiện cho tròn vẹn cái sứ mạng Thiên Liêng. Còn về phần hình chất Ngài cũng sanh trường như ai.

Từ nầy giờ các cơ quan đã tả cho cả con cái Đức Chí Tôn đều hiểu Bản Đạo không cần lập lại, cái mảnh xác thịt này như con kỳ vật, tốt cũng thế, xấu cũng thế, sang cũng thế, hèn cũng thế, không có giá trị chi đối với nền văn minh tối cao tối trọng chẳng có chi khác đối với Ngài Khai Pháp Chơn Quân cả.

Phải, những công nghiệp vĩ đại của Ngài, Bản Đạo mơ ước một điều ngày kia toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ và đời đời noi theo cái chí hướng gương mẫu ấy, đặng làm cho Thánh Thể Đức Chí Tôn càng ngày càng mạnh càng huyền năng, hể Thánh Thể của Ngài càng mạnh càng huyền năng chừng nào thì Đức Chí Tôn mới có thể phục sự cho con cái của Ngài nơi cảnh khổ này.

Bản Đạo nhấn mạnh một điều này, Đạo Cao Đài vốn là một nền Tôn Giáo để cứu khổ cho Nhơn loại, Đạo Cao Đài cốt yếu không phải làm chủ thiên hạ, mà cốt yếu làm tôi đòi tạo hạnh phúc cho thiên hạ, tạo cái hạnh phúc chơn thật, hôm nay Ngài Khai Pháp hưởng đặng nơi cõi Thiên Liêng Hằng Sống mà Ngài đã hiểu thấu chơn lý ấy là thật sự, nên Bản Đạo cùng Ngài, Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt đã có công lao chung chịu khổ hạnh cùng nhau nhứt tâm, nhứt đức quyết gồng gánh một nền Tôn Giáo của Đức Chí Tôn và bảo vệ nâng đỡ thiết hiện hình tướng cho cơ quan giải khổ. Hôm nay một chơn lý bí yếu hơn hết là: Chúng ta chỉ mơ ước một điều là làm thế nào cho cả sự bất công của Nhơn quần xã hội giờ phút này phải thay đổi hết. Nói cho cùng, nếu chúng ta không phương thế sửa cải cả sự bất công ấy được thì chúng ta còn một điều hèn hơn, tiện hơn chúng ta lấy mảnh thân đạo đức vô biên của chúng

ta đặng làm phương an ủi cho nhơn loại bớt thống khổ, bớt đau đớn, đề nêu lên một tâm đức yêu đời đặng làm gương mẫu tương lai cho con cái Đức Chí Tôn đó vậy.

Chúng ta chỉ sợ một điều, cả con cái Đức Chí Tôn răn ghi nhớ là buổi chung qui của chúng ta, hễ chúng ta thất Đạo tức nhiên chúng ta không đáng làm con cái của Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu không đáng làm bạn Thiên Liêng của Thần, Thánh, Tiên, Phật. Chúng ta sợ chết, thiên hạ gọi chết là mất, Bàn Đạo thuyết minh cái cảnh chết là cảnh sống, cái cảnh sống là cảnh chết, họ có biết giá trị nơi cõi Thiên Liêng Hằng Sống thế nào đâu? Họ chỉ biết tìm mãi cái hạnh phúc trong cảnh khổ hải này họ gọi là cảnh sống, mà thật quả nó là cảnh chết, hễ giờ phút nào chúng ta đã thất phạm, thất Đạo, chúng ta sợ buổi chung qui của chúng ta lìa cõi trần này. Ngày nào chúng ta biết trọn cùng Hội Thánh, trọn hiếu cùng Đức Chí Tôn và Phật Mẫu, trọn tín với các Đấng Thiên Liêng thì cái hạnh phúc của chúng ta khi lìa trần là cái vinh diệu chúng ta đó vậy.

Thật sự hôm nay Đức Khai Pháp Chơn Quân đã hưởng được hạnh phúc mà Bàn Đạo đã tả ra khi nãy đó, cái hạnh phúc chơn thật của Ngài hôm nay Ngài hưởng được, trái lụng lại chúng ta buồn thảm chia ly về phần xác, mà Bàn Đạo lấy làm hân hạnh phúc hậu vui hứng thấy Ngài đã đoạt Đạo, Đức Khai Pháp Chơn Quân đã đoạt Đạo tại thế đó vậy.

Bàn Đạo làm chứng cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn điều ấy.



## 05. ĐỨC HỘ PHÁP HÀNH LỄ ĐỘ THĂNG ĐẠO NHƠN PHẠM CÔNG ĐĂNG

*ĐỨC HỘ PHÁP* *Thuyết Đạo sau khi Hành Lễ ĐỘ Thăng*  
*Ngài Đạo Nhơn PHẠM CÔNG ĐĂNG tại Đền Thánh ngày 10*  
*tháng 2 Giáp Ngọ (1954)*

Phạm Công Đăng là một vị Môn Đệ trong Phạm Môn hồi ban sơ.

Bản Đạo còn nhớ lại, khi Bản Đạo đến Kiêm Biên mở Hội Thánh Ngoại Giáo, khi trở về Đức Cao Thượng Phẩm ở nhà dạy đặng một đoàn Môn Đệ. Trong số ấy có Ông thân của Phạm Công Đăng, buổi nọ Ông Đăng chỉ theo cha hành Đạo, có một điều là gia đình của người rất hạnh phúc hơn hết, cả toàn con cái Tông Đường đều mộ Đạo.

Sanh nơi thế kỷ 20 này dưới quyền Pháp thuộc gia tộc của Phạm Công Đăng chỉ thủ cựu, cả phong hóa cổ tục của Tổ Phụ để lại, tức nhiên là gìn giữ Đạo Nho, nhứt là Ông thân của Phạm Công Đăng.

Khi Bản Đạo về cả cha con phé Đời hành Đạo, dầu rằng buổi nọ gia đình ở tại Thanh Phước nhưng cả con cái Nam, Nữ toàn thể đều theo Đạo. Phạm Công Đăng tiếp tục đến khi nền Đạo chinh nghiêng trong bị quyền Đạo khảo đảo, ngoài bị Pháp buổi nọ áp bức làm cho mấy Anh lớn cầm quyền của Đạo chia rẽ nghịch lẫn nhau với thiên hạ giục cho nghịch, giục cho loạn.

Đức Cao Thượng Phẩm về Thảo Xá Hiền Cung, chỉ còn Đức Quyền Giáo Tông, tình trạng nguy ngập không thể tưởng tượng, chúng tuyệt lương, chúng bắt buộc bất cứ ai trong Đền Thánh buổi nọ đi ra hành Đạo đều bị chúng bắt và đem giam cầm. Pháp định diệt Đạo hồi buổi sơ sanh mới phôi thai. Họ bắt buộc cho đến đói không có cơm ăn đủ, có sao đặng, miệng ăn đông, việc làm không có gì hết, ba bốn phen đi xin tiền về để tạo Đền Thánh, ba bốn phen đều ăn hết, làm cho thiên hạ thối chí ngã lòng, trong cũng thế, ngoài cũng thế.

Bên ngoài chúng mướn tay sai của Pháp buổi nọ bắt buộc,

giam cầm, bị nhục một cách không thể tưởng tượng.

Bên trong chia phe phân phái, một đoàn theo Đức Quyền Giáo Tông, một đoàn theo Ông Trương, một đoàn theo Đức Cao Thượng Phẩm (ba bốn phe).

Họ nghịch nhau cho đến nước, Thầy trò Phạm Môn không có gì hết, để lại bao nhiêu người Môn Đệ thiên hạ lại gọi rằng Tả Đạo Bàn Môn, lập phe lập phái đi đầu cáo Pháp. Pháp bắt Phạm Môn đem ra tòa xử nào phạt vạ nào tù tội, làm cho Đạo buổi nọ phải chết cho đến những kẻ chứa Đức Cao Thượng Phẩm cũng không đặng và những người trọn hiến thân hy sinh vì Đạo cũng bị thiên hạ xô đuổi.

Buổi nọ Phạm Môn cũng bị đuổi ra khỏi Đền Thánh, Thầy trò dất nhau mua miếng đất tạo nên Phạm Nghiệp làm cho Đạo sống trở lại.

May thay! “Hoàng Thiên bất phụ hảo tâm nhơn” nhất là Đức Chí Tôn ở bên mình nên những mâu thuẫn phá hoại không thành tựu gì hết.

Trong số 72 Môn Đệ của Bàn Đạo, thật sự hành Đạo chỉ có 26 đứa mà nghiệp Đạo hôm nay được thành tướng đường này. Nếu không có Phạm Môn thì Đền Thánh không thành tựu, nếu không có Phạm Môn thì nền Đạo Cao Đài đã chết rồi.

Trong công nghiệp gầy dựng, cứu cống Đạo, Phạm Công Đẳng đã có chung chịu trong đó.

## 06. CÁI THIỆT VÀ CÁI GIẢ CỦA QUYỀN LỢI (1)

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo, đêm 1 tháng 3 Giáp Ngọ*

Ngày mai này là ngày Lễ của Đức Cao Thượng Phẩm, Bàn Đạo xin toàn thể con cái Đức Chí Tôn lưỡng phái có mặt đông đảo dự lễ đặng làm cho Chơn Linh của Người được vui mừng.

Đêm nay Bàn Đạo giảng cái thiệt và cái giả của quyền lợi giữa thế kỷ 20 này mà cả toàn thể nhơn loại đã bị khuôn bách về tinh thần. Thật sự, từ Thượng Cổ đến giờ, không có buổi nào nhơn loại không bị thống khổ tinh thần như hôm nay vậy.

Giờ phút này nơi mặt địa cầu số nhơn loại đã tăng lên quá độ, chẳng còn như buổi Thượng Cổ kia. Nếu ta lấy dân số từ thế kỷ thứ 3 cho đến ngày nay thì ta ngó thấy nó sắp đôi bằng hai buổi nọ, vì có sự sanh sống của nhơn loại trở nên khó khăn, trường hợp tranh sống của họ càng thêm náo nhiệt. Ta thử nghĩ một Quốc Gia đã sanh ra trong đời, con người muốn lập thân danh của mình là một điều rất khó.

Chúng ta đã ngó thấy hạng lê thứ vẫn nhiều, mà hạng thượng lưu trí thức vẫn ít, luật thiên nhiên vẫn vậy. Vì có cho nên trường tranh đấu đặng bảo vệ quyền lợi của họ trở nên khó khăn và nguy hiểm.

Thật, con người bao giờ cũng chạy theo quyền lợi, dầu cho một Quốc Gia hay Quốc Tế toàn thể trên mặt địa cầu này cũng vậy. Chỉ tranh quyền lợi mà nhơn loại đã tương tàn tương sát với nhau, chúng ta lấy theo tâm lý của loài người mà luận thì chưa có buổi nào mà trình độ tâm hồn của nhơn loại đã nghiêng đổ thái quá như buổi hôm nay. Thật tâm hồn nhơn loại đã bị sa sút xuống một mức quá thấp hèn.

Vì có cho nên toàn cả tinh thần không còn Thánh Đức như buổi trước nữa, Tiên Nho đã có nói: “Cổ nhơn hình tợ thú, tâm hữu đại Thánh Đức; Kim nhơn biểu tợ nhơn, thú tâm an khả trác”. Người cổ nhơn hình dạng xấu xa gần giống như con

thú, mà tâm của họ là đại Thánh Đức và Thánh Đức của họ còn nguyên vẹn.

Ngày hôm nay nhơn loại đẹp đẽ đáng phẩm con người, nhưng thú tâm không thể đoán xét được. Như là quyền lợi, thiên hạ đã theo dõi và mê mẩn, nếu nói cái hám vọng của họ nơi cửa quyền thì thấy rằng: Trong xã hội muốn đứng đầu thiên hạ cho có tên tuổi của mình có quyền hành đặng điều khiển độc đoán là một cái khó làm hơn hết khó thiết hiện được.

Vì có cho nên họ không từ chối không có một phương pháp nào hèn hạ mà họ không làm, thử nghĩ chúng ta đoán xét từ cổ chí kim những quyền mà lập với phương pháp tàn ác vô nhân đạo thì ta quan sát coi có bền vững tồn tại hay chẳng? Con người đem quyền mà thua chuộc với xương máu của người. Cả cái quyền hành đó nó trở lại làm một ác khí, thử hỏi những kẻ thọ hưởng nó có bền vững hay chẳng? Chúng ta đã ngó thấy nào là đải Tần nào đảnh Hồn mà từ trước tới giờ trên mặt địa cầu này đã tạo dựng trên xương máu của nhân sanh, hết họ này đến họ khác làm chúa, làm vua thiên hạ thay đổi mãi không có một ngôi báu nào còn tồn tại là do chỗ nào? Là do ngôi báu ấy đã mua chuộc bằng xương máu của dân, cho nên chẳng hề khi nào những kẻ thọ hưởng nó được trường cửu đặng.

Chúng ta thử quan sát trước mắt ngó thấy những mưu mẹo những phương pháp, những trí độ, họ tìm tòi, họ làm cách nào đặng lập quyền cho họ. Rót cuộc lại, chúng ta thấy cái hưởng của họ, nếu họ hưởng, trong cái hưởng ấy nó dành để cho họ một sự nguy hiểm chẳng khác nào trong ấy dành để cho họ một chén thuốc độc đặng tự diệt lấy họ.

Quyền; Chúng ta thấy quyền thế nào? Giờ chúng ta kể lại sự tích của Tàu; Như Hạng Võ khi vô Bao Trung đã có lời cam kết, kẻ nào đã vô Bao Trung trước thì được làm Chúa.

Hón Bái Công và Sở Bá Vương hai người lãnh sứ mạng đặng vô diệt Tần phục Hón, Sở Bá Vương ý mạnh tới đâu đánh đó, thành thử vô Bao Trung sau Hón Bái Công. Còn Hón Bái Công chỉ lấy nhơn nghĩa mà làm thành thử thành lũy, quan ai,

đều mở rộng cửa cho người vào. Đã vậy Sở Bá Vương không giữ lời hứa và kiếm lời bào chữa đày Hón Bái Công vô Bao Trung. Rốt cuộc lại cả sự nghiệp của Hón lấy nhân nghĩa hưởng được 800 năm. Còn Sở Bá Vương chỉ một đời người mà chưa hết thì đây là cái giả của Sở Bá Vương, còn cái thiệt của Hón Bái Công là 800 năm đó vậy.

Chúng ta thử nghĩ các giả quyền đương giờ phút này mới vừa qua trận đại chiến thứ nhì như Hitler, Mussolini, Thiên Hoàng của Nhật muốn làm bá chủ với cả phương pháp cường quyền của họ, vì quân lực của họ có đủ cường lực muốn cho cả hoàn cầu phục lụy tôn làm bá chủ. Rốt chuyện cái ngôi báu đã làm cho ba sắc dân ấy điên đảo thống khổ biết bao nhiêu, bao nhiêu Đế Vị cường liệt hôm nay chúng ta đã ngó thấy đều là giả hết. Bởi họ không có lưu lại cho đời một mảy may gì. Còn cái thiệt là người mà chúng ta lên án là mê tín dị đoan; đem đóng đinh trên cây Thánh Giá là Đức Chúa Jésus Christ, quyền của Ngài 2.000 năm vẫn còn tồn tại mãi thôi mà trái lại càng ngày nó càng cường liệt.

Người thứ nhì nữa; là Ông Già mang Bình Bát đi xin nơi này ăn, đi xin nơi kia ăn, đi mót từ manh giẻ rách của thiên hạ đặng chằm khiêu làm áo mặc cho kẻ lạnh, mà 2.500 năm cái quyền Ông ấy vẫn còn tồn tại. Cái quyền giả thế nào? Cái quyền thiệt thế nào? Thật không thể đoán trước được.

Tội nghiệp thay! Những quyền mà tạo nên bền vững, kẻ đào tạo nó khó khăn lắm, làm cho đến mức đó thật là nguy hiểm mà khi đoạt đặng rồi thì không thể nào tiêu diệt đặng. Luận lại “Phú hữu tứ hải” của các ngôi Vua Chúa dùng xương máu thiên hạ lập Đế vị, cả của cải trong nước đều là của mình. Rốt chuyện lại chúng ta coi giòng họ làm Vua Chúa trên mặt địa cầu này giờ phút này các Tông Đường đó. Nếu Bàn Đạo làm chứng quả quyết các Tông Đường ấy còn tàn bạo, còn hèn tiện, còn ăn mày, ăn xin hơn các Tông Đường khác nữa mà chớ! Không lưu lại sự giàu sang bền vững cho con cháu của họ.

Có một người ta chỉ sợ, đời không ai biết không ai ngó tới, nếu không nói ra họ gồm ghiết, là Đức Khổng Phu Tử, Đạo của Ngài giờ phút này cái nền văn minh Nho Giáo cũng không

tiêu tàn, giờ phút nào quốc dân Trung Hoa không tiêu diệt thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử vẫn còn tồn tại mãi thôi.

Hại thay mà may thay!! ... cho nhơn loại, là sắc dân của Trung Hoa tới 450 triệu hay là 500 triệu muốn tiêu diệt không dễ gì, mà hễ sắc dân ấy vẫn còn tồn tại thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử cũng vẫn còn mãi mãi.

Còn cái ngôi của các Đế Vương đào tạo trên mặt địa cầu đều tiêu hủy, còn Đạo của Đức Khổng Phu Tử nó in sâu trong đầu óc trí não của nền văn minh nhà Nho cho tới tận thế nó cũng vẫn còn. Mỗi một sắc dân chịu ảnh hưởng nền văn minh ấy như : Triều Tiên, Nhật Bản, Việt Nam. Ngày nào sắc dân Trung Hoa chưa tiêu diệt, thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử chưa tiêu diệt. Cái Đạo kia là thiệt còn cái Đời kia là giả.

Phụ ghi:

(1) Trong bản chánh của Mục Lục không có đề tựa cho bài này



## 07. VÍA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM

**ĐỨC HỘ PHÁP Nhắc Tiểu Sử ngày Vía**  
**Đức Cao Thượng Phẩm, ngày 1 tháng 3 năm Giáp Ngọ**

Mỗi một năm ngày Vía của Đức Cao Thượng Phẩm Bàn Đạo lấy làm vui thấy cả con cái của Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, trọn tâm yêu ái, nhứt là cái mừng của Bàn Đạo hơn hết là ngày Vía của Ngài cả con cái Đức Chí Tôn còn gìn giữ sự thương yêu ấy như buổi sanh tiền vậy.

Sự thật từ cổ chí kim Bàn Đạo tưởng không có một nền Tôn Giáo nào mà được hưởng một đặc ân Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn như nền Đạo Cao Đài. Bàn Đạo nhắc lại những sứ mạng Thiêng Liêng của Ngài, hầu chia đau sót khổ, những đặc sứ sai đến thế này đặng thay thế hình ảnh của Ngài, hầu chia đau sót khổ cùng con cái khổ não của Ngài thế nào? Chúng ta có thể nói: Các Đấng Thiêng Liêng đã làm bạn với các sắc dân, nhứt là Huỳnh Tộc của chúng ta, tưởng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết danh giá của Bát Tiên là thế nào?

Ngộ nghĩnh thay Đức Chí Tôn làm thế nào mà chư vị Đại Tiên ấy ra đảm nhiệm sứ mạng Thiêng Liêng, đến đặng tạo dựng cái nền Tôn Giáo của Ngài nhứt là Hồn Chung Ly tức nhiên Nguơn Linh của Cao Thượng Phẩm đó vậy.

Nên giờ phút này nhớ đến có mấy may ân hận cơ huyền diệu của Ngài cầm trong tay tạo Đạo, thành thử hôm nay không có cây Cơ thứ nhì nữa, nói thật ra cây Cơ Phong Thánh, Cơ Lập Pháp, Cơ truyền Giáo, đã đem theo Ngài nên ngày giờ thoãn có Cơ Phong Thánh thì Ngài cậy mượn Cao Tiếp Đạo nâng Loan có Ngài trợ lực, còn cây Cơ Phong Thánh hiển nhiên giờ phút này không còn tồn tại, cái tiếc của Bàn Đạo hay chẳng là điều đó.

Các Chiến Sĩ Cao Đài nếu trong sự ân hận sự tiếc ấy thật quả các con đã tiếc cây Cơ ấy chớ phải chi nó còn tồn tại thì nó giữ cho các con chiến sĩ nhiều lắm rồi.

Người thiếu đức tin như Bàn Đạo nhờ cây Cơ linh hiển

ấy đem đức tin lại cho Bàn Đạo và Bàn Đạo có thể nói nhờ cây Cơ đó độ rồi Bàn Đạo cho đến hàng phẩm cao trọng này. Các con chiến sĩ ôi! Chớ chi Đức Cao Thượng Phẩm còn thì rất may mắn cho các con lắm vậy, các con đọc mấy câu thi của Ngài nhưt là câu thúc và câu kết nếu các con chú ý cho lắm thì hiểu cái nghĩa lý thâm thúy của nó là đường nào? Lấy đó mà làm gương cho các con đó vậy.

*“Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phi,”*

*“Để mắt xanh coi nước khai hoàn.”*

Khao khát có bao nhiêu đó mà thôi. Giờ phút nào các con thượng cây cờ Nhân Nghĩa lên, các con phục quốc đặng, Thầy có thể nói: Trước khi các con ca bài khai hoàn, các con đọc hai câu thi đó; ấy là các con đền ơn cao trọng cho Đức Cao Thượng Phẩm đó vậy.

Thật, Đức Cao Thượng Phẩm hồi qui Tiên, chỉ tiếc có bấy nhiêu mà thôi.

*“Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phi,”*

*“Để mắt xanh coi nước khai hoàn.”*

Ngài khao khát giải ách lệ thuộc cho giống nòi của các con đó vậy. Đâu các con cố gắng coi đặng cho giờ phút này Thầy còn sanh tiền đây, đặng thấy thiệt hiện công nghiệp của các con, làm cho Thầy ngó thấy chán chường “Để mắt xanh coi nước khai hoàn”.

Các con làm ơn cho Thầy ngó thấy hiển nhiên khai hoàn giải ách nô lệ cho nòi giống Tổ Quốc các con. Thầy trông các con làm tròn sứ mạng và Đức Cao Thượng Phẩm cũng mơ ước có bao nhiêu đó mà thôi.



## 08. TÂM HỒN CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM TRONG GIỜ BUỔI NÀY

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo (đêm 14-3 Giáp Ngọ)*

Đêm nay Bàn Đạo thuyết về tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong giờ buổi này, cả thầy con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ cũng như Bàn Đạo. Chúng ta đã thọ hưởng đặc ân Tổ Phụ lưu truyền một nền văn minh tối cổ là Nho Đạo.

Cả phong hóa văn hiến đều thuộc về Khổng Giáo, từ khi lập quốc thì dân do căn bản tối cổ của nền văn minh Khổng Giáo mà đào tạo nên hình tướng của quốc thể chúng ta. Có lẽ hội Tổ Phụ Ông Bà lập quốc tưởng cho cái nền văn hiến cổ truyền ấy nó phải còn tồn tại mãi mãi. Do nơi đó mà đào tạo cả tâm hồn của nòi giống, chắc các Đấng ấy chưa biết sự thay đổi trong giờ phút này mà các con cái của họ; máu mủ của họ đã chịu ảnh hưởng; nếu nói phong hóa cổ truyền của Tổ Phụ chúng ta để lại, thì con người của chúng ta về tâm hồn vẫn chơn chất hiền lương đạo đức nếu nói cái tâm hồn chơn thật của họ thì vẫn là hình tướng Đạo Giáo tạo cho họ đó vậy.

Sau 80 năm dưới quyền đô hộ của Pháp, Pháp đã đem cho ta một nền văn hiến mới nữa là: Văn hiến của Đạo Thiên Chúa mà ta gọi là: Gia Tô Giáo từ trước.

Ấy vậy ta thử lấy trí xét đoán coi cái nền văn minh của ta, văn minh tối cổ ấy đương nhiên cùng với một nền văn minh tối tân kia, thử hỏi tâm lý Nho Tông đào tạo phong hóa của ta như thế nào? Phong hóa của Thiên Chúa Giáo đào tạo nền văn minh giờ phút này chúng ta chịu ảnh hưởng gì?

Một đảng thì chỉ lấy Đạo Tam Càng Ngũ Thường làm căn bản, chỉ biết lấy tinh thần tâm lý làm mục thước mà đào tạo tâm hồn của mình.

Còn một đảng thì lấy khoa học, lấy quan sát thiết tướng của sự sống làm căn bản, chúng ta ngó thấy hiển nhiên trước mắt rằng: Hai cái hình ảnh ấy chẳng khác nào như hai người đàn bà

một người thì chơn chất thật thà chỉ lấy tâm lý làm căn bản cử xử thể tình lấy tâm làm mực thước, một hành vi chi chẳng hề khi nào dám đi qua cửa tiếng gọi tâm hồn.

Một đàn ông lấy cả phong thể trang nghiêm hình ảnh đẹp đẽ sang giàu, hết thấy cả bóng dáng mỹ thuật ở trong mình đào tạo ra thì chúng ta ngó thấy một đàn ông lấy Sắc làm căn bản, một đàn ông lấy Tâm làm căn bản. Bàn Đạo dám chắc; thử chúng ta để dấu hỏi (?) nếu như có một người mỹ nhân như thế và một người thô nhon như thế. Ta để câu hỏi có một vị tinh lang đang chọn lựa như vậy. Bàn Đạo dám chắc sự chọn lựa ấy không cần nói cả thầy các con cái Đức Chí Tôn đã để trong cái trí và trong mình rồi. “Hữu nhân sắc hữu ác đức” lời cổ nhon đã để lại quả không sai đó vậy.

Bây giờ chúng ta nghĩ lụng lại, nếu như một người lịch sự kia chúng ta để trong óc não của họ, dạy dỗ họ cho có tâm hồn nhân đức đạo nghĩa biết giữ khuôn khổ của một người đàn bà thì đáng giá là người của thiên hạ đó là vì họ lấy Tam Tàng Tứ Đức làm căn bản.

Người lịch sự ấy làm y theo lời mình đã dạy thì quý hóa thế nào, tôi tưởng cả thầy trên mặt địa cầu này, nếu người đàn ông nào để ý lập đời thì mơ mộng có một điều là: Được người vợ nhân từ đạo nghĩa mà lại đẹp thì còn hạnh phúc nào hơn nữa.

Nếu có tay nào đào tạo được như thế thì dám chắc cả thiên hạ khen tay đó lắm vậy.

Ấy vậy tâm hồn của thiên hạ như thế đó, ta thử hỏi có thể nào đào tạo nhon loại, đẹp đẽ như sự mơ ước của chúng ta đó hay chẳng? Bàn Đạo trả lời Đạo Cao Đài sẽ đào tạo họ.

## 09. LỄ KỶ NIỆM CỦA THÀNH THÁI

### *ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo*

*(Ngày 15 tháng 3 Giáp Ngọ - Lễ kỷ niệm của Thành Thái)*

T thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ, Chư viên quan quới chức, Cả con cái Đức Chí Tôn Lưỡng Pháp. Ba bài Ai Điều của Hội Thánh, Quân Đội và Phục Quốc Hội đã toả một đời thống khổ của Cựu Hoàng Thành Thái đã rõ rệt.

Bản Đạo không thể nói được nữa, bởi vì đã đầy đủ quá rồi, Bản Đạo nói ra đây để làm chứng về tinh thần của một dân tộc đã bị nạn lệ thuộc 80 năm; thật ra thì Ngài, Đức Hàm Nghi, Đức Duy Tân, ở trong hoàng tộc đều kế vị nhau ngồi trên ngai vàng không muốn thừa hưởng của tổ tiên để lại, mà lại vì dân vì nước vì chủng tộc hy sinh cả ngai vàng của mình làm cách mạng, Bản Đạo xét lụng lại cái dĩ vãng trong 80 năm lệ thuộc thì Bản Đạo lấy làm vui hứng và khoái lạc, nếu không nói là kiêu hãnh mà ngó thấy, một dân tộc từ dân lên trên nữa là chúa, vua chúa nhứt định không chịu án nô lệ, chẳng có buổi nào mà quốc dân Việt Nam không kiếm phương xô ngã cái án lệ thuộc ấy, biết bao nhiêu đoàn anh của chúng ta trong giai đoạn 80 năm chịu đau khổ đủ điều, mà trong đoàn anh ấy Đức Cựu Hoàng Thành Thái là chúa. Ngộ nghĩnh một điều là lo cái năng lực cường quyền áp bức thế nào thì cái tinh thần cứng rắn kia chẳng hề khi nào khuất phục, nếu buổi nọ Pháp chịu đặt Ngài hạ mình một chút thì chắc Ngài còn ở trên ngai vàng, trái lại Ngài đương đầu cùng cường quyền ấy.

Nói chí của Ngài là Đức Duy Tân, con ruột của Ngài, thật đúng như lời tục Việt Nam ta nói, cha nào con nấy, thật đáng làm chúa của nòi giống Việt Nam lắm, vì cứ cho nên dầu cho đương nhiên giờ phút này, nếu Pháp không trả độc lập thì dân tộc Việt Nam cũng đồng tâm tranh đoạt cho được độc lập của nước nhà, họ tranh đấu bằng mọi phương pháp để thâm hoạch cho đặng nền độc lập ấy.

Cốt yếu chỉ biết một điều là Quốc Dân Việt Nam không chịu lệ thuộc, họ chỉ đợi có một việc mà thôi, là họ đợi trọn vẹn

độc lập không chịu mãi mãi một điều nào lệ thuộc nữa. Vì có cho nên cả toàn dân đồng tranh đấu quật cường; Bản Đạo còn nhớ trong cảnh lưu đày nơi hải ngoại một thân ở nơi xứ lạ quê người, cả nề nếp của Tổ Đường, cả nề nếp phong hóa của nền văn hiến, hai vị Đế Vương chẳng hề khi nào bỏ, chẳng hề khi nào quên. Bản Đạo còn nhớ, khi Bản Đạo bị lưu đày đi trên chiếc tàu Combattant đi đến Đảo Ile de la Réunion cả thầy trên tàu người ta đều được thông thả đi lại, còn Bản Đạo bữa đó bị nhốt dưới tàu, Ngài hay tin Ngài gửi nhắn lời thăm Bản Đạo, một cảm tình năm 1944 ở trong tù vừa ra thì tiếp được bức thư của Đức Duy Tân gửi thăm, nhờ đó mà các thơ từ qua lại cùng Đức Thành Thái và Đức Duy Tân, Bản Đạo nói thật cả cái mơ vọng của hai Ngài là định vận mạng nước nhà chủng tộc mà thôi.

Vì có mà Bản Đạo đã lưu một tình cảm với Đức Duy Tân lắm lắm...

Hại thay! Trời chẳng chịu người cả một chương trình cả một biện pháp đã thương lượng cùng nhau thì cái chết của Ngài làm cho tan rã tiêu hủy hết.

Cuộc tranh đấu của Cao Đài hôm nay chẳng khác nào như áo vá quàng, thật khi Ngài về được nước nhà chính mình Đức Thượng Hoàng Thành Thái và tôi có gặp mặt nhau một phen ở Saigon tôi còn nhớ một cái chí khí già rồi mà vẫn còn mãi mãi, khi đàm đạo với nhau, luận về tương lai của Tổ Quốc nói giống, khi hai tôi lia nhau, rồi Ngài đưa ra ngoài cửa đi nửa đường ra cửa Đức Thượng Hoàng dạy lại nói với tôi một cách quả quyết cứng cỏi rằng: Ngài đừng tưởng tôi già mà Ngài bỏ, Ngài cho tôi con ngựa cây gươm tôi chiến Ngài coi, dẫu cho một vị anh hùng hay anh quân cũng thế, tuổi đã già mà chí khí vẫn còn mãi chẳng hề khi nào thay đổi, có một điều ân hận hơn hết là tại sao đã gọi nước Việt Nam độc lập mà khi Đức Thượng Hoàng Thành Thái trở về, thiên hạ không cho Ngài trở về cũng cho đến nước chính mình Bản Đạo phải làm tờ xin cho Ngài về đặng tạm cầm quyền hành trở lại nhưng nghĩ cũng chưa có một quyền hành gì và cho đến khi Ngài chết mới đem về được.

Bản Đạo nghịch nhất thử hỏi độc lập chúng ta giờ phút

này phải bánh vẽ hay chẳng? Nội bằng có ấy làm chứng quả quyết cái lịch trình tranh đấu của nước Việt Nam vẫn còn tiếp tục không bao giờ chấm dứt được.

### LỜI ĐÁP TỪ CỦA HOÀNG TỬ VĨNH CẦU

Thưa Hội Thánh, Thưa các Ngài Chức Sắc Tòa Thánh, Thưa Thiếu Tướng cùng Ban Chấp Hành Trung Ương Phục Quốc Hội. Tôi hân hạnh được mời dự cuộc Lễ Truy Diệu Phụ Thân chúng tôi và sự tế lễ rất nên trang hoàng. Tôi chẳng biết lấy chi để đáp đền ơn trọng. Vậy tôi xin thay mặt cho cả gia đình chúng tôi tri ân nồng hậu cùng các Ngài.



*Vua Thành Thái*

**10. ĐỨC HỘ PHÁP SANG ÂU CHÂU**  
**ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh**  
*Đêm 15 tháng 4 năm Giáp Ngọ (dl 17-05-1954)*

Ngày thứ ba tới đây, tức nhiên là ngày mốt, Bàn Đạo sẽ đi đến Sài Thành đặng sang Âu Châu, vì có lời thỉnh mời của Đức Quốc Trưởng Bảo Đại, lại nữa Bàn Đạo có phận sự Cố Vấn của Ngài, đương buổi này Ngài phải lo một điều rất trọng hệ là Ngài làm thế nào thâu hoạch cho nền Độc Lập hoàn toàn thống nhất hoàng đồ, và phải hội nghị cùng Vạn Quốc tại Genève (tức nhiên Hội Nghị Genève) vì cố cho nên Ngài mời Bàn Đạo đi qua Âu Châu. Tuy vẫn nói rằng qua Âu Châu mặc dầu, kỳ thật Ngài nói Ngài mời vị Cố Vấn tối cao của Ngài đến hiệp cùng Ngài đặng liệu phương về hạnh phúc cho Tổ Quốc cho giống nòi của Việt Nam đó vậy. Lại nữa đã trót năm nay Chánh Phủ Pháp cũng muốn mời Bàn Đạo đến nước Pháp, nhưng vì thời cuộc trong nước nên Bàn Đạo không thể đi được. Hôm nay nhơn dịp Đức Quốc Trưởng mời và nước Pháp cũng mời Bàn Đạo đến viếng một lượt. Trong buổi này Bàn Đạo đến Âu Châu sẽ có nhiều phận sự trọng yếu để đem ra thi thố. Nhất là ngọn cờ cứu khổ của Đức Chí Tôn đem đến Âu Châu để cho Đức Chí Tôn có đủ năng lực uy quyền đặng cứu vãn tình thế rắc rối loạn ly. Thật ra nếu nói nhơn loại bị một sự khảo đảo nặng nề, bị khủng bố tinh thần vì thời cuộc ấy họ đương lo sợ, e cho trận giặc đại chiến thứ ba không thể tránh khỏi. Họ tìm phương đặng giải quyết, tức nhiên làm một thứ nào bảo vệ hòa bình cho nhơn loại.

Các con trên kia Thánh Thể của Ngài tức nhiên cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn giờ phút này đã lo sợ cho đồng bào của nước Việt nam thật ra các phận sự của Đức Chí Tôn đã giao phó từ khi Ngài đến mở Đạo tới giờ, cái Thánh Thể của Ngài tức nhiên nòi giống của nước Việt Nam ta đó vậy.

Ngài đã chỉ bảo cái nền Chơn Giáo cốt yếu là một nền Tôn Giáo của toàn thể nhân loại; nhất là Ngài giao cho chúng ta một cái sứ mạng đặc biệt là làm thế nào đặng giải ách lệ thuộc cho nòi giống và bảo thủ hoàng đồ Tổ Phụ ở nước Việt Nam. Và

toàn cả con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy sứ mạng đó nó rất khó khăn phải hy sinh thế nào đang thực hiện được nền độc lập thật sự.

Vì có cho nên Ngài đã giao cái sứ mạng nặng nề cho chúng ta, Ngài mượn sắc dân Việt Nam là một sắc dân nhỏ nhoi hèn mạt đang ở trong vòng lệ thuộc đang làm Thánh Thể của Ngài, Ngài cố ý để hiển nhiên trước mắt cho toàn nhơn loại ngó thấy Ngài không muốn cho Thánh Thể của Ngài ở trong vòng lệ thuộc nữa, không lẽ Ông Trời mà chịu làm lệ thuộc cho thiên hạ, nên Ngài mới giao cái sứ mạng cho ta, lại nữa Thánh Thể của Ngài đã trộn trong sắc dân Việt và giòng máu Việt cái phận sự Thiêng Liêng quý trọng ấy là Ngài giao cho dân Việt và dòng máu Việt. Cái phận sự Thiêng Liêng quý trọng ấy là Ngài giao cho dân Việt thống nhứt hoàng đồ từ Nam chí Bắc để bảo thủ giang sơn thống nhứt mây may lại, theo ý tưởng của Bản Đạo như thế ấy vậy, trong Thánh Thể Đức Chí Tôn tức nhiên con cái của Ngài đã chịu biết bao nhiêu khổ hạnh truân chuyên nguy hiểm, biết bao nhiêu Thánh Tử Đạo họ làm tiền phong đang bảo vệ sanh mạng tài sản cho chúng ta, đương đầu với sự tàn ác giết chóc của loạn ly, vậy mà cả tướng soái của Đạo cả chiến binh của Đạo, họ vẫn hăng hái hy sinh vì nghĩa vụ ấy.

Vì có cho nên, họ đã vì phận sự Thiêng Liêng ấy mà bỏ mình, nên Đức Chí Tôn dành để cho họ địa vị Thánh Tử Đạo, là vì lẽ đó thật cái hy sinh cao thượng ấy chúng ta thử nghĩ lại coi từ cổ chí kim chưa hề có ai làm được, giờ phút này Bản Đạo phải tiếp tục làm phận sự Cố Vấn tối cao trong nước Việt Nam cho Hoàng Thượng Bảo Đại. Vì lẽ trước kia phân hai dân Việt và Pháp ký hứa trả nền Độc Lập cho nước Việt Nam. Hôm nay Bản Đạo muốn đem qua nước Pháp cầu xin phải ký Hiệp Ước, tức nhiên nước Pháp phải giao trả nền độc lập hoàn toàn cho nước Việt Nam, Bản Đạo sẽ còn làm phận sự của mình nữa, là làm cho hoàng đồ thống nhứt.

Mới đây Bản Đạo vừa nghe hai đảng phái Quốc Gia và Cộng Sản muốn chia hoàng đồ làm hai, lấy vĩ tuyến 16 làm ranh giới. Theo Thánh Ý của Đức Chí Tôn đã định. ...(chữ in đã bị

bôi hoặc bỏ bót)... nên Bàn Đạo mới có viết một bức thư không niêm gói cho Nguyễn Ái Quốc, tức nhiên là Hồ Chí Minh, cho biết giống nòi Việt Nam không thể chia đôi và toàn thể quốc dân không chịu nhĩ chúa như: Nguyễn, Trịnh thuở trước.

Từ Hoành Sơn đở vô là chúa Nguyễn, từ Hoành Sơn đở ra là chúa Trịnh, hai khối ấy làm cho biết bao nhiêu sanh mạng của nòi giống phải hy sinh vô có. Ngày nay Thánh Thể của Đức Chí Tôn không chịu chia đôi như trước nữa, chỉ lấy cái số mạng làm của sang giàu mà thôi, thì mặc cho ai vì quyền vì lợi họ tranh nhau thây kệ họ, dầu cho Quốc Gia hay Cộng Sản cũng vậy, không còn nghĩa lý gì nữa. Bàn Đạo sẽ diu đất cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đến địa vị Trung Lập.

Giờ phút này chúng ta ngó thấy trong một gia đình kia. Một người anh em chơn chất thật thà ta không nên quá thật thà rồi cha đại, Bàn Đạo đã dạy về lẽ đó rồi: Vì thấy một người anh thật thà chơn chất bị một đứa em mình xảo quyệt gian dối nó đã ăn qua mặt và hiếp bức nên chúng ta bình đó thôi, ngoài ra ta không vì danh vọng, quyền lợi, mà trái lại ta coi Tổ Quốc là trọng.

Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chủng tộc thì cơ khổ của *Thánh Thể* Đức Chí Tôn dầu có *âu* (1) cũng là thường.

### Phụ ghi:

**(1) Đoạn chót Nguyên bản chánh in là:** Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chủng tộc thì cơ khổ của Đức Chí Tôn dầu có **ân** cũng là thường.



## 11. ĐỨC HỘ PHÁP PHỦ DỤ CÁC CƠ QUAN TIỀN ĐƯA ĐỨC NGÀI SANG PHÁP

*ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trong dịp các Cơ Quan tiền đưa  
Đức Ngài sang Pháp, ngày 16 tháng 4 năm Giáp Ngọ*

Từa Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, mấy Em Nam, Nữ con cái Đức Chí Tôn và các Thanh Niên các con Quân Đội.

Hôm nay Thầy lãnh sứ mạng Thiêng Liêng đem ngọn cờ cứu khổ đến Âu Châu; mong rằng cánh hạc huyền linh của Đức Chí Tôn sẽ đem tình yêu ái vô biên của Ngài đặng an ủi tâm hồn các chủng tộc nơi Âu Châu. May ra nhờ lòng yêu ái vô biên, quyền năng vô tận của Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ sẽ làm cho một trường hỗn loạn trở nên thái bình và hạnh phúc cho cả nhơn loại trên mặt địa cầu này. Bàn Đạo chỉ mong có một điều là tinh thần mấy triệu con cái Chí Tôn cũng như một tinh thần của Bàn Đạo.

Buổi Bàn Đạo vắng mặt cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn cầu nguyện cùng Ngài ban phước lành cho toàn thể nhơn loại là một điều trọng yếu hơn hết, và tha thứ cả tội tình của họ đã gây nên, rồi đem chơn truyền lập Đạo Giáo cho họ, để họ giải cả oan nghiệt đã tạo nên từ trước.

Thật ra chúng ta ngó thấy hai trận đại chiến vừa qua, đã gây nên cũng bởi nơi Âu Châu hết. Trong trường sát khí thấy hiển hiện ra trước mắt; chẳng phải nơi Á Đông này, mà thật ra bên Âu Châu khởi đầu mà chớ ! Giờ phút này nhơn loại đang mơ ước hòa bình, nhơn loại đang khao khát hạnh phúc lắm vậy.

Hại thay! Những kẻ làm đầu nhơn loại, thay vì họ biết phận sự Thiêng Liêng tối yếu, tối trọng ấy đặng làm cho nhơn loại hết khốn khổ, dứt bạo tàn, lấy cả tâm ái của Đức Chí Tôn làm căn bản hiệp chúng. Làm thế nào cho nhơn loại biết mình là con người duy có một mà thôi.

Một về Nòi Giống.

Một về Xã Hội.

Một về Đạo Đức tinh thần.

Hôm nay Đức Chí Tôn đem nền Chơn Giáo của Ngài rải khắp trên mặt địa cầu, và nó đã thiệt hiện ra như thế. Chính Ngài làm đấng Ngài bảo vệ hạnh phúc, bảo tồn mạng sống của nhơn loại cho bền chắc. Còn một điều trọng yếu là Bàn Đạo Âu Du thì toàn thể Thánh Thể, cả con cái Đức Chí Tôn, các con Quân Đội, phải lấy tâm hòa ái đối đãi với nhau, cũng như có Bàn Đạo trước mặt vậy.

Một điều trọng yếu hơn nữa là cả thầy cầu nguyện thế nào cho ngọn cờ từ bi bao phủ trên mặt địa cầu này. Nếu mơ ước không có diệt vong mà thiệt hiện ra được, Bàn Đạo dám chắc không có điều chi vui cho Đại Từ Phụ hơn điều đó.

Bàn Đạo xin đề lời từ giã và mong ước khi ra đi thế nào, đến khi về thấy cả con cái Chí Tôn cũng như thế ấy.



*Đức Hộ Pháp sang Pháp*

## 12. ĐỨC HỘ PHÁP ĐI PHÁP VỀ

***ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trong dịp Lễ tiếp rước Đức Ngài Âu du hồi Cố quốc, ngày 24-6 Giáp Ngọ***

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, các con cái yêu dấu của Đức Chí Tôn, các Binh Sĩ, hàng Sĩ Quan Đạo và Đồi.

Bản Đạo lấy làm cảm kích đã hưởng được một cái hạnh phúc của toàn thể con cái Đức Chí Tôn ban cho trong cuộc tiếp rước một cách long trọng nồng nàn đủ đầy tình ái.

May thay! Trên hai tháng đến xứ Pháp, nhờ ân Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn ban bố quyền năng vô đối của Ngài mà Bản Đạo đãặng thỏa mãn, và có phương kế làm cho đôi bạn đã sống chung cùng nhau trên tám chục năm trường, vì làm hiểu nhau mà không đem lại hòa bình của hai nước đặng.

Bản Đạo nhờ được thiên hạ hiểu biết, như là Quốc Dân Pháp đã rõ tâm tình của Bản Đạo thế nào, và đã hiểu lời yêu cầu của hai nước cho chóng đặng hòa bình, đem nền tự do hạnh phúc cho hai dân tộc đã chung sống cùng nhau trên tám chục năm dư. Y như lời Bản Đạo khi Hội Nghị Toàn Quốc, Bản Đạo có nói một câu Pháp ngữ như vậy: “Que la France nous aide. Afin que nous puissions réaleser notre indépendance national et édéfier le Temple de l’Union Française”.

Nhờ câu ấy mà toàn thể quốc dân đặng hiểu rằng: Cả toàn thể quốc dân có cái nguyện vọng nồng nàn, là làm thế nào cho toàn cả quốc dân thiện hiện đặng nền độc lập, vì lẽ tranh thủ nền độc lập ấy mà nòi giống Việt Nam chia đôi xẻ bầy.

Bản Đạo nói: Nếu không hoàn toàn thấu đặng nền độc lập, thì chúng ta có thể đem tiếng chuông cảnh tỉnh của Đạo làm cho Quốc Dân Việt Nam thông nhưt, và làm cho cả nguyện vọng của toàn quốc được thỏa mãn độc lập tự do hạnh phúc.

Bản Đạo nhờ ân Thiêng Liêng giúp đỡ làm đặng điều ấy.

### 13. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO SAU 2 THÁNG ĐI ÂU CHÂU

*ĐỨC HỘ PHÁP Giảng Đạo, đêm mồng 1-7 Giáp Ngọ*

Đêm nay cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ đi cúng đồng dữ. Bàn Đạo biết cái đồng là vì cơ nào. Nói mà nghe trong hai tháng vắng mặt Bàn Đạo cả thầy đều trông về đặng nghe.

Nhờ ơn Đức Chí Tôn ban đặc ân Thiêng Liêng mà Bàn Đạo và Hồ Bảo Đạo trong hai tháng trường đã xuất dương, nếu không nói rằng: Đi hành Đạo nơi Âu Châu mà không có quyền năng Thiêng Liêng ban cho thì cái thân già này chưa chắc mạnh khoẻ trở về đây.

Như con Vụ, vui vắn trong hai tháng trường hỏi tại sao không đau. Một điều nên để ý, từ trước Đức Chí Tôn có nói và hứa quả quyết rằng: “Nơi nào con đến là có Thầy” một lời hứa ấy hiển nhiên, nên Bàn Đạo có hơi ý mình một chút rồi cũng qua khỏi.

Đức Chí Tôn đến dạy Bàn Đạo lúc nọ, đức tin của Bàn Đạo chưa có gì hết. Không biết Ông tạo nên Chơn Giáo như thế nào, Ông biểu đem dâng cả thi hài, trí não, hồn phách cho Ông lập Đạo. Bàn Đạo không tin, không nói, không trả lời một cách nào quá đáng. Bàn Đạo trả lời: Thừa Thầy, cảm tưởng của con biết con, và con biết Đạo Thầy biểu con làm phận sự bắt chước làm Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Phu Tử, hay là Đức Chúa Jésus Christ thì con không làm đặng, con chỉ biết con là Tắc đây thôi. Ông trả lời: Tắc, thoảng như Thầy lấy tánh đức của con để lập giáo con mới nghĩ sao? Bàn Đạo hết đường trả lời.

Từ thử đến giờ Bàn Đạo ý mình hễ đi đến đâu, hay đứng trên giảng đài nào thuyết đạo, Bàn Đạo cứ nói càng không hiểu mình nói trúng hay nói trật, ai ngờ nói trúng, có một điều ngộ nghĩnh mà Bàn Đạo đến Miên Triều, Miên Hoàng tuyên bố cho cả Quốc Dân Miên hay: Đáng này đi đến đây đem hòa bình lại cho nước nhà Miên, nòi giống Miên đó.

Rồi qua Âu Châu vừa bước chân lên đất Pháp họ cũng nói điều ấy. Đem hòa bình cho thiên hạ đem hòa bình làm sao không biết! Điều đó Bản Đạo chỉ tin nơi Đức Chí Tôn làm sao hay vậy. Có hòa bình thiệt mà nước Việt Nam đoạt đặng hòa bình. Nhưng ôi! Quả kiếp của Việt Nam đã đầy đặng quá. Bản Đạo cầu xin Đức Chí Tôn hai điều: xin đặng hòa bình, nhưng nạn đổ máu của nòi giống không sao tránh khỏi!

Cả con cái Đức Chí Tôn! Cái đau khổ của Bản Đạo hơn hết là nạn máu đổ của nòi giống ta, Bản Đạo vì yêu ái Tổ Quốc, vì thương mến giống nòi đã hy sinh nửa kiếp người phé Đờ hành Đạo chịu khổ hạnh mọi điều, chỉ mong có một điều là làm thế nào là giải ách lệ thuộc cho nòi giống, tạo dựng độc lập cho nước nhà, Bản Đạo mơ vọng có bao nhiêu đó nên liều hy sinh một đời mình, Bản Đạo chỉ cầu bao nhiêu đó mà thôi.

Ngoài ra nữa Đức Chí Tôn biểu Bản Đạo làm nô lệ tôi đòi cho nơn loại với một giá nào Bản Đạo cũng chịu, nhưng mong cầu cho tiêu tan quả kiếp của nòi giống mà không đặng.

Trước mắt toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy cái tấn tuồng chia đôi Hoàng Đờ của Tổ Quốc nó đã tái diễn. Nhớ lại tiểu sử của nước Việt Nam hồi đời nhị Chúa, cái loạn ly trong nước chẳng khác nào Tây Sơn buổi nọ. Cái quả kiếp hiển nhiên là chia đôi thiên hạ mà cả con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy trước mắt, vì cơ trả vay ấy chúng ta mới có thể tạo dựng nước nhà đặng.

Khi đến Ba Lê (Paris) Bản Đạo cùng phái đoàn vào Đền Thờ Notre Dame quả quyết cầu nguyện cho Hội Nghị Genève thất bại, nếu Hội Nghị Genève kết liễu sẽ chia đôi Hoàng Đờ của chúng ta. Nhưng cả thầy chúng tôi hết tâm cầu nguyện mà không hiệu nghiệm, là vì quả kiếp vẫn vậy phải trả vay mà chúng ta trả bằng một cái giá rất đau đớn, khổ não tâm hồn chúng ta trước cảnh chia đôi Hoàng Đờ Tổ Quốc của chúng ta.

Bản Đạo để dấu hỏi (?) có phải chăng; duy có một phái đoàn năm ba người cầu nguyện tại chỗ đó không đắc thành, lời cầu nguyện không cảm ứng. Vậy Bản Đạo cậy nhờ cả toàn thể

con cái Đức Chí Tôn thành tâm cầu nguyện đặng nạn chia đôi Hoàng Đò của chúng ta thống nhứt lại. Vì Bàn Đạo ngó thấy trước mắt cái vụ thống nhứt Hoàng Đò của chủng tộc vẫn dễ, nhưng chỉ khắc khe có một điều họ coi đặng phái họ, cá nhân họ, đoàn thể họ, họ trọng danh dự quyền lợi của họ hơn là vận mạng Tổ Quốc.

Hoàng Đò chúng ta bị chia xẻ, nòi giống mình đau khổ. Nước nhà ta bị trên tám mươi năm lệ thuộc, giờ đây thấy trước mắt mà họ còn đương mê muội đang hám vọng.

Một lần nữa Bàn Đạo cậy mượn con cái Đức Chí Tôn nhứt là Thánh Thể của Ngài cầu nguyện để phá tan cái hám vọng của họ, đặng thống nhứt tinh thần lại làm một. Bàn Đạo chỉ mong điều ấy.



*Nhà Thờ Đức Bà ở Paris (Notre Dame) khi qua Âu Châu Đức Ngài đã vào cầu nguyện tại nhà thờ này.*

## 14. SỨ MẠNG THIÊNG LIÊNG TRUYỀN GIÁO

### *ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh*

*Đêm 15-7 Giáp Ngọ*

Đêm nay Bần Đạo giảng cho cả Chư Chức Sắc và Thanh Niên có sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo nên để ý. Bần Đạo đã thường giảng nhưn loại trong thế kỷ 20 này đang bị thử thách về tinh thần, trí não mà từ tạo Thiên lập Địa tới giờ chưa có, nhưt là giờ phút này cứu nhệ ức nguyên nhân họ đã bị thử thách một cách rất đau đớn khổ não.

Đã lãnh sứ mạng Thiêng Liêng Đức Chí Tôn giao phó, những thân phàm chúng ta phải hoạt bát với khối tinh thần vô đối để giải thoát nhưn loại khỏi cảnh tương tàn. Nhưng rất tiếc cho các vị lãnh sứ mạng đã không giúp ích cho nhưn loại mà lại còn tìm tòi những điều làm cho thiên hạ phải khổ sở, nhưt là tạo các vũ khí giết người.

Thời đại nguyên tử này làm cho họ ăn năn hối ngộ, bị thử thách đau đớn hơn hết là hạng thượng lưu trí thức, những hạng ấy Chí Tôn đã cho họ một cái địa vị cao trọng của các nên chơn giáo, họ đoạt tới Bí Pháp huyền vi Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, rồi họ lại tự xưng mình là Địa Tiên, nên họ sản xuất những triết lý tôn giáo vô thần, xô đẩy họ cho đời là hạng vô tri vô giác.

Hại thay! Không biết họ có thuận tùng hoàn cảnh chịu làm con vật để giúp đời hay chăng? Chắc không thế họ làm đặng. Vì có cho nên tội nghiệp thay hạng thượng lưu trí thức trong Cửu nhệ ức nguyên nhân đang bị đọa đày nơi bể trần cõi tục, vì hạng ấy lại có lắm kẻ cố tâm hại Đạo, nên phải chịu luật vay trả. Bần Đạo trông lại giờ phút này bao nhiêu người bị đói khát, cũng như kẻ bệnh hoạn kia chờ thuốc. Họ trọng Đạo một cách không thể tưởng tượng được. Vì sự thử thách gian xảo của đời không biết bao nhiêu kẻ.

Tội nghiệp thay! Nhưng Đấng hữu hạnh ngộ Đạo mà chưa được hưởng hồng ân của Đức Chí Tôn, chỉ được gần gũi

các Đấng ấy mà thôi. Trông xa Đền Thánh là những Đấng được Đức Chí Tôn ban hồng ân vì họ đã từng chịu đau khổ tâm hồn không thể tả được, nên họ mới hưởng được địa vị ấy.

Mấy em Nam, Nữ ; đây rồi mấy em sẽ lãnh sứ mạng Thiêng Liêng đem giọt nước Cam Lộ rưới vào tâm hồn đau khổ của nhơn loại. Họ đang trông chờ ở mấy em. Bàn Đạo đã hứa chắc rằng giờ phút này họ đang trông đợi mấy em, nếu mấy em cố gắng trong sứ mạng thì họ yêu ái, kính trọng mấy em một cách nồng nàn chơn thật. Bàn Đạo đã làm chứng hiển nhiên trước, vì Bàn Đạo cùng Hồ Bảo Đạo đã nhận thấy điều ấy.

May thay! Giờ phút này Đức Chí Tôn để mỗi phần thưởng cho con cái của Ngài, cho kiếp sống của mấy em. Vì có cho nên mấy em được đứng vào hàng Thánh Thể, Bàn Đạo chỉ mong một điều cũng như Đức Chí Tôn đã nói: Mấy em hưởng hạnh phúc, mấy em cũng nên trông ngó lại chín mươi hai ức nguyên nhân, dầu xa, dầu gần, dầu trong thân nhân hay ngoại tộc, mấy em nên tìm tòi những điều hay giúp họ trong đường Đạo, để họ thoát khỏi cảnh khổ đọa đày này. Dầu trong hành vi hay kiếp sống mấy em cũng không bao giờ hiểu đặng Nguyên Nhân hay Hóa Nhân. Mấy em có biết đâu những hạng nghèo hèn kia là những chơn linh trong Cửu nhị nguyên nhân đầu kiếp. Nếu rủa họ đầu kiếp ở chung cùng mấy em với số phận cùng khổ, mấy em thấy họ hèn mạt đần độn rồi mấy em khi rẻ họ, tức nhiên mấy em sẽ đắc tội với họ.

Ấy vậy Bàn Đạo để lời căn dặn con cái Nam, Nữ của Đức Chí Tôn nhưt là trong hàng Thánh Thể, răn gìn giữ cho lắm để một ngày kia về nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống gặp họ rồi sẽ ân hận mà không dám nhìn mặt họ mà chớ.



## 15. ĐỨC HỘ PHÁP PHỦ DỤ TOÀN ĐẠO TRƯỚC KHI SANG TRUNG HOA

*ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trước khi Đức Ngài sang Trung Hoa  
Ngày 20-7 năm Giáp Ngọ*

Thưa cùng Chư Vị cầm quyền các cơ quan Chánh Trị Đạo, con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ; Thượng Hạ Sĩ Quan Quân Đội Cao Đài.

Hôm nay Bản Đạo lãnh một sứ mạng mới do ý muốn của Đức Chí Tôn, Bản Đạo vừa được Chánh Phủ Trung Hoa mời đến Đài Loan, chủ định của họ mời Bản Đạo chỉ vì Đạo mà thôi. Cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đã hiểu rõ nền triết lý văn minh tối cổ của Tổ Phụ Việt Nam để lại, nó cũng là một nền văn minh tối cổ của Trung Hoa Dân Quốc. Biết đâu cả con cái Đức Chí Tôn giờ phút này được gần gũi Ngài, làm đường đi cho Ngài mà được hưởng tự do hạnh phúc Thiêng Liêng vô tận. Hôm nay Ngài muốn chia xẻ hạnh phúc ấy cho một nòi giống một chủng tộc, một màu da, một sắc tóc với nhau. Bản Đạo chẳng cần nhắc lại cả thảy quốc dân Việt Nam cũng đã biết rằng: Nòi giống của mình vẫn là một nòi giống của Tàu. Nước Việt Nam của chúng ta đã bị Trung Hoa thôn phục hết rồi. Tổ quán của chúng ta chỉ còn có Đông Kinh, tức nhiên là Bắc Việt. Hôm nay sợ e về tay Trung Hoa mà chớ.

Ấy vậy ta còn danh Việt mà mất Tổ quán. Dân Việt ta bị đau khổ về mặt đời thử thách của Đức Chí Tôn đang trả kiếp tiền khiên của Tổ Phụ ta đã tạo thành.

Hôm nay Thầy được danh dự của Đại Từ Phụ ban cho cầm cây cờ cứu khổ để giải khổ cho nhơn loại, mình đã đau khổ mà đang lãnh sứ mạng Thiêng Liêng để an ủi đau khổ của thiên hạ. Điều ấy làm cho chúng ta suy gẫm lung lăm đó vậy.

Thật ra có hai cái đau khổ, cái đau khổ về xác thịt nó còn dễ chịu, khổ về tâm hồn nó thái quá, mà Đức Chí Tôn lại cho tâm hồn là trọng, không coi thể xác là trọng. Bởi vì quyền năng vô đối

của Ngài muốn vậy.

Hại thay! Ngài không đến với các chủng tộc nhưng Ngài đã đến với chúng ta. Vì Ngài muốn đem sắc dân hèn mạt thất quốc làm Thánh Thể của Ngài tức nhiên là Hội Thánh đang đem rải khắp nơi hạt giống thương yêu vô đối của Ngài, tức nhiên Đại Từ Bi, Đại Bác Ái đó vậy.

Hôm nay Bàn Đạo cầm cờ và ôm khối áy đang bủa khắp trong nước Trung Hoa tức nhiên là một chủng tộc của chúng ta.

Ở nhà Bàn Đạo cậy cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn, các cơ quan Chánh Trị Đạo, cầu nguyện dùm cho Bàn Đạo làm sự mạng cho thành công và đắc lực.



*Trung Hoa Dân Quốc nước Đức Hộ Pháp đến*

## 16. LỜI TUYÊN BỐ TRONG DỊP RƯỚC DI HÀI CỤ CƯỜNG ĐỂ TẠI PHI TRƯỜNG TÂN SƠN NHẤT

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Tuyên bố tại phi trường Tân Sơn Nhất ngày 12-10-1954*

Thưa cùng đồng bào Việt Nam,

Đây là di hài của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, quý danh là Nguyễn Phúc Vân, Ngài là đích tôn của Đức Đông Cung Cảnh tức là Tông Chi Hoàng Tộc. Cả toàn thể Quốc Dân đều biết dĩ vãng của Ngài.

Ngài đã hy sinh một đời sống lưu vong nơi đất khách, cốt theo đuổi một mục đích, là làm thế nào phục hồi vận mạng Tổ Quốc, độc lập thiết hiện.

Ngài cũng như Bần Đạo, tâm hồn của Ngài phù hợp với tâm hồn của Bần Đạo là chẳng lúc nào Ngài phân biệt màu sắc chánh trị, cùng đảng phái, đoàn thể, Tôn Giáo.

Một kiếp sống của Ngài, chỉ có một mục đích là làm thế nào phục sự vận mạng Tổ Quốc và đồng bào Việt Nam.

Đau đớn thay! Trên bốn chục năm lưu vong nơi đất khách. Ngài theo đuổi một mơ vọng mà Ngài không đạt được. Công chưa thành, danh chưa toại, Ngài đã thành người thiên cổ nơi đất khách quê người.

Hôm nay, di hài của Ngài đã được đem về nước: Do đó khối anh linh của Ngài cũng về hiệp với khối Quốc hồn của bốn ngàn năm lập quốc.

Thê thảm thay! Trước nửa giờ lâm chung, Ngài còn răn ngòi dậy nhấn cùng tất cả Thanh Niên Việt Nam hãy cương quyết phục cường cứu quốc, rồi Ngài nằm thiêm thiếp.

Trước khi trút hơi thở cuối cùng Ngài còn răn kêu: “Việt Nam Muôn Năm”.

Bần Đạo nghe thuật lại điều ấy, Bần Đạo cảm kích vô ngần. Những bạn đã lưu vong cùng Ngài đã khóc hết nước mắt. Khối tâm hồn ái quốc ấy hôm nay ước mong nó sẽ là một ngọn

lửa thiêng nung sôi tâm hồn của toàn thể Quốc Dân Việt Nam, bỏ thành kiến, bỏ đảng phái hiệp sức cùng nhau để cứu vãn tình thế nước nhà đang lúc nguy vong tan tác.

Trước khi dứt lời, Bản Đạo xin toàn thể đồng bào nói điếu theo dư âm khốn khổ của Ngài đã kêu cả toàn thể đồng bào của chúng ta. Bản Đạo hô như Ngài đã kêu gào thống thiết trước hơi thở cuối cùng của Ngài.



*Cụ Kỳ Ngoại Hầu Cường Để*

## 17. ĐỨC HỘ PHÁP TUYÊN BỐ TRONG DỊP RƯỚC DI HÀI CỤ CƯỜNG ĐỀ

*ĐỨC HỘ PHÁP Tuyên bố trong dịp rước Di Hài của Cụ Cường Đề tại Tòa Thánh, ngày 20 tháng 9 Giáp Ngọ*

T thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, Thánh Thể Đức Chí Tôn, Hội Thánh Nam, Nữ, các Cơ Quan Chánh Trị Đạo.

Tiếp theo lời tuyên bố của Bàn Đạo khi về đến Sài Thành đã nói về đời sống của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Đề, Bàn Đạo chẳng cần nhắc đi nhắc lại thì cả toàn thể quốc dân Việt Nam cả toàn Đạo cũng biết rõ sự hy sinh vô đôi của Ngài kiếp sống của Ngài chỉ có một mục đích quật cường giải ách lệ thuộc thân hồi độc lập và phục quốc cho đồng bào. Khi mới đến Tân Sơn Nhất Bàn Đạo đã tỏ lời kêu gọi theo yếu thuyết của Đức Kỳ Ngoại Hầu lúc lâm chung. Cả một đời sống hy sinh của Ngài mong tạo hạnh phúc cho Tổ Quốc cho giống nòi mà phải chịu chẳng biết bao nhiêu gian truân khổ não, cũng chỉ vì lòng ái quốc vô đôi của Ngài.

Cả Thanh Niên Việt Nam nên ghi nhớ những lời nhắn gửi của Ngài, trước nửa giờ chết, Ngài còn rón ngời dậy nhắc cho toàn Thanh Niên Việt Nam phải cương quyết quật cường cứu quốc, mặc dầu còn một hơi thở cuối cùng, nhưng Ngài còn rón hô “Việt Nam Muôn Năm” rồi mới tắt thở.

Bàn Đạo không thấy mà đã nghe Đồng Bào Việt Kiều ở Đông Kinh thuật điều ấy làm cho Bàn Đạo khóc, và chính mình Bàn Đạo chỉ biết khóc mà thôi.

Nói theo lời kêu gọi thống thiết của Ngài Bàn Đạo về đến đây cũng xin cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái lập lại lời thống thiết trước giờ chết của Ngài. Bàn Đạo hô cả thấy đều hô theo: “VIỆT NAM MUÔN NĂM”.

## 18. VÍA ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ (1954)*

T thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ; Thánh Thể của Đức Chí Tôn, các cơ quan Hành Chánh Đạo, các em Nam, Nữ, mấy con Nam, Nữ.

Hôm nay là ngày Vía Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt, mỗi năm ngày kỷ niệm của Ngài Bàn Đạo đã thuyết nêu không có điều chi lạ, cả con cái Đức Chí Tôn có đặng mới mẽ điều chi chẳng?

Trường hợp đã hiển nhiên trong thế sự, giờ phút này là giờ phút quyết định, vận mạng tương lai của Tổ Quốc Việt Nam và vận mạng tương lai của chủng tộc nòi giống, tình trạng thay đổi một điều mới mẽ chúng ta nên để ý suy gẫm. Ngô nghĩnh thay, là chỉ có ba mươi năm xuất hiện mà Đạo Cao Đài, có một năng lực đào tạo thay đổi thế sự nước Việt Nam một cách đáng kể, như là ảnh hưởng đương nhiên nó đã làm cho cả tâm lý của nơn loại, vạn quốc đều phải để mắt đến nó, hỏi cái quyền hành tối cao tối trọng ấy, chúng ta ngó thấy có phải chúng ta làm nên đặng chẳng?

Không: Không phải, nếu kẻ thiếu đức tin, hay các nhà triết học thấy cả cái mạng vận đương nhiên của nó rồi quan sát, cả tình thế dĩ vãng của nó thì người ta sẽ nói Đạo Cao Đài có một năng lực, họ tưởng đâu cái năng lực theo thể thường của thiên hạ, lấy cái mạnh, cái oai quyền, lấy năng lực tranh đấu, theo thường tình của nó là thành đặng, không Bàn Đạo làm chứng rằng, không phải vậy, quả quyết không phải như vậy, bởi vì chúng ta nên quan sát cả tình thế nước nhà, cả tình thế đương nhiên của nòi giống ta, không phải năng lực chúng ta gây nên uy tín cao trọng của nó đương nhiên được, quyền năng ấy là quyền năng vô hình trong tay của Đấng Tối Cao tối trọng, quyền năng vô biên kia của Đức Chí Tôn của Đại Từ Phụ đó vậy.

Bản Đạo đã quan sát và suy gẫm khi đã đem thân ra quốc tế, làm con hạc Đạo, đem cái tiếng thanh tao của tâm lý đạo đức tinh thần an ủi cả tâm hồn khổ não đương nhiên của họ. Bản Đạo biết rằng, không phải quyền năng của mình mà quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn đó vậy.

Trước khi Đạo chưa ra khỏi nước, mà quyền của Đạo toàn cả thiên hạ đều biết cái chơn tướng của Đạo, thiên hạ đã tâm thấy trước. Ấy vậy Bản Đạo nói cái giọt Cam Lò cứu khổ của Chí Tôn, không phải rải nội trong nước Việt Nam này mà thôi, mà cả toàn con cái Ngai và toàn nhơn loại. Chúng ta suy đoán như thế rồi chúng ta ngó lụng lại cái dĩ vãng của Đức Quyền Giáo Tông hồi mở Đạo, Đạo mới phôi thai, như trẻ sơ sanh kia vậy, mặc tình cho thiên hạ muốn để sống thì sống, muốn giết chết thì giết, họ đã mưu toan diệt tiêu nó. Bởi vậy ngày sản xuất nó ra với một huyền linh phi thường, thiên hạ kinh khủng sợ sệt, trước họ gần họ muốn cho nó trở nên một tu sĩ, mà tiếng tục người ta nói, Cụ Thầy Chùa kia mà thôi, và người ta mơ vọng cho nó trở nên như thế, người ta đã áp bức nó, người ta đã sỉ nhục, cái sỉ nhục ấy, người có thể làm chứng chắc chắn là Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm.

Ngộ nghĩnh thay! Cả cái sự sỉ nhục buổi nọ, hôm nay nó đã biến thành một vinh quang vô đối. Bản Đạo tưởng, nếu cả tâm hồn chúng ta đem cái giá trị của hai Đấng mà so sánh, không ai tạo dựng nó, nếu không phải quyền năng Thiêng Liêng vô hình, quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn mà làm nó đặng, trước người ta sỉ nhục tới một vị ngồi trên Ngai Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, người ta vẫn mặt sát chà đạp, hôm nay con cái của Người, đám em út của Người đó có thể có một quyền năng sửa đời cái thế đặng, tạo Đồi một cách mới mẻ vậy, cái năng lực chúng tôi tạo dựng riêng biệt không bắt chước ai không xin ai, chính mình chúng tôi tạo thành đó vậy.

Xét lụng lại cái dĩ vãng, ngó cái đương nhiên bây giờ của chúng ta, nếu cả thấy con cái của Đức Chí Tôn thấy thế nó làm chúng quả quyết cho người Anh Cả buổi ban sơ chịu khổ nhục đường nào. Hôm nay chúng ta hưởng được cái vinh quang phú

quí, vinh hiển giờ này, đối với người buổi đó vậy, thật ra Đức Chí Tôn rất công bình và rất mạnh mẽ đó vậy.

Đêm hôm Bàn Đạo có làm một bài thi để gheo Đức Quyền Giáo Tông:

THI

*Nguyên vọng như anh đã thỏa rồi,  
Cố tâm kế chí có thằng tôi.  
Bầu linh gậy sắt Ông an thế,  
Chày Giáng Xỉ Ma tờ giúp đời.  
Vững tiếng xa thơ già gắng đẩy,  
Xuôi chèo Bát Nhã trẻ đua bơi.  
Khuôn hồng trước thấy trời quang dăng,  
Kế nghiệp mai sau vẫn có người.*



*Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung*



## 19. VÍA ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG

### LỊCH SỬ THÀNH LẬP ĐẠO CAO ĐÀI (2)

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết đạo tại bao lơn Đền Thánh, nhân dịp Lễ Vía Đức Quyền Giáo Tông ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ (DL. 1954)*

Năm nay Đạo đã được 30 năm, có lẽ là năm kỷ niệm xứng đáng nhứt.

Có nhiều người viết Đạo Sử và đã nói cho người ngoại quốc hiểu Đạo, trong ấy có nhiều điều không đúng sự thật, nhứt là trong các bài Cơ. Đạo ban sơ thế nào? Nhiều người đã nói đến, đã giảng lịch sử Đạo, nhưng không đúng sự thật chút nào hết. Sự thật như thế này:

Trong năm Ất Sửu, các Thầy, các Ông, từ hàng Thông Phán, Phủ, Huyện, muốn tìm một sự thật mà thiên hạ đã làm đảo lộn trong giới trí thức đương thời là: **“Con người có thể thông công cùng các Đấng Thiêng Liêng Vô Hình được”**. Nhứt là thuyết này đã làm cho cả Âu Châu sôi nổi, nhiều sách vở đã tung ra cả hoàn cầu do các Hội Thần Linh Học và Thông Thiên Học đã khảo cứu một cách rõ rệt: “Loài người có thể sống với cảnh Thiêng Liêng kia như chúng ta đang sống đây vậy”. Cái triết lý ấy làm cho nhiều người, nhứt là hạng người học thức muốn tìm tòi tầng sâu đáy.

Nơi hạng học thức ấy có một cố tâm hơn hết là Đức Cao Thượng Phẩm. Ban sơ chưa biết gì, chỉ làm theo phương pháp bên Âu Châu hay bên Pháp là Xây Bàn. Cái duyên ngộ Đạo của chúng tôi lúc đó chưa có quyền năng Thiêng Liêng xúi biểu hay xô đẩy. Chúng tôi muốn tìm hiểu huyền vi bí mật thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã tạo ra Càn Khôn Vũ Trụ. Thật ra sách vở để lại cũng nhiều nhưng thật ra lý thuyết ấy làm cho chúng tôi chưa quyết định về tín ngưỡng cách nào mà đức tin đã có thật vậy.

Chúng tôi Xây Bàn, có các Đấng Thiêng Liêng, nhưt là các Đấng Chơn Hồn cao trọng đến làm bạn với chúng tôi, nhưt là Cung Diêu Trì. Các vị Tiên Nữ đã đến với chúng tôi là: Thất Nương, Bát Nương, Lục Nương, rồi lần lần các vị Nữ Tiên, Nữ Phật nơi Cung Diêu Trì đến làm bạn với chúng tôi, sự làm bạn với tình tôn kính đó, chúng tôi chưa gặp ở thế gian này. Có hạnh phúc, được hưởng, chỉ có tình Bạn Đạo thì mới được như thế. Buổi đó làm cho chúng tôi thương yêu một cách lạ lùng, thương yêu dường như họ đã đến với chúng tôi, cùng xác thịt, đồng sanh, đã tới sống với chúng tôi.

Buổi ấy, đức tin chúng tôi khởi đương ra, nhờ người đầu tiên là Thất Nương Diêu Trì Cung. Sau khi Đức Chí Tôn Ngải đến với danh hiệu lạ lùng là AĂĂ, vì khi Ngải đến Ngải gõ có 3 cái, chúng tôi tính theo cách Xây Bàn. Hễ gõ một cái là A, gõ hai cái thì Ă, gõ ba cái thì Â. Đấng AĂĂ này chỉ dạy Đạo và vắn nạn mà thôi. Khi xưng tên là AĂĂ, chúng tôi hỏi nữa thì Đức Chí Tôn không nói gì hết. Đức Cao Thượng Phẩm buổi nọ có nói: “À chịu tên Ông là AĂĂ rồi, vậy chớ Ông bao nhiêu tuổi?” Ông viết mãi, không biết bao nhiêu mà nói, trăm rồi ngàn, ngàn rồi muôn mà còn viết nữa. Đức Cao Thượng Phẩm nói: Sao ông cả triệu tuổi vậy?

Chúng tôi thật không biết Ông AĂĂ là Đức Chí Tôn chút nào hết, bây giờ hiểu lại Ngải xưng là Tam, mà Tam là Càn Khôn Vũ Trụ định thể, ba chấm nói rõ là số 3, số thiêng liêng tạo vạn vật vậy.

Tới chùng Đức Chí Tôn xuống Cơ Bút, dạy Đức Cao Thượng Phẩm cầu Diêu Trì Kim Mẫu đến cùng chúng tôi, chính mình Đức Chí Tôn dạy chúng tôi làm lễ rước ngộ nghĩnh lắm. Trong buổi Hội Yến Diêu Trì, Đức Chí Tôn nói Hội Yến Diêu Trì. Chúng tôi tưởng tượng một ngày kia, khi tu đắc Đạo, về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, tức nhiên về cảnh Tiên, mới có hạnh phúc, mới có thể Hội Yến Diêu Trì hưởng Tiên Tửu, hưởng Bàn Đào, chớ đâu có ngờ Hội Yến Diêu Trì là hội ngộ các vị Tiên Nương tại mặt thế gian này. Đức Chí Tôn nói tạo lễ rước Diêu Trì Kim Mẫu là lễ Hội Yến Diêu Trì, chúng tôi nghe lời vậy thì hay

vậy. Chính Đức Chí Tôn biểu Bà Tư là Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu lo lễ đó và dạy Bà làm lễ đó.

Thật ra trong Cung Diêu Trì có 10 người, mà ở mặt thế này hết 3 người là Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh. Chúng tôi buổi đó không biết Hội Yến Diêu Trì theo lễ phải làm sao, chúng tôi chỉ ngồi ngó, chính mình Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu phải đi gấp từ món ăn, đi mời các vị Nữ Tiên và Nữ Phật.

Trong năm Ất Sửu hội ngộ cùng Đức Chí Tôn và Đức Diêu Trì Kim Mẫu, khi ấy Đức Diêu Trì Kim Mẫu mới dạy chúng tôi hiểu biết chút đỉnh về đạo đức và lúc đó mới biết Đấng xưng là AÁÁ là Đức Chí Tôn đó vậy.

Khi Đức Chí Tôn đến với chúng tôi, Đức Chí Tôn mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, chớ không phải mở Đạo Cao Đài, tới chừng Ngài biểu chúng tôi cầm một cây Cờ và một ngọn Bút đi các nơi thâm Môn đệ. Trọng yếu của Ngài là thâm mấy vị Tông Đồ có sứ mạng trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ này đã giáng sanh trước, đặng làm môi giới độ Đạo sau này. Đức Chí Tôn biểu chúng tôi Phò Loan, đặng Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kêu gọi mấy vị Tông Đồ đó. Quả nhiên chẳng bao lâu, có đủ Thập Nhị Thời Quân hiển hiện ra, trong số các vị Thời Quân ấy, có Cao Tiếp Đạo ở tại Kiêm Biên chớ không phải ở Saigon. Đi thâm Thập Nhị Thời Quân rồi Đức Chí Tôn mới mở Đạo. Chừng đó Ngài mới chỉ cho chúng tôi biết rằng: Có một người thờ Ngài rồi là Ông Ngô Quang Chiêu, tức nhiên Đức Chí Tôn muốn thâm Ông làm Giáo Tông đầu tiên đó. Có một điều lạ lùng suy nghĩ không ra nguyên cớ là Đức Chí Tôn biểu Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu may sắc phục Giáo Tông cho Người, kỳ hẹn trong 10 ngày, Người sẽ được tôn làm Giáo Tông, trong thời gian 10 ngày, chỉ có 10 ngày mà thôi. Chúng tôi không hiểu nguyên cớ nào Ông Ngô Quang Chiêu không hưởng được địa vị ấy.

Ông Ngô Quang Chiêu là một vị Phủ, Đốc Phủ Sứ buổi nọ, ở tại Hà Tiên do nơi Cờ Bút, Đức Chí Tôn đến với Người và thâm Người làm Môn Đệ đầu tiên hết, là người được Đức Chí Tôn xưng là Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát. Trong khi đó Đức Chí Tôn đến với chúng tôi mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Đức Chí Tôn chỉ nhà của Ông Ngô Quang Chiêu cho chúng tôi và nói: Ngô Quang Chiêu thờ Thầy lâu rồi, các con đến đó kết bạn cùng nó, vì cơ cho nên chúng tôi mới biết Ông Ngô Quang Chiêu.

Một buổi nọ chúng tôi đang Phò Loan, học hỏi như thường ngày, Đức Chí Tôn kêu chúng tôi và Đức Cao Thượng Phẩm, phải đi vô trong Chợ lớn, đến tại nhà của Đức Quyền Giáo Tông của chúng ta bây giờ là Ông Lê Văn Trung. Buổi nọ Ông Lê Văn Trung đang làm Thượng Nghị Viện, Hội đồng Thượng Nghị Viện chẳng khác bây giờ là một vị Tổng Trưởng. Đời Pháp thuộc chức Nghị Viên lớn lắm, Ông là người Nam làm đến bậc đó thôi, mà nghe ra Ông là người quá sức đời, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm không hạp chút nào. Chính thật ra buổi nọ tôi nghe tôi kỳ hơn hết, như định không làm điều đó được, nghe danh quá đời, chơi bồi phóng túng không thể tưởng tượng. Một Ông Quan mắt nước không thể tả hết.

Buổi chúng tôi ôm cái Cơ đến nhà Ngài đặng Đức Chí Tôn độ Ngài, mục đích chúng tôi là Đức Chí Tôn bảo đầu làm đó vậy thôi. Khi vô tới nhà thú thật với Ngài rằng: Chúng tôi được lệnh của Đức Chí Tôn, biểu chúng tôi đến nhà anh Phò Loan cho Đức Chí Tôn dạy Đạo, anh tính sao anh tính. Ngô quá chừng quá đỗi, Ông biết Đấng đó hơn chúng tôi biết. Lo sắp đặt bàn ghế, sửa soạn buổi Phò Loan, rồi thì chúng tôi tiếp rước Ông, độ Ông, bắt Ông nhập môn đủ hết, chúng tôi không hiểu Ông có tin nơi Đức Chí Tôn không? Có khi tưởng Ông không tin nơi Đức Chí Tôn nữa chớ. Trong nhà Ông có nuôi một người con nuôi tên là Thạnh còn nhỏ độ 12, 13 tuổi gì đó, hai cha con kiếm đầu được ra một cây Cơ không biết, vái Đức Chí Tôn rồi cầu Cơ. Khi Phò Loan thẳng nhỏ kia cầm đến cây Cơ thì ngủ, Ông thì thức, Cơ thì chạy hoài. Đức Chí Tôn dạy Ông nhiều lắm, không biết dạy những gì. Ông hỏi thì Đức Chí Tôn trả lời, chỉ có hai Người biết với nhau mà thôi. Từ đó Ông mới tin Đức Chí Tôn.

Từ khi Đức Chí Tôn đến độ Đức Quyền Giáo Tông rồi mới xuất hiện ra Hội Thánh. Nếu chúng tôi làm chứng, thì chúng tôi có thể nói rằng: Do nơi Đức Quyền Giáo Tông mới xuất hiện ra Hội Thánh Cửu Trùng Đài đó vậy. Ngôi vị của Ông Saint

Pièrre Giáo Hoàng của Thiên Chúa Giáo ở La Mã như thế nào, thì ngôi vị của Đức Quyền Giáo Tông ngày nay cũng thế. Bởi vì chính mình Đức Chí Tôn đến thăm Ngài, biểu Ngài lập thành Hội Thánh. Ngài đi đến đâu, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm theo Phò Loan để Đức Chí Tôn thăm môn đệ, thăm được bao nhiêu thì giao cho Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt giáo hóa, chính do nơi Ngài cầu khẩn Đức Chí Tôn thăm môn đệ, Ngài luôn luôn đi các nơi để phổ độ chúng sanh, như là trước ngày mở Đạo, Đức Chí Tôn sai hết chúng tôi, tức Thập Nhị Thời Quân đi Phò Loan cùng hết không chỗ nào không có Cơ Bút, người thì xuống Miền Tây, người đi Miền Trung, đi cùng hết. Thăm môn đệ xong, Thầy dạy chúng tôi về Tây Ninh mở Đạo. Với hai bàn tay trắng, không có một miếng đất cắm dùi làm sao mở Đạo?

Khi đó Đức Chí Tôn thăm Ông Nguyễn Ngọc Thơ, tức là Phó Sư Thái Thơ Thanh làm môn đệ, Thái Thơ Thanh là bạn chí thân, tức là chồng của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh, thành thử mỗi người đều có Thiên Mạng nơi mình mà không ai biết, chính Bà là người cầm đầu Nữ Phái đó vậy.

Đức Chí Tôn thăm rồi mới biểu hai vợ chồng Ông Thái Thơ Thanh vào mượn chùa Từ Lâm Tự ở Gò Kén dựng mở Đạo, chùa Từ Lâm Tự chưa xong gì hết, có Chánh điện, còn Đông Lang, Tây Lang thì chưa có, đảng này mấy Anh Lớn họp nhau xuất tiền ra làm cho xong.

Đến ngày rằm tháng 10 năm Bính Dần thì mở Đạo, chúng tôi gởi đơn lên Chánh Phủ Pháp xin mở Đạo công khai, trong đơn có kể tên những người môn đệ đầu tiên. Sau khi mở Đạo nơi chùa Gò Kén, tức chùa Từ Lâm Tự. Người cầu Đạo càng ngày càng đông, người Pháp buổi nọ sợ chúng tôi làm loạn, nên xúi giục Hòa Thượng Giác Hải đòi chùa ấy lại, đuổi chúng tôi đi cho hết mở Đạo, đồng thời người Pháp bắt đầu làm khó Đạo, hăm he các Chức Sắc, họ lập hồ sơ đen để trừng trị những người theo Đạo.

Riêng phần Bàn Đạo là công chức, khi vâng lệnh Đức Chí Tôn đến Chùa Gò Kén mở Đạo, Bàn Đạo có xin phép nghỉ sáu tháng, đến chừng trở lại làm việc người ta không cho Bàn Đạo ở Nam Việt nữa đòi Bàn Đạo lên Kiêm Biên tức là Nam Vang (xứ

Cam Bốt bây giờ) nơi đó Bàn Đạo vừa làm việc vừa lo mở Đạo, mục đích là làm thế nào cho Đạo chóng thành tựu. Riêng phần mấy Anh Lớn trong hàng Phủ, Huyện đã có chức phận làm quan triều Pháp, bị người ta dọa nạt đủ điều. Nếu theo Đạo Cao Đài người ta sẽ bắt bỏ tù, người ta còn hăm he con cái Đức Chí Tôn sẽ bị Chánh Quyền Pháp triệt để bắt bớ nữa, vì có cho nên mấy Anh phải sợ, một cái sợ rất nên phi lý. Nhưng người Pháp buổi nọ cầm quyền sanh sát trong tay, hễ thuận thì còn, nghịch thì chết không còn ai lạ gì việc đó nữa.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn buổi nọ chỉ còn lại có 3 người. Ba người ấy thiên hạ gọi là 3 người li. Ba người ấy là: Đức Quyền Giáo Tông, Đức Cao Thượng Phẩm và Bàn Đạo đây, chúng tôi nhứt tâm nhứt trí quyết làm cho thành Đạo, cho vừa lòng Đức Chí Tôn, bởi vì không biết duyên cớ nào chúng tôi hiểu rằng: Chúng tôi phải báo hiếu cho Đức Chí Tôn và tự nhiên quyền năng Thiêng Liêng giúp chúng tôi biết Đạo Cao Đài này, tương lai sẽ cứu quốc, cứu chủng tộc và giống nòi. Chúng tôi hiểu rõ rệt như thế, nên 3 anh em chúng tôi nhứt định hy sinh kiếp sống mình, hy sinh cả hạnh phúc để tạo dựng cho nên tướng, nhứt quyết như thế nào, bất kể sống chết, cả 3 chúng tôi nhứt định phải làm cho Đạo Cao Đài thành, thành đặng cứu khổ, cứu chủng tộc chúng tôi. Sự quyết chí về tương lai như thế nên phải bỏ chùa Gò Kén, tức là chùa Từ Lâm Tự, để về đây, về làng Long Thành Tây Ninh để lập nên Tòa Thánh bây giờ đây.

Trong lúc chinh nghiên như vậy, tiếc thay: Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm lại về cảnh Thiêng Liêng trước, còn lại có một mình Bàn Đạo, Bàn Đạo thấy rằng: Nạn nước nguy vong thân nô lệ, ra với hai bàn tay trắng, bắt gió nắn hình, muốn điều khổ não, lập nghiệp Đạo cho thành, cho con cái Đức Chí Tôn. Hôm nay Đạo là máu, là xương của con cái chí hiếu của Ngài dựng thành đó vậy.

Ba mươi năm khổ não, toàn con cái Đức Chí Tôn lập nghiệp cho Đạo hôm nay đặng thành tựu, ngó dĩ vãng, ngó đương nhiên bây giờ xa cách như trời với vực. Yêu buổi nọ, so sánh mạnh hôm nay. Nhục buổi nọ so sánh vinh hiển hôm nay, giá trị

xa nhau thiên lý.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn, từ khi lập Đạo chịu khổ hạnh truân chuyên, chịu nhục nhã, chịu mọi điều thống khổ, thì hôm nay được vinh hiển như thế. Bây giờ Đạo nên hình là cả một khối tâm đức vô biên của con cái Đức Chí Tôn tạo nên tướng.

Thừa dịp hôm nay Bàn Đạo để lời, thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn, Bàn Đạo để lời cảm ơn cả toàn con cái Đức Chí Tôn, đã hiểu biết làm vẻ vang cho Đạo, tương lai vững chắc cho nước nhà nòi giống. Bàn Đạo xin để lời cảm ơn.



*Tì Lâm Tự (Chùa Gò Kén)*

**20. PHƯƠNG PHÁP LẬP THÂN DANH**  
**ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh**  
*Đêm 14-11 Giáp Ngọ*

Đêm nay Bàn Đạo giảng cho đám Thanh Niên Nam, Nữ Lương Phái. Có lẽ giảng hơi dài, đừng vì lẽ mệt ngồi ngủ gục hãy cố lắng tai nghe.

Bàn Đạo giảng phải lập thân danh thế nào, và căn bản nào? Và chẳng sanh nơi thế kỷ 20 này, Bàn Đạo thường nói: Cái phương sống của con người là tranh đấu cố gắng đem cả trí não khôn ngoan đặng bảo vệ sống còn của mình.

Có lạ chi, dầu muốn, dầu không, dầu thuận tùng hay là nghịch. Hỏi kiếp sanh của mình đã rũi sanh làm người rồi, thân của chúng ta ở giữa vạn vật là vật hữu sinh cũng như cả vạn vật kia vậy. Có thân, có phận thì con người của ta phải lập thân phận thế nào? Bởi thế bậc hiền triết thường nói:

"Đã sanh ra đứng trong Trời Đất,  
 Phải có danh gì với núi sông".

Nếu con người không nên danh phận chi hết, dường như tinh thần của họ thiếu phận làm người. Cái sống buộc ta phải sống chung cùng vạn vật, ta phải khôn ngoan khéo léo, biểu ta sống đặng chi? Đặng làm gì?

Ta đã đồng sinh cùng vạn vật, tức nhiên giữa khối sinh lực của ta đã xuất hiện ra, tức ta là một phần tử trong khối sinh lực của toàn thể chúng sinh. Ta có phận sự phải bảo vệ cái sống ấy. Không có quyền diệt cái sống, hay là nghịch với cái sống. Tỷ như mặt hồ kia đầy nước, mà nếu ta mức nước trong hồ ấy ra thì hồ đầy ấy sẽ voi một phần.

Ấy vậy, ta sống, ta chịu nợ của cái sống. Sống chung cùng cả bạn đồng sanh, chúng ta phải làm thế nào cho sống ấy tồn tại hiển hách mãi thôi. Ta không có quyền phép nào, quyền hành nào làm mất sống ấy, tức nhiên không quyền diệt sự sống.

Hại thay! Chúng ta phải hiểu rõ rằng: Sống đây không phải thú vị, vui hứng gì mà sống đây buộc chúng ta phải tìm phương giải thoát khỏi sống ấy. Đương nhiên bây giờ ta vẫn sống, ta không



thể chối cãi là ta đã chung sống cùng bạn đồng sinh của chúng ta là phải lập thân danh đặng bảo vệ sống ấy.

Vì muốn bảo vệ sống ấy mà Tiên Nho của chúng ta để lại thuyết: "Tu thân, Tề gia, Trị quốc, Bình thiên hạ".

Tu thân là gì? Là trau dồi mình, biết mình, biết người biết vạn vật đặng định phận của mình. Ta không thể ngu muội, ta phải làm sao cho khôn ngoan ấy nhờ tu thân. Tu thân ấy căn bản là gì?

Dầu cho thiên kinh vạn điển đi nữa, cốt yếu một điều là tạo tâm đức của ta và dùng cái tình ái của ta cho có khuôn khổ, có niêm luật, qui định một căn bản chắc chắn là tu thân đó vậy.

Ấy vậy, nó chỉ có bấy nhiêu, chúng ta tâm hiểu rằng: Muốn định phận của mình, muốn tạo công danh của mình phải do căn bản tình đức. Nếu trái lại do nơi thời may, hoặc là hung bạo, hay là xảo trá, gian lận những điều ấy đều giả dối hết.

Quan tiền vũ hậu, ta thử xem xét coi cái sống đương nhiên của bạn đồng sinh, họ đã hành vi và thi thố điều gì? Dầu cho tên Đạo Chích kia nó là kẻ cướp, kẻ hung bạo, mà nó chưa hề dám từ bỏ Tam Cang Ngũ Thường của nó, kẻ hung bạo dối trá chừng nào, càng ép mình trong khuôn khổ tình đức chừng ấy. Họ mượn màu tình ái đặng lợi dụng lòng gạt thiên hạ mới đặng. Nếu đi ngược chiều tình đức thì chẳng hề làm lớn với ai được.

Kẻ cướp, kẻ hung bạo, tàn ác, nó muốn làm anh chị thiên hạ nó muốn mượn màu tình đức ấy, như nghĩa ấy cho tới tận cùng, gạt thiên hạ, thiên hạ theo mới đặng.

Trái ngược lại, đối với người đã đoạt được khuôn viên tinh thần tình đức ấy, do nhiên tự nhiên nó có, chẳng cần kiếm nó có sẵn hiển nhiên.

Từ cổ chí kim, chúng ta giờ lịch sử của nhưn loại, chúng ta ngó thấy rõ ràng điều ấy: Bất cứ thời buổi nào vị anh hùng nào quán thế, ở thế gian này muốn lập thân danh phải mượn màu tình đức ấy. Bàn Đạo chỉ cho ngó thấy, nếu một tướng cướp muốn làm chúa thiên hạ, râu thiên hạ trong tay, phải lấy tình đức đối đãi với kẻ bộ hạ mới râu cả xương máu của họ đặng tô điểm địa vị của nó.

Trái lại nương nơi hung bạo lập nghiệp như Sở Bá Vương, như

Tần Thủy Hoàng kia thì nó phải tiêu hủy cả cơ nghiệp.

Bần Đạo đã ngờ thấy một điều, nếu để tâm quan sát kỹ hơn nữa, hẳn có tình đức chắc chắn, thì chẳng cần tìm công danh cũng tự nhiên đến, dầu đến với phương diện nào nó cũng tìm đến.

Tích xưa, một bậc Hiền Triết là: Nguyễn Hiền là học trò yêu của Đức Khổng Tử lại là anh ruột của Đạo Chích. Thầy Nguyễn Hiền, Bần Đạo thuật ra cả thầy con cái Đức Chí Tôn thấy người như thế không có người thứ hai nữa.

Buổi nọ Thầy Tử Cống đi xe bốn ngựa mặc áo lông cừu đi ngang qua nhà Thầy Nguyễn Hiền, Thầy Nguyễn Hiền nghèo đến nỗi nhà lợp bằng cỏ tang, vách làm bằng cỏ du. Nghe Thầy Tử Cống đi ngang qua lật đật ra chào đón, lấy áo mặc vô, vải áo rách, xỏ chân vô tới giày, giày thủng gót, đội mũ buộc không nhíp, ra đứng giữa đường đợi Thầy Tử Cống. Thầy Tử Cống đi xe ngang thấy Ngài đứng bên đường, Thầy để lời than: "Ôi! Ngài không nghĩ đến công danh ư?" Thầy Nguyễn Hiền trả lời - Thầy xưa có nói: "Kẻ biết Đạo dù nghèo cũng không nghèo tức nhiên không làm quan, ấy là kẻ không mờ. Biết Đạo không giữ Đạo là kẻ bệnh. Tôi chỉ là kẻ không mờ, chớ không phải kẻ bệnh".

Thử coi Thầy Nguyễn Hiền nói ai bệnh, phải chăng Thầy Tử Cống bệnh. Công danh mà chi tới hôm nay nhắc đến công danh, Thầy Nguyễn Hiền là người hi hữu danh cần gì cao trọng như hàng phẩm của vị thủ tướng trong triều đình hay là vua, chúa mới lưu lại danh phận mình. Ông Vua Nghiêu không muốn truyền ngôi cho con mới tìm hiền, lúc chưa gặp Ông Thuấn, nghe Hứa Do là người có tài đức mới cho người dò Hứa Do đến triều. Vua Nghiêu nói: "Trẫm nghe người tài đức lớn, vậy Trẫm muốn nhường ngôi cho người thay Trẫm làm Chúa thiên hạ".

Hứa Do trả lời: "Tiêu liêu sào lâm bất quá nhưt chi, yển thử ẩm hà bất quá mãn phúc". Con chim tiêu liêu ở rừng chỉ làm ổ trên một nhánh cây, con yển thử xuống giòng sông uống nước chẳng qua đầy bụng. Kẻ hạ thần đã quen thú an nhàn cách sống riêng biệt. Bệ hạ muốn nhường ngôi cho kẻ hạ thần cũng vô ích. Nói xong bỏ ra về. Khi đi ngang qua nguồn nước mới lum khum xuống rửa tai cho hết vẩn vít vì nghe thiên hạ nói muốn làm vua kỳ quá.

Ông Sào Phủ là người giữ trâu thối, dắt trâu xuống giòng nước cho uống, thấy Hứa Do lum khum rửa tai, Sào Phủ hỏi: Anh làm chi rửa tai vậy? Hứa Do mới thuật lại: Vì vua Nghiêu muốn truyền ngôi cho làm vua, tôi không muốn vắn vít trong lỗ tai nữa. Sào Phủ nói: Anh làm gì cho thiên hạ biết anh là hiền đức muốn truyền ngôi cho anh, nếu người ta biết anh là hiền đức, tức nhiên anh đã muốn làm cho người biết; chắc chắn hơn nữa là tại anh tỏ cho thiên hạ biết anh là hiền đức. Anh đừng tỏ cho thiên hạ biết anh là hiền đức, thì ai biết anh đâu mà nhường ngôi, cần chi phải rửa tai. Sào Phủ nói xong liền dắt trâu đi lên trên dòng nước cho uống. Hứa Do lấy làm lạ hỏi: Bên ở đây sao dắt trâu lên trên kia cho uống? Sào Phủ trả lời: Vì sợ anh rửa tai trôi ra trâu tôi uống nhầm. Đó là công danh của kẻ triết hiền.

Ta thử ngó lại nước Việt Nam ta từ cổ chí kim, kẻ lập thân danh biết bao người mưu kế quỷ quyết như Nguyễn Huệ, Nguyễn Nhạc đã lập ra một cơ quan vĩ đại là khối Tây Sơn. Trịnh kia gian xảo thế nào thì Tây Sơn gian xảo cũng thế. Trịnh phò Lê diệt Nguyễn tức nhiên phò Lê đặng mượn danh nhà Lê đặng diệt Nguyễn, Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ cũng thế mượn màu phò Lê đặng diệt Trịnh.

Chúng ta thấy gian xảo bao giờ cũng nương theo tình đức, lợi dụng tình đức đặng lập thân danh. Những mưu kế xảo quyết chẳng hề khi nào bền bỉ lâu dài đặng. Thân danh dầu lập bao nhiêu cũng không thể tồn tại. Lịch sử của nước Việt Nam để trước mắt cho chúng ta ngó thấy.

Bây giờ nói chuyện nước Tàu, kẻ lập đế vị bền vững được 800 năm là họ Lưu. Lưu Bang bắt quá là một anh Đình Trưởng, tức nhiên là anh đưa đồ vậy thối, mà thân phục được lòng dân, ưu ái dân, binh vực kẻ yếu, đương đầu với kẻ mạnh, tức nhiên lúc yếu của mình mà dám đương đầu cùng Sở Bá Vương cứu trăm họ lê dân trong nước lửa. Lấy tình đức làm căn bản lập Hớn thất giang san của Ngài được 800 năm. Còn như Sở Bá Vương dùng bạo tàn dựng nên cơ nghiệp chỉ một đời thối. Từ cổ chí kim chưa một Đế Vương nào để di tích cho bằng Tần Thủy Hoàng, nhưng đào tạo nên bởi hung tàn bạo ngược, chỉ ba đời thối.

Napoléon 1er vẫn là một người thường dân trong hàng lê thứ, đi từ tên lính lên tới Đế vị rồi, biết bao nhiêu vinh diệu cho nước Pháp thọ hưởng. Hại thay! Tới chừng lên Đế vị rồi, phong hầu, phong bá (Công, Hầu, Vương, Bá) cho cả hàng tướng sĩ của Ngài, tới trận Waterloo những kẻ sang trọng trở nên nhất nhúa mắt chí khí anh hùng nên Ngài phải thua. Cả tướng sĩ đã lập nên Đế vị cho Ngài sau khi chỉ còn Ông Nai còn biết tình của Ngài còn bao nhiêu đều phản phúc. Lợi dụng tình đức ấy nó chỉ là bóng dáng giả dối. Cả cơ nghiệp dầu đào tạo mạnh mẽ liệt cường cao trọng cũng như giọt sương trên ngọn cỏ chẳng hề khi nào bền vững được.

Cả con cái Đức Chí Tôn, mấy em đã có sẵn tình đức của Đức Chí Tôn đã đến trong ba chục năm nay thôi, chỉ trong ba chục năm hưởng được đặc ân của Đại Từ Phụ đã đến tạo cả tâm hồn mấy em. Tình đức trong Đạo ấy, mấy em tu thân dễ quá chừng quá đổi. Tu thân mấy em là làm nền móng vững chắc đặng lập công danh, đừng ngó ra ngoài những giả dối đó mà cho là sự thật. Chưa có thật đâu mấy em. Đứng trong cửa Đạo nương tình đức lập thân danh. Qua dám nói chắc cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ để ý, do căn bản tình đức ấy chẳng hề khi nào hư, nếu Qua không nói mấy em ngồi trên đầu thiên hạ.



*Nội tâm và Ngoại tâm câu chuyện Sào Phủ và Hứa Do*

## 21. LỄ BAN QUYỀN NỮ ĐOÀN TRƯỞNG PHỤ TÁ QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng Phụ Tá Quân Đội Cao Đài, ngày 15-11 Giáp Ngọ (09-12-1954)*

Thầy thành thật khen ngợi sự sáng suốt của Bộ Tư Lệnh thành lập Đoàn Phụ Tá Quân Sự để định phận cho Phụ Nữ Cao Đài.

Từ xưa đến nay, có biết bao ngọn lửa thiêng của phụ nữ đã làm cho sáng tỏ được quốc hồn: Nước Pháp nhờ Jeanne D'are, nước Việt Nam nhờ Trưng Triệu đã đưa quốc gia, nòi giống mình, thoát khỏi ách ngoại xâm, để tiến đến bờ bên vinh quang. Ngày nay, Bản Đạo ước mong sao các con sẽ tìm lại được ngọn lửa thiêng ấy, ngọn lửa thiêng ái quốc ở nơi lòng các con và khơi tỏ nó lên, để cứu nguy cho quốc vận, giải thoát cho giống nòi.

Nước Pháp chỉ có một Jeanne D'are, nước Việt ta lại có đến Nhị Trưng và Triệu Âu, thế là nước Pháp có một mà nước Việt ta lại đến ba. Ta nên lấy đó mà hãnh diện, mà cố gắng hơn lên để khỏi thẹn mang danh là gái Lạc Hồng.



*Nhị vị Trưng Nữ Vương*

## 22. LỄ KHÁNH THÀNH TÂN DÂN THỊ “QUI THIỆN” ĐỨC HỘ PHÁP *Phủ dụ trong dịp Lễ Khánh Thành Tân Dân Thị (Qui Thiện) ngày 29-11 năm Giáp Ngọ*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong, Chư Viên Quan quyền Đạo và Đòi, các em Nam, Nữ.

Mấy em đã dâng ân Thiêng Liêng ban thưởng do lòng đạo đức của mấy em, nên mấy em được hưởng sự vinh dự hôm nay là lap một sự nghiệp hữu hình cho thiên hạ.

Qua nhớ lại khi Đức Chí Tôn vừa đến tức nhiên năm 1925 khi đó trong các Môn Đệ của Ngài, Qua chẳng biết mỗi người đã lãnh sứ mạng đặc biệt riêng nhau làm sao. Đức Chí Tôn đến với họ một cách riêng biệt thể nào Qua không hiểu. Chỉ Qua biết phận sự của Qua là Đại Từ Phụ giao phó với một lời yêu thiết như thế này: Tắc, Đòi quá khổ chẳng phải khổ về xác thịt mà thôi, mà lại khổ đến tinh thần nữa, nạn của nhơn loại tương tàn tương sát sắp đến. Thầy giao cho con một cây Cờ Cứu Khổ, chẳng phải cứu khổ tinh thần mà thôi, lại lẫn cả thể xác nữa. Trọng hệ hơn hết là điều ấy Thầy giao phó cho con, nhưng mà con phải hiểu: Có khổ về tinh thần mới biến sanh ra khổ của thể xác. Thầy nói rõ Thầy giao cho một gánh Đạo và Đòi. Thật sự ra Bàn Đạo xin thú thật, gánh của Đạo chẳng hề khi nào làm cho Bàn Đạo khùng khiếp. Duy có gánh của Đòi Ngài giao phó nó nặng nề hơn hết.

Mấy em Nam, Nữ nghĩ coi; một lời tiên tri trước kia nó hiện tượng hôm nay ra thể nào, mấy em biết cái quyền linh vô biên của Đấng cầm quyền thưởng phạt vô hình nó mạnh mẽ và chơn thật thể nào? Bởi có cho nên khi Đạo mới phôi thai thì các quý quyền toan diệt Đạo. Buổi sơ sanh Đạo yếu ớt, bạc nhược, ngu dại, dốt nát thể nào, nên bị nó giục cho thiên hạ dùng cả năng lực quyền hành của mình toan tiêu diệt cho kỳ đặng Đạo. Hồ đồ mưu chia rẽ làm cho trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải ly tán, Anh nghịch Em, Em bất hòa với Anh, cả nền Đạo chình nghiêng đảo ngược. Gánh một chức vụ Hộ Pháp cầm cả Luật Pháp của Đạo, không lẽ Qua ngồi ngó đặng chịu tội cùng Đức Chí Tôn. Qua phải tìm phương giải quyết đem chữ Hòa của Đức Chí Tôn muốn

ấy đăng làm căn bản. Bởi có cho nên mới sản xuất ra Phạm Môn và Qui Thiện.

Thiên hạ nói Qua lấy Tộc Qua là Phạm, tức nhiên lập cái đảng phái cho họ Phạm. Qua hỏi: Thiên hạ đã tuyên truyền dối trá ấy đăng đánh đổ cả uy tín của Qua như thế nào, Qua chưa hề trả lời cho ai hết, dầu cho quyền hành buổi nọ rất mạnh mẽ đòi phen đem đến Luật hình, mà chính mình Qua cũng chưa nói cho họ biết nghĩa lý Phạm Môn là gì?

Hôm nay mấy em biết chưa? Có lẽ phần nhiều mấy em đã biết, Phạm ấy là Phật, Phạm Môn là cửa Phật, nói rõ hơn nữa là cửa Tu Chơn của Đạo, cửa Bảo Thủ Chơn Pháp của Chí Tôn. Còn Qui Thiện thế nào Qua chưa nói ra cho thiệt tướng.

Thiên hạ đều hung bạo, vì lẽ hung bạo làm cho anh nghịch em, em hận anh, trong cửa Đạo không có một vẻ chi là Đạo hết. Lập trường Qui Thiện là cốt yếu đem lòng lành của toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiệp nhứt cùng nhau làm một đảng bảo thủ Chơn Truyền của Đạo. Buổi đầu tiên nó sản xuất tại nơi Mỹ Tho, Qua lập "Khổ Hiền Trang" mấy em biết hai chữ Khổ Hiền ý định Qua thế nào không? Trong bảy mươi hai anh em chung sức cùng nhau mà làm đầu trường Qui Thiện ấy là Đinh Công Trứ vẫn là một trong đó vậy. Nhờ cả sự giáo hóa của Qua cái nghĩa lý tối yếu, tối trọng của Chơn Pháp Đức Chí Tôn Qua giao lại cho nó, để làm thế nào cho thiên hạ hết thống khổ về tinh thần lẫn vật chất. Sự biết Đạo của Đinh Công Trứ là vậy.

Tưởng cũng như Qua đã bị các nạn nhân của các lực lượng quyền Đạo luôn quyền Đòi.

Buổi nọ thiên hạ tuyên truyền dối trá thì Đinh Công Trứ cũng bị nạn ấy. Qua đã bị thiên hạ chê là lo Đòi hơn lo Đạo, thì Đinh Công Trứ cũng vậy, thiên hạ nói nó cũng như Qua lo Đòi hơn lo Đạo.

Mấy em ôi! Trong buổi phong ba bão táp, nhọn loại ở trong sông mê bể khổ, một con thuyền Bát Nhã chưa tạo thành đăng độ rồi họ, ít nữa mấy em cùng Qua cố gắng tạo cho thành đăng cứu vớt khổ não của họ đăng bấy nhiêu hay bấy nhiêu.

Thiên hạ thấy mấy em khổ não, cái khổ ấy nó đã làm cho Qua đổ

biết bao nhiêu giọt huyết lệ từ khi mới biết Đạo.

Tân Dân Thị chính của mấy em tìm phương chui đút, tìm phương giải khổ cho mấy em. Mấy em được hạnh phúc hay chẳng là do lòng đạo đức của mấy em. Qua còn sống đây thì Qua cũng lo tạo dựng mây may hạnh phúc cho mấy em. Tạo hạnh phúc ấy chỉ có một đường lối duy nhất là Qua làm sao cho mấy em giải khổ, phận sự Thiêng Liêng của Qua là vậy.

Trong Bí Pháp Qua viết chữ Hòa, nơi Tân Dân Thị nhờ chữ Hòa mà thêm lòng yêu ái. Qua gởi hai chữ Hòa Ái nơi lòng của mấy em đó vậy. Qua cầu xin mấy em có một điều là chung sức cùng nhau dựng tạo hạnh phúc cho nhau.



*" Tình ngộ xá thân tại Phạm Môn  
 Khuyết tu hậu nhứt độ sanh hồn.  
 Vô lao bất phục hồi chơn mạng  
 Tinh thể kỳ thân đắc chánh tôn ."*

*\* Đức Chí Tôn*



## 23. LỄ CHÚA GIÁNG SINH

**ĐỨC HỘ PHÁP** *Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 1-12 năm Giáp Ngọ*

Đêm nay là đêm Lễ Chúa Giáng Sinh. Mỗi năm Bàn Đạo đã giảng về Đạo của Chúa Jésus Christ nhiều rồi. Nhưng hôm nay Bàn Đạo vẫn nhắc lại Đạo của Đấng Cứu Thế. Trong Sấm Truyền của Thiên Chúa Giáo có nói rằng: Tổ Tông của loài người là Bà Eve và Ông Adam do nơi tay Đức Chí Tôn đào tạo ra, lại còn ban thưởng một đặc ân cho ở nơi Địa Đàng. Nơi ấy Tiên Gia của chúng ta gọi là Tiên Cảnh.

Nhờ Đức Chí Tôn ban cho một điểm linh quang nên con người khôn hơn loài vật hữu sinh đồng chung sống với nhau, không biết chết là gì. Nhưng khi Đức Chí Tôn cho ra ở nơi Địa Đàng, không giữ lời dặn của Đức Ngài, ăn trái Cấm nên bị Đức Chí Tôn phạt đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì lẽ mất nghĩa với Đức Chí Tôn nên phải chịu khổ não. Xét ra cho kỹ giờ phút này hơn loại khổ não là bị điều phạt của Đức Chí Tôn đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì có nên Ông cha ta trở nên phạm tục không còn về Tiên phong Đạo cốt nữa nên phải chịu Luật Luân Hồi là vậy.

Nhưng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết lòng từ bi bác ái của Ngài thế nào chẳng? Phạt chẳng lẽ phạt mãi, nên Ngài mới liệu phương cứu rỗi. Vì có nên Ngài giao cho Chúa Jésus Christ hay Jésus Nazareth lãnh phần cứu thế đặng chuộc tội cho Tổ Tông của loài người đã bất nghĩa đối cùng Đức Chí Tôn.

Vì có cho nên Ngài hy sinh tánh mạng chịu chết trên cây Thánh Giá bởi sự hung bạo của dân Do Thái.

Hôm nay cả toàn thể người Công Giáo đều làm Lễ kỷ niệm ngày Chúa Jésus Christ đến cứu thế. Bàn Đạo xin nhắc lại gương hy sinh vô đôi của Ngài dám chịu chết vì loài người, dám chịu chết đặng chuộc tội lỗi cho loài người, dám chịu chết vì hung bạo của loài người. Bàn Đạo ước mong toàn thể hơn loại trên mặt địa cầu này noi gương của Ngài, là bởi Ngài chịu khổ hình một cách đau đớn khổ não cũng vì loài người.

Nền chơn giáo của Ngài, Ngài chỉ định có một khuôn luật là Thập

điều, nên khi ấy các Môn Đệ của Ngài hỏi Ngài trong 10 điều răn ấy phải giữ điều nào hơn hết. Đức Chúa Jêsus nói: Ta phải thương yêu Chí Tôn trên hết mọi sự và thương yêu bạn đồng sanh mình cũng như mình.

Ôi! Nếu nhơn loại biết yêu thương bạn đồng sanh của họ như Thánh Giáo đã dạy từ 2.000 năm nay, thì tưởng lại giờ phút này sẽ tránh khỏi nạn tương tàn tương sát, nó làm cho thế giới chẳng hề buổi nào hưởng đặng hòa bình, chỉ cứ loạn mãi thôi.

Chúng ta thử giở lịch sử loài người ra xem, thì không có một thế kỷ nào mà không có giặc giã tàn sát lẫn nhau giờ này chúng ta cũng thế. Các bạn đồng đạo Tôn giáo cũng thế. Hôm nay xúm xít nơi Đền Thánh chung vào lòng từ bi bác ái vô tận vô biên của Đức Chí Tôn để cầu nguyện một điều là Đức Chúa Jêsus Christ sống lại là mơ ước thế nào nhơn loại hưởng đặng đặc ân ấy, để chia khổ não đùng tàn sát lẫn nhau đem trở lại sự yêu ái lẫn nhau. Nhìn nhau là bạn đồng sanh, lời cầu nguyện quý báu hơn hết, với Đức Chí Tôn là cầu nguyện như thế. Bần Đạo nói Đức Chúa Jêsus Christ đối với triết lý của Đức Chúa Trời như thế nào thì hôm nay đường lối của Đức Chí Tôn đến dạy chúng ta như thế ấy. Chúng ta chỉ mong mỗi có một điều là nhơn loại đặng hòa bình mà thôi.



*Chúa Giáng Sinh*

## 24. SO SÁNH NGHIỆP ĐẠO VÀ NGHIỆP ĐỜI

### **ĐỨC HỘ PHÁP** Giảng Đạo tại Đền Thánh, đêm 15 tháng 12 Giáp Ngọ

Hôm nay Bàn Đạo giảng cho các Thanh Niên Nam, Nữ Lương Phái, vì trong mấy tháng nay các em làm ngày làm đêm cực nhọc quá. Mấy con mấy đứa nhỏ nhứt là sự làm việc rất siêng năng. Nên hôm nay Bàn Đạo giảng thử so sánh nghiệp Đời với nghiệp Đạo. Nhứt là trong khi làm rồi mệt mỏi, mấy em mấy con có thể hiệp lại với nhau suy nghĩ tính toán, có lẽ đứa này hỏi đứa kia. Tại có gì mà chư vị Chưc Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái là đàn anh của mấy em và mấy con chịu cực nhọc khổ não theo Đạo trọn một đời hy sinh cả kiếp sống của mình để chon theo dõi bước Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, chắc có lẽ mấy em mấy con có khi nói: Kia nơi ngoài đời thiên hạ họ lên xe xuống ngựa, sống vinh hiển, giàu sang phú quý đủ hết ăn mặc sung sướng, không hiểu vì có gì mà chư vị Chưc Sắc Thiên Phong ăn uống khổ hạnh, nhưng cứ mài miệt mãi theo Đạo. Không có một món chi để an ủi sự khổ não của tâm hồn và hình thể.

Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây. Hột giống tởi cổ của Tô Phụ, của nền văn hiến ông cha ta để lại. Hôm nay nó đã thành ra một cội Đạo. Cội Đạo ấy có thể che chở cho loài người đặng nương cái bóng trong buổi đau khổ tâm hồn lẫn vật chất mà cả chư vị Chưc Sắc Thiên Phong Thánh Thể Đức Chí Tôn đã cố gắng biết bao nhiêu. Dầu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm tởi cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em. Chúng Qua đã từng chịu nhục nhã truân chuyên khổ não, mà hể còn sống sót bao nhiêu đều cố tâm làm, làm chỉ tìm một con đường một sở vọng làm thế nào cho đám hậu tấn mấy em mấy con khỏi khổ não như chúng Qua đã khổ não vậy.

Thử nghĩ, nếu đem so sánh nghiệp Đạo của chúng Qua với nghiệp Đời của thiên hạ, tưởng khi nghiệp Đạo của chúng Qua không thua mấy đâu. Trái ngược lại chúng Qua sung sướng và hạnh phúc trong cái kiếp sống của chúng Qua đã may duyên làm

nên đặng một lễ đáng sống. Tức nhiên là theo con đường Thiêng Liêng của Đấng yêu ái và công bình. Chúng Qua chỉ rèn tập sao cho đặng như tánh đức của Đấng ấy. Yêu ái và công bình như thế nào? Yêu ái đặng chi? Yêu ái đặng có phương an ủi mấy em mấy con. Công bình đặng chi? Công bình đặng có phương diu dắt mỗi đứa đi trên con đường Đạo có niêm luật, có chuẩn thẳng.

Bản Đạo nghĩ lại, Bản Đạo ngó thấy đầu cho ngôi báu của đế vương kia, qua một kiếp sanh của họ chưa có đặng an ủi tâm hồn như chúng Qua. Mấy em chịu cực buổi này rồi, mấy em mấy con suy nghĩ lại đàn anh của mấy em buổi nọ. Lúc Đạo còn khổ nảo, nghèo nàn, hèn hạ, thiên hạ đã khinh rẽ thế nào, có lạ chi theo thói tục thường tình của thiên hạ, họ thấy kẻ nghèo, kẻ khổ, kẻ rách rưới bản cùng họ miệt sát khi rẽ. Trước kia chơn tướng của Đạo cũng bị như thế.

Hồi buổi Đạo mới phô thai còn nghèo nàn thiên hạ có kẻ nó đầu, lẽ dĩ nhiên vẫn vậy. Nếu đem nó so sánh với các nền Tôn Giáo có căn bản có oai quyền, sang trọng giàu có, thì xem nó như một trời một vực. Cái phận của Đạo buổi nọ chẳng khác chi người nghèo hèn khốn khổ kia bị thiên hạ mạt sát khinh rẽ. Chỉ thương có một điều là trong nền Đạo gần ba triệu con cái Đức Chí Tôn nương nơi bóng Đạo cũng bị chung hoàn cảnh ấy.

Thiên hạ đã mạt sát chúng Qua, nhưng mạt sát cá nhân chúng Qua không nghĩa lý gì hết. Chúng Qua coi nó không có giá trị chi cả.

Tội nghiệp cho cái hèn hạ ấy, thiên hạ đã khi rẽ đã mạt sát con cái Đức Chí Tôn gần ba triệu Tín Đồ thờ phượng Ngài không phân biệt đảng phái. Cái hèn của mình không có hại gì hết. Chúng Qua chỉ sợ một điều là cái hèn của mấy em đem ra đương đầu với thiên hạ.

Kẻ bản cùng nghèo khổ nói ai thềm nghe, như vậy rồi dạy Đòi sao đặng. Nhưng sứ mạng Thiêng Liêng đã giao phó biểu phải dạy Đòi, tức nhiên chúng Qua phải làm thế nào cho có định luật. Muốn cho Đạo của mấy em có hiệu lực ấy thì hôm nay mấy em phải chịu cực khổ đó vậy.

Những đế nghiệp của các nền Tôn Giáo đã hiện tượng nơi thế này

mười phần thì Đạo của mấy em chưa được một, mấy em để ý xem xét suy gẫm coi đặng mấy may gì chẳng? Hồi còn chòi tranh vách lá thiên hạ không có bước chân tới, họ có kể mình xứng đáng gì mà họ ngó đến, lời tục có nói: "Có thể mới dễ làm ăn". Đời cũng thế mà Đạo cũng thế. Thế Đạo của mấy em hôm nay không đáng giá bao nhiêu, nhưng có thể đối lập với thiên hạ đặng.

Nghiệp Đạo buổi này mấy em nên suy nghĩ, bước ra một tác đường thì phải mặc áo mới đẹp thì mới có phương diện đối với người ta. Còn Đạo của mấy em cái đẹp của nó là theo Thánh ý của Đức Chí Tôn, nên sự cực của mấy em cũng như chúng Qua, cái khổ của mấy em cũng như chúng Qua đã khổ.

Mấy em muốn nên hay chẳng đều do cả đầu óc tay chân của mấy em tạo mới nên nghiệp Đạo ấy. Mấy em muốn vinh hiển hay chẳng cũng do cả đầu óc tay chân của mấy em tạo nên.

Qua xin nhắc nhở mấy em mấy con một lời: Thân già này, cả Chức Sắc Thiên Phong Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy đều già yếu thành ra người bạc nhược, làm công chuyện như mấy em mấy con không nổi, không lẽ mấy em mấy con sanh nạnh chúng Qua rồi không tạo nghiệp cho mấy em.

Luân lý: Nếu trong tủ tiền của Đạo có đủ đi nữa cũng do nơi túi của mấy em. Mấy em không biết lo chung Qua phải mượn thì mấy em thấy rõ rằng: Tiền trong túi của mấy em nó chạy qua túi khác. Không có tiền lấy công làm lãi, lẽ tự nhiên vẫn vậy. Đạo của mấy em còn nghèo thì mấy em phải chịu cực, chịu nhọc, đừng để con mắt các nhà đạo đức thấy mấy em khó nhọc rồi họ nói chúng Qua không yêu ái mấy em. Qua xin nhắc gởi với mấy em nói lại cho thiên hạ biết điều ấy.

Xem tiếp:

▶ Át Mùi (1955)

LỜI THUYẾT ĐẠO của Đức HỘ PHÁP

năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Át Mùi (1953 -1954 - 1955).

Tài liệu do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Suu Khảo.

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
TÒA THÁNH TÂY NINH

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO  
CỦA  
ĐỨC HỘ PHÁP**

**Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi  
(1953 - 1954 - 1955)  
QUYỂN SÁU**

**Phần 3: Năm Ất Mùi (1955)**

**Hội Thánh Giữ Bản Quyền**

**LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP**  
Do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Suru Khảo

**MỤC LỤC**

**Quyển 6: Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi  
(1953 - 1954 - 1955)**

**MỤC LỤC năm Ất Mùi**

- 268.Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm Ất Mùi 1955.  
270.Đức Hộ Pháp Ban Phép Lành - Thơ xuân đầu năm Ất Mùi.  
274.Phủ dụ của Đức Hộ Pháp đầu năm Ất Mùi.  
280.Dân chủ Xã hội và Cộng sản Xã hội.  
282. Lễ Xuất Quân - Vai trò và nhiệm vụ Quân Đội Cao Đài.  
285.Lịch sử thành lập Hội Thánh Phước Thiện Hiệp Thiên Đài.  
288.Công trạng các Thánh Tông Đồ Đạo Cao Đài.  
290. Đại Hội Long Hoa.  
295.Vì sao Đức Chí Tôn đến và Ngài đến để làm gì?.  
299.So sánh quyền Đời và quyền Đạo.  
303.Vía Đức Phật Thích Ca và Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh  
307.Chữ Hiếu trong Đạo Nho.  
312.Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng  
Trách nhiệm của Hành Thiện.  
315.Huấn Dụ Ban Giáo Chức Đạo Đức Học Đường.  
318.Đáp từ của Đức Hộ Pháp  
trong dịp Lễ Sinh Nhựt năm Ất Mùi.  
322.Hồng Oai Hồng Từ.  
327.Lễ Đại Tường Ngài Khai Pháp Chơn Quân.  
332.Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Từ.  
334.Ngô lời cùng toàn Đạo nhơn dịp  
Lễ Chúc Xuân năm Bính Thân

\*\*\*\*\*

## 01. ĐỨC HỘ PHÁP “BAN PHÉP LÀNH” - THƠ XUÂN ĐẦU NĂM ẤT MÙI

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 1 tháng 1 năm Ất Mùi (24-01-1955)*

Đêm nay, đêm giao thừa năm Ất Mùi. Cũng như các năm trước, Bản Đạo đã nhớ dường như Đức Chí Tôn khi mở Đạo ngày 15-10 năm Bính Dần tại Chùa Từ Lâm Tự (Gò Kén). Qua đầu năm Đinh Mão cũng giờ này, cũng đêm nay, khi Hầu Đàn rời phò loan Đức Chí Tôn Ngài biểu cả thầy con cái của Ngài hiện diện nơi đó ra: “Thầy đưa Cơ lên các con chung ngang qua Cơ Thầy ban Phép Lành cho các con”. Đức Cao Thượng Phẩm và Bản Đạo bị Đức Chí Tôn xách đứng lên ra ngay giữa Đại Điện đưa cần Cơ lên cho cả thầy con cái của Ngài Nam Nữ chung ngang qua.

Bản Đạo vâng mạng lệnh của Đức Chí Tôn, đêm nay Bản Đạo Ban Phép Lành cho toàn cả con cái của Ngài Nam, Nữ. Cả thầy cầu nguyện Đức Chí Tôn chan rưới “Hồng Ân” Thiêng Liêng, Hồng Ân của Ngài rải khắp cho con cái Nam, Nữ.

### ĐỨC HỘ PHÁP BAN “PHÉP LÀNH”

Đêm nay Bản Đạo không giảng Đạo chỉ đọc bức thơ của Bản Đạo gởi cho toàn cả Quốc Dân Việt Nam. Tiếp theo bức thơ Bản Đạo có làm một bản “Tuyên Ngôn” gởi các “Quốc Trưởng” và các nhà cầm vận mạng của các dân tộc trên thế giới. Lát nữa Bản Đạo sẽ giải nghĩa bức thơ này sơ lược cho nghe.

Bây giờ Bản Đạo đọc bức thơ Bản Đạo gởi cho toàn Quốc Dân Việt Nam.

*“BỨC THƠ XUÂN GỎI CHO TOÀN THỂ ĐỒNG BÀO VIỆT NAM ĐẦU NĂM ẤT MÙI CỦA ĐỨC HỘ PHÁP GIÁO CHỦ ĐẠO CAO ĐÀI*

*Cùng toàn cả Quốc Dân đồng bào Việt Nam,*

*Nhơn dịp ngày xuân năm Ất Mùi, Bản Đạo thành tâm cầu*



*nguyện Đức Chí Tôn chan rưới hồng ân cho toàn dân nước Việt đặng mau thoát khỏi ly loạn tương tàn.*

*Sau nữa Bàn Đạo có mấy lời thống thiết ngỏ cùng toàn thể quốc dân.*

*Trót mười năm quật cường giải ách lệ thuộc, thâu hoạch độc lập cho tổ quốc giống nòi thì toàn thể đồng bào đã góp vào biết bao nhiêu xương máu và đau khổ. Lập trường tranh đấu thâu hoạch cho kỳ đặng hạnh phúc tự do cơm áo của nòi giống sau 80 năm đô hộ, đã khiến cho lòng ái quốc nồng nàn của mỗi công dân Việt Nam để tâm vào một chí hướng là Độc Lập và Thống Nhất non sông.*

*Hại thay, cơ cấu tranh đấu cho kỳ đặng ấy nó đã chia rẽ dân tộc ra nhiều phương pháp và nhiều chí hướng: Việt Minh là gì và Quốc Gia là gì?*

*Thì cũng là đồng bào Việt Nam tìm phương tranh đấu. Nhưng các danh từ và nhãn hiệu ấy chẳng lẽ có năng lực đặng chia rẽ con cái của một nước, một chủng tộc và xem lẫn nhau là kẻ tử thù?*

*Đau đớn thay nạn tương tàn tương sát đã xảy ra cũng do nơi định nghĩa bất đồng của các phương pháp và danh từ tranh đấu.*

*Từ ngày mùng 9 tháng 3 năm 1945 dương lịch, cuộc giải phóng dân tộc đã khởi đầu. Các biện pháp đem thắng lợi cho nước nhà hôm nay cũng chưa thâu hoạch đặng trọn vẹn, lại còn gây thêm nạn qua phân lãnh thổ: Từ vĩ tuyến 17 đổ vô là của khối Quốc Gia, còn vĩ tuyến 17 đổ ra là của Việt Minh làm chủ. Nạn nhị Chúa phân tranh Nguyễn-Trịnh ngày xưa đã biểu diễn lại.*

*Bàn Đạo thử hỏi cuộc tranh đấu giải ách lệ thuộc đặng đem hạnh phúc đó lại cho ai?*

*Phải chăng cho Tổ Quốc và cho toàn thể đồng bào thì lý ra chẳng lẽ có một nguyên do nào làm cho nòi giống Việt này chia phân cho đặng. Chủng tộc duy có một thì Hoàng Đò chỉ có một. Rồi ta lại thử hỏi: Ai đã gây nên nội loạn ly tán giống nòi? Phải chăng vì năng lực ngoại bang đã gây nạn phân chia tộc*

chúng.

Hai chí hướng đương nhiên của quốc tế và lý thuyết dân chủ xã hội và cộng sản xã hội. Hai lý thuyết ấy đều hứa hẹn rằng nhân loại phải duy tân và cải tổ xã hội, vì tổ chức xã hội đương nhiên đã gây thất vọng cho nhân loại quá nhiều nên đem lại cho họ nhiều đau khổ hơn là hạnh phúc. Đôi bên đều hứa hẹn tìm một phương pháp sửa chữa đặng tìm cái hay trừ cái dở, lời hứa hẹn ấy đã thấm nhuần trong trí não đau khổ của nhân loại nhất là hạng bần dân và các quốc gia lạc hậu đều mong ước chóng được thực hiện điều ấy.

Hai triết lý xã hội mới mẻ kia đương tranh đấu đặng thảo hoạch tín nhiệm của toàn thể nhân loại trên mặt địa cầu này. Cuộc tranh đấu của họ đã hiển nhiên kịch liệt và hỗn độn nhưng họ cũng đã đủ năng lực phân chia nhân loại làm đôi chí hướng.

Hại nỗi, hạnh phúc đâu chẳng thấy, chỉ gây cho nhân loại một tấm thảm kịch tương sát, tương tàn. Ta nên để đức tin cho thời gian và không gian định nên hư của họ, nhưng hiển nhiên hôm nay ta chịu biết bao nhiêu đau khổ. Ta muốn cho vay đặng hưởng lợi, mà lợi đâu chẳng thấy vì hứa hẹn ấy chỉ với lỗ miệng, không bảo kê, không chứng chắc mà giờ phút này ta bị lỗ vốn một cách đau đớn và oan uổng.

Cuộc chạy theo bóng bở hình của nòi giống Việt Nam từ xưa đã vậy; nó đã làm nên bệnh chủng tộc. Đồng bào sẽ hỏi Bản Đạo dùng phương pháp nào để trừ hại thì Bản Đạo chỉ trả lời một cách đơn giản như thế này.

- Ngày nào cả chủng tộc Việt Nam đặng định tỉnh trong Quốc hồn của họ thì họ mới có thể cố thủ và bảo vệ sanh tồn của họ.

- Ngày nào lòng ái quốc nồng nàn của nước Việt Nam thoát khỏi lợi dụng đặng biến thành một ngọn lửa thiêng dâng lên bàn thờ Tổ Quốc của họ thì họ mới bảo thủ được trọn vẹn Hoàng Đò cùng tộc chúng.

- Ngày nào đầu óc của cả khối Quốc Dân biết trọng dĩ vãng lịch sử của mình rồi định phận cho mình xứng đáng làm một

*nước đủ liệt cường, đủ uy tín hầu đối diện cùng Quốc Tế rồi chủ định số phận của mình do năng lực của mình, không y lại nơi một ngoại bang nào thì ngày ấy mới giải ách lệ thuộc về tinh thần lẫn vật chất của mình mới đáng.*

*Tình thế đương nhiên là Bắc Việt đã bị lệ thuộc của Trung Cộng, còn Nam thì bị sống gởi nơi tay người, thì kiếp số tương lai của ta chưa biết nương nơi đâu mà an đáng. Nếu tình thế này mà kéo dài tới mãi thì hòa bình của họ đã hứa hẹn cùng ta thì là mộng ảo.*

*Bản Đạo ước mong và cầu xin cho toàn thể đồng bào sáng suốt hơn đáng tự định số mạng và tương lai của mình.*

*Bản Đạo để lời chào mừng toàn thể đồng bào và cầu chúc cho các gia đình đều hạnh phúc.”*

Bức thư Bản Đạo có gởi cho đài phát thanh Sài Gòn, đêm nay có lẽ giờ này đã đọc rồi.

Cái nạn qua phân lãnh thổ, Bản Đạo nói sẽ làm cho nhơn loại đau khổ và nguy hiểm không thể tưởng tượng vì năng lực tàn phá của vũ khí tối tân như là bom nguyên tử. Nếu nhơn loại không rán sức đem hòa bình hạnh phúc do con đường thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã đến thì nhơn loại sẽ bị tiêu diệt. Nhơn loại mắc nạn tiêu diệt ấy là do tội tình của họ. Một điều Bản Đạo nói cho nước Pháp biết rằng: “Sắc dân này không quen chịu lệ thuộc, cả sự tranh đấu đáng giải ách lệ thuộc của họ đối với nòi giống Trung Quốc buổi nọ không ai cản họ được. Hốt Tất Liệt thân cả Hoàng đồ bên Âu Châu, đặt gót tới Việt Nam bị thảm bại”.

Bản Đạo xin hai chánh phủ phải hiệp với nhau làm một và toàn thể quốc dân Việt Nam không phân biệt đảng phái, Tôn Giáo phải hiệp nhau làm một đừng chia đôi ra.

Bản Đạo cầu xin họ sáng suốt đáng định tương lai mình, do mình vì chủ không muốn cầu ai. Như là nước Việt Nam nhờ Pháp nói với Mỹ - nước Việt Nam đã đánh đổ quyền hành của Pháp, không muốn quyền hành nào thay thế là vậy.

## 02. PHỦ DỤ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP ĐẦU NĂM ẤT MÙI

*Lời phủ dụ của ĐỨC HỘ PHÁP  
Trong dịp các Cơ quan chúc xuân Đức Ngài  
Ngày 1 tháng Giêng Ất Mùi*

T thưa cùng Thánh Thê Đức Chí Tôn, các Chức sắc Thiên Phong Nam, Nữ Luỡng Phái, con cái yêu dấu của Đại Từ Phụ,

Hôm nay Bàn Đạo lấy làm hân hạnh nhờ hồng ân của Đức Chí Tôn ban bố một kiếp sống hữu hạnh, hữu phước được ngộ Đạo, và Qua có một điều cần nói cho toàn con cái Đức Chí Tôn hiểu rõ.

Trước khi mở Đạo Đức Chí Tôn có nói: Nếu ngày nào có mở một nền Tôn Giáo nào mà cái hạnh phúc ấy ta hưởng đặng bao nhiêu đi nữa cũng chưa có thú vị, vì có cho nên Đức Chí Tôn mới lấy Đạo nhà của chúng ta, Đạo Tổ Phụ của chúng ta, đặng lập nên nền Tôn Giáo Quốc Tế, cái vui sướng của Bàn Đạo hơn hết là chỗ đó, dầu cho làm một vị Giáo chủ cho nền Đạo Quốc Tế đi nữa thì xương thịt máu mủ tâm hồn, khí phách, chí hướng của Bàn Đạo đều là diệt hết hồi chẳng nhờ cả ân đức của Tổ Tiên ta để lại thì làm sao hôm nay cả toàn một sắc dân nhỏ yếu nơi cõi Đông Á này hưởng được một đặc ân vô đôi? Nội bao nhiêu đó cũng thấy cả nòi giống ta phải can đảm hy sinh trọn kiếp sanh của mình đặng đền ơn tri ngộ của Đấng tối cao tối trọng ấy.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, các bạn đã có từ buổi ban sơ đến giờ, Đạo vừa mở là có các bạn, các bạn đã chia sẻ mọi điều từ trong cảnh khổ cho đến cảnh vinh quang. Hôm nay không ai biết định hướng của Đạo hơn các bạn, khi này Tiếp Đạo có nhắc lại Bàn Đạo đã hai phen xuất dương sang Âu và Á làm cho uy tín của Đạo càng thêm cao trọng.

Các bạn ôi! Chúng ta chỉ có hy sinh một kiếp sống đặng làm con hạc vô tội, con hạc hòa bình, biết đâu Đức Chí Tôn cũng đem con hạc của Ngài để thế cho con bồ câu trắng mà thiên hạ gọi là con bồ câu hòa bình, nhưng không hòa bình gì hết, thân làm con hạc thiêng liêng ấy buộc ta phải chớ Đạo đi toàn khắp mặt địa cầu. Nếu một chủng tộc nào, một sắc dân nào ở nơi mặt địa cầu này chưa biết Đạo là cái lỗi do nơi ta đó vậy.

Ấy vậy cái phận sự của ta tuy đã khổ não cực nhọc mà Bản Đạo vẫn chưa thỏa nguyện về tinh thần, sự cứu khổ an ủi thiên hạ đương nhiên bây giờ các bạn đã thấy nhơn loại đau khổ một cách quá quất không thể tả đặng. Đau khổ về xác thân, đau khổ về tinh thần, các bạn đã nhờ Đức Chí Tôn giao cơ Cứu khổ ấy thì cần phải tìm phương giải khổ cho nhơn loại, thoảng như buổi ban sơ Bản Đạo không có lãnh trách vụ đặc biệt của Đạo thì các bạn chắc cũng không để tâm cho lắm.

Đến hôm nay dầu cho thân già này không còn năng lực hoạt động chịu cả khổ cực như trước nhưng vẫn cố gắng, thì Bản Đạo thấy hiển nhiên rằng: trong Cửu nhị ức Nguyên nhân họ không phải ở trong nước Việt Nam mà thôi, ở khắp nơi trong các chủng tộc đều có họ.

Tội nghiệp thay bóng Đạo vừa đi tới đâu, mặc dầu Thánh Thể Đức Chí Tôn chưa có làm phận sự mà cả tinh thần lẫn hình thể của họ đều sáng suốt chói lọi vậy.

Họ trông đợi bóng cơ cứu khổ của các bạn lắm. Cố gắng thêm các bạn, vì trong đạo binh thiêng liêng theo hộ giá Đức Chí Tôn từ khai Thiên lập Địa tới giờ, do theo Thánh Giáo Đức Chí Tôn có nói: Bản Đạo là Ngự Mã Thiên Quân, phẩm tước quyền hành cao trọng ấy phải làm thế nào để dấu hỏi?

Ta có đèn đáp, có thể thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn đặng làm phận sự của Ngài hay không? Hay một ngày kia trở về Thiêng Liêng phải thẹn khi ngó mặt Ngài. Bản Đạo nhứt định một hơi thở cuối cùng dầu cho thế nào Bản Đạo cũng quyết tòng mạng lệnh của Đại Từ Phụ làm cho con cái của Ngài đặng giảm bớt khổ não. Tưởng khi các bạn cũng đồng chí hướng với Bản

Đạo đó vậy.

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái đang làm việc thay thế hình ảnh của Đức Chí Tôn, Bàn Đạo xin cả Thánh Thể hãy nghĩ đến con cái của Ngài đang đau khổ, dốt nát về tinh thần đạo đức, họ thiếu cả tinh thần định phận cho họ, không phải định phận mà thôi, lại thiếu cả tinh thần bảo vệ cái sống của họ nữa, chúng ta nghĩ thấy cần phải dạy dỗ dìu dắt và an ủi họ.

Ấy vậy cả thầy Thánh Thể Đức Chí Tôn thay thế hình ảnh của Ngài đang lo lập vị cho con cái của Ngài, hình ảnh bóng dáng của Chức Sắc Thiên Phong thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn không có nghĩa lý gì hết. Trọng hệ hay chẳng là cái giá trị đối phẩm Thiên Liêng cùng Chư, Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thôi. Bàn Đạo ước mong một đứa em của chúng ta lập nên phẩm vị cho thoát khỏi cái kiếp luân hồi, nếu được như vậy thì công nghiệp của chúng ta rất vĩ đại đó vậy. Huống chi giờ phút này cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đem đường cho nó, nâng đỡ nó đưa vào phẩm vị Thiên Liêng Thần, Thánh, Tiên, Phật thì Bàn Đạo tưởng không có danh dự nào bằng, không có phận sự cao trọng nào hơn.

Giờ phút này nó đã chịu khổ não nhiều rồi, đau khổ Đời, lại kể tiếp đau khổ Đạo, hôm nay Thánh Thể của Đức Chí Tôn yêu ái và gởi gắm cho ta lãnh sứ mạng dìu dắt đoàn em đó vậy. Có một phương thế hay ho hơn hết mới có thể bảo vệ ta khỏi lạc lăm, phận sự ta đối đãi cùng đoàn em có một phương pháp duy nhất là chỉ thương yêu mà thôi. Dầu cho sự thương yêu ấy có ra vẻ đại đột, ngu khờ nhục nhã thế nào đi nữa chúng ta cũng chỉ biết thương yêu mà thôi, sự thương yêu đủ với chúng ta làm, mỗi đều không cần tìm phương pháp nào khác, các con Phước Thiện, Hội Thánh Phước Thiện của mấy con tức nhiên Hội Thánh Hiệp Thiên Đài. Chúng Qua có mười mấy người, Chúng Qua không có thể gì an ủi sự thống khổ của toàn thể con cái Đức Chí Tôn choặng.

Chúng Qua có mười mấy người, biến thân ra mấy con, mấy con là hiện thân của chúng Qua thay thế cho chúng Qua đặng tìm phương giải khổ cho thiên hạ làm cho ngọn Cờ Cứu

Khổ của Đức Chí Tôn giao cho chúng Qua đặng thiết hiện ra mãi mãi.

Năm nay là năm bí yếu hơn hết mà gọi là năm hòa bình, mấy em thôi cũng tin bướng như vậy, tin hòa bình đi, hòa bình với đầu óc của mấy em, hòa bình là buổi nào mấy em an ủi cả thiên hạ đau khổ đương nhiên bây giờ đó là hòa bình của mấy em.

Thay thế hình ảnh của chúng Qua giải khổ cho thiên hạ, mấy em ngó lụng lại qua khỏi cơn thử thách của nước nhà chủng tộc rồi trước chúng em sẽ thấy một trường thảm khổ không thể tả đặng. Nào là tật nguyền và bệnh hoạn, nào khổ não, nào truân chuyên đủ mọi điều.

Tình thế đương nhiên bây giờ, mấy em thấy trước mắt là đồng bào Bắc Việt, tội nghiệp thay! Họ bỏ cả gia nghiệp vào Nam, Qua chỉ sợ một điều trong cơn buồn tủi của họ, rồi họ sanh ra chán nản, mấy em thấy vì thiên hạ nâng đỡ binh vực giúp sức cho sự sống còn của họ, Qua sợ không biết thương rồi bạc đãi khi thị, thì nòi giống ta tủi nhục biết bao nhiêu, Qua gởi cho mấy em cái phận sự biến thân ra chúng Qua đi an ủi họ từ nhà, từ người trong cơn khổ não.

Mấy con trong Phục Quốc Hội, những điều Thầy làm không được. Mấy con thay Thầy làm, Quân Đội cũng vậy, Phục Quốc Hội mấy con, không lẽ giờ phút này mấy em biểu Thầy đi ra cõi ngựa cầm cương đặng làm thế các con, phận sự tối yếu, tối trọng cứu dân, cứu nước, mười mấy năm các con đã hy sinh biết bao xương máu cho Tổ quốc giống nòi. Hôm nay có thể mong ước như Thầy đã mong ước từ vĩ tuyến 17 đổ vô hay đổ ra đối với tinh thần của ai đã chia rẽ chớ tinh thần của mấy con không chia rẽ buổi nào hết, bởi ngọn cờ Cứu khổ của mấy con, ngọn cờ Bảo Sanh Nhơn Nghĩa của mấy con đã đến nơi nào thì nơi đó gia nghiệp Thiêng Liêng của mấy con. Thầy chỉ sợ mấy con không đến nơi nào thì nơi ấy còn khổ não, thầy chỉ sợ bao nhiêu đó mà thôi, còn sự thắng lợi của cơ quan Phục Quốc Hội không lẽ Thầy đi ra làm chánh trị đương đầu với thiên hạ. Thầy là nòi giống Việt Nam, tranh đấu đặng đem tương lai cho đất Việt, có nhiều điều các con làm đặng mà Thầy không làm đặng, các con có nhiều

phương làm mà Thầy không có phương làm, thành thử thật ra từ trước đến giờ sự thâm hoạch thắng lợi đều do công nghiệp của các con chớ chẳng phải của Thầy.

Thầy bắt quá chỉ có lời nói mà thôi. Đường lối của các con đi được như hôm nay là dài lắm rồi, đã được hai phần đường. Các con cố gắng thêm và sáng suốt làm thế nào cho phận sự Thiên Liêng của các con tượng trưng hình ảnh nòi giống của các con. Các con đã tránh đặng một điều là thiên hạ cảm dỗ mua chuộc các con, nên Thầy đã yên tâm, thấy Phục Quốc Hội không có cái năng lực nào mua chuộc được, nên Thầy gọi gắm cơ quan chuyển thế một phần cho tay mấy con. Thầy để lời ban khen đã mấy năm qua mọi sự đã đem thắng lợi rất nhiều, nhứt là có một điều làm cho Thầy vui hứng là cơ quan dân vụ của các con nó phù hợp thích ứng với Thầy hơn hết, các con cố gắng với đường lối dân vụ.

Đồng bào Bắc Việt, Bản Đạo đã thường nói: Mảnh đất gắm vóc của Tổ Tiên ta để lại từ Ai Nam Quan đến Mũi Cà Mau Tổ Phụ ta mua chuộc biết bao nhiêu xương máu, dành để cho nòi giống. Không có mảnh đất nào là không phải của chúng ta, nên nhớ điều đó, đừng vì di cư ngoài Bắc vô rồi buồn rầu, không lo rồi sống đặng lo làm nghề nghiệp, phải cố gắng thêm hơn nữa, từ trước đến giờ lịch sử đã để lại để chúng ta đã ngó thấy bằng cứ hiển nhiên, hễ mỗi khi có quốc nạn là mỗi khi chúng ta hiệp chủng đó vậy, để người Bắc kẻ trong Nam không biết nhau là gì, nghe giọng khác nhau, những người dốt nát tưởng đâu là người ngoại quốc, cái đó lấy làm nguy hiểm hơn hết.

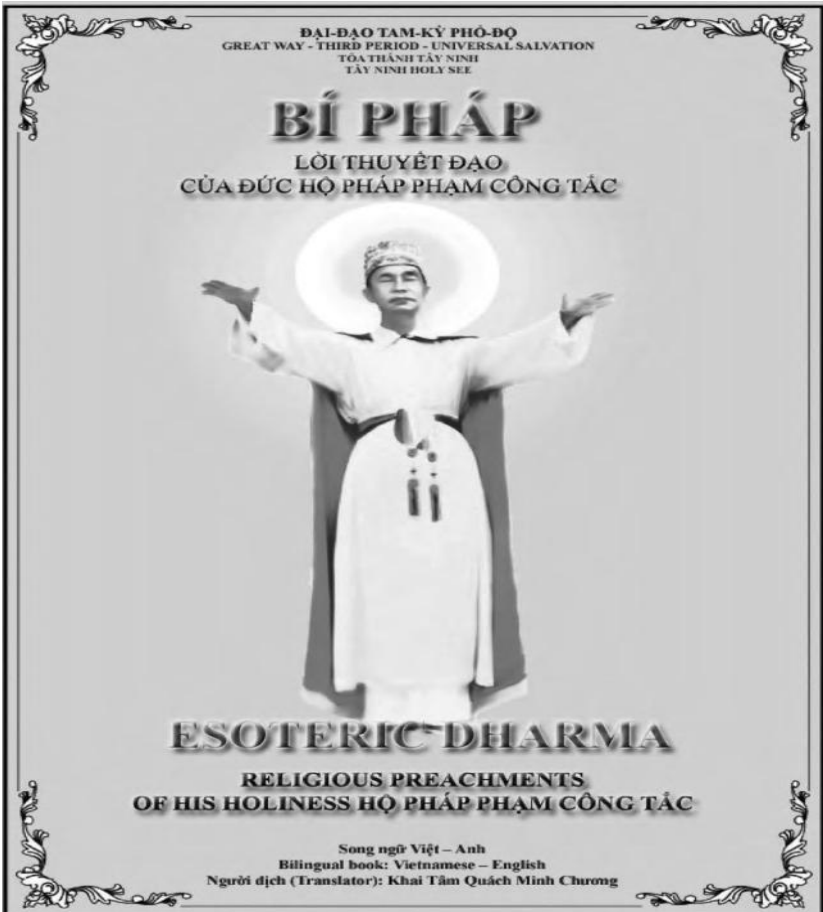
Hôm nay tình cờ chúng ta được một phương pháp hiệp chủng, cả thầy đồng bào Nam cũng thế, Bắc cũng thế cố tâm một điều cần yếu hơn hết là gây tình thân ái vô biên của nòi giống Tổ Phụ để lại trong đầu óc ta hôm nay có phương thế hiệp chủng cho mạnh mẽ khẩn khít, dầu cho có cực nhọc cũng cố làm, sự làm kia nó sẽ lập lại như hồi nhị Chúa Tây Sơn buổi nọ, nó đi theo tán tuồng thống nhứt Hoàng Đò của Chúa Nguyễn khi xưa muốn thiết hiện thống nhứt Hoàng Đò thì nòi giống chúng ta phải hiệp chủng thống nhứt năng lực lại.



Hại thay! Có một điều khổ não hơn hết là từ ngày nền văn minh của Tổ Phụ ta, của Quốc Đạo ta bị thiên hạ chi phối muốn có sự phân tâm của nước, của chủng tộc, vì lẽ phân tâm ấy hôm nay mới có tình trạng này. Nếu không có Việt Minh thì vinh diệu cho quốc sử của chúng ta biết bao nhiêu.

Đồng bào Bắc Việt hãy nhớ nơi đây là đất địa của mấy người không phải mấy người ăn tạm ở nhờ, mà là ở trong gia đình Tổ Quốc. Vậy mấy người đừng buồn thảm, cố gắng hiệp chủng với nhau thì mới mong thống nhất Hoàng Đò trở lại.

Bần Đạo xin để lời cầu chúc toàn thể các con của Đức Chí Tôn đó vậy.



### 03. DÂN CHỦ XÃ HỘI VÀ CỘNG SẢN XÃ HỘI

#### *THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP*

*Ngày 8 tháng 1 Ất Mùi*

Buổi mai Bàn Đạo đã lên Thiên Hi Đài giảng lý do của Đức Chí Tôn đã đợi đến 30 năm khai mở Đền Thờ của Ngài, tương phần nhiều cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái đều biết rõ.

Ấy vậy hôm nay là ngày Lễ Kỷ Niệm của Đạo Cao Đài đã ra mặt Quốc Tế. Nếu luận rằng: Nó đã ra mặt Quốc Tế rồi thì ta cũng nên luận về tình hình đương nhiên của toàn cả các liệt cường của các quốc gia trên mặt địa cầu. Nhứt là tình trạng hiện tại của nhơn loại thế nào cả con cái Đức Chí Tôn đều rõ về hai lý thuyết đương đầu với nhau, đương đua tranh cùng nhau đặng đoạt tinh nhuệ của toàn nhơn loại trên mặt địa cầu này.

Bàn Đạo không cần luận e mích lòng thiên hạ, chỉ nói rằng: Không phải họ đang mong mỗi điều ấy. Với một tâm tình không vụ tất danh lợi, Bàn Đạo nói quả quyết rằng: Hai kẻ muốn thâm hoạch cả tinh nhuệ của nhơn loại đặng làm bá chủ toàn cầu này là hai lý thuyết Dân Chủ Xã Hội và thuyết Cộng Sản Xã Hội.

Chúng ta đã ngó thấy lập trường tranh đấu, hôm nay đã kịch liệt, bởi sự hơn thua của hai khối ấy. Tương lai họ sẽ đương đầu cùng nhau thế nào rồi Bàn Đạo không đoán được. Chỉ có một điều nên để ý hơn hết là giờ phút nào mà người ta đã lấy lý trí xử với nhau không đặng, phải mượn cường lực của võ khí đặng làm sức mạnh của mình thì ngày giờ ấy tương cả sự tranh đấu của họ chưa có một phương pháp nào giải quyết đặng.

Một đảng thì chỉ có hỗn ẩu, gian xảo, dối trá nhứt là côn đồ theo tánh chất hỗn ẩu quyết hơn thiên hạ bất cứ một hành vi nào, không kể gì tâm tình quân tử ấy là khối Cộng Sản ý năng lực mình vô đối tự kiêu, tự đại.

Lấy việc nhỏ luận việc lớn khi ta ở cùng chung trong một xã hội nếu cả thầy con cái Đức Chí Tôn để ý điều ấy là ngó thấy, nếu rui như ta gằn gủi đừng nói rằng mình kết bạn hay chung sống gằn gủi với những kẻ côn đồ thì chỉ biết “rìu búa” là mạnh, lấy hỗn ầu gian xảo của họ, họ làm khí cụ.

Lời tục có nói: Một kẻ nói ngang ba làng nói không lại, mà hễ ai nói ngược lại thì rút rìu búa ra dọa nạt thiên hạ. Đó là một điều người quân tử gớm ghiết hơn hết. Cho nên không có phương pháp chi mà trị đảng họ, trị đảng định phương pháp nghĩa là làm thế nào trị kẻ võ phu đó với phương pháp đặc sắc hơn định luật của nó, và nó lấy sức mạnh của thuyết Cộng Sản Xã Hội, quyết thắng không kể gì là nhân từ, không kể gì là đạo đức chỉ biết thắng thôi. Tranh sống đảng tạo hạnh phúc dầu cho có hèn hạ, nhỏ mọn tới mức nào thì họ chỉ biết có hưởng hạnh phúc mà thôi.

Còn bên Dân Chủ Xã Hội là thực dân ăn cả của cải đồng bào, thâm lấy cả của cải phú hữu của thiên hạ làm năng lực mạnh mẽ của mình.

Hai cái đó Bản Đạo tưởng đem để lên mặt cân Công Lý thì ta thấy “lịch cũng như lương, mà lương cũng như lịch” có chi lạ. Ngày giờ nào toàn cả nhơn loại tỉnh mộng lại, thấy mình làm khí cụ cho thiên hạ tranh đấu với một tấn tuồng làm cho mình đau khổ, thiên hạ sẽ tỉnh mộng lại không cho họ lợi dụng, cả tin ngưỡng đó, tấn tuồng hèn hạ đó dầu cho các nhà Đạo cũng như hạng côn đồ cướp đảng kia đều cũng vậy. Nếu cả thầy thiên hạ không ngó tới mặt nó, đừng gằn gủi nó, thì nó hết sống cùng ta chớ gì. Nó cho nó là mạnh, thiên hạ sợ nó, nó còn nhuệ khí, nó còn nắm cả uy tín của nó. Ngày giờ nào cả thiên hạ đều gớm ghiết không còn ngó tới nó nữa thì nó phải tiêu hủy chớ có gì đâu.

Giờ phút nào cả quốc gia nhược tiểu không để cho họ lợi dụng mình nữa bất kỳ trong hai khối đó. Tự chủ lấy mình, tự quyền lấy mình, một người làm không được, năm bảy người làm, một nước yếu hèn, năm bảy nước hiệp lại đương đầu với họ, vạt bỏ hai khối đó ra, thiên hạ mới hòa bình, duy có lẽ đó thiên hạ mới hòa bình mà thôi.

## 04. LỄ XUẤT QUÂN - VAI TRÒ VÀ NHIỆM VỤ QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI

*Đức Hộ Pháp để lời cảm ơn các quan khách và để lời phủ dụ chiến sĩ Cao Đài trong dịp Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài ngày 9 tháng Giêng năm Ất Mùi*

Thưa cùng Chư Viên Quan Chức Sắc Đồi và Đạo. Trước khi Bàn Đạo để lời, Bàn Đạo xin nghiêng mình cảm ơn toàn cả thầy đồng bào đôi bên niệm tình của Quân Đội và của Đạo đến dự lễ đông đảo và long trọng làm cho rõ ràng thêm về Đạo, Bàn Đạo xin cúi mình cảm ơn toàn thể.

Thưa cùng toàn thể đồng bào, Bàn Đạo xin để lời cùng các Ngài trước vận mạng đương nhiên của Tổ Quốc nòi giống tới một giai đoạn yếu trọng, nếu không nói đã đến một giai đoạn khó khăn đặng định vận mạng tương lai của nó, nhứt là Bàn Đạo xin để lời riêng biệt cùng các nhà văn sĩ cùng các sử gia, trên chín năm tranh đấu hôm nay cái phận sự ấy yếu trọng cho các Ngài hơn hết, bởi nó đến giai đoạn chúng ta phải tranh đấu về trí thức tinh thần, nếu không nói ra rằng: Ta vẫn tiếp tục đương tranh đấu về tâm lý. Tưởng khi trên chín năm quật cường thâm hời độc lập cho Tổ quốc giang san các Ngài có sẵn trong tay một sử liệu có thể một ngày kia ngòi bút quý báu của các Ngài lưu lại cho hậu tấn một kiểu vở, một khuôn mẫu y theo tinh thần cố hữu của Tổ Phụ đã để lại, cái chí quật cường 80 năm đô hộ khiến cho đồng bào chúng ta muốn giải thoát thâm hời độc lập và Hoàng đồ của Tổ Phụ lại; một giang san gấm vóc như thế, nên buộc chúng ta hy sinh xương máu, từ cổ kim vẫn vậy, luật Thiên Điều dưới thế này chẳng điều chi mà ta xin đặng, ta chỉ phải mua phải chuộc với một giá cho đồng giá trị với vật mà ta muốn thâm hoạch. Nhưng ôi thôi! Vật của toàn quốc dân đồng bào muốn thâm hoạch ấy, vật đó quý giá không tưởng tượng cho nên phải trả một giá rất mắc là cái giá xương máu trên chín năm tranh đấu.

Thưa cùng đồng bào, các nhà văn sĩ, các vị cầm bút đang điu dẫn cả tinh thần trí não của chúng tộc ta buổi hôm nay. Có lẽ khi trong lúc rỗi rảnh các Ngài có thể để một dấu hỏi? Cái đường lối của Đạo đã tự xưng là Quốc Đạo hỏi lấy cả tánh chất của nó đã hiển nhiên trở nên một nền Đạo cho Quốc tế mà cái nạn nước của họ như thế này thì phương pháp giải quyết của họ như thế nào mà chớ?

Có lẽ trong khi rảnh ấy các Ngài cũng để dấu hỏi ấy (?) Trường hợp đó thử nghĩ những kẻ trí thức tinh thần phải đi đường lối nào? Phải dùng giải pháp nào? Nhứt là của Bàn Đạo sau 5 năm đồ lưu trở về nước năm 1946 cả cái tình trạng của nước nhà các Ngài cũng hiểu thấu. Bàn Đạo xin thành thật buổi nọ Bàn Đạo đã bí lối không gỡ thoát, một đảng thì Việt Minh lợi dụng tinh thần ái quốc của toàn thể quốc dân đồng bào chỉ hướng vô một điều là lập trường cứu quốc, nhờ cái năng lực mạnh mẽ và quyền năng ấy họ đã nắm trọn sứ mạng của nòi giống và Tổ quốc trong tay từ Nam chí Bắc, nếu như cơ cấu tranh đấu của họ quả là một cơ cấu quốc gia chơn chánh, thì sự thâm hoạch và thống nhứt Hoàng đồ đã làm rồi, đã thành tựu rồi.

Hại nôi! Họ phải xu hướng theo hai chí hướng của hai khối nhứt là họ vẫn thấy khối Cộng Sản lầm lạc, là nương nơi khối ấy mà họ định mạng tương lai nước nhà chúng tộc là cái lầm nhứt hết.

Nếu quả nhiên cái định hướng của họ đem lại thắng lợi cho nước nhà, cho chúng tộc thì Bàn Đạo tưởng không nói rõ ra cả thầy đồng bào đều biết, cũng như những kẻ tôi đòi đòi chủ mà thôi chớ không chi khác. Ngó ngọn cờ độc lập mà vẫn lệ thuộc như xưa, thì làm thế nào tạo hạnh phúc giống nòi đặng! Hại nôi! Khi về nước bên này giành giựt cả quần chúng, thì bên kia cũng giành giựt cả quần chúng, bên này Việt Minh, bên kia Pháp, khối Quốc Gia hai tình thế rất nguy hiểm với hai lần tên mũi đạn.

Thưa cùng cả thầy đồng bào, thử như thế đồng bào mới chỉ con đường nào cho Bàn Đạo đi mà chớ, có một con đường duy nhứt là con đường có của chúng ta mà Tổ phụ chúng ta để lại. Con đường đã có trên 4.000 năm lập quốc và 4.000 năm văn hiến.

Là con đường duy nhất là Bản Đạo phải đi, mà đi con đường ấy, ôi! không biết bao nhiêu đau khổ, đã hy sinh cái khối xương máu của chiến sĩ Cao Đài làm thành, làm lũy đặng bảo vệ sự sống của nòi giống dưới ngọn cờ “Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng” nếu toàn thể đồng bào hiểu cái tâm lý của nó sẽ ứa lụy cùng Bản Đạo mà chớ!...

Có một phen Bản Đạo tuyên bố Quân Đội Cao Đài xuất hiện ra đặng làm tấm bình phong chịu chết cho giống nòi khỏi chết, bảo vệ sống còn cho nòi giống bảo thủ cái nhơn nghĩa của Tổ phụ để lại. Có nhiều khi Bản Đạo cũng lấy làm đau đớn lắm vậy.

Nhưng nghĩ đến cái sứ mạng Thiêng Liêng cao cả ấy có chút an ủi mấy may trong tâm não.

Các con Chiến Sĩ Cao Đài từ Thượng Hạ Sĩ Quan dĩ chí đến Binh sĩ, một phen nữa Thầy xô các con ra hy sinh cứu nòi giống và Tổ Quốc các con. Tương lai vận mạng như vậy các con tiếp tục tranh đấu cho kỳ được đặng thâm độc lập cho giống nòi cho Tổ Quốc các con.



*Quân Đội Cao Đài*

## 05. LỊCH SỬ THÀNH LẬP HỘI THÁNH PHƯỚC THIÊN HIỆP THIÊN ĐÀI

### **ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO**

*Ngày 12 tháng 1 năm Ất Mùi tại Văn Phòng Hội Thánh  
Phước Thiên kỳ lễ Khánh Thành Dinh Thự*

Ngày nay là ngày Lễ Khánh Thành các Dinh Thự cùng trong cuộc Lễ Khánh Thành Đền Thánh.

Khởi đầu Bàn Đạo đi viếng các Dinh Thự nơi Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài, Bàn Đạo chỉ đến viếng chớ không thuyết Đạo, đến đây là Văn Phòng Hội Thánh Phước Thiên, Bàn Đạo cho toàn Chức Sắc đương quyền Hành Chánh Đạo được rõ mục đích của Hội Thánh Phước Thiên do đâu mà sản xuất, bởi trong Pháp Chánh Truyền Chí Tôn lập Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, Hội Thánh Cửu Trùng Đài mà trước khi Chí Tôn đến giao truyền mỗi Đạo là Thiên Điều đã định mở cửa Thập Nhị Khai Thiên đặng đem cò cứu khổ để tại mặt thế này mà cứu vớt toàn cả Cửu nhị ức nguyên nhân con cái của Ngài. Chí Tôn giao phó cho Hiệp Thiên Đài mà trong Chức Sắc Hiệp Thiên Đài chỉ có 15 Ngài Thập Nhị Thời Quân với Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Bàn Đạo; trong 15 thì có 4 - 5 ngoe lãnh lĩnh mà thôi. Đức Chí Tôn kêu anh Cao Thượng Phẩm lãnh trách nhiệm lo cứu thế kế anh qui thiên để lại cái gánh nặng nề cho Bàn Đạo, Bàn Đạo đã thường nói hôm ngày chúc xuân và nơi Đại Đồng Xã, Hội Thánh Cửu Trùng Đài của Giáo Tông, Hội Thánh Phước Thiên của Hộ Pháp tức là Hiệp Thiên Đài đó vậy. Hội Thánh Phước Thiên là thay thế cho Hiệp Thiên Đài lo cứu khổ để giải khổ cho toàn cả nhơn loại, mà Hiệp Thiên Đài chỉ có lãnh lĩnh 4 - 5 vị làm sao lập thành cơ cứu khổ được cái Bí Pháp, chi Pháp Chí Tôn đưa ra biểu phải làm mà trong Pháp Chánh Truyền không có định, Bàn Đạo chỉ lấy bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy mà lập thành dầu cho cả chơn hồn đã siêu lạc nơi nào sau này cũng phải nơi cửa Phạm về cùng Ngài.

Bài thi văn như vậy:

*Tình ngô xá thân tại Phạm Môn,  
Khuyến tu hậu nhứt độ sanh hồn,  
Vô lao bất phục hồi Chơn mạng,  
Tình thế kỳ thân đắc Chánh tôn.*

Vì bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy đó mà Bàn Đạo mới lập ra Phạm Môn, có Phạm Môn rồi mới có sản xuất Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng. Nếu không có Phạm Môn thì không thể nào lập thành Hội Thánh Phước Thiện được, bởi chữ Phạm Môn là Phật, Phạm Môn là cửa Phật chứ không phải Phạm là họ Phạm. Buổi đó cũng có nhiều tiếng phân vân nói Bàn Đạo lập Phạm Môn tức là lập theo họ Phạm của Bàn Đạo, Bàn Đạo cũng như tám bình phong đứng giữa hứng chịu. Sao Bàn Đạo không đầu kiếp các nơi họ Nguyễn, họ Trần mà đến ngay nhà họ Phạm mà để khiến cho Bàn Đạo phải chịu oan ức. Những tiếng phân vân ấy, Bàn Đạo cũng chẳng màng, cứ lo cho kỳ được, bởi vì sự công chánh Bàn Đạo đứng giữa đây Bàn Đạo phải nói Bàn Đạo nói thiệt cả sự nghiệp của Đạo còn tồn tại đây là do nơi tay của Phạm Môn nếu không có Phạm Môn thì Bàn Đạo không đứng vững, Đức Chí Tôn đã định cho Bàn Đạo sáu 72 vị Môn Đệ mà chia ra hành sự 36 - 37 vị, buổi đó Thầy trò chịu cực khổ tầm phương để tạo nghiệp mà bị chúng sanh đánh đổ đến đổi vận lương thực lục tinh đem về Tòa Thánh mà cũng bị ngăn cản quyết bỏ đói cho chết, mà tội nghiệp thay họ không thối chí ngã lòng, cứ cương quyết theo Bàn Đạo cho đến ngày lập thành Hội Thánh Phước Thiện. Thật nỗi khổ tâm của anh em Phạm Môn chỉ lấy hai bàn tay trắng mà tạo nên sự nghiệp cho Đạo, họ chỉ bắt gió nắm hình, lấy không làm có ngày nay Cơ Quan Cứu Khổ đã thành tướng nơi Hội Thánh Phước Thiện các trách nhiệm trọng yếu phải lo hiện trước mặt gần đây là Bảo Cô Nhi bên kia là Khách Đình về mặt Tang Tế đều phải lo mọi hình thức nên Bàn Đạo nói mấy người mà về ở nơi Tòa Thánh liệu lo bề uống thuốc mạnh thì thôi, coi bộ nhắm bề không mạnh liệu bề không kham họ sẽ đem bỏ đại tại Khách Đình cho Hội Thánh chôn cất làm sao thì làm, đã vậy mà còn phải lo tạo hình tướng vĩ đại. Bàn Đạo nói cái vĩ đại của



nó chớ không có nói cái nhỏ với kia là Trí Huệ Cung cũng bảo giá phụ giành cho người giá phụ cũng là Nữ Phái chơn tu tức là nhà Tu của Nữ Phái.

Trên một hình tượng đang khởi tạo là Vạn Pháp Cung trên núi nhà Dưỡng Lão tức là nhà Tu của Nam Phái. Cả hình tượng ngày nay đã biểu lộ trước mặt toàn cả nhơn sanh ai ai họ cũng đều cảm kích hồi trước kia có tượng mà không có hình, ngày nay hình tượng nên được thì sự tiến hóa của Hội Thánh Phước Thiện từ đây sẽ vững chắc không còn lại một trở lực nào mà làm cho cơ cứu khổ của Chí Tôn phải ngưng bước và Bàn Đạo sẽ cho Hội Thánh Phước Thiện hay rằng: Từ đây Hội Thánh Phước Thiện sẽ được bảo đảm.



*Cơ Quan Phước Thiện Hiệp Thiên Đài*

## 06. CÔNG TRẠNG CÁC THÁNH TÔNG ĐỒ

### ĐẠO CAO ĐÀI

**ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT MINH CÔNG TRẠNG CÁC THÁNH TÔNG ĐỒ trong khi làm lễ thiêu xác ngày 15 tháng 1 Ất Mùi**

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam Nữ Lương Phái, các em toàn cả con cái Đức Chí Tôn Nam Nữ, thanh niên của Đạo.

Chắc có lẽ cả thầy con cái của Đức Chí Tôn đều để dầu hỏi? Cái nghĩa lý của cuộc Lễ Khánh Thánh Tòa Thánh và Lễ Thiêu Xác của các Thánh Tông Đờ.

Có lạ chi, không cần kiếm đâu sâu xa hơn nữa ở nơi mặt thế này dầu cho Đạo nào họ cũng thường để một cái mơ vọng là kiếp sanh của mình làm thế nào cho ngộ Đạo.

Một cái câu Sấm Truyền từ xưa để lại có nói rằng:

“Hữu duyên mới gặp Tam Kỳ Phổ Độ,  
Muôn đời còn tử phủ nêu danh”

Ngộ nghĩnh cho chúng ta nên để ý là cái khéo lựa chọn và biết tìm đường và ngộ Đạo ấy.

Cả toàn thể quốc dân của chúng ta hạng Đại Đức cũng nhiều, hạng học thức cũng nhiều, nam cũng thế, nữ cũng thế. Vì sao họ không giành chỗ của ông Lê Văn Trung, ông Cao Quỳnh Cư, bà Lâm Hương Thanh, ông Lê Bá Trang, không lẽ trong thế gian này có người đó, mà còn nữa.

Ôi! Tưởng cả công nghiệp của cả kiếp sanh dành để như họ, nếu có kẻ thiệt biết tìm cái đại nghiệp Thiêng Liêng của mình, biết bao nhiêu sự thềm thường của thiên hạ, danh giá họ đặng như thế, Đạo của ta và phận sự của ta dầu chi ta cũng là hiện thân của họ, phải chăng chúng ta đã làm giá trị Thiêng Liêng của họ thêm quý báu thêm tối trọng, thêm cao thượng hơn nữa.

Cả con cái của Đức Chí Tôn đều hiểu nơi Bát Quái Đài là hồn của Đạo tức nhiên là Tòa Ngự của Đại Từ Phụ và là nơi

Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng ngự. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật họ đã tìm họ đã đoạt đặng một chỗ nơi đó đặng họ ngự. Không phải dễ gì trong kiếp sanh hữu duyên đặng đoạt được như thế.

Đám thanh niên Nam Nữ lưỡng phái suy nghĩ coi, tìm một công nghiệp tương lai, cái trọng, cái khinh, cái bền, cái bờ, cái giá trị, cái vô giá, tưởng khi cả tinh thần toàn thể con cái Đức Chí Tôn đều đã quyết định rồi mà chớ.

Ngọn lửa sẽ thiêu các các Thánh ấy, nó sẽ biến thành ngọn lửa thiêng nó sẽ làm sáng chói Đạo Cao Đài đặng kêu gọi cả tinh thần nhơn loại tìm một con đường giải thoát của họ, con đường cứu khổ của họ mà nó cũng sẽ là ngọn lửa thiêng liêng dìu dẫn cả tâm hồn con cái Đức Chí Tôn luôn cả Thánh Thể của Ngài nữa.

Cái danh giá của họ Bàn Đạo không luận tới công nghiệp của họ cũng thế, Bàn Đạo cũng không muốn nói tới. Chỉ thấy một điều là tiếng gọi thiêng liêng của Đại Từ Phụ buổi ban xưa trong thời nòi giống Việt Nam ta còn đương bị trong ách lệ thuộc. Danh giá của họ, sự nghiệp của họ, có thể bị quyền lực áp bức làm cho nó tiêu hủy, họ có thể khổ não cả sanh mạng của họ khổ não luôn về tương lai danh phận của họ mà họ vẫn coi cái đó là thường. Duy có tiếng gọi thiêng liêng của Đức Chí Tôn là trọng hệ. Nhứt là phé Đòi hành Đạo. Cả con cái Đức Chí Tôn sẽ để dấu hỏi. Ông này thế này, ông kia thế khác và sẽ để dấu hỏi ( ? ) Ừa ... làm sao Hộ Pháp đề trọn vẹn công nghiệp có hơn tất cả định hạng sao Hộ Pháp đề cho họ đồng phẩm với nhau như thế?

Bàn Đạo chỉ nói dứt một điều là về Pháp Luật, Bàn Đạo làm Hộ Pháp đầu cho buổi nọ họ loạn bao nhiêu chỉ dùng cả quyền lực đặng bảo thủ nền Chơn Giáo của Đức Chí Tôn mà thôi. Ngoài ra họ là bạn, họ là đoàn anh, tình đó cao trọng hơn hết. Thứ nhì nữa là cả tội tình cái kẻ nghịch Đạo trước mắt Bàn Đạo vô giá trị. Giá trị thiệt hay không là ngọn lửa thiêng ấy làm cho bùng dậy Quốc hồn nước Việt Nam, tinh thần tối cổ và văn minh tối cổ của nòi giống, cái đó là trọng hệ hơn hết.

Cả con cái của Đức Chí Tôn nên nhớ điều đó.

## 07. ĐẠI HỘI LONG HOA

### *BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh, đêm 30 tháng 2 năm Ất Mùi*

Mấy em Nam Nữ lưỡng phái, đêm nay Qua không giảng Đạo mà chỉ nói cùng mấy em, xin kiếu lỗi cùng chư Chức sắc Thiên Phong Thánh Thể của Đức Chí Tôn.

Hôm trước qua có mời Khâm Thành, các Đầu Phận Đạo vào Hộ Pháp Đường, Qua có thuyết minh cho họ nghe, vì Đại Hội Long Hoa nó sẽ có tại Tòa Thánh này đầu năm Tý. Mấy em cũng chán biết cái đại nghiệp của Đạo đều do tay của mấy em tạo dựng Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy. Đức Chí Tôn đã đến 30 mười năm nay, Ngài đến Ngài nói thật thà chơn chất rằng: Đại Từ Phụ là ông già nghèo, ông nói trong hai câu thi:

*“Trời trời mình không mới thiệt bản,  
Một nhành sen trắng nấu nương chân”.*

Ông đã nói ông là ông già nghèo, ông đến ông dùng có một cái Cơ đặng lập Thánh Thể của ông mà ông giao phó cho một trách nhiệm tối ư quá quan trọng là phải lập nghiệp cho cả toàn con cái đau khổ của ông. Mấy em mới nghĩ lại đó coi, chúng Qua không phải là làm chúa ở toàn cầu này, hay làm chúa một nước, cũng hai tay trắng mà thôi, hiển nhiên hôm nay chúng Qua đi được một đôi đường nhờ Đại Từ Phụ diu dắt và nhờ tay của mấy em đã hy sinh từ giọt mồ hôi, giọt nước mắt mới tạo dựng nên nghiệp Đạo như thế này. Nếu chúng Qua nhìn rằng sự thật thì ta nói nó không phải đủ sang giàu mà ngày hôm nay có thể làm một bóng mát, một cái Nhà Thờ chung cho con cái khổ não của Ngài, để nương bóng Từ bi của Ngài đặng.

Mấy em cũng đủ biết giá trị hy sinh của cả mỗi người mấy em như thế nào, Qua chẳng cần phải dài luận cho lắm, thì đáng lẽ ra thời buổi ly loạn này, nhứt là Qua và Thánh Thể Đức Chí Tôn đã biết cái thân phải truân chuyên của mấy em là thế nào,

cái phương sanh sống của mấy em đã bị phá hoại là thế nào, cái khó khăn của mấy em phải bảo vệ cả sắp nhỏ tức nhiên tương lai hương hỏa của Đạo là thế nào. Lý ra chúng Qua không làm mấy em khổ trí nhọc tâm nữa để từ từ bước đến nhờ ân Đức Chí Tôn diu dần đi, xin miễn đi từ từ nhi tấn mà thôi, đừng đứng chững lại đó.

Trót 30 năm Qua sống chung với mấy em cũng như Thánh Thể của Ngài, mấy em dòm lại coi, đoàn anh của mấy em già nua, chính mình Qua đây đã 66 tuổi rồi, chẳng lẽ tuổi Qua lột da sống đời đặng vừa giúp tay chơn đầu óc với mấy em mãi mãi. Cái đại nghiệp này lưu lại cho mấy em hay chẳng là do nơi kế chí của mấy em, mấy em cố gắng đặng lưu lại cho máu mủ không biết chừng nào đường lối Tổ Tiên mấy em đã trở bước lại đây họ được hưởng một cái hạnh phúc, công nghiệp của mấy em chút nào hay chút nấy, ngặt một nỗi là cả cái phận sự thiêng liêng của Đức Chí Tôn giao phó trong đây có nhiều điều buộc ta phải cố gắng làm cấp cấp ngày giờ Đức Chí Tôn đã định mới đặng. Mấy em cũng đã biết trong Kinh Đại Tường Đức Chí Tôn đã nói rõ:

*“Hồn Ngươn Thiên dưới quyền Giáo Chủ,  
Di Lạc Vương thân thủ phổ duyên.  
Tái sanh sửa đổi chơn truyền,  
Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong”.*

Mấy câu trên Qua không cần giải nghĩa, duy có câu: *“Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong”* mấy em biết là thế nào? Đối với nhơn loại kể từ ngày hôm nay tức nhiên từ ngày mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho mãi mãi tới tận thế cái địa ngục dưới kia đã bị tiêu diệt rồi, Thập Điện Diêm Cung đến rước mấy em nó đã vong phé rồi, mấy em không còn sa xuống cửa Địa ngục, mấy em không còn chịu dưới quyền của Thập Điện Diêm Cung, cái đó là hệ trọng hơn hết.

*“Hội Long Hoa tuyền phong Phật vị”*

Mở Hội Long Hoa để tuyền phong một vị Phật hay nhiều vị Phật.

*“Cõi Tây Phương khứ quỷ trừ ma”*

Nơi Tây phương Cực Lạc cũng vậy, tảo thanh không còn ma hồn quỷ xác đến đây nữa.

*“Giáng Linh Hộ Pháp Di Đà,  
Chuyển cây Ma Xử đuổi tà trục tinh”*

Câu này rất rõ mấy em đều biết.

*“Thâu các Đạo hữu hình làm một,  
Trường thi Tiên Phật vượt kiếp khiên”*

Cái trường thi Tiên của bậc Tiên đoạt vị Phật.

*“Tạo đời cái dữ ra hiền”*

Câu đó Qua không cần giải nghĩa.

*“Bảo sanh năm giữ diệu huyền Chí Tôn”.*

Tới năm Tý sẽ mở Hội Long Hoa tuyên phong Phật vị tại Tòa Thánh này. Mấy em làm cho kịp, Qua nói quả quyết mấy em làm không kịp, mà Qua có qui liễu trước đi nữa thì cái tội ấy về mấy em chớ không phải về Qua, nhớ điều đó, Qua cố gắng, Qua tận trung cùng Đạo, tận hiếu cùng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, Qua chỉ ước cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây nó hưởng một điều trọng yếu không biết bao giờ, ngày giờ Qua không có thể định trước, không có quyền gì định trước. Qua hứa hẹn điều đó đặng; Qua ước làm thế nào cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây nó gặp mặt Đức Chí Tôn đến tại thế này, lấy một quyền năng Thiêng Liêng của ông như ông đã đến Đền thờ Tây Tạng kia vậy. Hễ nói đến Đền thờ Tây Tạng Đức Chí Tôn đã đến Qua cũng nên tường thuật điều đó cho cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều nghe hiểu.

Năm 1917 khi Cộng sản đã đánh đổ Đế quyền của Nga, các bậc công hầu đời phong kiến của Tô Nga buổi nọ đều phải đào tẩu, nhứt là Bạch Nga, Xích Nga không nói gì, còn Bạch Nga thì phải trốn không thôi bị chúng tàn sát. Trong đó có một vị Bá tước cũng chạy giặc qua Tây Tạng, khi qua đây với một số người bạn, cũng được hai mươi mấy người nương thân nơi Tây Tạng. Dalai Lama ông nghe cả cái khổ não của họ, cả cái hoạn nạn của họ, ông thương quá chừng quá đỗi, ông bảo vệ, ông nuôi nấng.

Ông Dalai Lama là Phật vương của xứ Tây tạng, mấy em dễ biết chẳng phải ông ở xứ Tây Tạng đặng ẩn thân mà thôi, mà ông còn bảo vệ nuôi dưỡng nữa. Ngày nọ vị Bá Tước buồn rầu nhớ quê hương, nhớ vợ con, nhứt là đi một thân mình, còn cả thầy các tướng quan phần nhiều là võ theo cùng Ngài cũng có vợ con để lại bên Tô Nga hết, chạy giặc qua bên Tây Tạng nương nấu đó vậy thôi? Đức Dalai Lama ông hiểu thâm tình của vị Bá Tước đó, ông hiểu sao không biết, ông dạy Đạo cho ông kia nghe, một khi đó thì ông sửa soạn, ông đi vô Đền Thờ, ông ăn mặc sắc diện khác hơn buổi trước làm cho nhiều hàng các quan theo Bá Tước hỏi, không lẽ giấu họ. Ông mới nói thiệt rằng: Đêm nay là đêm Đức Chí Tôn ngự tại Đền Thờ, mấy vị trong buổi khổ não nghe tới danh Đức Chí Tôn đến, mừng quá hỏi, vậy chớ chúng tôi có thể vô châu trong đó được không? Thì Ông Dalai Dama nói: Mấy người cứ đi theo tôi, ông dắt vô trong Đền Thờ họ theo họ tọc mạch hỏi, làm sao mà biết Đức Chí Tôn đến, mà Chí Tôn đến thế nào? Tôi dặn mấy Ngài nghe các cái chuông chung quanh Đền Thờ reo một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa chạy rần rần đó là Ngài đến, là Đức Chí Tôn đến, vô đó rồi ông Dalai Lama ông dắt vô trong một cái phòng thấp đèn mờ mờ vậy thôi. Ông đem vị Bá Tước với mấy người bạn khi vô trong đó ông để ngồi, ông biểu cầu nguyện, ông Bá Tước ông đương rầu khổ não tâm hồn quá lẽ đi, ông cầu nguyện hay không biết phép của ông Dalai Lama hay phép Thiêng Liêng của Đại Từ Phụ làm nên không hiểu, thì trong phòng đó ở đằng sau có một tấm như ni đen hay là vải mà trải nguyên cả một phòng to lớn vậy.

Ông Dalai Dama biểu ông Bá Tước chú ý dòm vô đó, cả thầy cầu nguyện rồi dòm vô, ban đầu thấy như một ngọn khói, mà ở ngoài bay vô trong phòng đó ngay chỗ ông về rồi nó tràn vô cả cái khói đằng sau đen rồi cái khói trắng nó hiện hình ra một cái phòng nhà của ông Bá Tước ở trong đó, bà Bá Tước với đứa con đương nhớ chồng ôm mặt sầu thảm một cách. Ông nọ thấy rầu, ông cúi mặt xuống, ông khóc lớn lên, mấy người kia cũng đổ lụy hết thầy, rồi cái khói đó tan đi, khói đó tan miếng màn đen như cũ. Thấy cái đó rồi ông Dalai Dama ông mới dắt mấy người đó

vô Đèn Thờ thì ngay đúng giờ Tý cũng như giờ mình cúng đây. Quả nhiên nghe các chuông treo chung quanh Đèn Thờ đều reo lên một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa thì hết thấy các vị Đại đức đều cúi mọp đầu xuống, tới chùng đó có một mình ông Bá Tước với mấy người Nga tộc mạch họ ngược lên dòm thì vừa ở trong Đèn u u ám ám vậy thôi, chớ không có sáng sủa như đèn điện mình đây, thì đó nó làm sáng rõ chiếu diệu như ban ngày, ánh hào quang chiếu toàn trong Đèn Thờ đều sáng hết, ở ngoài dường như một bóng sáng đi tuốt vô trong, chùng đó họ sợ, họ cúi đầu xuống, tới chùng Đại Từ Phụ phát thình lên giảng đạo rồi họ ngó lên họ tởa cái thể Đức Chí Tôn không rõ ràng lắm, họ thấy cái trạng đẹp đẽ hào quang chiếu diệu sáng ngời đẹp lắm, họ chỉ nói có bao nhiêu đó mà thôi.

Khi giảng đạo rồi Đức Chí Tôn nói:” Trong 40 năm kể từ 40 năm thì nhơn loại đau khổ luôn luôn, Mỗi lần Đại Từ Phụ đến 50 năm, Ngài trở đến tại Đèn thờ Tây Tạng, thành thử mình tính lụng lại năm 1917, năm nay là năm 1955 nó là 38 năm hả ? 38 năm rồi còn hai năm nữa thiên hạ mới yên, mới thái bình, thành thử Qua ngó thấy dường như trùng quá chùng quá đôi, để mà coi số nó có quả quyết vậy không đó, tại Đèn thờ Tây Tạng Qua thấy họ hưởng được hồng ân của Đức Chí Tôn vô đối là Đức Chí Tôn đến với họ không biết đạo đức uyên thâm của xứ Tây Tạng, Đạo của họ sản xuất ra ngày nào mà họ được hưởng hồng ân vĩ đại như thế.

Đèn thờ Jérusalem ở Palestine bên Cận Đông thì Đại Từ Phụ có đến một lần, đến một cách oai nghiêm quá chùng, quá đôi, thiên hạ nhắc lụng lại giờ làm cho Qua sợ sệt lắm. Trong Đèn Thờ Jérusalem như các thầy Sãi ở nơi đó phụng sự hương khói cũng như làm Từ nơi đó là giòng dõi Lévi, Lévi là con út ông Abraham.

Có lẽ Đèn Thánh này Qua dám chắc thể nào Đức Chí Tôn cũng đến tại chưa đến là vì lẽ gì? Lý do gì chưa có trọn vẹn đây.

Mấy em cố gắng đi, từ đây tới sau cho tới ngày Long Hoa Đại hội nên hư, đặng thất, điều gì Qua lập Đại hội Long Hoa được hay chẳng Qua phú thác nơi tay mấy em đó vậy.



**08. VÌ SAO ĐỨC CHÍ TÔN ĐẾN  
NGÀI ĐẾN ĐẶNG LÀM GÌ?  
LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP  
Đêm 15 tháng 3 nh- Ất Mùi**

Đêm nay có lẽ giảng Đạo hơi dài một chút, Đại Đoàn giờ không đủ đặng giảng, chớ Tiểu Đoàn có thể ít mệt hơn, dầu có nghe nhiều một chút cũng không đến nước.

Đêm nay Bàn Đạo giảng vì lẽ gì Đức Chí Tôn đến và đến đặng làm gì? Và cái nền Chơn Giáo của Ngài là sao? Bàn Đạo đã đặng nhiều lời của mấy em nhứt là trong Bàn Trị Sự tức nhiên là hàng Em của Hội Thánh hay Thánh Thể út của Đức Chí Tôn, nghĩa là con cái yêu dấu của Ngài hơn hết đã phàn nàn thấu tới tai Bàn Đạo.

Thời cuộc biến thiên thế nào không biết mà cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn dầu Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy đã bị thiên hạ lợi dụng quá lẽ, lợi dụng về xương máu, lợi dụng về tài sản cho tới nước, lợi dụng tâm đức hiền lương của họ rồi lại còn kêu vói lên chẳng biết Thánh Thể của Đức Chí Tôn kia họ có mở con mắt Thánh đặng họ thấy hay chẳng hay họ đã mù quáng.

Vì lẽ cho nên đêm nay Bàn Đạo mới giảng ba đề thiết yếu ấy mà cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều hiểu, chẳng phải ngoài Đời kia mà thôi, tới trong cửa Thiêng Liêng của Đạo, các em Nam, Nữ đều ngó thấy tinh thần của toàn thể Nhơn loại đã bị khảo đảo một cách quá lẽ, từ cổ chí kim tới giờ chưa có cái khùng hoảng tinh thần của Nhơn loại trên mặt địa cầu. Hôm nay nó làm cho toàn thể hể nước nào mạnh giàu liệt cường chừng nào thì cái khùng hoảng tinh thần của họ lại càng quá lẽ vô độ không thể gì luận được, không thể tả được, họ sống lợi với cái tinh thần hồi hộp sợ hãi, cái quái dị hơn hết là họ càng mạnh thì Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ lại cho họ thấy cái mạnh của họ là cái chết của họ, ngộ nghĩnh là có bấy nhiêu đó. Ai đời móc cả cái óc

não, cả cái khôn ngoan, cái hay biết ra đặng tìm cái năng lực vô đối tức là nguyên tử lực, rồi còn tò mò kiếm một cái mạnh hơn nguyên tử lực ấy nữa, mấy thứ bom đương nhiên bây giờ nó giết hại hơn mạng coi như con muỗi, con kiến.

Cái mạnh của họ nó trở lại dọa nạt họ phải sợ nó, ngay đến đời như ông Thủ Tướng của nước Anh là ông Churchill ông là người hai lần hai cái đại chiến, ông cố chịu hết, ông là một đại tướng phi thường của nước Anh, nếu ta có thể nói sự công bằng thì từ thử tới giờ nước Anh chưa có vị Thủ Tướng nào phi phạm như thế đó. Khi nọ ông than, ông nói kể từ ngày đã xuất hiện bom nguyên tử, tôi thú thật với các Ngài, tôi ngủ không yên giấc. Ông thường có nói rằng: Ông ăn không ngon, nằm không ngủ, như nước Nam ta mà ông nói ông ngủ không yên giấc, chẳng phải một mình ông Churchill mà thôi, tôi tưởng các nhà bác học, các nhà chánh trị gia đại tài, cả toàn hơn loại, toàn vạn quốc, giờ phút này sống với sự hồi hộp sợ hãi mãi, thiên hạ họ nói một cách kiêu ngạo, mà kiêu ngạo một cách khô hải nghe ngộ nghĩnh làm sao, họ nói cả liệt cường mà sợ bom nguyên tử bây giờ chẳng khác nào thầy pháp sợ Cô Hồn với ông Tướng, họ đã sản xuất nó ra, họ tạo dựng ra oai quyền của nó họ đối thủ, họ địch thủ, họ sợ nó một cách đáo đẽ, sợ thiệt tình chớ không phải sợ đối trá, hay làm bộ, sợ ngay vậy.

Cái khủng hoảng tinh thần ấy nếu như ta đã theo chon Đại Từ Phụ từ 30 năm nay chúng ta biết tánh đức của Ngài, của ông Cha lành vô đối chưa có ông Cha phạm nào của ta mà có tâm đức như ông, thương yêu con cái của ông một cách phi thường, một cách lạ lùng, mà cái khủng hoảng tinh thần hơn loại đương nhiên bây giờ tôi dám chắc nếu ông không muốn đến là cái lẽ gì mà chớ. Chỉ còn cái đau khổ tâm hồn hơn loại như thế đó buộc ông phải đến mà thôi.

Vì có cho nên ông đến, ông đến đặng chi, cũng như câu hỏi thứ nhì, ông đến đặng chia khổ cho con cái của ông, nên ban sơ ông đã nói một cách chơn thật và đơn giản, ông nói: “Thầy đến Thầy hiệp lương sanh đặng Thầy làm cơ thể đề cứu vớt chúng sanh”. Tuy nhiên ông đến ông lựa chọn các con hiền lương đạo

đức, ông đem vô cửa Thiêng Liêng của ông tức nhiên cửa Đạo đặng ông làm cái thi hài hữu hình của ông, xác thịt hữu tướng của ông tại thế gian này gọi là Thánh Thể hay là Hội Thánh, ông lập Hội Thánh ra đặng làm Thánh Thể đặng ông làm gì? Không có gì khác hơn đặng ông làm hình ảnh của ông, đặng ông chia khổ não của con cái của ông mà đầu tiên hết, nếu ông không có phương kế chia khổ não ấy ông đến đặng mà ông an ủi, ông đỡ lấy cái đau khổ của con ông đã chịu.

Ấy vậy cái Chơn Giáo của ông, ông đem Thánh Thể ra cốt yếu đặng ông làm xác thịt của ông đặng ông san sóc con cái của ông, tức nhiên san sóc cả cái đau khổ của nhơn loại. Bần Đạo nhắc lụng lại một lần nữa, chẳng phải như các Giáo phái kia gọi mình là chúa của thiên hạ, hay mình là thầy của thiên hạ, mà Hội Thánh của Đại Từ Phụ lập đây cốt yếu để làm hình thể của Ngài đặng làm tôi cho con cái của Ngài, làm đầy tớ cho con cái của Ngài, nhớ điều đó là trọng hệ hơn hết.

Thì đó chúng ta ngó thấy sự thảm khổ ấy, lượn sóng đời nó không phải lan tràn ngoài đời kia mà thôi. Qua có dịp giảng Qua nói: Cái lượn thủy triều của đời nó dâng lên như thể lụt bão kia, nó tràn ngập hết, chính mình trong cửa Đại Từ Bi của Đức Chí Tôn, Chí Tôn đây nó cũng không từ, nó tràn vô tới cửa Đại Từ Bi đặng nó lôi cuốn cả con cái của Ngài trôi theo nó, chìm đắm theo nó ra cho tới khổ hải. Mấy em đã ngó thấy đầu cho cả Thánh Thể hay chúng Qua bắt lực không đỡ vớt khổ não của mấy em toàn hết, nhưng mấy em đã thấy thừa rằng: Chính mình cái khổ não của mấy em bị lượn sóng đời lôi cuốn, mấy em chìm đắm trong đó mà cả chúng Qua tức nhiên Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải nhào theo lưng mấy em đặng lặn hụp trong đó, đặng cứu vớt mấy em. Những kẻ đã lợi dụng mấy em đó, làm cho mấy em làm hình ảnh của lượn sóng đời đó vậy, mấy em muốn tránh chẳng chúng Qua cũng muốn tránh lắm vậy, mà tránh đặng thì có chi may mắn hạnh phúc hơn, cái này tránh không đặng, ta phải chịu vậy, nếu tránh đặng thì mấy em đã tránh, chúng Qua khỏi lặn hụp trong đó, cái này mấy em tránh không đặng, chính mình mấy em bị lôi cuốn toàn thể hết, rồi biểu Thánh Thể của Ngài tức

nhiên là Hội Thánh không bị khổ não với mấy em sao đặng. Cả cái khổ não trong đó nó có trách nhiệm của mấy em tự đào tạo, mấy em cố gắng gượng đi, đừng cho ngọn thủy triều lôi cuốn mấy em thì chính mình chúng Qua cũng có (*khó?*) thể tránh khỏi, vì bởi thấy mấy em chìm đắm trong đó chúng Qua mới lội lặn theo, nếu mấy em không chìm đắm ai biểu mấy Qua lội lặn theo mấy em cho được, quyền nào mà biểu đặng.

Ngày hôm nay mấy em than thở với Hội Thánh không ngó thấy, thấy lảm chớ, thấy rõ ràng hơn mấy em lảm, thấy mà không biết làm sao cứu được mà chớ.

Ấy vậy, ta có một tinh thần, một phương pháp duy nhất của Đức Chí Tôn đã để trong mình ta, nó là bộ Thiết giáp đang bao phủ lấy ta, ta mang bộ Thiết giáp ấy vô, mấy em cố gắng mỗi em đều sắm bộ Thiết giáp ấy tức nhiên là đạo đức của mấy em đó vậy.

Nếu đạo đức của mấy em, Đức tin của mấy em đã mạnh, đạo đức của mấy em được kiên cố, Qua dám chắc mấy em sẽ thắng mà mấy em giúp chúng Qua thắng luôn đó. Mấy em chiến đấu đi, lấy Đạo Đức đặng chiến đấu cả mưu chước quỷ quyền đó đi thì chúng ra sẽ tạo hạnh phúc chung cho nhau. Qua thấy có một điều lộn sóng đời lôi cuốn mấy em, mấy em không cần ngó lụng lại đặng mấy em tự nhủ lấy mình, yêu ái nhau kia, mấy em cứ giựt giành từ món ăn chỗ ở, mấy em giựt giành từ mảnh quyền, mảnh thế, cái hồ nhục trong cửa Đạo này không có chi khác hơn là làm cho Qua hồ nhục hơn cái đó. Mấy em chưa biết nhượng với nhau món ăn chỗ ở, mấy em còn giành giựt với nhau phương thế sống, chưa biết nhịn nhau đặng bảo vệ cho nhau, thì cái tình trạng đó nó trả với cái giá đó cũng vừa.

## 09. SO SÁNH QUYỀN ĐỜI VÀ QUYỀN ĐẠO BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP Đêm 30-3 năm. Át Mùi

Đêm nay Bàn Đạo giảng cái đề so sánh quyền Đời và quyền Đạo, cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái, nhưt là đám Thanh Niên Nam, Nữ, phải rán để ý cho lắm để tâm nghe sẽ phân biệt cảnh Đạo với đường Đời xa cách với nhau một trời một vực, chỉ có ngộ nghĩnh một điều:

Tuy vẫn phân biệt nhau như thế mà nó lại có cái liên hệ mật thiết với nhau mới là lạ lùng cho. Trước khi giảng quyền Đời và quyền Đạo, Bàn Đạo phải tỏ cái hình trạng của Đạo thế nào, hình trạng của Đời thế nào rồi mới tỏ cái quyền của nó ra sao.

Quyền Đạo cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều thường nghe giảng và đều hiểu mà chớ, vì Đức Chí Tôn không có tái kiếp làm người, Ngài đến cả con cái của Ngài với một huyền diệu lạ thường là huyền diệu Cơ Bút, thành thử Ngài không nói mà chúng ta nghe, Ngài không hình mà chúng ta thấy, Bàn Đạo đã giải rõ thường tình tại sao Ngài đến? Đại Từ Phụ đến, Ngài đã nói quả quyết Ngài đến để Ngài chia khổ cùng con cái của Ngài. Vậy nếu Ngài không có hình trạng thế nào Ngài chia khổ ấy được; tức nhiên Ngài phải làm thế nào Ngài có hình mà chớ. Muốn cho ra cái Thánh hình của Ngài không phương chi hay hơn là Ngài tụ họp con cái hiền lương của Ngài đặng lập thành Thánh Thể tức nhiên cái hình Thánh của Ngài, chúng ta thường gọi là Hội Thánh. Ấy vậy Ngài đến Ngài chia khổ, Ngài lập Hội Thánh tức nhiên Ngài lập hình ảnh của Ngài. Hình ảnh của Ngài nó có đẳng cấp trật tự cả Thiên Phong Chức Sắc của Hội Thánh từ Giáo Hữu đở lên là Thánh Hình của Ngài; chẳng khác nào như cái đầu, còn cả toàn thể con cái của Ngài từ bực Lễ Sanh đở xuống, tỷ như tay chân thân thể của Ngài, Ngài lấy cái đại thể Chơn Giáo của Ngài đã lập giáo thành tướng của nó tức là cái gia đình Đạo giáo.

Ấy vậy Chơn Truyền của Ngài đã đặt trên thế gian này là gia đình Đạo giáo của Ngài tức nhiên gia đình tinh thần.

Bây giờ ta lại luận hình thể của đời. Bất kỳ xã hội nhơn quần nào, Bàn Đạo đã có dịp thuyết minh rằng, con người bao giờ cũng phải sống tập đoàn đặng bảo vệ cái sống cho nhau mới gây nên quốc gia xã hội, cái đại thể đó nó thành ra toàn thể nhơn loại, Bàn Đạo nói giờ phút này cả toàn thể nhơn loại lại còn mong rằng họ sống tập đoàn với nhau trong đại thể của nhơn loại mà chớ.

Ấy vậy, mỗi xã hội có Vua, có Chúa, không thì có vị Quốc Trưởng, dưới quyền của vị Quốc Trưởng ấy, hoặc có Triều đình hoặc có Chánh phủ, cả nhơn viên Chánh phủ hiệp lụng lại với Quốc Trưởng là cái đầu. Còn dưới là dân chúng tức nhiên là các năng lực của toàn thể Quốc dân; Sĩ, Nông, Công, Thương, tứ dân, tứ thứ là tay chân và thân thể. Rồi trong xã hội ấy định phương pháp đặng lập cái Đại thể gia đình của toàn một sắc dân; Đại gia đình của một sắc dân gọi là gia đình xã hội, tương diện của hai bên đó vậy.

Bây giờ Bàn Đạo luận về cái quyền, cái quyền đôi bên bao giờ cũng phải quyết định với một cái pháp luật của Hội Thánh. Luật của Hội Thánh để định quyền cho Đạo cho Đại gia đình của tinh thần nhơn loại, ngó thấy Tân Luật, Pháp Chánh Truyền là một chơn tướng lập Thánh Thể của Ngài không cần luận đến, chỉ luận về Tân Luật mà Đức Chí Tôn và Đức Lý Giáo Tông đã dạy Hội Thánh khi mới khai Đạo, lập trong ba tháng phải thành tựu, trong Tân Luật con cái của Đức Chí Tôn đều ngó thấy, Bàn Đạo không cần lập đi lập lại vô ích chỉ lấy cái tinh túy của nó là trong Tân Luật ấy Đức Chí Tôn định cho Ngũ Giới Cấm và Tứ Đại Điều Qui và trong ấy cốt yếu bảo vệ Tam Cang Ngũ Thường của toàn thể con cái của Ngài, thật ra cái Thiên Luật của Ngài mà Ngài đã để trong tâm não con cái của Ngài. Luật chỉ có một là Thương Yêu, Quyền chỉ có một là Công Chánh.

Thiên hạ đã lập luật nhiều quá, mà cái luật của thiên hạ lập ấy tương khi cả thấy đều ngó thấy, dầu cho họ có thay đổi cho tới tận thế họ chưa có phương nào làm cho nó phù hợp với cả nhơn tâm bao giờ. Còn Đức Chí Tôn đến lập Luật có một điều mà thôi là Thương Yêu, cả thấy điều hiểu cái Luật ấy, nghĩ coi có ai

tránh khỏi đặng không, người nào không có dính trong cái Luật Thương Yêu ấy thì chẳng hề họ sống được bao giờ, nhưt là sống chung của đồng loại, hoặc họ phải tự họ ly dị cả nhơn loại hay là cả nhơn loại buộc phải đào thải họ nếu họ không tuân cái luật ấy.

Còn cái quyền công chánh công bình chánh trực dầu một kẻ không học kia dốt nát thế nào mà học được hai cái đặc tánh quý báu ấy, tôi tưởng cả thầy thiên hạ đều cúi đầu tôn trọng kính nhường và nhưt là họ thương yêu, Thiên Luật của Đức Chí Tôn là vậy. Tân Luật Đức Chí Tôn cốt yếu muốn cho ta làm đặng, ta bảo vệ cái Tam Cang Ngũ Thường của nhơn loại. Nói về phương Đông này dầu cho luận tới các Quốc gia xã hội đến đâu đi nữa họ tự trọng họ văn minh thế nào, họ chưa ra khỏi đường lối ấy, niêm luật ấy bao giờ, nếu họ ra khỏi là muốn tự bỏ cả xã hội của họ thì nó sẽ thành cái gì chớ không thành xã hội.

Giờ đây luận tới Luật Hội Thánh. Luật của Hội Thánh chỉ lập ra trong buổi con cái Đức Chí Tôn bị cái óc ngoại hình ngoài đời kia xâm phạm tinh thần và hình chất của nó. Hội Thánh buộc phải lập Luật chẳng khác nào như thể một phương che chở như ta đã nói thấy một người kia đi tới miệng giếng họ muốn sa vào đó ta kêu trở lộn lại. Luật của Hội Thánh phải chuyển luân theo thời thế của xã hội, nhưt là trong con cái của Ngài chớ thật ra không có giá trị gì hết. Bởi hình không có. Bây giờ nói tới hình của Luật Đạo. Cái quyền của Đạo, quì hương, tụng Kinh Sám Hối, đáo để trực xuất Nội Thành nơi Thánh Địa, rồi còn dữ hơn nữa trực xuất ra khỏi Đạo, chớ chưa có giết ai, chưa có tù tội ngục hình, cũng chưa có đem ai mà bắn, mà giết bao giờ, ấy là Luật của Đạo. Vậy cốt yếu cái khuôn khổ Đại gia đình tinh thần này để tạo con cái của Đức Chí Tôn thành Thánh, nong nã dạy dỗ diu dắt thế nào cho họ thành Thánh đặng họ mới cầm cái Cờ Cứu Khổ của Đức Chí Tôn vững vàng và mạnh mẽ, họ mới thay thế hình ảnh của Đức Chí Tôn đặng.

Vì có cho nên cả khuôn khổ quyền lực của Đạo cốt yếu để tạo Thánh.

Bây giờ ta mới luận về quyền Đòi, cả quyền Đòi thật quyền của họ thiệt lực của họ là Nhơn Đạo. Muốn thành tựu

Nhơn Đạo ấy họ phải thông minh trí thức lịch duyệt thể tình, thông minh trí thức phải học, lịch duyệt thể tình họ phải chuyên nghiệp lấy họ, nghiệp làm quan ấy. Vì cứ cho nên một ông quan mới đầu tiên thăng thình bực nhỏ lên cao, học đặng chuyên chú nghệ nghiệp của họ, cốt yếu họ cầm quyền trị dân ấy đặng chi, họ mong mỗi gì, họ mong mỗi cho cả toàn dân được hạnh phúc cả cái sống còn của dân được bảo thủ, cái sanh hoạt của dân được hòa ái tương thân. Thật ra họ không có đi ngoài khuôn khổ Tam Cang Ngũ Thường của văn minh ta lưu lại từ thử đến giờ. Muốn bảo vệ cho họ đặng hòa bình thân ái với nhau phải dĩ Đạo vi trị, họ phải mượn văn minh Đạo giáo của Tổ Phụ ta để Tam Cang Ngũ Thường làm căn bản, trong gia đình xã hội phải nương theo bóng của Đạo bên kia họ mới có căn bản, có căn bản ấy thì mới ích nước lợi dân trừ gian diệt nịnh.

Hại có một nỗi là họ tạo luật ra quá quắt có nhiều điều họ lập ra khuôn luật mình thấy thất đức bất nhơn tàn ác, họ dùng cả cái cường lực trị dân, vì cứ cho nên các xã hội nhơn quần hiện tại bây giờ đây loạn là vì họ không lấy đạo đức nhi trị, họ không tùng theo tâm lý mà họ chỉ tùng theo quyền lực mà thôi, nào là khảm lớn, nào súng, nào gươm máy. Hễ tuân theo khuôn luật của họ trị thì họ để còn sống, nếu không tuân theo khuôn luật thì họ giết, mà kỳ trung thật ra Bản Đạo tông luận gia đình tinh thần tức nhiên Đạo là tu thân, còn gia đình xã hội là trị quốc. Còn thiếu tề gia, tề gia không phải là tề gia đình, tối thiểu của mọi gia đình mà tề gia đình thiêng liêng gia đình tinh thần về xã hội, duy có tề gia ấy nếu mà đôi bên, bên Đạo và bên Đồi hiệp phương chúc lại với nhau dùng cái phương tề gia ấy mà tương liên mật thiết với nhau nó phù hợp lấy nhau, đời mới hưởng được hạnh phúc thái bình. Ngoài ra nữa đâu phương chúc nào hay hơn bao nhiêu mà không có đặng cái tề ấy, chữ tề ấy không quyết định đặng thì nước vẫn loạn mãi thôi, nhơn sanh phải thống khổ mãi thôi. Vì cứ cho nên Bản Đạo mới nói: “Đạo không Đồi không sức, Đồi không Đạo không quyền”; hễ họ tương liên với nhau không được tề gia nhưt thống về gia đình tinh thần và gia đình xã hội của họ thì bao giờ họ cũng bất lực hết thảy.



## 10. VÍA ĐỨC PHẬT THÍCH CA VÀ BÀ NỮ ĐÀU SƯ LÂM HƯƠNG THANH

### LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

*Đêm 8 tháng 4 Ất Mùi*

Đêm nay là ngày vía Đức Phật Thích Ca luôn ngày vía Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh, có phải chăng là một việc tình cờ hay là quyền Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã định, chị Nữ Đầu Sư vẫn thương yêu Đức Phật Thích Ca lắm. Tuy vẫn Đức Chí Tôn đến kêu người phải về cùng Thầy mà sự thật ra tâm Đạo của chị từ bé tới lớn chỉ theo chơn Đức Phật Thích Ca mà thôi, nếu xét đoán ra đã biết Đạo thì sự ấy không chi là lạ.

Nguồn linh của Long Nữ đã theo hầu Đức Quan Âm Bồ Tát mấy kiếp đã đến trần thì căn Phật của Người vẫn thế. Bàn Đạo xin thuyết Triết Lý Đạo Phật của Đức Phật Thích Ca, Ngài đã đoạt Đạo đặng rồi tức nhiên chị hiểu cái huyền vi bí mật của kiếp sanh con người, Ngài tầm ra căn nguyên bí yếu hơn hết là Luật Nhon Quả pháp định (Loi Karmique) cái Luật Nhon Quả của Ngài nó trúng trong chơn lý lạ thường.

Thử ta chối con người không có quả kiếp chi hết cũng như thuyết duy vật đã nói, con người đã sinh ra ở mặt thế này là tình cờ mà thôi, sống như vụn vặt kia vậy. Nếu cái thuyết ấy quả nhiên là chơn lý thì ta thử hỏi vậy chớ duyên cớ nào kẻ sanh ra vừa khỏi lòng mẹ đã nằm trên đồng vàng hay là ngự trên ngai vàng. Còn những kẻ sanh ra đã bị tật nguyên, đui mù, ngu dại, nếu không có định luật thiên nhiên công bình vô đối của Đại Từ Phụ tức nhiên của Đức Chí Tôn thì lẽ bất công ấy chúng ta phải giải nghĩa ra thế nào mà chớ? Cái triết lý bí yếu ấy, Đức Thích Ca đã tìm đặng tức là nhon quả của ta.

“Nhon” nghĩa là ta đã có làm điều chi thì “quả” của nó trả lụng lại.

Cái Luật Nhon Quả ấy nó là căn kiếp sống của ta. Có

hiều kẻ cả đời làm lụng nhọc nhằn vợ con đông đúc, cả mọi điều gì muốn thi thố ra đều thất bại, mà cái thất bại ấy chẳng phải dỡ, cái mệnh thường những kẻ ấy trong cơn đau khổ nói số kiếp của tôi nó thế nào, tội tình gì mà làm cho tôi như thế đó, là kẻ bên Đạo Phật. Các Tôn giáo khác không cần luận, ta thấy họ đã quyết định cái quả kiếp là gì, Phật đã nói: Cái kiếp sống đương nhiên của ta, định số phận của ta đương kiếp sống hiện thời là do căn quả của ta đã tạo kiếp trước, bây giờ cái triết lý ấy biểu ta muốn cho nên kiếp tới kiếp này ta chẳng nên gây nhơn quả nhiều hay nặng nề. Vì có cho nên những bôn Đạo cùng những người tín ngưỡng theo triết lý của nhà Phật, khi họ thấy căn kiếp của họ đã nhiều bằng có không may, hoặc về tình ái, hoặc về sanh kế, hoặc về công danh, hoặc về nghèo giàu, bất kỳ quả kiếp của con người ta thường nương lấy đó mà sống, làm cho cái khổ của con người đã sanh ra chịu khổ rồi quả kiếp nặng nề ấy lại tăng thêm khổ nữa.

Bây giờ quá sức chịu của trí não con người phải làm sao hễ khi nào bị khổ quá chừng thì tìm phương pháp an ủi, bởi có cho nên nhà Phật là nhà hay an ủi tâm hồn của những kẻ đau khổ hơn hết đặng tự giác lấy mình, hiểu cái quả kiếp mà mình đã đào tạo, vì tại mình vi chủ tạo thành nó ra, bây giờ tìm phương giải nó đi, tức nhiên tránh kiếp tới, nếu ta đã biết kiếp này không may ta để trả nó mà thôi, ta đừng gây thêm quả kiếp nữa.

Bởi có cho nên Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, cạo đầu phé cả cái sống của mình gọi là qui y thọ phái, vô chùa gởi thân trong cửa Phạm cửa Đức Phật Thích Ca đặng tìm phương an ủi hay là hay hơn nữa đủ trí thức, đủ tự giác để đào tạo cái quả kiếp tương lai của mình; thật ra chơn lý ấy của nhà Phật an ủi một cách mạnh mẽ các tâm hồn bị đau khổ. Chính Phật cũng phải nhờ triết lý ấy mà nhiều phen đã tự an ủi mình làm một Phật vị, bởi chính mình Ngài muốn tạo một lớp Liên Hoa của Ngài, Ngài phải đầu kiếp làm Thảo Mộc lên Thú Cầm tới Nhơn Loại rồi đến Phật vị, thì tức nhiên trọn cái vòng siêu thoát của Ngài, Ngài đã biết nhơn loại biết kiếp sống của con người đau khổ như thế nào, thật có sống với đời mới biết cái khổ của đời, những tay thầy thuốc giỏi hay biết được bịnh con người một cách đúng đắn mực thước thì chính

mình ông phải có bệnh đó, ông tự thí nghiệm bào chữa chứng bệnh của ông rồi ông mới đoạt được lịch thi của ông không thể tưởng tượng.

Đức Phật Thích Ca cũng thế, Ngài cũng sống Ngài đã chịu trong cái Luật quả kiếp ấy luân chuyển từ vật hình dĩ chí cho tới Phật vị, cái quả kiếp của Ngài nó phải chơn thật không thể tưởng tượng được, thể bỏ nó ra không có cái triết lý nào giải nghĩa kiếp sanh con người cho nó mực thước hết.

Bây giờ xin luận về duy vật nó nói loài người là một giống khi tiến hóa lên chớ không phải Trời sanh ra, Bản Đạo dòm lụng lại sắc dân của Ấn Độ chính mình Phật Thích Ca là dân của Ấn Độ, dân da đen gọi Hắc chủng, Ngài sanh ra ở đó, da thay vì đen nó hơi hồng hồng, rồi người Đời tặng Ngài màu hồng, họ gọi Ngài là Kim Thân. Vì có cho nên các tượng hình của Ngài đều phết vàng, bởi tại hai chữ Kim Thân ấy, chính Ngài là sắc dân da đen mà sắc dân da đen là một chủng tộc đến mặt địa cầu này sớm hơn hết.

Chúng ta thử xét đoán nếu quả nhiên là loài khi tấn hóa lên cho tới sắc dân hắc chủng ấy có đầu đầu óc của họ đầu có quá chừng quá đời, tâm thần quán thế như thế đó, như là đặc biệt hơn hết các triết lý cao siêu về mặt vô hình dân Ấn Độ đứng đầu hơn hết các chủng tộc. Nó trái ngược lụng lại những tộc chủng đã noi theo luật tiến hóa, như là chót hết bây giờ là Bạch chủng tôi thấy họ đã tiến hóa nhiều từ Hắc chủng lên Thanh chủng tới Xích chủng đến Huỳnh chủng rồi tới Bạch chủng. Đường tiến hóa của nơn loại nhiều quá, sâu xa lắm, tới chừng dòm lụng lại sắc dân Bạch chủng kia cũng không phải hơn gì sắc dân Hắc chủng, vì Hắc chủng người đã đến mặt địa cầu này hồi ban sơ hết, hay nói là Mẹ của các giống người hết thảy nơi thế gian này mà người ta cao siêu như thế đó thì chính mình Bản Đạo không tin loài khi tiến hóa lên được, cái lý thuyết ấy vô lối, nếu không nói là quái dị, hay đặt cho nó cái tiếng là quái gỡ. Cái triết lý của nhà Phật từ thử tới giờ chưa có một vị Giáo chủ nào đã đoạt Pháp mà biết cái bí ẩn Thiêng Liêng của luật Thiên nhiên kia một cách chánh đáng như thế, chơn thật như thế, có một điều chính mình trong

sự luân hồi quả kiếp ấy, Đại Từ Phụ đã làm chứng trong Bài Thơ của Ngài:

*Đài Vân Quan Võ để Phong Thần,  
Còn của Thầy đây để nhắc cân.  
Muôn phước ngàn lần không sót một,  
Bao nhiêu công quả bấy nhiêu phần.*

Nói như thế đó, chính mình Đại Từ Phụ đã nói rằng: Quả kiếp như quả của con người luật ấy hiển nhiên vẫn có thiệt đó vậy.



*Thái Tử Tất Đạt Đa xuất gia ( Đức Phật Thích Ca )*

## 11. CHỮ HIẾU TRONG NHO GIÁO

### LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

#### Đêm 15-4 Ất Mùi

Đêm nay Bàn Đạo giảng cho đám thanh niên Nam Nữ để ý nghe cho lắng. Đêm nay Bàn Đạo giảng chữ Hiếu. Đương nửa thế kỷ 20 này, đạo đức suy vi, nhơn luân điên đảo, phong hóa cổ truyền do nơi tinh thần chơn chất hiền lương của cổ nhân đã để lại bị văn minh khoa học nó làm cho cả tinh thần đạo đức đều mất quyền nghi cả khoa học từ thế kỷ 20 này, nó đã đem lụng lại cho nhơn loại những gì? Thật ra cái sanh sống của nhơn loại nó có thay đổi, nó có hướng về duy vật nhiều hơn là tinh thần khoa học, nếu để tâm suy gẫm thì ta ngó thấy, nó có thể tạo hạnh phúc cho xác thịt nhơn loại mà nó làm cho tiêu hủy cả tinh thần loài người cũng có.

Những nhà triết học Âu Châu như là Pháp, đã nói một câu rất chánh đáng, chánh đáng mà có khuyết điểm khoa học lắm lắm đó vậy. Họ nói rằng: “La science sans conscience est le plus grave danger de l’existence humaine” khoa học không có thiên lương là một điều nguy hiểm cho sự sanh tồn của nhơn loại. Thật quả vậy, nếu như nhơn luân của cả toàn nhơn loại mà không có phương pháp cổ thủ nó lụng lại đặng, nó đã điên đảo rồi, cái nhơn luân ấy làm sao nó làm căn bản cho nhơn loại.

Nay vì thiếu nhơn đạo, nhơn loại không biết yêu ái với nhau, chỉ tranh sống, chỉ tranh mạnh, mong làm bá chủ của toàn cầu, gây biết bao chiến tranh khổ não; chẳng phải hao về sanh mạng mà thôi, mà hao cả phú hữu nơi mặt đất này mà chớ, biểu làm sao nhơn loại không thống khổ cho đặng. Ai đời họ đã làm một điều trái hẳn luật Thiên nhiên của Tạo Đaoan mà chính mình Đức Thánh Nava ở tại Đền Thánh La Mã đã buộc phải lên tiếng, sanh dục không cần nam, nghĩa là người đàn bà không cần có chồng mà muốn có con khoa học có thể cho có con đặng, nếu như cái tình trạng ấy quả nhiên xô đẩy nhơn loại đi tới một cái địa điểm chúng ta sẽ ngó thấy gì? Chúng ta ngó thấy Đạo luân

thường của nhơn loại sẽ bị hủy đi mà chớ. Đi tới mục đích đó biểu sao cả tinh thần con người không hướng về vật hình rồi cái Đạo nhơn luân không đếm xỉa đến. Thử hỏi nếu một trẻ thơ kia sanh ra không có cha, cha nó là một cái ống bơm kia mà thôi, thử cái Đạo nhơn luân của nhơn loại đã ra sao mà chớ.

Bởi có cho nên mới sản xuất ra cái thuyết duy vật của Cộng sản đáng lý lắm vậy. Trót đã xô đẩy tới cảnh tượng đó, không cần biết Tổ phụ Tông đường cha mẹ là chi nữa hết? Ông nội cũng đồng chí, bà nội cũng đồng chí, ông ngoại cũng đồng chí, bà ngoại cũng đồng chí, đồng chí cha, đồng chí mẹ, đồng chí anh, đồng chí em, cả thầy đều là đồng chí. Cái thuyết duy vật ấy do nơi thất Đạo nhơn luân mà sanh ra đó vậy.

Bây giờ nói tiếp qua cái giá trị chữ Hiếu, văn minh Nho Tông của chúng ta là gì? Tưởng cũng không cần gì nói cho mấy người lớn nghe, Bần Đạo chỉ giảng cho đám thanh niên Nam, Nữ mà thôi.

Mấy đứa nhỏ có biết cha mẹ đã sanh ra nuôi nấng được cho nên hình, nên vóc, cái cam khổ của cha mẹ như thế nào mà chớ.

Hễ có rầy la có dạy dỗ, có nhiều đứa cường ngạnh lén lút ra ngoài nói: Ông vậy, bà khác, gặt gao, ăn hiếp, rửa xả, có nhiều khi ra sau lén lén ngồi rửa đủ thứ. Tới chừng biết khôn ngoan đến tuổi già, cả tâm não và lương tâm của mình sẽ cắn rứt và sẽ hình phạt một cách chừng đó mới khôn ngoan.

Hại thay! Ôm một đứa con đồ từ vú sữa móm com, nuôi cho nên hình, nên vóc, thật ra không biết bao nhiêu khổ não truân chuyên của cha mẹ, có nhiều khi phải hy sinh cả hạnh phúc của mình, để cả trí não, cả tâm hồn, cả giọt mồ hôi nước mắt để nuôi con, biết bao nhiêu gia đình không phải dở, mà nghèo vì con nên khổ, mấy đứa nhỏ có biết điều đó đâu. À mà có biết chẳng là khi nào mấy đứa bây có chồng có vợ, tới chừng bây có con đó mới biết cam khổ nuôi con bây như thế nào, bây mới biết ơn cha mẹ là nặng. Tiên Nho có nói: “Dưỡng tử phương tri phụ mẫu ân”, có nuôi con là thế nào mới biết ân trọng của cha mẹ, những nhà Đạo

đức xưa kia trong cửa Đạo Nho Tổ Phụ ta hay đề lời than, hễ đọc đến làm cho ta khổ não cả tâm hồn: “Ai ai phụ mẫu sanh ngã cù lao, dục báo thâm ân hiệu thiên vông cực”, không có thế gì mà tưởng tượng được, tỏ ra cả, tâm hồn chí hiếu gặp một cái nước cũng như nước Việt Nam cả thấy đều có hạnh phúc là ăn no mặc ấm, dầu cho miệng lưỡi đã nói một tiếng khổ chớ một sắc dân hạnh phúc hơn các sắc dân toàn cầu đa số vậy.

Bản Đạo còn nhớ cái năm 9 tuổi, không biết thất mùa ra sao, mà cả thấy thiên hạ đều đói, Bản Đạo nghe được một cái tình trạng rất khổ não lương tâm là có một gia đình con nhiều lắm không đủ nuôi con, bị lúa cao gạo kém, buổi nọ con nó đã nhịn đói đôi ba bữa, mà thứ con nít nhịn đói thử như thế đó không la làng la xóm sao được, la rầy um xùm nên cha mẹ chịu không nổi. Bây giờ kiếm cơm cho con ăn mà không ra, rồi gạt nó cũng chụm lửa lên ở trong bếp lấy trấu bỏ trong nồi cơm vậy, bắt lên rồi mấy đứa nhỏ ngồi xung quanh giữ nồi cơm rồi lên ra sau hè thắt cổ tự vận. Mấy em có biết điều đó đâu, cái hiếu nếu mấy em không trả cả một đời mấy em chưa hề khi nào nên người bao giờ “Nhơn sanh hiếu nghĩa vi tiên” không hiếu nghĩa không làm gì nên người được.

Bản Đạo thuật một cái bài học hồi còn học trong trường Nho, Thầy của Bản Đạo dạy: “Tâm đạo cảm Thiên, Hiếu đạo cảm Thiên”, ở trong cổ nhơn vị sư ông dạy một tích làm từ đó cho tới lớn không buổi nào quên hết.

Nhà Đại Minh Hùng Võ có một người học trò khó mẹ góa con cô học giỏi lắm, duy có nghèo, lớp nào lo học, lớp nào lo làm mướn nuôi mẹ với nuôi thân. Khi nọ người mẹ đau bệnh quá vãng. Cái tục lệ nhà Minh buổi nọ, ở ngoại thành không được phép vô nội thành, chỉ cách có một dãy trường thành mà thôi. Hễ ai vô nội thành mà rách rưới xin ăn đều bị đuổi tống ra, ai mặc đồ tang phục mà vô nội thành cũng bị đuổi ra. Người học trò khó ấy tính vô nội thành dâng hành khát về chôn mẹ, mà hễ bận đồ tang phục vô thì bị đuổi. Bây giờ anh ta mới gọi là “Tâm tang” anh ta xé một miếng khăn tang bằng ngón tay, rồi mới xé cái vú ra một đường nhét vô trong, ngoài mặc áo học trò như thường để vô nội

thành, gọi là Tâm tang, đi vô nội thành dâng đi xin về chôn mẹ.

Nhơn khi đó nhóm ngoại ô ngay chỗ đó lửa phát cháy, cháy một cách dữ dội lắm, làm cho ông Đại Minh Hùng Võ lên Hoàng cung hoảng hốt. Thấy dân chúng khổ não ông cầu nguyện với Trời dâng cho ngọn lửa tiêu xuống đi, ông vừa ngó trên ngọn lửa ông thấy Quan Thánh Đế Quân, Quan Bình và Châu Xương hiện hình đứng trên ngọn lửa dâng làm cho ngọn lửa ấy tắt, thì khi đó đã cháy hết xung quanh rồi, chỉ còn có một nhà mà thôi, cái nhà ông học trò khó có thầy chết của mẹ. Ông Đại Minh Hùng Võ đứng trên cái Dịch đài Hoàng cung dòm thấy Quan Thánh, Quan Bình và Châu Xương đứng trên ngọn lửa, ông bái, ông lạy dâng cảm ơn, nhưng mà ông vừa lạy ông vừa ngoác thì Đấng ấy đến ngay trước mặt của ông Hùng Võ, rồi Quan Thánh bái ông Hùng Võ nói: Em chào Đại Ca, rồi ông Đại Minh Hùng Võ liền biết mình là Lưu Bị tái kiếp, mới hỏi lụng lại Quan Thánh: Tam Đệ hà tại? Hỏi vậy Tam Đệ là Trương Phi bây giờ ở đâu? Trần Bắc Tướng Quân tên ... gì đó (lâu quá Bàn Đạo quân) nói rồi ba hình liền biến mất. Ông Đại Minh Hùng Võ nghe tin đó cấp thời gọi ra ngoài biên thùy đòi Trần Bắc Tướng Quân về, rồi bị tụi nó xam tấu không biết chừng đòi cấp thời đây, đòi về đêm ngày sợ gian thần sùng nịnh nó tâu vô tâu ra sợ về mang hại nó mới đồ mưu làm để ông nằm trong cái hòm rồi đệ tờ sớ nói ông chết, nó dặn ông nếu nhược bằng như yên thì Ngài sống lại, không yên chúng tôi chờ Ngài về biên thùy.

Vì có cho nên hòm hòi xưa họ có soi lỗ dưới đáy dâng cho có lỗ hơi, cái tục lệ đó như vậy? Khi ông nọ về triều đình ông Đại Minh Hùng Võ mừng rồi ông khóc lóc là nghe tin bạn chết, mừng là thấy Trần Bắc Tướng Quân đã về tới, dầu chết đi nữa còn thấy thi hài của em, tưởng đâu là mưu như vậy ai ngờ khi vỡ nắp hòm thì đi dọc đường để lên để xuống bị nghẹt hòi nào ông kia chết thiệt. Một mặt ông đòi ông nọ, một mặt ông sai đi ra dâng tra gạn coi tại sao hết thầy nhà cháy mà nhà đó còn. Tới chừng tra ra thì lòi ra người học trò khó vì hiếu. Ông vội đòi rồi tức thì phong quan hàng Văn Minh Điện Đại Học Sĩ, sau lên tới Giám Nghị Đại Phu. Vậy thấy cái hiếu, cái hiếu động Trời, động



đất như thế đó mấy em bất hiếu, cả thầy bất hiếu Trời đất xử định mấy em ra sao?

Từ đây tới sau dặn đừng có kỳ kèo đối với cha mẹ. Hễ còn thanh xuân chưa lịch lãm thế tình, hãy nương nơi cái hay cái biết của cha mẹ. Cường ngành tới chùng sau rồi có một trăm tuổi già ngồi khóc lên khóc xuống cũng không ích, ăn năn tự hối như Bàn Đạo đây có nhiều khi ngồi nơi nào nhớ, moi óc nhớ coi cha nói gì, mẹ nói gì, tìm gần trời chết, tìm đặng nhớ.

Còn bây giờ đã có dạy dỗ khuyên lơn, rày la thì kỳ cào, quạo quọ, ở trong cửa Đạo này Bàn Đạo xin dứt cả thầy mấy em thanh niên rán giữ chữ Hiếu làm gương mẫu.



**12. THẬP NHỊ ĐẢNG CẤP THIÊN LIÊN  
TRÁCH NHIỆM CỦA HÀNH THIỆN  
LỜI PHỦ GIÁO CỦA ĐỨC SƯ PHỤ TẠI BÁO AN TỪ  
Lúc 4 giờ chiều ngày 17-4 Ất Mùi (1955)**

Sau khi kiểm soát phận sự của Hành Thiện lãnh ủng hộ đồng bào Bắc Việt và Hành Thiện lãnh Thập Nhị Gia Liên Bảo.

Mấy em ngồi im lặng để Qua nhắc thêm trách nhiệm của mấy em, mấy em đã biết rằng, Hội Thánh Phước Thiện tức nhiên là Hội Thánh của Hiệp Thiên Đài. Trước chưa xuất hiện Hội Thánh Phước Thiện mà Hiệp Thiên Đài vẫn có ít người làm, sau lập thành Hội Thánh được Chí Tôn định đầu sẵn rồi nên giao phó trách nhiệm ấy cho Qua, tức là chính mình Hộ Pháp là người làm đầu trong Hiệp Thiên Đài, trách nhiệm đó nặng nề làm sao đâu. Khi ấy chỉ có ba người Hiệp Thiên Đài lãnh phận sự, Thầy, Chí Tôn nói : “Thầy muốn nơi nào có dấu chơn của ba con đến thì nơi đó hết khổ” và Chí Tôn cho biết rằng: “Cái khổ ách của nhơn loại là cùng khắp thế gian, nên Thánh ý Thầy muốn giao cơ cứu khổ cho con phải làm thế nào nêu ngọn cờ cứu khổ để giải khổ cho nhơn sanh cùng khắp mặt địa cầu này”.

Qua không hiểu Qua là thế nào mà khi Thầy biểu Qua phải lãnh làm rồi Thầy sẽ dạy Pháp biến thân con ra vạn ức ... Buổi nọ Chí Tôn dạy phải vững, chớ chưa hiểu Pháp biến thân của Chí Tôn đã ban cho ra thế nào. Khi chưa có Hội Thánh Phước Thiện Qua rất ngại, đến chừng Chí Tôn dạy muốn lập Hội Thánh phải lập Thập Nhị Đảng Cấp Thiên Liên trước, thật là quyền năng Chí Tôn vô đối, khi ban cho Qua không bao lâu mà lập thành được Hội Thánh Phước Thiện, tức nhiên là Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, thì bây giờ đây đã có mấy em sẽ nối gót phụng sự Hội Thánh Phước Thiện chung lo gánh vác cơ cứu khổ để thay thế cho Qua gần gũi chúng sanh để phụng sự, gánh sự khổ não của con người thì thấy rằng: Chí Tôn đã giúp cho Qua thêm được nhiều tay chơn để lo cứu khổ cho mau ra chơn tướng.

Ở bên kia Hội Thánh Cửu Trùng Đài đi từ phẩm Lễ Sanh đến Giáo Tông, bên này Hội Thánh Phước Thiện đi từ Minh Đức

đến Phật Tử mà mấy em cố gắng với trách nhiệm của Qua đã định cho mấy em, mấy em rán làm xong thì là ông Tiên tại thế, không riêng cho mấy em, dầu cho các sắc dân trên địa cầu này mà biết chen vai gánh vác sự khổ của đời thì họ cũng đoạt Tiên Tử được. Vậy mấy em thật hành được thì cơ quan cứu khổ sẽ thành lập đó vậy. Cái trách nhiệm rất nặng nề mà mấy em rất hữu phước nên Chí Tôn ban cho mấy em được đứng vào trong Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng. Qua muốn sau khi Qua về Thiêng Liêng mà được thấy mấy em nối nghiệp cho Qua thì Qua rất vui mừng lắm vậy, huyền bí Thiêng Liêng đã định, chỉ có một mình vị Phật Tử, nên sự vui hứng của Qua là muốn thấy có một đứa em làm xong phận sự đoạt vị Tiên Tử sống tại thế gian này.

Mấy em rán nhớ đừng bắt chước làm quyền theo quan lại, mấy em phải yếm tình dục quyền tước lại, cũng như Qua yếm trên Thất Đầu Xà, chỉ mình tập tánh thương yêu mà thôi, đừng hờn giận ai, cứ bình tĩnh chịu những sự khó của ai đã làm mà mấy em phải gánh.

Trước kia Qua ôm lấy trách vụ Đức Lý Giáo Tông cho Qua phải làm mà Qua chưa hề đem ra thi hành, Qua muốn mỗi việc khó của mấy em đều có Qua ngồi chung với mấy em, nếu có thể ngồi dưới đất cùng mấy em, ăn muối cũng vui với mấy em được vậy. Ngày nay mấy em đã đem trọn thân thay thế cho Qua lo cơ cứu khổ, đã hạ mình nơi chỗ thấp mà mấy em chung lại ngồi bóc com nguội ăn cũng cứ vui, nên nhớ đã nghe những cái cực khổ gánh vác nặng nề này là chúng tôi chung sức gánh cho Thầy tôi, dầu cảnh khổ nào mấy em cứ đổ trút cho Qua đi cho nhẹ bớt, ấy là quyền Thiêng Liêng định vậy, hiểu chưa? Nếu mấy em tính có các Đấng Vô Hình ám trợ dầu gặp việc khổ cũng bớt khổ.

Mấy em hỏi lại mấy anh của mấy em coi sự khổ của mấy anh rất đão để từ hỏi tạo Đạo đến giờ, hỏi Hiền Nhơn Cương coi tụi nó chỉ bắt gió nắn nên hình, nhớ chưa? Phận sự của mấy em đang lo cơ cứu khổ cho Hội Thánh Phước Thiện thì mấy em phải làm, Hội Thánh Phước Thiện cũng nên giúp đỡ, mấy em nghĩ coi, từ thử đến giờ mấy em có vợ chồng lo cặm cụi sự làm lụng, cực nhọc lo một gia đình mà không rồi, nay lãnh thêm 12 gia đình

này sao đặng.

Qua thấy mấy em vượt qua Giáo Thiện không nổi thì Qua tạo 12 gia nghiệp cho mấy em, tức là tạo thuyền từ cho mấy em nương qua, bên này bực Hành Thiện muốn thăng Giáo Thiện cũng như bên Cửu Trùng Đài phẩm Lễ Sanh lên Giáo Hữu rất khó. Vậy nên Qua không tạo thuyền từ cho mấy em làm sao qua ải được.

Hội Thánh Phước Thiện không có định số, hễ phẩm Giáo Thiện, thì cứ đi mãi cho đến Phật Tử, bên Hội Thánh Cửu Trùng Đài đã có số định, hễ nhập môn rồi đoạt đến Lễ Sanh thì ở đó cứ ngồi đó mãi, vì đã đủ 3.000 Giáo Hữu chờ có khuyết mới qua được, Giáo Sư 72 vị, Phối Sư 36 vị, Đầu Sư 3 vị, Chương Pháp 3 vị mà ngôi Giáo Tông chỉ có một vị mà thôi.

Phận sự mấy em không lạ, mấy em chỉ có bốn phận làm cha tạo nghiệp cho 12 gia đình, bảo thủ tài sản, chỉ dẫn công ăn việc làm cũng như lo cho gia đình mình đó vậy, dầu việc chưa từng làm rán cố gắng thì nên việc. Qua căn dặn một điều nên nhớ, thoản như có một trong 12 gia đình mà thừa gởi mấy em là thiếu phận, thiếu tình thương đạo đức, thì mấy em phải lỗi ước với Qua. Trong gia đình gặp cơn hoạn nạn, đau khổ, mấy em không ngó đến, rồi đây họ kiện mấy em đến Pháp Chánh thì mấy em thất phận, mấy em nhớ bốn phận làm cha, nên vẹn giữ cho trọn phận, chớ đừng biếng nhác thì phải mang tiếng “Từ bất giáo, Phụ chi quá”; cứ biết với bốn phận mình là người lớn, phải lo cũng như lo nuôi dưỡng con cháu của nhà mình, đã chịu cực khổ đủ điều với gia đình mình rồi.

Thôi mấy em nên thành tâm cầu nguyện rồi bãi Hội.

**13. HUẤN DỤ BAN GIÁO CHỨC  
ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG  
ĐỨC HỘ PHÁP ĐỂ LỜI HUẤN DỤ BAN  
GIÁO CHỨC ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG, ngày 3-5 Ất Mùi**

Thưa cùng Viên Quan Chức Sắc quyền Đồi, nhưt là Bản Đạo để lời cảm ơn Tinh Trưởng đã đến dự cuộc Lễ Phát Phần Thưởng các học sinh.

Thưa cùng Hội Thánh Nam Nữ Lương Phái, Hiệp Thiên và Cửu Trùng, Bản Đạo xin kiếu lỗi cùng các Ngài, Bản Đạo để lời cùng Ty Giáo Huấn và học sinh Nam Nữ.

Hôm nay các em, các con trong Ty Giáo Huấn hơn ai hết, Thầy đã biết rõ cái chí hy sinh của mấy con Nam, Nữ, các giáo viên, Thầy hiểu rõ hơn ai hết, các con đã thiếu thốn mọi điều đối cùng sự cực nhọc của các con thì không giá nào mà so sánh đặng. Trọng yếu của tương lai Đạo là tức nhiên tạo tâm hồn của sắp nhỏ mà chính mình các con là tay thợ đào tạo tương lai của chúng đó vậy.

Các con học sinh Nam Nữ, các con sẽ lớn, đời tương lai nòi giống và vận mạng Tổ Quốc của mấy con hàng niên kỷ như Thầy, như Hội Thánh đều để cả sở vọng của mình trong trí não tâm hồn các con đó vậy. Lễ dĩ nhiên bất kỳ một xã hội nhon quần chủng tộc nào cũng thế, mỗi sắc dân đều có văn hóa phong tục khác nhau cả thấy. Ta có thể so sánh một phong hóa của một nước nào nó có thể cao thượng hơn của ta mà ta không có thể gì nhìn nó rằng giống hệt của ta. Bởi mỗi tinh thần của một chủng tộc nào, sắc dân nào, nó cũng có cái đặc điểm của nó hết, nhưt là chủng tộc Việt Nam đã thọ ảnh hưởng tối cổ của Nho Tông chúng ta, cả thuần phong mỹ tục làm cái ảnh tượng tâm hồn nòi giống Việt Nam, đều là khuôn khổ của nền văn minh tối cổ Nho Tông của ta đó vậy.

Lễ dĩ nhiên là mỗi Tôn giáo đều đào tạo một nền văn minh khác nhau, ta có thể so sánh cả phong hóa văn hiến của mỗi chủng tộc, hay mỗi nền văn minh ta có thể chia ra hai đặc điểm,

có nền văn minh xuất hiện ra một Tôn giáo, có nền văn minh xu hướng theo xã hội, hơn là xu hướng theo đạo đức tinh thần. Nòi giống và xã hội của cả mấy con có phải lạc hậu chăng? Chưa chắc, nếu quan sát cho tận tường thì ta ngó thấy cái khuôn khổ xã hội của Nho Tông chúng ta, nó có thể nó làm một nền tảng cho tương lai cả xã hội nhưn quần kia nữa mà chớ. Chỉ ta có chịu thiệt thòi một điều là nền văn minh cao thượng ấy, ta chưa biết đem nó ra đặt cho cả thiên hạ điều biết cái giá trị của nó, chỗ khuyết điểm là do nơi đó mà thôi? Đương nhiên hôm nay ở trước mắt các con đã ngó thấy trong nước các con. Nếu Thầy nói nó ở trong tâm hồn các con giờ này có hai cái ảnh hưởng Thiêng Liêng về hai nền văn minh Âu Á, Âu là nền văn minh của Công giáo. Á là nền văn minh sở hữu của mấy con là Nho.

Buổi giao thời cả phương pháp giáo huấn nó chưa thiệt hiện tượng diện nó ra cho thiệt chắc đặng làm con đường, con đường tinh thần thiên nhiên phù hợp với cả trí não tâm hồn của nòi giống chủng tộc các con. Bàn Đạo ngó thấy rằng, cái pha lộn của phương pháp giáo huấn, Pháp còn tồn tại, Bàn Đạo cũng nhìn nó đã ăn sâu vào tâm hồn của nòi giống ta. Sau 80 năm đã chung sống cùng Pháp, nhưng nó chưa hề chắc rằng, nó làm cho tâm hồn của ta phải xu hướng trọn vẹn theo nó, bởi vì cả phong hóa văn hiến đều khác hẳn với ngôn ngữ với trí thức của chúng ta.

Ấy vậy phương pháp hay ho hơn hết, là nơi các con làm thế nào dung hòa hai nền văn minh ấy tức nhiên hai cái phương học thức ấy.

Bàn Đạo đã quan sát ở Đài Loan, ở Nhật, ở Triều Tiên rồi mới cân coi phương pháp họ đã cải tổ cả nền văn minh của họ thế nào, và họ đã dìu đường cho hạng thanh niên của họ về phương học thức thế nào. Bàn Đạo ngó thấy một cái hay của họ hơn hết là những điều chi ngoài họ chỉ đề ngoài, lại với cái hàng rào kín đáo, cái chi ở trong họ giữ một cách đáo để kỹ lưỡng ở trong.

Cả cái duy tân của họ bề ngoài, nếu bất kỳ nước nào để bước chân tới xứ sở của họ, thì ngó thấy hoàn toàn là duy tân, từ cách ăn mặc, tánh tình cho tới cử chỉ đều là duy tân hết. Duy có một điều quý hóa hơn hết thấy mà Bàn Đạo lấy làm sung sướng

thấy đặng là cả phong hóa văn hiến cổ truyền của họ, họ vẫn giữ, họ bảo thủ nó còn tồn tại hiển nhiên, không cho cái ngoài kia xâm phạm.

Ấy vậy cái học thức của nòi giống các con đã 2.500 năm văn hiến, phong tục cổ truyền Nho Tông, cái đẹp đẽ của nó, nếu các con khéo giữ cũng như các nước đã chịu ảnh hưởng của văn minh Nho Tông của chúng ta, cái chi mà nó ngoài kia thì để nó ngoài, cái chi mà của ở trong của mình mà nó quý hóa đó của sở hữu mấy con thì mấy con giữ.

Cái học thức của Tổ Phụ các con để lại, nhứt là do nơi Tiên Nho, họ chỉ mong có một điều, các con học đặng hành, chớ không phải học rồi làm ông Thầy Nho đó vậy, hay học đặng làm các nhà triết học vậy thôi. Tổ Phụ các con buộc các con học đặng phải hành, học lấy cái thuyết ấy, đặng cho các con thực hiện.

Bởi có cho nên, những phương pháp giáo huấn của Tổ Phụ các con để lại, họ chỉ mơ ước có một điều là các con học đặng hành, mà các con thiết hiện được cái hành đó, hay, hay dở là do sự phục vụ Tổ quốc nòi giống các con đó. Nếu nói rằng: Phục vụ cả thiên hạ là quá đáng, phục vụ nội gia đình và chủng tộc của mấy con là khuôn khổ học thức cổ truyền Tổ Phụ của các con để lại đó vậy.

Thầy rút ra trong Tam Tự Kinh, Thầy chỉ rõ rằng: Không phải học thức để đặng làm nhà triết học, mà cốt yếu học thức đặng phục vụ cho Tổ quốc và giống nòi “Khuyến thủ dạ, kê tư thần, tâm thổ tư, phong nhượng mật, nhơn bất học bất như vật”.

Lấy theo một khuôn khổ mà nói, con chó giữ nhà, con gà nó canh giờ, con tắm nó kéo tơ, con ong nó mửa mật, rồi còn kết luận, nhơn bất học bất như vật, nghĩa là người không học không bằng vật. Nếu đem ra 4 cái thí dụ ấy, là chỉ nghĩa 4 thí dụ là phục vụ mà thôi, dĩ cái sở hành di thượng, lấy cái sở hành ấy làm đầu hết, các con đã hấp thụ được cái sự giáo hóa của các Thầy, Cô các con về đạo đức tinh thần, Bản Đạo chỉ mong các con học, học đặng lấy cái thuyết, rồi cố gắng thật hành cái lý thuyết ấy ra mới đặng cái học của mình.

## 14. ĐÁP TỪ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP TRONG DỊP LỄ SINH NHẬT NĂM ẤT MÙI.

### *ĐÁP TỪ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP VỚI CÁC CƠ QUAN CHÁNH TRỊ ĐẠO TRONG DỊP LỄ SANH NHỰT tại HỘ PHÁP ĐƯỜNG(5-5 Ất Mùi)*

Có lẽ Bàn Đạo hôm nay nói nhiều một chút, nhưng cũng nhờ Trời không có nắng. Nếu Trời không có nắng có lẽ cả toàn con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài có thể có tâm nghe đặng.

Bàn Đạo xin không trả lời cho các cơ quan khác nhau như ngày Tết Nguyên Đán, những lời của Bàn Đạo sẽ nói ra đây xin cả toàn con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài để ý hiểu cho sâu xa một chút. Bàn đạo có dành để riêng biệt một chỗ tư tưởng của mỗi người đặng suy gẫm. Xin cả thầy đều nhớ mỗi phen tới ngày sanh nhựt của Bàn Đạo con cái Đức Chí Tôn đến chúc thọ, nhứt là Bàn Đạo biết mình năm nay đã 66 tuổi, hiểu cả thâm tâm của toàn con cái Đức Chí Tôn đã e ngại điều gì? Biết lắm, Bàn Đạo niên cao, kỹ trưởng bao nhiêu, tình ái của cả toàn con cái Đức Chí Tôn đã để trong thân hình này trọn 30 năm, lẽ dĩ nhiên họ sợ khối tình ái đó phải tiêu hủy, lẽ dĩ nhiên vẫn vậy.

Cả thanh niên con cái của Đạo dòm đó mà coi, hỏi thử ở nơi một thế gian này, trong một kiếp sanh của mình có phần thưởng nào mà có hưởng đặng xứng đáng như thế chẳng? Các cơ quan khi nãy kể lễ công nghiệp của Bàn Đạo mà các Ngài có biết thiệt tướng nó là gì chẳng. Cả cơ nghiệp hữu hình ngày hôm nay tượng hình của khối thương yêu vô đối đó, chớ Bàn Đạo không có chi trong đó hết, cái thiệt tướng nó là vậy.

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Lương Đài và Phước Thiện, các con Chiến Binh, Phục Quốc Hội, Hội Đồng Thánh Địa và Đại Diện Bắc Tông Đạo, Bàn Đạo xin kiếu lỗi.

Nhơn dịp hôm nay Bàn Đạo có nhiều điều tỏ cùng Chư



Thánh tức nhiên là Hội Thánh Cứu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài và Phước Thiện là bạn đồng khổ của Bàn Đạo, từ 30 năm chúng ta đã chung khổ, cùng nhau dựng nghiệp Đạo bảo vệ hạnh phúc tương lai cho toàn con cái Đức Chí Tôn, và hiện tại ta nên để tâm quan sát coi hành vi của ta có xứng đáng làm Thánh Thể của Đức Chí Tôn hay chẳng cái đã. Cả hành vi 30 năm coi ta có xứng đáng phận sự Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó cho ta hay chẳng?

Bên Quân Đội các con và bên Phục Quốc Hội nên để ý khoảng này cho lắm, đã mang danh rằng Hội Thánh tức nhiên mạo hiểm mạng danh Thánh Thể Đức Chí Tôn, thử hỏi cử chỉ hành tàng của chúng ta phải làm gì cho nên danh Hội Thánh ấy, và xứng đáng Thánh Thể Đức Chí Tôn ấy. Cả thầy đều biết Đức Chí Tôn là khác mà đời là khác, hai tinh thần hai hình chất nó không tương hiệp lại với nhau, dầu rằng lẽ dĩ nhiên luật Thiên nhiên kia buộc phải tiêu diệt, nhưng mà cả thầy đều biết thể tình với Thiên ý làm thế nào cho phù hợp đặng.

Cả thầy đều ngó thấy từ 30 năm, Hội Thánh đã đối cùng đời thế nào, họ còn nghi hoặc chẳng? Họ còn nghi hoặc phi thường cho Thánh Thể Đức Chí Tôn hay chẳng?

Thì đây Bàn Đạo nói ở mặt thế gian này, chưa có một nhân cách nào đã thiết hiện đặng “Dĩ ân báo oán” mà Hội Thánh đã làm đặng, dầu rằng Thánh Thể Đức Chí Tôn không có quyền khen ai, không có quyền chỉ trích ai, hay bày tội của ai. Nếu như thế chúng ta có đặng phép phẩm cách phê bình bài trích ta, thì ta nên bày trích ta mà thôi, quyền năng ấy có thể dạy cho cơ đời bớt khổ não và giúp ích cho Thánh Thể Đức Chí Tôn lắm đó vậy, nhưng mà chính mình ta buộc phải cảm ta không đặng làm như vậy thiên hạ có nhiều điều khen mà chê cũng ngậm miệng, vẫn có nhiều điều chê chỉ có nuốt buồn ngồi mà chịu.

Cả trường hợp đương nhiên Bàn Đạo để dấu hỏi, có ai biết chỗ khen chỗ chê của Hội Thánh thế nào chẳng? Chưa ai biết hết đừng ngó thấy sự lãnh đạm hay sự dè dặt của Hội Thánh mà tự định mình, vì việc khen của Hội Thánh có thể là một điều lầm lỗi quá đáng.

Dĩ ân báo oán, có một người nào ở thế gian này mà dám dang tay đưa bàn tay mình, đưa bàn tay nhân từ vô đối đó, tha thứ cả tội tình của kẻ nghịch, rồi còn có thể hiệp tác với họ đặng, có ai làm được chưa? Mà trong cửa Đạo Thiên Liêng của Đạo con cái của Đạo sẽ làm đặng, có ai biết kẻ nghịch phá Đạo, giết Đạo và hại Đạo vì cái tôn chỉ bất công của họ, họ đồ mưu hàng ngày tận diệt cho được Đạo Cao Đài mà Hội Thánh dám cho con cái của Đạo Cao Đài hiệp tác cùng họ, không nói rằng cứu vãn cả lập trường nguy hiểm của họ, chưa có ai làm đặng những điều làm đó, chẳng hề bao giờ Thánh Thể Đức Chí Tôn nói trong miệng mà cũng không bao giờ từ của Thánh Thể Đức Chí Tôn thốt ra, chỉ để ngầm cho toàn cả thiên hạ hiểu lấy mà thôi.

À bây giờ hỏi ra cái hành tàng của Đạo đương nhiên bây giờ, đối phó cùng tình trạng của đời thế nào, dám chắc Thánh Thể Đức Chí Tôn định cho một đường lối nào khác thử coi, trong khi mình không khen đặng mà cũng không chê đặng, chỉ để mình đứng trong cái lập trường dung hòa mà thôi, lập trường dung hòa ấy sẽ bị bao biếm nhẽ, sẽ bị trích điểm, bởi vì cái sống của Thánh Thể Đức Chí Tôn hành vi của Đức Chí Tôn nó ở trong thời gian và không gian, nó ở trong lịch sử nhơn loại, chớ không phải ở ngoài cá nhân hay là cá quốc, chỉ để trong không gian và thời gian sẽ giải nghĩa cho họ biết rõ ràng hơn mà thôi.

Ta nói cả đồng bào Miền Bắc hơn ai hết ở mặt thế gian này, cái đau khổ của Hội Thánh, nhứt là Hội Thánh đương giờ phút này, là máu mủ, là cốt nhục của các người, các người đau đớn lắm, chớ tình thế của đời biến thiên nó đưa đẩy cái mạng số của nòi giống Việt, Tổ quốc Việt Nam đến nơi nguy hiểm, như thể giờ phút này vậy. Mỗi đêm Bàn Đạo chỉ cầu nguyện, cầu nguyện một điều mà thôi, cái tấn tuồng nguy kịch này, khổ não cả toàn dân nước Việt đây, Bàn Đạo cầu xin cả cái tai nạn tương lai kia nó sẽ làm cho cả nòi giống Tổ quốc Việt Nam khỏi bị lệ thuộc một cách đau đớn, Đức Chí Tôn có thể cho Bàn Đạo được 6 tháng mà thôi, trước cùng chẳng đã 6 tháng cho Bàn Đạo được có 3 tháng trước để cứu vãn tình thế, thế nào, nếu chẳng may mà cái tình trạng đương nhiên bây giờ, Bàn Đạo e cho cái ách lệ

thuộc sẽ trông trở lại trên cổ cả dòng giống Việt Nam hết, không phương giải thoát.

Cả Thánh Thể Đức Chí Tôn và con cái của Ngài đã cầu chúc cho Bàn Đạo sống, sống nhiều chặng là do cả toàn thể con cái của Ngài muốn, còn giờ phút này cái sống chết của Bàn Đạo không có nghĩa lý gì hết, giắc chết của Bàn Đạo thật ra là một giấc an ổn, an nhàn của Bàn Đạo đó vậy.

Bàn Đạo xin để lời cảm ơn toàn cả con cái Đức Chí Tôn từ dưới lên trên, nhứt là trong Thánh Thể của Ngài.



*Hộ Pháp Đường trong nội ô Tòa Thánh Tây Ninh*

## 15. HỒNG OAI HỒNG TỪ

### *LỜI GIẢNG ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh Đêm 15-5 Ất Mùi*

Đêm nay Bàn Đạo giảng đặc biệt cho Hội Thánh Nam Nữ Lương Phái và Hiệp Thiên Đài. Đêm nay Bàn Đạo giảng về Hồng Oai và Hồng Từ. Hai tiếng Hồng Oai, Hồng Từ ấy là đặc quyền của Đại Từ Phụ đã Tạo đoan Càn Khôn Vũ Trụ mà lại vì hai táng đức ấy, Ngài trị cả Vạn Linh. Nếu ta luận Hồng Oai và Hồng Từ, thì ta có thể nói luận ác và thiện, rồi ta có thể đem ra hai kiểu mẫu, xã hội tức nhiên đời, cũng như Đức Khổng Phu Tử và Đạo Chích, nói về Đạo chẳng khác nào ta luận Đức Chúa Jésus Christ, Juda đã nói tới Đạo Phật, ta thử luận Đức Thích Ca Mâu Ni và Dévadata, cái luận thuyết về nghĩa lý ấy vẫn không cùng, ta chỉ nương nơi nghĩa lý và quyền hành ấy, đặt để cho Thánh Thể Đức Chí Tôn đi cho trúng đường lối.

Hại thay! Chớ phải chi, hai lẽ thiện và ác ấy cả Thánh Thể của Ngài đi một lối mà thôi, nói đơn giản, thà là làm Thầy Chùa thì Thầy Chùa, Thầy Pháp là Thầy Pháp, Đạo thời Đạo đi cho triệt để hay Đời cho triệt để đi. Khổ nào thay Thánh Thể Đức Chí Tôn vì lãnh nơi mạng lệnh của Ngài, đến làm tôi con của Ngài cho toàn vẹn, thế gian của Ngài hỏi vậy chớ Đại Từ Phụ đã giao cho ta có phải giao Thánh hay là giao Phàm. Nếu ta lấy theo sự suy gẫm của ta, ta phải nhìn rằng Đại Từ Phụ đã giao cho ta Phàm nhiều hơn Thánh, lẽ dĩ nhiên trước mắt ta đã ngó thấy.

Tự thuở nay, con người dẫu sức lực mạnh mẽ thế nào gánh một vai mà thôi. Đại Từ Phụ lại buộc cả Thánh Thể của Ngài phải gánh hai vai Đời và Đạo. Cái kiểu vờ hai Tôn Giáo trước mắt ta, ta ngó thấy Phật Giáo thì nghiêng cái gánh bên Đạo, Công Giáo lại nghiêng cái gánh bên Đời, Đời Đạo Phàm Thánh. Đức Chí Tôn đến lập Thánh Thể của Ngài, Ngài biểu phải đứng ngay chính giữa của nó. Luận ra cho cùng lý, thì Hội Thánh của Ngài, buộc không Đời mà cũng không Đạo ở giữa cái mức trung tim của Đời và Đạo.

Cái khó khăn cho phận sự Thiên Liêng ấy là vì lẽ đó Hồng Từ ta thử kiếm hiểu, phải có cái tinh thần, Đại Từ Bi, Đại Bác Ái, nghĩa là mọi điều, nó phải do nơi luật tương đối hiện tượng bây giờ, là cái tinh đời, thì ta phải khoan hồng dung thứ. Muốn làm cho không làm phải có tinh thần lịch lãm và khoan dung. Năm được tính Đức Hồng Từ của Đức Chí Tôn. Lịch lãm ta phải biết mình, biết người một cái gương lịch lãm từ cổ tới kim chưa hề có một lần thứ nhì nữa. Là Vua Nghiêu có 9 người con 7 trai, 2 gái mà đi tìm ông Thuấn, đặng truyền ngôi vua lại, còn 7 người con trai kia, ta thử nghĩ thế nào đã. Khi tìm đặng ông Thuấn đem 2 người con gái gả hết, Nga Hoàng, Nữ Anh, mà ta thử nghĩ ông Thuấn ông là gì, tên ít học, cày ruộng, cha là Cổ Tẩu, em là Tượng ghét đáo đẽ, nhưt là Bà Kế Mẫu của Ngai. Bị hiếp bức, ít học bất quá là một người cày ruộng vậy thôi. Ta thử nghĩ vì lẽ gì Vua Nghiêu chọn ông Thuấn làm Vua kế nghiệp cho Ngai, chỉ vì ông Thuấn là hiểu mà thôi, với cái lịch lãm Vua Nghiêu, Ngai cho tính đức hiểu nghĩa đó là đủ hết rồi. Hễ hiểu cùng Cha, Mẹ nghĩa cùng anh em, hai đức tính đó đủ cả tinh thần đặng trị thiên hạ, Ngai đoán rồi chọn ông Thuấn, Ngai không lầm, quả nhiên ông Thuấn đã thành một vị Hoàng Đế, từ cổ tới kim chưa hề có một người thứ nhì nữa.

Ấy là lịch lãm, nhờ cái tâm thần lịch lãm của Vua Nghiêu mà cả cái sự hèn hạ của ông Thuấn kia nó mất hết. Ông chỉ lấy có Hiếu với Nghĩa mà thôi. Ấy là cái gương lịch lãm khoan dung mà cái cử chỉ của ông Nghiêu đã truyền ngôi cho ông Thuấn, là một cái Hồng Từ mà từ thử tới giờ chưa có ai làm một lần thứ nhì nữa.

Bây giờ luận về Hồng Oai, Hồng Oai nhiều cái khúc chiết, phải có tâm thần suy đoán và tha thứ cả tội tình thiên hạ. Ta chỉ chọn một cái Hồng Oai của ta, khi ta trị ta, ta phải làm sự trị ấy của ta lại vì cho kẻ bị trị, cái trị đó, ta toan tính liệu lượng thế nào, cái Hồng Oai của ta đây nó là một món thuốc trị bệnh cho kẻ đã bị bệnh.

Cái tính đức suy đoán có nhiều khi nó không cùng luận, một điều nên nói, Bản Đạo đem ra hai cái thí dụ mới đây có hai vợ chồng ông đó (người Pháp), bà vợ đau bệnh lao không thể trị

được, thấy chết trước mắt đó vậy. Bà vợ biết mình không thể sống, chỉ có sống đi thì chỉ làm khổ não chồng và con mà thôi. Cái tình thương vợ chồng nồng nàn mà thân hình của bà hôm nay như thế đó, chỉ có trong cái chết mà không chết đặng bà mới cậy ông chồng giết mình dùm, tội nghiệp bà đã khóc cầu khẩn không biết bao lần; ông chồng chỉ có khóc mà chịu thôi, chùng đão để ông chồng ngó thấy đau đớn của bà vợ không thể gì mà hết được, không thể gì mà thoát khỏi bệnh ngặt đó được, nghe lời yêu cầu của bà vợ, bắn vợ. Tòa đem ra Đại hình và buộc án sát nhon, nhưng may thay cả thầy thiên hạ đều biết tính đức hiền của ông, nên họ làm chứng và quả quyết rằng: Bà kia cầu xin ông nọ giết mình dùm, nên được tha, là một gương thứ nhì.

Bản Đạo đã đọc sự tích đó hồi còn đi học, có hai anh em học ở chung một trường với nhau, tới kỳ thi Tú Tài, thi Bachot kêu Bachelier của Pháp, thì người bạn thi rớt về thất chí đến nước muốn hủy mình, mà may có một điều được người bạn tâm tình kia, đem cả sự đau khổ tâm hồn của mình tỏ cho bạn mình, người bạn an ủi, khuyên lơn chi cũng không đặng hết.

Hôm nọ người thất chí đó nhứt định đi ra đón xe lửa đặng nhào đầu vô xe lửa đặng chết, đặng tự tử, mà không dè là người bạn của mình đi theo bén gót, đi theo xa xa giữ gìn mà không cho hay. Ông ta mới vừa đi lại gần xe lửa, người bạn chạy theo níu, năn nỉ giữ lại đó, người kia vùng vẫy đồ quạo lên nói: Mày tưởng đâu mày thương tao mà mày kéo dài sự đau khổ của tao chớ không phải mày thương tao. Bây giờ không thể gì can gián được, phải dùng chiến lược khác, phát gậy lộn nói: Cái thân thể mày đã dờ, mày ngu, rồi mày thi rớt, rồi mày muốn hủy mình mày, mày mà có chết đi nữa, linh hồn mày xuống Địa ngục là thẳng tù ngu, dẫu mày có được Đức Chí Tôn tức nhiên Đức Chúa Trời ban cho mày thành ông Thánh đi chăng nữa, mày cũng là ông Thánh ngu, mắng, hai đàng đánh lộn ôm vật với nhau, đánh thẳng tay mà cái ông kia mình làm mưu không nổ đánh lăm, đánh sợ đau bạn. Còn ông kia, ông bạn kia đồ quạo thật, đánh thôi mình mảy sung tùm lum tủa lua, rồi đem vô nhà thương nằm. Vô đó, người bạn đó mới nói: Mày ơi, tao cốt yếu, cốt tâm đặng cứu mày, mà mày làm

tao thân thể như vậy, thôi hết sức nói, tới chừng người kia nằm kế gần bên, mới động lòng khóc mướt, rồi ôm người bạn khóc mướt đó vậy. Cứu được, từ đó anh kia theo mãi, tới thi đậu ra trường thôi. Đó Hồng Oai đó, hai cái Hồng Oai đó. Bây giờ mình mới nghĩ coi Hồng Oai mà làm được như vậy cũng nên làm chớ.

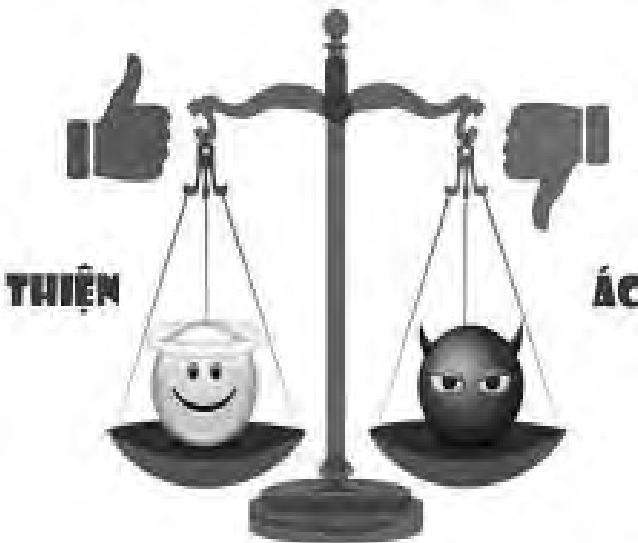
Bây giờ luận trong Hội Thánh, em thì đông, Nam, Nữ gần đôi ba triệu, được cái phải của đũa này, nó có cái quấy của đũa khác không đồng nhau. Vì lẽ đó, Đức Chí Tôn mới lập Pháp Chánh thử cái cân công bình của Hội Thánh nghĩ làm sao mà chớ? Chỉ có mong một điều là đoàn em nó đặng đắc giáo, được dạy dỗ cho hiểu Đạo, đặng nó sống dùm cho bạn của nó.

Đại gia đình Thiêng Liêng này nó phải tương liên sống chung, chết chung với nhau đó. Nếu cả Thánh Thể Đức Chí Tôn không có giáo hóa cho họ hiểu thấu đáo nghĩa lý cái sống trong cửa Thiêng Liêng này, trong đại gia đình Thiêng Liêng này là gì? Thì bao giờ cũng vậy. Đũa phải trở lại đũa đảo đũa quấy, đũa quấy cũng không nhin đũa đảo trở lại đũa phải. Tấn tuồng đời chuyển luân ngay giữa cửa Thiêng Liêng của Đạo đây, Nam, Nữ em cũng đồng em hết, mình coi quyền lợi cả thầy của nó, mình tính cái nào nhiều theo đa số, giờ bắt chước theo kiểu vở chánh trị thiên hạ bên Âu Châu, hễ đầu phiếu nhiều là được, bây giờ hễ đoàn em của mình, hễ đa số chịu cái gì, nếu phải mình làm theo nó, giúp đỡ cho nó làm. Đa số nó không bằng lòng cái gì thì mình từ từ, rán cố gắng mà tránh. Có một điều nên để ý hơn hết, trước mặt Đức Đại Từ Phụ, Đại Từ Phụ coi cả con cái của Ngài ở dưới thế gian này là đám mò côi, Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, vì lý do đó mò côi nên Ông chống gậy đến. Ông nói con Ông mò côi, bây giờ ta cũng kể em ta là đám mò côi nương lấy anh, muốn nuôi nấng dạy dỗ nó, nhứt là phải dạy dỗ chẳng phải bằng lỗ miệng mà thôi, mà dạy dỗ sự hành vi của nó. Có nhiều đũa nhứt là đám mò côi của Phái Nữ, tâm thần thì hay thương yêu, có nhiều đũa mò côi chưa được lỗ mũi mẹ hun hít, một cái nó thèm thường tìm kiếm trong cửa Đạo mẹ của nó, trông kiếm nơi cửa Đạo cha của nó Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy. Cả Thánh Thể Đức Chí Tôn cố gắng làm cha làm mẹ nó dùm, cố gắng mỗi người đều dạy dỗ.

Bản Đạo chỉ có buồn một điều thay vì dạy nó đặng diu dắt cho nó đi vào Thánh Đức, có nhiều người dạy nó đi theo cái gì, Bản Đạo không nên nói rõ ra đây.

Từ đây tới sau, xin cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đã gọi là Thánh Thể của Ngài, thì bắt chước mảy may theo Ngài đặng cho nó có tánh đức Hồng Oai, Hồng Từ ấy.

Mai đây Bản Đạo làm oai cho biết chừng, ai đời không có tiền cất chợ cho em, rán làm được 4 cái nhà lồng, đặng cho sắp nhỏ vô chui đụt nắng mưa. Mấy bà nào đó không biết giăng ngang qua hết thấy vậy, đem trại thiết giăng ngang chặn đường mà năn ni biểu dòi, đặng cho sắp nhỏ có chỗ vô nhà lồng buôn bán với, ngăn ngang qua đó, đáo để đuổi cũng không đi. Cho đất đặng dòi cũng không đi nữa. Mai này Bản Đạo làm oai ra lệnh giờ tốc đồ đó hết. Bản Đạo làm oai một lần thử coi.



*Luận về Hồng Oai, Hồng Từ tức luận về Thiện, Ác*



## 16. LỄ ĐẠI TƯỜNG NGÀI KHAI PHÁP CHƠN QUÂN ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH ngày 12- 8 Ất Mùi (1955) Lễ Đại Tường Ngài Khai Pháp Chơn Quân

Thưa cùng Chư Quan Viên và Chức Sắc cùng mấy em Nam, Nữ.

Hôm nay là ngày Lễ Đại Tường Đức Khai Pháp Chơn Quân, Bản Đạo không cần minh tóa, tưởng lại toàn thể con cái Đức Chí Tôn cũng hiểu Đức Ngài là một vị Chơn Quân nơi Hiệp Thiên Đài là một Chơn Linh nguyên nhân Đức Chí Tôn đã định.

Nhắc lại công nghiệp của Ngài Bản Đạo lấy làm ngậm ngùi cảm xúc vô cùng, sự cảm xúc của Bản Đạo đối với Đức Ngài không giờ phút nào Bản Đạo quên cái công cực khổ đão đẽ của Ngài đối với Đạo. Bản Đạo chắc chắn rằng, trong Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, Bản Đạo chỉ nhờ Đức Ngài Khai Pháp nhiều hơn hết, đó là bằng chứng hiển nhiên ngày nay Đức Ngài đã qui Tiên, thì Bản Đạo đã bớt một cánh tay gánh vác sự nghiệp Thiêng Liêng vĩ đại của Đức Chí Tôn tại mặt thế này.

Bản Đạo đã thấy cái sống ở đời của Đức Ngài Khai Pháp trong buổi sanh tiền chưa có hưởng hạnh phúc hay thú vị gì cả, vì sự nghiệp giàu sang vinh hiển của Ngài mà Ngài cũng không màng, chỉ nguyện đem cái xác thân này hiển trọn vẹn với cửa Đạo.

Đức Chí Tôn đã định sẵn đâu hồi nào mà chính mình Đức Chí Tôn lựa thật là xứng đáng. Trong buổi lập Hiệp Thiên Đài Đức Chí Tôn dạy con muốn ra gánh vác sự nghiệp Thiêng Liêng lập nên nền Đạo, trước hết con phải lập Pháp cho xong thì Đạo mới vững bền được.

Buổi nọ Bản Đạo nguyện để trọn vẹn Đức Chí Tôn lựa, chớ không phải phạm lựa, khi được lệnh Cơ Bút dạy đi tìm Pháp thì chỉ dạy Bản Đạo đến Tỉnh Gò Công mà tìm tên Trần Duy Nghĩa. Đức Chí Tôn chỉ cho biết nơi Tỉnh Gò Công mà thôi. Khi tìm đến biết đâu có phải hay chẳng? Bởi vì nơi Tỉnh Gò Công

Bản Đạo chưa từng đến và không có làm bạn với một người nào, nhưng mà cũng vâng lệnh để đi tìm. Khi vừa đến Tỉnh Thành Gò Công, ngừng xe lại tìm hỏi thăm thì đã trúng ngay nhà ông Trần Duy Nghĩa và gặp người đứng trước thềm nhà, người nói tôi là Trần Duy Nghĩa đây, bèn mời Bản Đạo vào nhà. Bản Đạo không ngần ngại để trọn đức tin nơi quyền năng Thiêng Liêng, bèn tỏ hết công việc Đạo thì Đức Ngài hứa và nguyện có một đời là hủy cái đời giàu sang vinh hiển để nạp mình tìm nơi cửa Đạo. Bản Đạo không tin còn hồ nghi bị gạt, khi Ngài về đến Sài Gòn chỉ xách theo một gói đồ trên tay và không trở lại gia đình lần nào.

Bản Đạo đưa bài Thánh Giáo Đức Chí Tôn dạy đi tìm Ngài thì Ngài nói với Bản Đạo hai câu, mà làm cho Bản Đạo kính phục và cảm tưởng mãi nơi tâm, biết rằng ông này có thể chung sức với mình gánh vác nỗi sự nghiệp của Chí Tôn đã giao phó.

Ngài nói rằng: Tôi tưởng dòng dõi của dân tộc Việt Nam trên 4 ngàn năm đã chết, nào dè ngày nay Đức Chí Tôn đến định lập Quốc Đạo thì chắc hẳn rằng đất nước Việt Nam sẽ sống lại được mà là cứu chữa Tổ quốc và giống nòi dân tộc Việt Nam sẽ cởi ách lệ thuộc giữa thời Pháp thuộc đang bạo hành.

Kể từ đó thì Ngài vẫn cương quyết lo giúp đỡ Bản Đạo và sự kính nể đáo để không bao giờ phút nào mà Đức Ngài muốn rời xa Bản Đạo.

Không nhắc đến thì thôi, mà nhắc đến làm cho giọt lệ Bản Đạo đã chảy không ngừng, chẳng phải riêng Bản Đạo, mất một người ân trọng nghĩa thâm, mà là toàn cả Đạo Nam, Nữ thấy đều mất một người bạn yêu mến Thiêng Liêng đó vậy.

Lúc Chánh quyền Pháp đày ra Hải đảo Madagascar. Trong đó nhiều vị Chức Sắc Đại Thiên Phong cũng chung chịu ảnh hưởng.

Bản Đạo chỉ thấy một Đức Ngài và em Thánh Hiền hết lòng phụng sự giúp đỡ Bản Đạo, còn bao nhiêu vì quyền lợi mà xua đuổi hành phạt Bản Đạo đáo để. Anh Trọng già rồi chẳng nói chi, nhứt là Ông Thái Phần và Gấm, dựa quyền lợi theo thuyết Cộng Sản Nga Xô, dùng sức mạnh trở lại hành phạt khổ khắc

Bần Đạo mà chưa vừa lòng, họ còn xúi giục Chánh quyền đày Bần Đạo lên chỗ nguồn cao nước độc đắng giết một cách gián tiếp cho vừa lòng; nếu chẳng phải quyền năng Thiên Liêng giúp sức thì không thể trở về Tổ Đình, Thánh Địa đất nước Việt Nam với ngày nay.

Tội nghiệp thay! Em Thánh Hiền với Đức Ngài Khai Pháp thấy vậy cũng xin đi theo, đã bị chúng đánh đuổi mà tìm kế đi theo nuôi dưỡng Bần Đạo cho được. Thánh Hiền vì đi theo Bần Đạo bị uống nước độc, mà bỏ mình nơi rừng sâu nước thẳm, chỉ còn Bần Đạo và Đức Ngài ôm lấy Bần Đạo mà khóc chỉ van vái có một điều là cầu xin Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu đem xác về gởi đất Thánh Địa lúc cõi xác mà thôi, thật quả nhiên lời nguyện không sai.

Khi trở về Thánh Địa Bần Đạo gượng làm vui chớ kỳ thật riêng về Đức Ngài Khai Pháp và Bần Đạo không bao giờ khắc nào mà quên trong cảnh tù đày lao lung.

Bần Đạo đã thấy toàn thể con cái Đức Chí Tôn rất chú ý về việc đó, nhưng Bần Đạo ôm lòng nín chịu và căn dặn Ngài vẫn dặn lòng không thốt ra lời nói gì cả. Bần Đạo sợ nói ra đây gây oán chát hờn thêm cho Đạo, nếu Bần Đạo nói ra không có bút mực nào tả cho hết, lại thêm xung đột.

Kể từ ngày về Thánh Địa, Đức Ngài Khai Pháp thường than khổ với Bần Đạo, vì sợ e không khỏi gây cảnh nổi da xáo thịt, bên ngoài thì Pháp, bên trong thì Việt Minh, ở giữa thì Quân Đội Cao Đài, ai vui hứng chớ riêng Đức Ngài không có ngày nào mà không lo sợ sự đổ máu giết chóc lẫn nhau làm đến tương tàn cốt nhục của nòi giống Việt Nam ta nữa mà chớ.

Sau ngày Trung Tá Trần (Truyền Trọng Phạm Ngọc Trần) bị quân đội Thành ám sát, Đức Ngài thường đến Trí Huệ Cung mà ôm Bần Đạo vào lòng mà than rằng: Thầy ôi! Cái sợ của tôi ngày nay đã đến rồi, tôi hằng than thở với Thầy từ nơi Hải đảo là chốn đày khổ thân của Thầy trò mình, tưởng là về đất Thánh Địa được yên vui; nào dè có Quân Đội cho nên ra nỗi này. Than rồi khóc lại càng định niều Bần Đạo mà nói Thầy ơi vì lời khuyên

xưa kia Thầy trò mình mới về để dìu dẫn con cái Chí Tôn mà họ đầu thẩu đáo tâm trạng, nay Trần đã chết đi rồi thì tôi thấy càng gây nhiều hiểm họa dấy dấy, từ từ gây phản bội mà làm ly tán bầy con dại của Chí Tôn rồi đây họ phải sống nơi nào cho an phận. Thưa Thầy, nếu mà tôi biết hậu quả và tình trạng ngày nay như thế này, thà là Thầy trò mình ở lại nơi chốn tù đày hải đảo là nơi rừng xanh nước độc còn thú vị hơn về đây thấy cảnh đổ máu không lịch sử, giòng dõi chủng tộc Việt Nam sẽ ly tán, tiền đồ Tổ quốc không dựng lại mà hầu hết nhơn loại chịu trong cảnh sắp điêu tàn, nên Đạo chinh nghiêng bởi cảnh đó.

Nghe qua những tiếng than thảm thiết làm cho giọt lệ Bàn Đạo phải chảy theo không ngừng, nhưng Bàn Đạo cố gượng cho khuây khỏa, hồi nghĩ lại Bàn Đạo làm vui mượn cố an ủi cho Ngài bớt buồn rầu đau thắm.

Không anh à, mấy em vì nó có óc thanh niên không phải như mấy anh lão thành vậy đâu, vì máu nóng phải vậy, còn đưa tài chất lợi quyền trọng tham danh chớ buộc cả thầy như chí của anh vậy sao được. Bàn Đạo thấy Ngài buồn kiếm chước cho vui đỡ, và lần lượt kiến tạo Trí Giác Cung được khuyên Ngài vào ở cho an tịnh cho bớt cảnh thảm họa trên diễn mãi trước mắt hằng ngày.

Bàn Đạo gẫm lại, đã lãnh cái sứ mạng dầu khô tâm Bàn Đạo cũng cố gắng dần lòng để thi hành trách nhiệm là phận sự của Đại nghiệp Thiêng Liêng đó thôi, để gây dựng tương lai hạnh phúc cho toàn cả nhơn loại chung hưởng hạnh phúc hòa bình đại đồng thế giới.

Trước kia Bàn Đạo cũng chạy theo quyền lợi chắc lót từ đồng lương cũng có thể an thú lạc hoan với gia đình, cả cuộc mộng ảo của trường đời là chỉ biết có quyền lợi đó thôi.

Chớ họ đâu có biết được cái nghiệp sống Thiêng Liêng vĩnh cửu vô bờ bến kia mà!

Ngày nay mấy em nương lấy quân đội đã chạy theo quyền lợi quá mức bạo hành mà quên hẳn sự nghiệp của Đại gia đình là tám đất Thánh Địa, là chỗ miên viễn và tồn tại.

Hầu hết họ đã nhờ bóng tử bi của nhà lãnh đạo Đại gia đình này mà dựng nên sự nghiệp cá nhân, có quyền thế vinh hiển với người ta, mà trái ngược lại còn đang tâm hủy hoại nó, họ không biết giá trị cao trọng đó phải nương nhờ nơi đây do Đại nghiệp Đại gia đình này mà có.

Bản Đạo nói thật, họ không nhờ Đại gia đình này, ngoài ra thì đã bị người khinh rẻ mà phải bị tiêu diệt ngày gần đây mà chớ.



**17. LỄ KHÁNH THÀNH ĐỀN BÁO QUỐC TỬ  
ĐỨC HỘ PHÁP GIÁNG ĐẠO LỄ KHÁNH THÀNH  
TẠI BÁO QUỐC TỬ Ngày 16 tháng 8 Ất Mùi (01-10-1955)**

Bần Đạo xin trân trọng đề lời cảm ơn Quan Khách quyền Đồi và Chức Sắc Thiên Phong của Hội Thánh Cao Đài cùng Quân Đội Quốc Gia đã có hiện diện nơi đây, đặng giúp cho Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Tử thêm phần long trọng.

Các Ngài cũng như Bần Đạo đã chung chịu một tình trạng đau thảm, sau 80 năm nước nhà bị lệ thuộc, 80 năm dài đằng đẳng, nỗi thương đau khổ của toàn quốc, mong mỗi đặng ngày quật cường cứu quốc, thì công cuộc tranh đấu thời gian dài đằng đẳng ấy, biết bao nhiêu bực tiền bối ái quốc chơn thành, đã chịu lấm nổi hy sinh cho vận mạng Tổ quốc giống nòi.

Tiếp tục công trình vì dân vì nước ấy, chủng tộc đồng bào ta cùng con đường đấu tranh chánh nghĩa duy có một, nhưng phương pháp tranh đấu bất đồng mới khiến gây nạn nổi da xáo thịt.

Những danh nhân chí sĩ, vị quốc vong thân ta chỉ được quý danh quý tánh thờ phụng tôn sùng đã đành, còn những vị anh hùng vô danh vị quốc, có lẽ ta phải mang một tội tình cùng họ vì ta không nghĩ đến việc hy sinh công danh và xương máu cao cả của họ. Còn những chiến sĩ đương xông pha nơi chiến địa buổi hôm nay cũng thế, ta chỉ biết danh tánh của họ một phần ít còn quên lại là phần nhiều, bởi có họ phải bị thân danh mai một.

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tức là Đạo Cao Đài chỉ cho phép những Tín đồ của mình phụng sự quốc gia và chủng tộc Việt Nam, chớ không phân biệt màu sắc Đảng Phái.

Nơi Đền Thờ này, các Ngài đã thấy Linh Vị của mấy vị Cựu Hoàng và Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, xin các Ngài đừng làm tưởng rằng: Đạo đã xu hướng theo thuyết “Bảo Hoàng” mà kỳ thật các Đấng ấy, chỉ liệt vào hàng trung quân ái quốc của xã hội Việt Nam mà thôi.

Vì công nghiệp của họ tranh đấu giải ách lệ thuộc cũng đồng cùng các chiến sĩ cách mạng khác kia vậy.

Tương niệm tới Lễ ấy, nên Hội Thánh mới quyết định lập Báo Quốc Từ thờ trọn cả các Vong Linh của các Anh Hùng Chiến Sĩ, Cứu Quốc Công Thần cùng là Trận Vong Chiến Sĩ.

Tương khi các Ngài cũng đã rõ cả hành tàng của Đạo. Từ ngày xuất hiện Đạo nhà của ta trước đã rồi sau mới biến thành nên nên Tôn Giáo quốc tế, vì tư tưởng Đạo giáo khoan hồng của Tổ Phụ chúng ta, mới đem phương pháp tín ngưỡng duy nhất mới Đạo thờ Trời và Người của Tổ Phụ ta noi truyền từ trước. Ấy vậy đã nói rành Đạo nhà ta trước đã thì ta cũng phải vì nhà của ta là Tổ quốc và nòi giống Việt Nam đặng phụng sự trước, hầu định tinh quốc hồn, thống nhất tinh thần và năng lực trong cuộc Đại Đoàn Kết của khối Quốc Gia mới đủ phương cứu nguy cho Tổ Quốc.

Biết đâu gương mẫu ấy, nếu ta thực hiện ra được, nó sẽ không thành một phương pháp duy nhất cho các Quốc gia nhược tiểu một phương châm duy nhất đặng tranh thủ tự do độc lập cho họ, quan niệm tưởng đến công trình tranh đấu của đàn anh may ra nó sẽ an ủi và giúp tâm cho các bạn, đồng thời phục vụ cho Quốc gia xã hội.

Trái lại, nếu ta vô tình lãnh đạm để cho họ phải chịu mai một thân thể lẫn tâm hồn, thì cái tội của ta vong ân bội nghĩa không cãi chối. Hôm nay các anh linh chư vị anh hùng tiền bối và hậu bối đang ngự trị trong khối Quốc hồn của ta và đang vơ vẩn bên ta.

Giờ phút Thiêng Liêng này, Bản Đạo xin cả các Ngài hiệp tâm làm một cùng Bản Đạo thành một khối tương niệm duy nhất đặng cầu xin các Đấng ấy giúp cho nòi giống ta khỏi cơn ly loạn, cốt nhục tương tàn đặng đem hạnh phúc hòa bình lại cho nước nhà và cho toàn thiên hạ.

## 18. NGŨ LỜI CÙNG TOÀN ĐẠO NHƠN DỊP LỄ CHÚC XUÂN NĂM BÍNH THÂN

*ĐỨC HỘ PHÁP Ngõ lời cùng toàn Đạo nhơn díp  
Lễ Chúc Xuân ngày 1 tháng 1 năm Bính Thân*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong, Hội Thánh Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài, Phước Thiện và toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái. Các bạn cùng Bàn Đạo hôm nay đã thêm một tuổi nữa tức Bàn Đạo đã 67 tuổi.

Thưa cùng Chư Huynh, Chư Đệ.

Giữa thế kỷ 20 đạo đức suy vi, nhơn luân điên đảo, phong hóa suy đồi. Bởi có cho nên, Đức Chí Tôn đến đặng chung chịu cùng con cái đau khổ của Ngài, tạo nên một Cơ Quan Cứu Thế, mở Chơn Truyền Đại Đạo của Ngài vì cả nhơn luân của thiên hạ nó đã điên đảo. Cả thầy Thánh Thể đều thấy một nền Tôn Giáo tối cổ đã đến lập quốc cho nước Việt Nam này là Nho Tông, Tồ Phụ ta để lại nền Nho Tông cốt yếu giữ gìn bảo trọng Nhơn luân của Nhơn loại.

Vì có cho nên, Ngài đến lấy căn bản ấy làm “Thước ngọc, khuôn vàng” cho toàn thể tâm lý nhơn sanh. Bởi có cho nên Ngài đề hai tiếng “Chuyên Thế” chẳng cần luận cho xa xôi, Thánh Thể đều biết giữa buổi nguy hiểm khó khăn này, Đại Từ Phụ đã đến giao cho ta một phận sự Thiêng Liêng như thế đó. Phận sự khó khăn không có hình hài xác thịt, Ngài đến phú thác phận sự cho ta làm Cha, làm Thầy. Phận sự Thiêng Liêng làm Cha thế nào, làm Thầy thế nào gìn trọn, cả thầy khuôn luật đó dường nào, cả con cái Đức Chí Tôn đều hiểu biết. Làm Cha là tạo sự nghiệp, tạo hạnh phúc lưu lại cho con. Làm Thầy là tạo trí óc tinh thần danh thể và hạnh phúc tương lai cho nó. Làm chủ hai phận sự ấy khó khăn biết mấy!

Trong đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao



phó cho ta phải theo một khuôn luật thiên nhiên ấy, là khuôn luật tiểu gia đình của ta mà thôi không chi khác.

Lạ gì tuồng đòi đương buổi này, tâm lý của nhơn loại thế nào ta đã chán biết. Trong một gia đình con cái bất hòa với nhau, bao nhiêu tội lỗi ấy đều trút trên đầu của người Cha nó. Trong một trường, nếu có tranh hơn, tranh thua, tranh ngu, tranh khôn, tranh hơn, tranh thiệt, cả danh vọng quyền thế bao giờ kẻ bất mãn cũng đổ trút trên đầu Thầy nó, lẽ tự nhiên vẫn vậy.

Trong một gia đình dầu cho Ông Cha công bình thế nào, đưa con bất mãn hoang đàng chi địa, vô nghĩa, vô nghi nó đổ trên đầu Cha nó, nó nói Cha nó hại nó.

Trong một trường lập thân danh nó không nên với đời, nó cho Thầy nó dở dạy, tán tuồng đời vẫn vậy.

Mấy em! Cả thầy Nam, Nữ Lương Phái, Qua nói thật, “Trường hợp biến thiên ra vì con cái của Đạo không đủ yêu ái, không đủ căn bản tinh thần đạo đức, nó mới ra nông nổi”. mấy em biết một gia đình nhỏ mọn kia, nếu xảy ra sự vô phúc ấy, nó làm thế nào? Huống chi đại gia đình Thiên Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, Thánh Thể của Ngài cho Qua, tránh sao cho khỏi, làm thế nào tránh cho khỏi những kẻ ấy. Một Ông Cha tạo con cái của mình chia từ tinh khí, huyết quản tạo hình hài cho nó, là của sở hữu của mình, có khi làm chủ tinh thần của nó không được. Huống chi nơi của Đạo, nơi cửa đại gia đình Thiên Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, biết bao nhiêu đầu óc, trí não tâm hồn không đồng một thể.

Ông Thầy mở một trường như Đức Khổng Tử có quyền lựa chọn môn đồ của Ngài. Trái lại trong đại gia đình của Đức Chí Tôn, Thánh Thể của Ngài không quyền lựa chọn, thế nào tránh cho khỏi kẻ bất nghĩa vô nghi? Mấy em đừng coi điều ấy là trọng hệ, trái lại phải định phận, cố gắng hơn, dạy mấy đứa nhỏ nó là hương hỏa tương lai đại gia đình của mấy em và Thánh Thể của Đức Chí Tôn mai hậu.

Qua thường nói, nếu giờ phút nào thân già yếu đuối này còn, Qua cố gắng làm nên sự nghiệp cho Đạo cốt yếu là vì chúng

nó. Nếu Qua không vì chúng nó, giờ phút này chẳng còn làm lụi đặng tạo dựng cơ nghiệp Thiêng Liêng này. Qua là một thằng điên, đáng đem nhốt nơi nhà thương điên Biên Hòa mà chớ!

Một đời Qua chịu khổ khổ, đàn anh của mấy em cũng thế, chung chịu một trường hợp đau đớn như Qua, Qua không thể nào buổi sanh tiền này còn thấy dưới mắt sự đau khổ đối với chúng nó. Vì cố cho nên Qua tạo hạnh phúc tương lai cho nó.

Mấy em thử nghĩ! Trót 31 năm, cả thầy con cái của Đức Chí Tôn Nam, Nữ Luỡng Phái, từ trên tới dưới đã hy sinh biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt, tạo dựng Đại Nghiệp Thiêng Liêng cho Đạo. Vì ai, thử để đầu hỏi? Mấy em sẽ lấy làm đau đớn lắm vậy!

Trường hợp khi Đức Chí Tôn đến cùng chúng Qua, Ông Già nghèo ấy. Ông đến với một cây Cờ thôi. Ông đến với một xác thân hèn yếu, nghèo nàn. Bởi do nơi hèn yếu đó tạo nên một sự nghiệp trọng đại, sự nghiệp đó biết bao nhiêu mồ hôi, nước mắt, xương máu toàn cả mấy em hiện tượng như thế đó.

Có một điều đừng lầm lộn, cả con cái của Đức Chí Tôn nhớ điều này: “Giàu sang phú quý của Đạo là cái giàu sang cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đời triệu người hiệp lại. Nếu thoản như cả phần tử đời triệu ấy nghèo khổ, đều thống khổ, tới hôm nay mấy em nhìn lụng lại sự nghiệp Thiêng Liêng này, mấy em đào tạo được sang trọng vẻ vang như thế này, mấy em nhớ rằng hình trạng đó là mồ hôi nước mắt thành tướng đó vậy”.

Chúng Qua có mục đích là phận sự Thiêng Liêng mà chúng Qua thay thế cho Đức Chí Tôn tạo nghiệp Thiêng Liêng cho mấy em, là nghiệp của Đạo. Chúng qua mơ ước thật sự. Tâm hồn chúng Qua mơ ước cái giàu sang vinh hiển; đại thể là cái giàu sang vinh hiển đa số, mạnh mẽ hơn, cao trọng hơn thật sự là cái giàu sang vinh hiển của Đạo mà chớ!

Trái lụng lại đầu cho Đại Nghiệp Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn sang trọng thế nào, mà mấy em bị nghèo hèn đói khổ, khổ cực thì giàu sang bóng dáng mà thôi chớ không nghĩa lý gì hết, giả tướng mà thôi.

Chúng Qua đã nghèo khổ 31 năm trước, Hội Thánh chỉ mong một điều là kiếm phương nuôi cả toàn con cái của Đức Chí Tôn, tìm phương thế nuôi lẫn với nhau chưa hề biết trước Đại Nghiệp Thiên Liêng vĩ đại như vậy. Qua chỉ mong một điều tạo đặng hạnh phúc cho mấy em, đó là mục đích tối yếu trọng của chúng Qua đó vậy.

## CHUNG

### **LỜI THUYẾT ĐẠO của Đức HỘ PHÁP**

năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 -1954 - 1955).  
Tài liệu do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Suu Khảo.

**BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI**

X X X

**Danh sách yểm trợ Ban Thể Đạo Hải Ngoại  
từ ngày 1-1-2023 đến ngày 30-6-2023**

<b>STT</b>	<b>Đồng đạo - Cơ Sở - Thân hữu</b>	<b>US\$</b>
<b>I*- Yểm trợ TSTĐ</b>		
01	CTS Cao Hòa Thuận San Diego CA . . . . .	50.00
02	CTS Mai Văn Liêm. Arlington TX . . . . .	40.00
03	CTS Phan Thị Sáu, Houston TX . . . . .	50.00
04	CTS Võ Ngọc Hiệp San Antonio TX. . . . .	100.00
05	Hà Văn Hưng, Stne Mountain GA. . . . .	50.00
06	Hồ Văn Thôi, San Lorenzo CA . . . . .	80.00
07	HT Huỳnh Văn Bớt Antioch TN . . . . .	250.00
08	HT Lê Ngọc Thọ Montreal Canada . . . . .	45.25
09	HT Lê Thành Hưng Madison AL. . . . .	200.00
10	HT Lê Thị Thu Vân Madison AL. . . . .	1000.00
11	HT Lê Văn Nghiêm Stone Mtn GA. . . . .	100.00
12	HT Nguyễn Bán & HT Đỗ Thị Lệ Thủy Úc	301.10
13	HT Nguyễn Hữu Nghiệp Rosenberg TX	100.00
14	HT Nguyễn Đăng Khích & Huỳnh Thị Huệ San Jose CA . . . . .	350.00
15	HT Nguyễn Sam, San Jose CA . . . . .	100.00
16	HT Nguyễn Thành Hưng San Jose CA . . . . .	40.00
17	HT Trần Thị Kim Phụng Plano TX . . . . .	50.00
18	HT Trần Văn Lào, Huntington Beach CA	100.00
19	HT Võ Ngọc Độ Doraville GA . . . . .	50.00

20	Huỳnh Thiện Ngôn Seattle WA . . . . .	50.00
21	Khiết M. Trần DDS ( Sandy Dental PC) San Jose CA . . . . .	400.00
22	Lê Ngọc Huệ, San Diego CA. . . . .	50.00
23	Lê Như Hoa San Jose CA . . . . .	250.00
24	Lê Văn Be, Grand Prairie TX . . . . .	100.00
25	Lisa Lương Nguyễn San Jose CA.....	250.00
26	Lưu Hữu Hạnh San Jose CA . . . . .	50.00
27	Lưu Quốc Minh, Holiday FL . . . . .	30.00
28	Lưu Văn Chỉ, San Jose CA . . . . .	20.00
29	Đặng Văn Lo San Jose CA. . . . .	20.00
30	Ngô Văn Huệ Sunnyvale CA . . . . .	50,00
31	Nguyễn Hoàng Hồng Seattle WA. . . . .	100.00
32	Thị sĩ Song Linh Massy Pháp . . . . .	49.69
33	Nguyễn My Sacramento CA . . . . .	20.00
34	Nguyễn Ngọc Sương Ontario CA . . . . .	50.00
35	Nguyễn Thị Tuyết Antioch TN . . . . .	250.00
36	Nguyễn Văn Quán San Jose CA . . . . .	250.00
37	Nguyễn Vạn Năng San Jose CA . . . . .	40.00
38	Nguyễn Xuân Thu San Jose CA. . . . .	20.00
39	Đỗ Thị Thúy San Jose CA . . . . .	250.00
40	Phan Ngọc Vinh San Jose CA . . . . .	250.00
41	PTS Đặng Kim Sơn San Jose CA . . . . .	350.00
42	QS Nguyễn Ngọc Dũ San Jose CA . . . . .	250.00
43	T/Sự Lương Văn Chính San Jose CA . . . . .	100.00
44	Tường Nguyễn DDS & Huệ Tô DDS ( N.Jackson Dental Group) San Jose CA	400.00

45	Trần Kim Anh Chamblee GA. . . . .	50.00
46	Trần Thanh Điền Santa Clara CA . . . . .	25.00
47	Trần Thị Ngọc Cang San Diego CA . . . . .	60.00
48	Trần Thị Thanh Nga San Francisco CA. . . . .	20.00

-----  
**Cộng (1). . . . . 6,861.04**

## **II- Niên Liễm**

01	HT Lê Ngọc Thọ Montral Canada . . . . .	60.00
02	HT Hồ Văn Trị Carrollton TX . . . . .	60.00
03	HT Mai Xuân Thanh San Jose CA. . . . .	60.00
04	HT Phan Văn Tranh Houston TX. . . . .	60.00
05	HT Nguyễn Thành Hưng San Jose CA . . . . .	60.00
06	HT Võ Ngọc Độ Doraville GA . . . . .	60.00
07	QS Nguyễn Ngọc Dũ San Jose CA . . . . .	60.00

-----  
**Cộng (2). . . . . 420.00**

## **III - In Kinh Sách**

01	Hồ Văn Thôi San Lorenzo CA. . . . .	20.00
02	HT Hồ Văn Trị Carrollton TX . . . . .	20.00
03	HT Trần Thị Kim Phụng Plano TX . . . . .	50.00
04	Huỳnh Văn Nhựt Renton TX. . . . .	100.00
05	Lê Ngọc Huệ San Diego CA . . . . .	50.00
06	Lưu Quốc Minh Holiday FL . . . . .	50.00
07	Lưu Văn Chỉ San Jose CA . . . . .	40.00
08	Nguyễn Mỹ Sacramento CA . . . . .	20.00
09	Nguyễn Thị Kim San Jose CA. . . . .	50.00

10 PTS Châu Văn Kính Rex GA. . . . .	50.00
11 T/Sự Lê Thị Mừng Norcross GA . . . . .	50.00
12 Trần Văn Sang San Jose CA . . . . .	100.00

-----  
**Cộng (3). . . . . 600.00**

*Tổng cộng tiền thu được từ các cơ sở, quý đồng đạo và thân hữu yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại từ ngày 1-1-2023 đến ngày 30-6-2023 là (1+2+3) : Bảy ngàn tám trăm tám mươi một đôla bốn xu (US\$ 7,881.04).*

Ban Thế Đạo Hải Ngoại chân thành tri ân quý liệt vị .

San Jose, ngày 1-7-2023

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**





# KÍNH BÁO

\*\*\*

**\*Nhận Kinh Sách - Tập San :**

**Xin liên lạc: HT Nguyễn Đăng Kích**

**Điện thoại 1-408-823-6444**

**Email: [tnndk4@gmail.com](mailto:tnndk4@gmail.com)**

**\*Bài vở gửi đăng Tập san & Bản Tin Thế Đạo:**

**Tổng Thư Ký : Duy Văn**

**Email: [duyvan2011@gmail.com](mailto:duyvan2011@gmail.com)**

**\*Yểm trợ Tài chánh: Check / Money order**

**Xin đề nơi nhận và gửi về;**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

**P.O. Box 21577**

**San Jose, CA 95151 USA**

## **TRI ÂN**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại chân thành tri ân:**

**1\*- Quý Chức Sắc, Chức Việc, Đồng Đạo và Thân Hữu**

**2\*- Quý Trung Tâm Nha Khoa sau đây:**

### **2.1\*- NORTH JACKSON DENTAL GROUP**

**Nguyễn Hữu Tường DDS, & Tô Mỹ Huệ, DDS  
125 N. Jackson Ave, Suite 104, San Jose CA 95116 (Cạnh  
Alexian Brothers Hospital, giữa Alum Rock & Mc Kee  
Ave) Liên lạc: Tel: (408) 923-8272**

### **2.2\*- SANDY DENTAL P.C**

**Trần Minh Khiết, DDS  
1672 Mc Kee Road, San Jose CA 95116 (Góc đường Mc  
Kee Rd & Mc Donald Ave, giữa 101 & đường King)  
Liên lạc: (408) 272-3999**

**đã yểm trợ tinh thần/vật chất thường xuyên cho Ban Thế  
Đạo Hải Ngoại được duy trì hoạt động từ ngày Thành lập  
Ban Thế Đạo Hải Ngoại cho đến ngày hôm nay.**

**Chúng tôi xin gửi đến quý vị và quý Cơ Sở LỜI TRI ÂN  
CHÂN THÀNH & MUÔN VẠN LỜI CẢM TẠ.**

**Kính chúc quý vị và quý Chủ nhân các Cơ Sở thân tâm  
an lạc và nhiều hồng ân của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu  
& các Đấng Thiêng Liêng.**

**San Jose, ngày 30-7-2023**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại**